LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10

(1930-2015)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 4 - QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

★

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10

(1930 - 2015)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - 2018

BAN CHỈ ĐẠO

Đ/c **Lê Trọng Hiếu**	Bí thư Đảng ủy	Trưởng Ban
Đ/c **Nguyễn Trường Sơn**	QUV, Nguyên Bí thư Đảng ủy	Nguyên Trưởng Ban
Đ/c **Nguyễn Đức Vinh**	Phó Bí thư Thường trực	Phó Ban Thường trực
Đ/c **Lê Thị Bảo Anh**	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND	Phó Ban
Đ/c **Trịnh Vũ Xuân Lan**	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	Thành viên
Đ/c **Châu Văn An**	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Thành viên
Đ/c **Ngô Quốc Huy**	ĐUV, Chủ tịch UB.MTTQ	Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

Đ/c **Lê Trọng Hiếu**	Bí thư Đảng ủy	Trưởng Ban
Đ/c **Nguyễn Đức Vinh**	Phó Bí thư Thường trực	Phó Ban Thường trực
Đ/c **Nguyễn Văn Quế**	Nguyên Trưởng phòng Văn hóa, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên Giám đốc Trung tâm Văn hóa Quận 10	Chủ biên
Đ/c **Trịnh Vũ Xuân Lan**	ĐUV - Phó Chủ tịch HĐND	Thành viên
Đ/c **Huỳnh Văn Phước**	Thường trực Khối vận	Thành viên

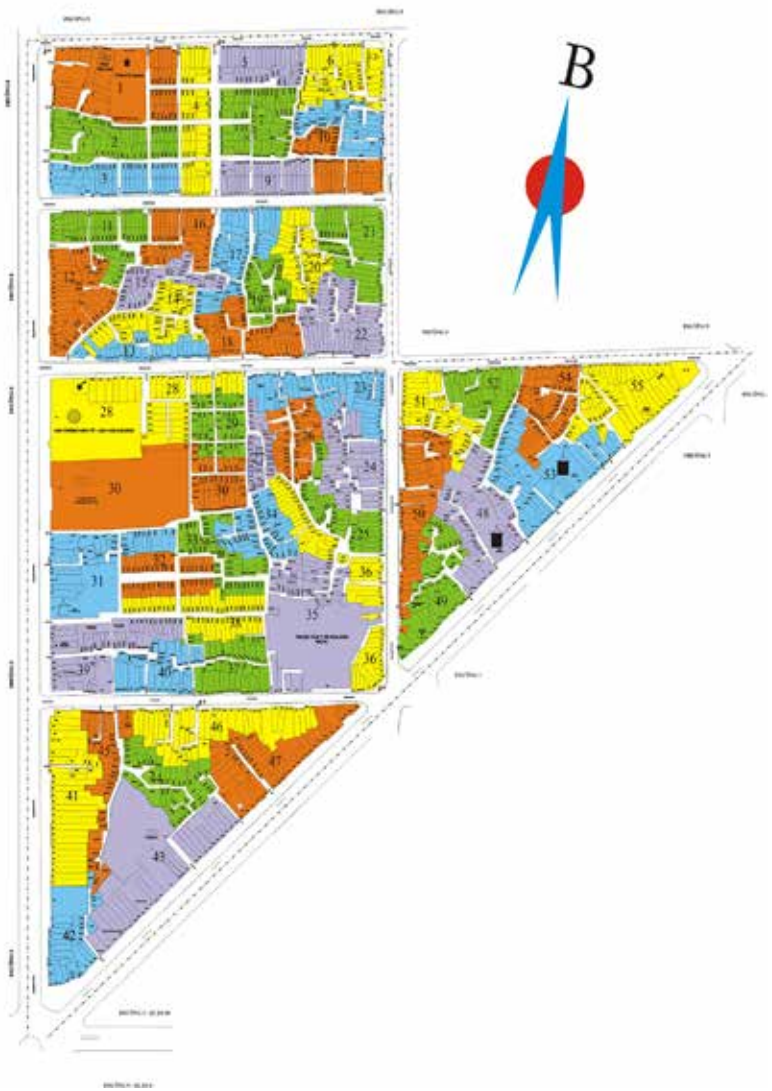

SƠ ĐỒ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG 4 - QUẬN 10

Huân chương lao động hạng Ba 2004

Bằng công nhận Phường Văn hóa năm 2006 – 2008

Bằng công nhận danh hiệu Phường Văn minh đô thị năm 2009 – 2011

Cờ Bộ Công an tặng đơn vị thi đua xuất sắc
phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc 2009

Cờ UBND Thành phố tặng UBND Phường 4 đơn vị dẫn đầu phong trào 2015

LỜI GIỚI THIỆU

Được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy Quận 10 và tiếp nối truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", Đảng ủy Phường 4 Quận 10 đã tập trung lãnh đạo thực hiện việc sưu tầm, biên soạn sách "Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 4, Quận 10 (1930 – 2015)" để ghi lại những trang sử vàng hào hùng của địa phương nhằm giáo dục, nhắc nhở về truyền thống yêu nước và tinh thần chiến đấu ngoan cường của Đảng bộ và nhân dân vùng đất Phường 4 trong dòng lịch sử đấu tranh quyết liệt, không ngại hy sinh, gian khổ để giành độc lập, tự do cho dân tộc, và bước vào giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo xã hội, xây dựng đất nước ngày càng phát triển trong xu thế hội nhập, tiến lên xã hội mới Xã hội chủ nghĩa dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhìn lại quá trình chuyển biến từ một vùng đất lúc đầu còn hoang địa, thưa thớt người cư ngụ, không có đường đi lối lại, rồi tiếp quản từ chế độ cũ thiếu thốn mọi bề, đến nay thành một Phường 4 trong xã hội mới, đời sống người dân ngày càng phát triển, đường sá nhà cửa khang trang sầm uất, buôn bán tấp nập, cuộc sống hiện đại như ngày nay là một dòng lịch sử không ngừng, vượt qua mọi cam go thử thách, là những trang

vàng chói lọi, là kỳ tích rực rỡ mà chỉ có dưới chế độ Xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo và nhân dân cùng chung tay mới có thể thực hiện nên được.

Qua dòng thời gian từ vùng đất phường Nhật Tảo, rồi tách thành nhiều Phường nhỏ hơn, tiến tới ghép từ phường 9 và phường 8 hình thành phường ổn định cho đến ngày nay, phường 4 với nhiều bài học kinh nghiệm từ lịch sử đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo là những vốn quý, là tài sản vô giá để lại cho cán bộ, đảng viên, cấp ủy Đảng các cấp và nhân dân Phường 4 để học tập, nghiên cứu chọn lọc áp dụng và noi theo trong hiện tại và tương lai.

Cuốn sách ***Lịch sử truyền thống Cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 4*** được bố cục gồm các phần:

Phần mở đầu: Địa lý tự nhiên, kinh tế, xã hội và truyền thống yêu nước của nhân dân Phường 4.

Phần thứ nhất: Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930 – 1975).

Phần thứ hai: Đảng bộ và nhân dân Phường 4 trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội (1975 – 2015).

Phần kết luận.

Xuyên suốt quá trình thực hiện cuốn sách lịch sử quan trọng này, chúng tôi có tham khảo các tư liệu, tài liệu liên quan như: Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, Sơ thảo lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ Quận 10, Sách lịch sử của các Phường bạn, Kỷ yếu 10 năm sau ngày giải phóng của Phường, lời kể và tư liệu, hình ảnh xưa của các vị là chứng nhân lịch sử đã từng công tác, lãnh đạo tại Phường.

Đặc biệt là sự quan tâm lãnh đạo của Quận ủy Quận 10, sự hướng dẫn và giúp đỡ chí tình của Ban Tuyên giáo Quận ủy, Ban Tổ chức Quận ủy, Văn phòng và Các Ban Đảng, các Phòng Ban Ủy ban nhân dân Quận 10, Ban Giám đốc Trung tâm Văn hóa Hòa Bình Quận 10, các đồng chí cách mạng lão thành, các vị cao niên, cán bộ hưu trí, cán bộ đang công tác tại Phường và nhân dân trong cũng như ngoài Quận 10.

Trong quá trình biên soạn sách, dù đã có rất nhiều nỗ lực của nhiều người, nhiều cơ quan nhưng không sao tránh khỏi các thiếu sót do điều kiện còn hạn chế của chủ quan cũng như khách quan, trong đó khó khăn lớn nhất là bị thất lạc các tư liệu lịch sử lưu trữ tại Phường.

Qua việc phát hành sách lịch sử này, Đảng ủy Phường 4 rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp, thêm nhiều tư liệu, hiện vật, hình ảnh có liên quan để khi có điều kiện tái bản sẽ bổ sung, chỉnh lý hầu làm cho sách lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 4 ngày càng hoàn thiện hơn nữa.

Với tất cả niềm tự hào về truyền thống cách mạng của địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ Phường 4 xin được trân trọng giới thiệu cuốn sách "Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 4, Quận 10 (1930 – 2015)" đến đông đảo bạn đọc, cán bộ, đảng viên và nhân dân Phường 4 cũng như đồng bào cả nước.

Xin chân thành cảm ơn tất cả các đồng chí, các cơ quan đơn vị, ban nghiên cứu biên soạn và nhân dân Phường 4 đã trực tiếp hoặc gián tiếp giúp đỡ chúng tôi hoàn thành công trình nghiên cứu và biên soạn lịch sử quan trọng này.

BAN CHẤP HÀNH
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 4, QUẬN 10

Phần mở đầu

ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10

I. Điều kiện tự nhiên

1. Vị trí địa lý

Phường 4 gồm phường 9 (cũ) và một phần phường 8 cũ hình thành nên, là một đơn vị hành chính nằm ở phía Nam của Quận 10, phường được giới hạn bởi các tuyến đường chính như Ngô Gia Tự – Vĩnh Viễn – Hòa Hảo – Nguyễn Duy Dương – Bà Hạt – Nguyễn Tri Phương. Phường có vị trí trung tâm thuận lợi, gắn với các phường khác trong Quận, cụ thể là:

– Phía Bắc giáp Phường 9, Quận 10, giới hạn bởi đường Bà Hạt – Nguyễn Duy Dương – Vĩnh Viễn.

– Phía Đông giáp Phường 3, Quận 10, giới hạn bởi đường Ngô Gia Tự.

– Phía Nam giáp Phường 9, Quận 5, giới hạn bởi vòng xoay Ngã Sáu.

– Phía Tây giáp Phường 5, Quận 10, giới hạn bởi đường Nguyễn Tri Phương.

– Phía Tây Bắc giáp Phường 8, Quận 10 giới hạn bởi đường Nguyễn Tri Phương.

Nhìn trên bản đồ, Phường 4 có dạng hình chữ V, diện tích 16,51ha, chiếm 2,88% diện tích tự nhiên của Quận 10,

ở góc phía Tây Bắc Quận 10, dẫn về Quận 5, Quận 8, Quận 7, Huyện Nhà Bè và Huyện Cần Giờ.

Khí hậu

Phường 4 nằm trong khu vực của miền Đông Nam bộ, nên mang khí hậu đặc trưng vùng nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, nhiệt độ cao khá ổn định trung bình là 28°C, riêng tháng 4 nóng nhất với khoảng 31°C, tháng 12 nhiệt độ thấp nhất khoảng 26 °C.

Phường có hai mùa: mùa mưa – mùa khô rõ rệt. Tháng 5 đến tháng 11 là mùa mưa, thường xảy ra buổi chiều và có lúc mưa to nhưng đặc điểm là mau tạnh; từ tháng 12 đến tháng 4 là mùa khô. Trong năm, lượng mưa khoảng 1.800mm, độ ẩm trung bình cả năm khoảng 75%, có từ 2.000 đến 2.500 giờ nắng trong năm.

Địa hình – địa chất

Phường 4 có địa hình bằng phẳng, không có kênh rạch, là đơn vị hành chính thuộc Quận 10 nên Phường 4 có cấu tạo địa chất phổ biến chung là đất sét pha cát, được bồi đắp bởi dòng phù sa của các con sông rạch đã có ở đây hàng ngàn năm trước.

Theo dòng thời gian biến đổi, từ vùng đất Phường 4 xa xưa hoang vu, sình lầy nước đọng, khu vực đoạn từ Ngã Sáu đến đường Bà Hạt là bãi tha ma, có những gò đất nhấp nhô, trồng nhiều cây xoài để ăn trái và che bóng mát, nên người dân gọi vùng này là vùng Gò Xoài. Trên vùng đường

Nguyễn Tri Phương có nghĩa địa Hải Nam khá lớn dành cho những người giàu có, khu vực này có các đường mòn không tên chạy qua, dần sau đó hình thành nên các con đường mà nay là đường Hòa Hảo, Vĩnh Viễn, Nguyễn Duy Dương; đến nay Phường 4 đã có cảnh quan ngày càng hiện đại, nhà cửa khang trang, cư dân đông đúc, sinh sống trên vùng đất ngày càng ổn định, phồn vinh.

2. Diện tích tự nhiên

Phường 4 có diện tích tự nhiên là 16,51ha trong đó:

– Đất ở: 9,67ha

– Đất giao thông: 4,89ha

– Đất an ninh quốc phòng: 0,02ha

– Đất tôn giáo: 0,38ha

– Đất giáo dục: 0,68ha

– Đất trụ sở, cơ quan: 0,36ha

– Đất y tế: 0,29ha

3. Giao thông, đô thị

Phường 4 là một Phường nội thành của Thành phố Hồ Chí Minh đã được đô thị hóa từ lâu. Phường đã có hệ thống giao thông hoàn chỉnh gồm các tuyến đường:

– Đường Ngô Gia Tự: dài 642m

– Đường Nguyễn Tri Phương: dài 643m

– Đường Bà Hạt: dài 248m

– Đường Nguyễn Duy Dương: dài 520m

– Đường Vĩnh Viễn: dài 248m

– Đường Hòa Hảo: 248m

Những tuyến đường trên đều là những tuyến đường quan trọng của Phường, của Quận và Thành phố, trong đó quan trọng là đường Ngô Gia Tự, Nguyễn Tri Phương, Bà Hạt, Hòa Hảo và khu vòng xoay Ngã Sáu Chợ Lớn.

Do địa thế thuận lợi, Phường 4 là nơi được các đơn vị nước ngoài, thành phố và quận đặt văn phòng, cơ quan, đơn vị như:

1. Công ty TNHH Y tế Hòa Hảo (gọi là Medic Hòa Hảo), số 254 Hòa Hảo.

2. Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh, số 336 Nguyễn Tri Phương.

3. Công ty Cổ phần Dược phẩm Quận 10, số 334-336 Ngô Gia Tự.

4. Ban Quản lý đầu tư Xây dựng công trình Quận 10 ở tại số 270 Nguyễn Tri Phương.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sinh sống và làm việc, lãnh đạo Phường đã tập trung đầu tư cho 69 con hẻm trên địa bàn Phường được bê tông hóa 100% khang trang sạch đẹp, trong đó:

– Khu phố 1 có 27 hẻm, là khu phố có nhiều hẻm nhất (từ Tổ Dân phố 1 đến Tổ Dân phố 22).

– Khu phố 2 có 20 hẻm (từ Tổ Dân phố 23 đến Tổ Dân phố 40).

– Khu phố 3 có 9 hẻm (từ Tổ Dân phố 41 đến Tổ Dân phố 47).

– Khu phố 4 có 13 hẻm (từ Tổ Dân phố 48 đến Tổ Dân phố 55).

Tất cả các tuyến đường, các hẻm trên địa bàn Phường đều có đèn chiếu sáng, hệ thống điện chiếu sáng dân lập công suất sử dụng 7.936W/tháng, trong đó có 406 bóng đèn chiếu sáng tiết kiệm điện với nguồn cung cấp điện từ Điện lực Phú Thọ.

Phường có hệ thống cống thoát nước ở tất cả các tuyến đường do xí nghiệp thoát nước kênh Bắc Tàu Hủ quản lý, và có 6.085m cống thoát nước hẻm, với 555 hố ga do công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích Quận 10 quản lý.

Hệ thống cây xanh được Thành phố và Quận quan tâm quản lý được trồng ở hai tuyến đường Nguyễn Tri Phương và Ngô Gia Tự, các tuyến đường khác không có cây xanh do đặc thù không có lề đường, hoặc lề đường quá nhỏ.

4. Lược sử hình thành Phường 4, Quận 10

Năm 1623, để mở mang bờ cõi về phương Nam, chúa Nguyễn đã có chủ trương lập các thương hiệu buôn, hãng buôn ở khu vực trung tâm Sài Gòn – Bến Nghé và Chợ Lớn để thu thuế. Vùng đất Nam bộ và Quận 10 ngày nào hoang vu, ít người sinh sống, dần dần có các lưu dân người Việt từ

đất Thuận-Quảng vào đây tìm kế sinh nhai, khẩn hoang, lập ấp. Thấy được làn sóng tự do di cư ấy của dân, chúa Nguyễn đã đứng ra tổ chức chiêu mộ cho nhiều người cùng đến đây lập làng, xã, tạo điều kiện thuận lợi cho những địa chủ giàu có đem gia nhân, tôi tớ, nông dân lưu vong vào đây làm ăn xây dựng cuộc đời mới trên vùng đất mới.

Năm 1698, chúa Nguyễn Phúc Chu sai Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược, thu hút ngày càng nhiều lưu dân, "thiết lập xã, thôn, phường, ấp, chia cắt giới phận, khai khẩn ruộng nương, định lệ thuế tô dung, làm sổ dinh điền..", "lấy xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn (Dinh Gia Định)".

Từ một vùng đất hoang vu ngày trước, vùng đất Phường 4 dần có người đến dựng nhà, khai mở đất đai, trồng trọt chăn nuôi để xây dựng tương lai hoặc là để trốn tránh bọn cường hào ác bá ở quê hương bản quán.

Tháng 6 năm 1865, thực dân Pháp chiếm đóng thành Gia Định, thành lập Phố Chợ Lớn tách khỏi Sài Gòn để dễ bề cai trị. Đến năm 1942, Toàn quyền Đông Dương chia Sài Gòn và Chợ Lớn thành 18 Hộ, vùng đất Phường 4 ngày nay thuộc Hộ 10 Chợ Lớn. Đầu năm 1952, sắc lệnh số 104-NV đổi 18 Hộ thành 7 Quận, đặt tên từ Quận 1 đến Quận 7, vùng đất Phường 4 thuộc Quận 4 lúc bấy giờ.

Để vơ vét tài nguyên, vật lực của dân ta, thực dân Pháp đã cho một người Hoa tên là Hui Bon Hoa (Chú Hỏa) mướn đất trống vùng này để xây nhà, dựng phố nhằm kinh doanh, buôn bán, sau khi thu lợi riêng, chú Hỏa nộp lợi tức

cho Pháp, đồng thời cho những người Ấn Độ (Chà Và) đến vùng này thuê đất để nuôi bò, dê, làm nhà cho công nhân mướn để ở, để buôn bán.

Vùng đất Phường 4 bấy giờ ngày càng thu hút nhiều người đến sinh sống do địa thế, khí hậu, môi trường sống thuận lợi, trong đó nhiều người mang đến các nghề thủ công truyền thống như nghề làm bún ở hẻm 434/1 Nguyễn Tri Phương (thuộc Khu phố 1), như nhà 434/3 đường Nguyễn Tri Phương từ Hà Tây vào nơi này làm bún trải qua nhiều đời, do yêu nghề và gìn giữ nghề nghiệp của tổ tiên, người dân nơi đây đã cố gắng duy trì nghề mãi đến năm 2012 mới ngưng nghỉ, vì không còn người phụ làm và không còn thích nghi với nhu cầu cuộc sống hiện đại như xóm lò rèn xưa, nay là khu vực Tổ Dân phố 17, Khu phố 1 gần chợ Nhật Tảo, trong xóm lao động này bà con đã duy trì nhiều đời nghề thủ công chuyên rèn dao, rựa để phục vụ đời sống người dân.

Vùng đất Phường 4 ngày nay được hình thành từ một phần vùng đất Phường 9 cũ và Phường 8 cũ.

Vùng đất Phường 9 cũ là nơi có phong trào đấu tranh chống giặc sôi nổi, giàu thành tích chiến đấu kiên cường và cũng là trạm dừng chân chuẩn bị đi vào trung tâm thành phố.

Trong năm 1930, thấy dân nơi khác tụ hội về đây, thực dân Pháp dùng khu vực này để xây dựng nhà máy thuốc lá Cofat (góc Hùng Vương – Ngô Gia Tự) và hãng sản xuất đinh (khu vực Nguyễn Tri Phương). Sự ra đời của nhà máy

đã thu hút lực lượng lao động và các thành phần dân cư khác đến địa phương làm công ăn lương. Giai cấp công nhân xuất hiện trên mảnh đất này bị áp bức bóc lột, họ đã cùng nhau đấu tranh ngay từ những ngày đầu đòi bọn chủ Pháp thực hiện những yêu sách về quyền lợi kinh tế và chính trị. Từ năm 1954, một số dân cư ở miền Bắc di cư vào Nam, tập trung khá đông ở khu vực chợ Da Bà Bầu (nay là chợ Nhật Tảo). Dân số địa phương càng phát triển đa số tập trung khu vực đường Nguyễn Tri Phương, Hòa Hảo, Nguyễn Duy Dương, Ngô Gia Tự ngày nay.

Năm 1945, Nhật đảo chính Pháp, chúng đến chiếm hãng đinh làm trại lính, còn gọi "bót hãng đinh" với một lực lượng lính Nhật không đáng kể. Khi thực dân Pháp trở lại xâm lược miền Nam, chúng dùng nơi này làm bót đồn trấn giữ, người dân quen gọi là bót Nguyễn Văn Quá (nay là trụ sở Văn Phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc).

Sau khi xâm lược miền Nam, đế quốc Mỹ thay đổi đơn vị hành chính của thành phố Sài Gòn, khu vực Phường 4 này trước 1975 là Phường Nhật Tảo.

Nói đến Hộ 10 chợ Da Bà Bầu và mấy khu lao động của các nhà máy thuốc lá, hãng đinh là nói đến những địa chỉ liên lạc, những cơ sở bí mật nuôi giấu các chiến sĩ cách mạng đi hoạt động ở khắp nơi trong thành phố, là một trong những trạm giao liên đáng tin cậy nhất của Đảng kể từ những năm 30 của thế kỷ XX cho đến ngày miền Nam được giải phóng.

Vùng Phường 4 là nơi tập trung khá nhiều cơ sở tôn giáo như chùa Từ Nghiêm, Tân Hưng Long, Trấn Quốc, Hưng Long, Viên Quang, Bắc Sơn... là những "chứng nhân" sớm nhất của Phường vào những năm 1930 - 1940.

Năm 1948, trường Ngã Sáu ở đường Nguyễn Tri Phương được thành lập sau đổi thành trường Nhật Tảo (nay là Trường Hoàng Văn Thụ) đến sau giải phóng 30/4/1975 dần thu hút đông con em nhân dân lao động ở vùng đất Phường 4 và vùng lân cận, có khi đến 3.000 học sinh với nhiều lớp học, thầy cô giáo tận tâm vì nền giáo dục nước nhà.

Năm 1968, trường Bình dân Nghĩa Thục được thành lập, nay là trường Trần Quang Cơ trên đường Ngô Gia Tự. Trường có hàng ngàn học sinh với truyền thống đoàn kết rất tốt giữa thanh thiếu niên người Việt và người Hoa trên địa bàn phường.

Trên địa bàn Phường 8 cũ từ năm 1935 về trước hãy còn là một vùng đất hoang vắng, nhà cửa thưa thớt, nằm dọc theo con đường Pierre Pasquier (nay là đường Ngô Gia Tự) có một vài căn nhà lá lụp xụp. Đường này là một trong những con lộ chính, nối liền vùng Chợ Lớn – Sài Gòn, lúc bấy giờ đã tráng một lớp nhựa, độ cao của con đường so với mặt đất hai bên khá lớn, hai bên đường có trồng hai hàng cây dầu cao to. Di chuyển trên con lộ chính này chủ yếu là các phương tiện thô sơ như xe bò, xe thổ mộ. Đặc biệt thương tâm là hình ảnh người phu xe với chiếc nón lá nhỏ đội đầu, quần cụt, chạy lúp xúp kéo xe, làm cảnh "ngựa người" để kiếm tiền độ nhật. Thỉnh thoảng mới có một chuyến xe buýt Sài Gòn – Bình Tây chạy qua, xe này nhỏ, chỉ chở khoảng độ ba chục người.

Đường Sư Vạn Hạnh, tên cũ là RueđeVigne những năm 1930 chỉ là con đường nhỏ hẹp, rải đá đỏ, chưa ăn thông qua khu vực chung cư Ngô Gia Tự như hiện nay. Con đường này, cùng với đường Pierre Pasquier tạo thành một ngã ba, chưa phân thành nhiều ngả như bây giờ. Đường Vĩnh Viễn, lúc này chỉ là một con đường mòn, ở đó có một xưởng làm bún. Bún thường được đem phơi khô ở bãi đất trống, nay là góc Sư Vạn Hạnh – Vĩnh Viễn.

Trừ một vài căn nhà nằm dọc theo hai bên đường Pierre Pasquier, khu Ấn Quang lúc bấy giờ là một khu vực hoang vắng, chủ yếu là cỏ dại mọc um tùm. Bò, dê của người Ấn ở khu vực chuồng bò Ngã Bảy do nhân công người Việt chăn giữ thường được thả đến vùng này để ăn cỏ. Cũng từ vùng chuồng bò Ngã Bảy, bò, dê có thể được lùa đi ăn xa hơn, đến tận khu vực trường đua Phú Thọ. Một số phu lục lộ cũng hay đến vùng này để cắt một loại cỏ gọi là "cỏ chổi đực". Cỏ này mọc cao ngang bụng người lớn, cọng khá to, có thể kết thành chổi để quét đường. Trong vùng còn có một vài ngôi mộ cổ bằng ô dước khá kiên cố (mộ xây bằng gạch đá với chất kết đính là vôi trộn cát và rỉ đường mật).

Bên này khu Ấn Quang, từ khu vực ngã ba DeVigne – Pierre Pasquier đến Ngã Bảy là khu đất trống do người Hoa thuê nhân công người Việt trồng cây lài để buôn bán. Hàng tuần có chủ người Hoa đi xe ô tô riêng đến kiểm tra. Địa danh Ngã Ba Vườn Lài bắt nguồn từ đó.

Cùng với những sự kiện nóng bỏng diễn ra trên địa bàn này, đặc biệt là khu vực Ngô Gia Tự – Sư Vạn Hạnh, một vùng đất gắn liền với một loài hoa ngát hương, tiêu biểu cho lòng trinh tiết, son sắt – Ngã Ba Vườn Lài đã đi vào lịch sử và sống mãi trong lòng người dân thành phố trong giai đoạn: Tết Mậu Thân 1968. Dù rằng ngày nay, vùng đất Vườn Lài không còn nữa, nhưng khu vực Ngã ba Vườn Lài có một Bia truyền thống lưu dấu chiến công oanh liệt của quân và dân ta đã trở thành nơi giao lưu của nhiều trục lộ giao thông quan trọng của phường, của Quận 10 và của Thành phố.

Khu vực Hộ 10, Quận 4 lúc bấy giờ (1942) rộng 5km^2, Hộ tương đương đơn vị hành chính phường ngày nay, có địa giới ban đầu là một phần Quận 5 và vùng đất 7 phường Quận 10 (gồm Phường 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9 – theo địa giới thời điểm năm 1985). Trụ sở Hộ 10 đặt ở góc đường Nguyễn Chí Thanh và Nguyễn Duy Dương ngày nay. Người đứng đầu Hộ là Hộ trưởng, có nhiệm vụ đôn đốc dân nộp sưu nộp thuế, nếu ai không đóng thuế sẽ bị bắt đem về trụ sở Hộ, bị "đóng trăng" đến khi đóng đủ tiền thì mới được thả về và nhiệm vụ thứ hai là đi tuần tra khám xét nấu rượu lậu, nếu bắt quả tang sẽ bị phạt rất nặng.

Hộ tồn tại từ thời Pháp đến năm 1954 của chế độ Diệm thì đơn vị hành chính này chấm dứt nhiệm vụ, chuyển sang việc chia thành nhiều phường nhỏ.

Ngày 01 tháng 7 năm 1969, chính quyền Sài Gòn ký sắc lệnh số 073-SL/NV thành lập hai quận mới, đó là Quận 10

và Quận 11, trong đó Quận 10 được lập trên cơ sở địa giới một phần của Quận 5 và một phần của Quận 3 gộp lại.

Trên phần đất phía Quận 5 có Phường Minh Mạng và Phường Nguyễn Tri Phương, phần đất thuộc Quận 3 có Phường Phan Thanh Giản và Phường Chí Hòa.

Đến cuối năm 1972 do đông dân cư, đất rộng và để quản lý chặt hơn, chế độ Thiệu cho Phường Minh Mạng được tách làm đôi, hình thành Phường Nhật Tảo bên phía đất Quận 10 và Phường Minh Mạng mới (bên phía Quận 5).

Vùng đất Phường 4 ngày nay thuộc Phường Nhật Tảo lúc bấy giờ.

Phường Nhật Tảo năm 1975 có 53.304 người dân, 6.850 nóc gia và 11 khóm (theo báo cáo số 178/BC-1975 của Quận ủy Quận 10).

Sau tháng 6/1976, quận chỉ đạo xóa bỏ khóm, nhập một số khóm thành phường. Quận 10 hình thành 25 phường, cụ thể các khóm của Phường Nhật Tảo nhập lại như sau:

– Khóm 1 và 2: thuộc Phường 8 ngày nay.

– Khóm 3 và 4: thuộc Phường 9 ngày nay.

– Khóm 5, 6 và 7: thuộc Phường 9 cũ (giới hạn đường Nguyễn Tri Phương - Nguyễn Duy Dương - Vĩnh Viễn và hẻm 308 Nguyễn Tri Phương – 231 Nguyễn Duy Dương).

– Khóm 8 và 9: thuộc một phần Phường 10 cũ, (giới hạn Nguyễn Tri Phương - Ngô Gia Tự - Nguyễn Duy Dương – Hẻm 308 Nguyễn Tri Phương - 231 Nguyễn Duy Dương).

– Khóm 10 và 11: thuộc một phần Phường 8 cũ (giới hạn Vĩnh Viễn - Ngô Gia Tự – Nguyễn Duy Dương).

Năm 1981 có một phần Phường 10 cũ nhập vào Phường 9.

Ngày 14/02/1987 Quyết định số 33-HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ghi rõ: Phường 8 nhập vào Phường 9 thành Phường 4 và đơn vị hành chính này hiện diện ổn định cho đến ngày nay.

5. Hệ thống chính trị của Phường 4

Đảng bộ Phường 4

Đảng bộ Phường 4 có 192 đảng viên, với 11 chi bộ trực thuộc, gồm Chi bộ Khu phố 1, 2, 3, 4, Công an, Quân sự, cơ quan Phường, Chi bộ chợ Nhật Tảo, Chi bộ Trường Hoàng Văn Thụ, Trường Trần Quang Cơ và Mầm non Phường 4.

Trong đó, chi bộ có nhiều đảng viên nhất là Chi bộ Khu phố 2 với 42 đảng viên, Chi bộ ít đảng viên nhất là Chi bộ chợ Nhật Tảo với 3 đảng viên, Trường Mầm non Phường 4 với 05 đảng viên. Đảng viên thuộc 4 khu phố là 108 đảng viên.

Phường có:

– 30 đảng viên được trao huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

– 05 đảng viên được trao huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

– 08 đảng viên được trao huy hiệu 45 năm tuổi Đảng.

– 05 đảng viên được trao huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

– 03 đảng viên được trao huy hiệu 55 năm tuổi Đảng.

– 02 đảng viên được trao huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

– 03 đảng viên được trao huy hiệu 65 năm tuổi Đảng.

– 03 đảng viên được trao huy hiệu 70 năm tuổi Đảng.

Hiện nay có 187 đảng viên là cán bộ đương chức đang sinh sống và sinh hoạt Đảng tại Phường theo Quy định 76 của Trung ương.

Hội đồng Nhân dân Phường

Có 01 Chủ tịch đồng thời là Bí thư Đảng ủy Phường và 01 Phó Chủ tịch, có 2 Ban Hội đồng Nhân dân gồm Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế.

Hội đồng Nhân dân Phường 4 có tổng cộng 26 đại biểu do dân bầu, trong đó có 07 nữ đại biểu và 19 nam đại biểu.

Hội đồng Nhân dân phường giai đoạn thí điểm không tổ chức từ năm 2009 đến tháng 6 năm 2016 do chỉ đạo của Trung ương và tiếp tục hoạt động từ tháng 6 năm 2016 đến nay.

Chính quyền

Ủy ban Nhân dân Phường 4 có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, với 35 cán bộ công chức, quản lý dân số 14.167 người, tổng hộ dân: 2.752 hộ ở 4 khu phố gồm 55 tổ dân phố. Các cơ quan phường gồm:

Trụ sở UBND Phường 4; địa chỉ 410 – 412 Ngô Gia Tự.

Trụ sở Công an Phường 4; địa chỉ 207 Vĩnh Viễn.

Trụ ở Quân sự Phường 4; địa chỉ 390 Nguyễn Tri Phương.

Trụ sở Y tế Phường 4; địa chỉ 262 Nguyễn Tri Phương.

Nhà Văn hóa Phường 4; địa chỉ 421 – 423 – 425 Bà Hạt.

1) Khu phố 1:

A: Từ Tổ Dân phố 01 đến Tổ Dân phố 10: giới hạn đường Bà Hạt – Nguyễn Tri Phương – Nhật Tảo – Nguyễn Duy Dương.

B: Từ Tổ Dân phố 11 đến Tổ Dân phố 22: (khu chữ nhật) giới hạn đường Nhật Tảo – Nguyễn Tri Phương – Vĩnh Viễn – Nguyễn Duy Dương.

2) Khu phố 2: Từ Tổ Dân phố 23 đến Tổ Dân phố 40: (khu chữ nhật) giới hạn đường Vĩnh Viễn – Nguyễn Tri Phương – Hòa Hảo – Nguyễn Duy Dương.

3) Khu phố 3: Từ Tổ Dân phố 41 đến Tổ Dân phố 47: (khu tam giác) giới hạn đường Hòa Hảo – Nguyễn Tri Phương – Ngô Gia Tự – Ngã Sáu Chợ Lớn.

4) Khu phố 4: Từ Tổ Dân phố 48 đến Tổ Dân phố 55: (khu tam giác) giới hạn đường Vĩnh Viễn – Nguyễn Duy Dương – Ngô Gia Tự – Ngã Sáu.

Hệ thống Mặt trận Tổ quốc – đoàn thể và tổ chức Hội quần chúng tại phường

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Có 31 thành viên, gồm 1 Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch Thường trực với 4 Ban Công tác Mặt trận Khu phố, ở Khu phố 2 có 14 thành viên, các khu phố khác có từ 7 đến 9 thành viên.

2. Đoàn Thanh niên

Có 84 đoàn viên, có 07 thành viên Ban Chấp hành Đoàn Phường với 10 Chi đoàn, trong đó có 04 Chi đoàn Khu phố.

Phường có 453 hội viên thanh niên, với 07 thành viên Ủy ban Hội và 14 Chi hội thanh niên.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ

Có 1.842 Hội viên, với 13 thành viên Ban Chấp hành, 04 Chi hội Khu phố.

4. Hội Cựu Chiến binh

Có 58 hội viên, 03 thành viên Ban Chấp hành, với 04 Chi hội Khu phố.

5. Hội Chữ thập đỏ

Có 454 hội viên, với 13 thành viên Ban Chấp hành, 09 Chi hội trong đó có 02 Chi hội từ 101 đến 202 hội viên, và 02 Chi hội có từ 71 đến 100 hội viên.

6. Hội Người Cao tuổi Phường

Có 1.041 hội viên, với 12 thành viên Ban Chấp hành, 04 Chi hội, 55 Tổ hội.

7. Hội Khuyến học

Có 1.784 hội viên, với 17 thành viên Ban Chấp hành, 04 Chi hội Khu phố.

8. Hội Luật gia

Có 12 hội viên, với 02 thành viên Ban Chấp hành.

II. Đặc điểm dân cư và kinh tế, xã hội

1. Dân cư

Từ trước năm 1930 và tiếp theo đó, trên địa bàn vùng đất Phường 4 đã có một số nông dân từ các vùng quê khác ở miền Trung, miền Tây Nam đã cùng nhiều người dân lao động nghèo khác tụ hội về đây để tìm cho mình và gia đình mình cuộc sống mới mưu cầu tươi đẹp hơn ở làng quê cũ, trong đó có một phần cộng đồng người Hoa cùng chung sống hòa thuận, đoàn kết với cư dân Việt.

Từ ngày có Đảng đến ngày giải phóng 30 tháng 04 năm 1975 và đến nay, Phường 4 đón thêm nhiều thành phần dân cư về vùng "đất lành chim đậu".

Hàng ngàn công nhân người lao động trong các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phục vụ mọi mặt đời sống nhân dân trong đó có không ít cán bộ cơ sở cách mạng từ các nơi về do lộ bí mật, hoặc do là cán bộ cốt cán về hoạt động để lãnh đạo phong trào quần chúng.

Dân số biến thiên lớn, từ một số ít người dân thuở ban đầu, đến năm 1976 riêng địa bàn Phường 9 cũ thuộc vùng Phường 4 ngày nay đã có 7.188 người dân.

Năm 1979 có 23.645 người gồm (Phường 9: 11.830 dân, Phường 8: 11.815 dân).

Năm 1989 có 34.890 người gồm (Phường 9: 21.454 dân, Phường 8: 13.436 dân).

Năm 1999 có 31.244 người gồm (Phường 9: 19.171 dân, Phường 8: 12.073 dân).

Dân số 2015: 13.956 nhân khẩu (13.253 thường trú, 703 tạm trú) với 2.845 hộ dân (thường trú 2.543, tạm trú 302). Thành phần dân cư đa dạng như công nhân, người lao động, cán bộ nhà nước, kỹ sư, bác sĩ, chuyên viên có trình độ cao góp phần phong phú cho bản đồ cư dân trên vùng đất Phường 4 Quận 10.

Hiện nay năm 2018 phường có 14.166 người, trong đó:

Dân tộc Kinh 11.479 người (5.190 nam, 6.289 nữ).

Dân tộc Hoa: 2.668 người (1.315 nam, 1.353 nữ).

Dân tộc Tày: 8 người (4 nam, 4 nữ).

Dân tộc Khmer: 6 người (4 nam, 2 nữ).

Dân tộc Chăm: 3 người (2 nam, 1 nữ).

Dân tộc Dao: 1 người nữ.

Dân tộc Thái: 1 người nam.

2. Tôn giáo

Trước đây, trên địa bàn Phường 4 chỉ có một cơ sở tôn giáo, đến nay Phường có 6 cơ sở tôn giáo Phật giáo và Tịnh độ cư sĩ, với số lượng Phật tử là 2.000 người, chiếm hơn 15% dân số của phường, cùng một ít tín đồ các tôn giáo khác khoảng 1,5% như Thiên Chúa, Tin Lành, Hòa Hảo... đi sinh hoạt chủ yếu ở nơi khác ngoài phường.

Thành Hội Phật giáo quản lý 6 cơ sở tôn giáo gồm:

1) Chùa Trấn Quốc: xây dựng trước 1975, địa chỉ ở 252 đường Ngô Gia Tự.

2) Chùa Từ Nghiêm: thuộc hệ phái Bắc Tông, xây dựng năm 1959, khánh thành năm 1962, trùng tu năm 2012, là Di tích Lịch sử Quốc gia, tọa lạc tại 415 – 417 đường Bà Hạt, cũng là nơi đặt Ban Tăng sự Trung ương, Văn phòng Ban Đặc trách Ni giới Trung ương.

3) Chùa Hưng Long: xây dựng trước 1975, trùng tu năm 1993. Vào ngày 09 tháng 4 năm 2001, chùa được trùng tu nâng cấp có lầu, lửng, thư viện, khánh thành ngày 01 tháng 4 năm 2002, tọa lạc tại 298 đường Ngô Gia Tự.

4) Chùa Tân Hưng Long: (Hội quán Tân Hưng Long tự) thuộc hệ phái Bắc Tông, chùa nguyên là Hội quán Trung ương Tịnh độ cư sĩ, Phật hội Việt Nam – Phòng thuốc Nam Phước Thiện – Chùa còn có tên là Chùa Nước lạnh, được thành lập năm 1934, tọa lạc tại 284 - 286 Nguyễn Tri Phương.

5) Chùa Viên Quang: thuộc hệ phái Bắc Tông, thành lập năm 1965, tọa lạc tại 288/612 đường Nguyễn Duy Dương.

6) Chùa Bắc Sơn: thuộc hệ phái Bắc Tông, thành lập năm 1950, được trùng tu năm 1972, tọa lạc tại 385 đường Nguyễn Duy Dương do tư nhân quản lý.

3. Văn hóa, xã hội

Văn hóa

Vùng đất Phường 4 thời sơ khai đến thời Pháp thuộc chưa có cơ sở văn hóa, giáo dục gì đáng kể ngoài Trường Ngã Sáu sau là Trường Nhật Tảo ở đường Nguyễn Tri Phương lập năm 1948 (nay là Trường Hoàng Văn Thụ) vì chế độ ngu dân để trị của chúng, thời Mỹ xâm lược có thêm Trường Bình dân Nghĩa thục (nay là Trường Tiểu học Trần Quang Cơ) thành lập năm 1968.

Thời Pháp và Mỹ ở vùng Phường 4 cũng chẳng có các cơ sở văn hóa văn nghệ dân tộc nhưng lại có các tụ điểm xì ke, ma túy, mại dâm ở vùng gần Ngã Sáu.

Sau này, Đảng ủy Phường 4 đã tập trung chỉ đạo xây dựng Nhà Văn hóa phường (năm 2005) tại số: 421-423-425 đường Bà Hạt, với nhiều loại hình hoạt động văn hóa cơ sở ngày càng phong phú với hàng chục câu lạc bộ, đội nhóm, lớp nâng cao năng khiếu, đào tạo căn bản về ca, múa, nhạc, trong đó chú ý hoạt động văn hóa nghệ thuật dân tộc, cách mạng, tuyên truyền về chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, kinh tế...

Nhà Văn hóa Phường còn có các hoạt động sôi nổi văn hóa – thể dục thể thao như luyện tập nâng cao sức khỏe, hội thi thể dục dưỡng sinh, múa dân gian, múa Ba-lê, thanh nhạc, phòng đọc sách, chiếu phim thời sự,... thu hút đông đảo công chúng đến sinh hoạt, vui chơi tại đây.

Cơ sở Giáo dục

Trên địa bàn Phường có 4 trường học đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao dân trí ở địa phương như:

1) Trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ, ở số 322 đường Nguyễn Tri Phương. Năm 2018 Trường đạt giấy công nhận chất lượng giáo dục cấp độ I.

2) Trường Tiểu học Trần Quang Cơ, ở số 438 đường Ngô Gia Tự. Đạt chất lượng giáo dục cấp độ I năm 2018.

3) Trường Mầm non Phường 4 ở 216 – 218 đường Ngô Gia Tự và cơ sở 2 ở 307 đường Hòa Hảo.

4) Trường Trung cấp Nghề Du lịch Việt Giao ở 193 đường Vĩnh Viễn.

Xã hội

Phường 4 sau giải phóng 1975 có đặc điểm là đông dân lao động nghèo, nhà ở lụp xụp, nhiều nhà tôn gác gỗ, năm 1982 và 1986 có hai vụ cháy lớn trong xóm lao động ở Khu phố 2 với khoảng 130 căn bị cháy, làm cho đời sống người dân gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, với trách nhiệm và tình thương, Đảng ủy đã lãnh đạo chính quyền và hệ thống chính trị kịp thời giải quyết hậu quả vụ cháy, giúp đỡ tận tình bà con, nhanh chóng xây dựng lại nhà mới cho dân để sớm ổn định cuộc sống. Từ đó đến nay, bà con nhân dân ở khu phố này đã có cuộc sống ngày càng khá giả.

Trên vùng đất Phường 4 ngày xưa, cuộc sống cơ cực bủa vây, dân lao động vất vả để kiếm miếng ăn, một ít hộ có nghề truyền thống cũng chỉ đủ nuôi gia đình không bị chết đói. Nhà cửa từ lều tranh vách lá, dần dần nhà được nâng lên, mái tôn vách gỗ, nhưng đường sá vẫn còn lầy lội.

Từ thời Pháp đến Mỹ, cuộc sống người dân nơi đây có đông đúc hơn xưa, nhưng vẫn nghèo khó, nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ăn uống cũng tạm sống nhưng không khá lên nổi.

Từ 30/4/1975, cuộc đổi đời lớn nhất trong lịch sử Việt Nam đã mang đến cho nhân dân trong phường, quận và cả nước ta một trang sử mới: xây dựng chế độ mới, chế độ Xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường qua các thời kỳ, đến nay Phường 4 đã có nhiều chuyển biến tích cực, cuộc sống người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc, ai cũng được làm việc, học hành, dân sống trong một Đảng bộ phường vững mạnh tiêu biểu, một chính quyền do dân, vì dân, đoàn thể Mặt trận của dân.

Phường 4 vinh dự có nhiều mô hình nổi tiếng thành phố và cả nước như:

– Mô hình "5+1" của phường đã được Bộ Nội vụ lúc bấy giờ, nay là Bộ Công an khen, nhân rộng ra cả nước trong việc ngăn chặn tệ nạn ma túy giúp đỡ có hiệu quả người nghiện ma túy trở thành công dân hữu ích.

– Mô hình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá cũng có kết quả ngoài mong đợi, số hộ nghèo giảm mạnh, giai đoạn 2009

– 2015 có 101 hộ nghèo và hoàn thành chương trình năm 2012; giai đoạn 2014 – 2015 có 47 hộ và hoàn thành chương trình cuối năm 2014.

– Mô hình "1 biết 4" của phường đã được thành phố khen thưởng trong việc vận động 1 nhà biết 4 nhà kế cận để giúp nhau cùng tiến bộ, giữ gìn đoàn kết, đảm bảo an ninh chung của khu phố.

Ngày nay, ai đi qua vùng Phường 4 đều phấn khởi với các dãy phố cao tầng, khang trang, mua bán tấp nập, sầm uất, người dân tươi vui vì cuộc sống khá giả hơn xưa, an toàn, lành mạnh hơn xưa để dần tiến đến một xã hội có đời sống ngày càng cao trong một thành phố công nghiệp, chính quyền điện tử,...

Phường 4 Quận 10 đang vững bước trên con đường xây dựng xã hội mới tươi đẹp hơn, đàng hoàng hơn như Bác Hồ và mọi người hằng mong ước.

4. Đặc điểm kinh tế

Phường 4 từ những ngày đầu còn thưa thớt dân, hoạt động kinh tế hầu như chẳng có gì ngoài một số khu lao động với nghề thủ công truyền thống như nghề rèn, làm bún, sườn xe đạp, sau đó dần đông đúc, sầm uất, phát triển không ngừng. Lĩnh vực kinh doanh buôn bán trên các tuyến đường Ngô Gia Tự, Nguyễn Tri Phương, Hòa Hảo... đã ngày càng thịnh vượng, góp phần nâng cao dần đời sống người dân.

Trong giai đoạn 2010 – 2015 và giai đoạn 2015 – 2020, thực hiện chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 10, tập thể Đảng bộ và nhân dân Phường 4 đã tập trung khắc phục khó khăn, phát huy thế mạnh, tiềm năng kinh tế trên địa bàn. Hiện nay tình hình phát triển kinh doanh của Phường đang có xu hướng phát triển loại hình kinh doanh dịch vụ và thương mại là chính, chiếm tỷ lệ 65%, trong đó nổi bật là tuyến đường Nguyễn Tri Phương tập trung chủ yếu là kinh doanh ăn uống sầm uất liên Quận 10 – Quận 5 và tuyến đường Ngô Gia Tự chuyên kinh doanh các mặt hàng trang trí nội thất, đồ gia dụng, mộc, nhựa liên phường 4, 2, 3, 9 Quận 10.

Trên địa bàn Phường có 199 doanh nghiệp và 221 hộ kinh doanh; trong đó có 13 doanh nghiệp tư nhân, 102 công ty trách nhiệm hữu hạn, 77 chi nhánh công ty – văn phòng đại diện. Hộ kinh doanh có 49 hộ về ăn uống, 51 hộ dịch vụ, 10 hộ sản xuất, 101 hộ thương mại và 10 hộ kinh doanh về y tế.

Phường 4 có chợ Nhật Tảo là chợ loại 3, được thành lập trước 1975, duy trì hoạt động cho đến nay với tổng chiều dài chợ là 220m. Ở đây có 327 sạp, 240 tiểu thương kinh doanh đa dạng các mặt hàng như thịt heo, rau, cá, trứng, chạp phô, bún tươi, quần áo, tạp phẩm, dịch vụ và linh tinh các mặt hàng khác.

Đảng ủy lãnh đạo tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh

trên địa bàn Phường, tăng cường hỗ trợ cho các doanh nghiệp, và hộ kinh doanh có điều kiện sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển. Tiếp tục thực hiện xây dựng các khu chuyên doanh với chương trình "Tuyến đường Ngô Gia Tự khuyến mại – văn minh – mỹ quan đô thị" trở thành tuyến đường trọng điểm của Quận 10 đặc thù kinh doanh về trang trí nội thất.

Địa bàn Phường 4 có các cơ sở lớn góp phần nâng cao nền kinh tế địa phương như:

– Có các chi nhánh, phòng giao dịch của các ngân hàng như BIDV, ACB, Nam Á, HD bank.

– Ngân hàng ACB (424 - 426 đường Ngô Gia Tự).

– Cửa hàng Công ty Cổ phần Dược phẩm Quận 10 (334 - 336 đường Ngô Gia Tự).

– Chợ Nhật Tảo (Đầu chợ góc đường Nguyễn Tri Phương – Nhật Tảo – Đường Nguyễn Duy Dương).

– Tuyến đường Ngô Gia Tự (cấp Quận): khu chuyên kinh doanh nội thất (thuộc Phường 2, 3, 4, 9).

– Tuyến đường Nguyễn Tri Phương (cấp Thành phố): khu chuyên kinh doanh ăn uống (liên Quận 5 và 10).

III. Truyền thống yêu nước của nhân dân vùng đất Phường 4 trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

Ngày 01 tháng 9 năm 1858, tiếng súng xâm lược đầu tiên của thực dân Pháp đã nổ ra ở Đà Nẵng. Đến năm 1859,

Gia Định thành thất thủ, rồi lần lượt ba tỉnh miền Đông đến ba tỉnh miền Tây rơi vào tay bọn cướp nước. Nhân dân ta phải sống trong một thời kỳ nô lệ, đen tối, nước mất nhà tan, đời sống của nhân dân trong khu vực Hộ 10 (phường 4 ngày nay) nói chung hết sức cơ cực, lầm than, nhất là vào những năm trước 1930.

Một số người làm rẫy, trồng cây ăn trái, một số thì làm thuê, ai mướn gì làm nấy, sống qua ngày, áo quần rách rưới. Một số người được vào làm hãng thuốc lá MIC (nay là hãng thuốc lá Sài Gòn) và hãng rượu bia BGI. Công việc nặng nhọc nhưng chỉ được hưởng đồng lương chết đói. Thỉnh thoảng các hãng này phải tạm ngừng hoạt động, công nhân nghỉ việc vì mức tiêu thụ của thành phố trong những năm 30 quá thấp. Chủ của hai hãng này là những tư sản người Pháp. Dưới mắt chúng, công nhân người Việt chỉ là những công cụ biết làm. Khoảng năm 1930, có một số đồng bào ở miền Bắc vùng Vân Chàng (Hà Nam Ninh) đã đến vùng Vườn Lài lập nghiệp. Họ lập ra một vài lò rèn, chuyên rèn dao, đục. Chính nghề rèn này về sau phát triển thành ngành nhôm nổi tiếng của Quận 10. Đến khi Nhật nhảy vào Đông Dương, ở Sài Gòn chúng lập ra hãng DaiKen (nằm ở khu vực An Đông bây giờ).

Hãng này chuyên đúc lựu đạn, có tuyển một số công nhân người Việt.

Nói chung đời sống của nhân dân trong vùng này ngày một thêm túng quẫn, gần như bế tắc. Hết kế sinh nhai, nhất

là từ khi Nhật nhảy vào, nhân dân ta chịu cảnh "một cổ hai tròng".

Trong cuộc sống cùng quẫn đó việc học hành trở thành đặc quyền của một số ít người tương đối khá giả. Cả Hộ 10 thời đầu Pháp thuộc không có lấy một trường học. Đó là một trong những ý đồ nhằm thực hiện chính sách ngu dân của thực dân Pháp. Trẻ em nếu muốn đi học bậc sơ học phải đi bộ hoặc quá giang xe bò đến tận Trường Xã Tây (nay là Trường Phổ thông Cơ sở Hồng Bàng). Hết bậc sơ học phải đi bộ vào tận Sài Gòn để học tiếp. Thực tế không mấy người được học hết bậc sơ học.

Không chịu nổi sự áp bức, bóc lột tàn bạo của bọn thực dân phong kiến, phong trào yêu nước, phong trào của nhân dân chống thực dân Pháp và đế quốc phong kiến nổ ra khắp nơi trong nước, trong đó có vùng Phường 4 ngày nay. Ở Sài Gòn, nhân dân sôi sục căm hờn, già trẻ, gái trai, trẻ em đều tham gia các cuộc đấu tranh đang bừng bừng khí thế, từ phong trào "Thiên Địa Hội" của Phan Xích Long (1913) ở Chợ Lớn ra đến các tỉnh, phong trào Đông Du của Phan Bội Châu rồi phong trào Duy Tân của Phan Châu Trinh với biến dạng của nó ở miền Nam là Minh Tân, cho đến phong trào của Đảng Thanh Hòa (là Đảng Thanh niên Cao Vọng) do Nguyễn An Ninh lãnh đạo (1920).

Hòa trong làn sóng đấu tranh sôi nổi của nhân dân cả nước và nhân dân Sài Gòn nói riêng, nhân dân vùng Phường 4 lúc bấy giờ cũng hăng hái tham gia góp thêm sức mạnh.

Khi phong trào đấu tranh của Đảng Thanh Hòa thất bại, ông Nguyễn An Ninh bị bắt, có một phong trào của nhân dân nổi dậy đòi trả tự do cho nhà ái quốc này. Lúc ấy tại số nhà 480 đường Le Myre de Vilers (tức Ngô Gia Tự) là nơi hội họp của những người yêu nước, những người tổ chức cuộc đấu tranh đòi thả Nguyễn An Ninh gồm bà Nguyễn Thị Mậu (vợ Nguyễn An Ninh), ông Trần Văn Giàu (sau là Chủ tịch Ủy ban kháng chiến Hành chính Nam bộ), ông Trương Văn Bang (sau là Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn tháng 5/1933 rồi Bí thư Xứ ủy Nam kỳ kiêm Bí thư Thành ủy Sài Gòn – Gia Định), bà Nguyễn Thị Một (công tác ở Xứ ủy Nam kỳ, Hội phó Hội Phụ nữ Nam bộ, sau là vợ ông Trương Văn Bang, là cha mẹ của ông Trương Hòa Bình, hiện là Phó Thủ tướng Thường trực nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam) và ông Nguyễn Văn Nguyễn (1910 - 1953) (nhà báo, nhà cách mạng Việt Nam thời sơ khai, Xứ ủy viên Xứ ủy Nam kỳ) có thể nói đây là những hạt nhân cách mạng đầu tiên ở địa bàn phường. Các đồng chí ấy họp lại và vận động bà con quanh vùng đứng lên chống Pháp, buộc chúng phải trả độc lập, tự do cho dân tộc.

Cùng lúc ấy, giai cấp công nhân đã xuất hiện trên địa bàn Phường. Pháp đã xây dựng nơi này một nhà máy thuốc lá Cofat trên đường Hùng Vương – Minh Mạng, một hãng bia trên đường Nguyễn Chí Thanh bây giờ và một hãng sản xuất đinh trên đường Nguyễn Tri Phương (nay là Văn phòng đại diện Kinh tế – Văn hóa Đài Bắc). Bọn chủ Pháp đã trả cho công nhân rẻ mạt, bắt công nhân làm quá giờ,

tên tay sai Trương Văn Chánh hống hách, uy hiếp, bắt chẹt công nhân. Họ còn phải trả bao nhiêu thứ thuế của thực dân Pháp đặt ra. Chỉ tính thuế thân thôi, tiền lương của họ cũng chưa đủ trang trải. Cuộc sống của họ bị đe dọa bởi một chế độ cai trị tàn ác của kẻ xâm lược và bọn tay sai, lúc nào bầu không khí ngột ngạt cũng bao vây quanh họ.

Năm 1920, nhà trí thức yêu nước luật sư Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, thanh niên Nguyễn Ái Quốc... đã truyền bá về Sài Gòn những tư tưởng cách mạng tự do dân chủ Pháp nhằm công kích trực diện chế độ thực dân Pháp ở Việt Nam, và truyền bá những nét cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin vào Sài Gòn, vào các tầng lớp nhân dân vùng đất Phường 4.

Người dân vui mừng đón nhận, hướng theo và đã đứng lên đấu tranh đòi quyền sống, quyền mưu cầu hạnh phúc, chống lại sự đàn áp khủng bố của thực dân Pháp.

Năm 1929 ở nước ta thành lập ba tổ chức cộng sản để đẩy mạnh sứ mạng chống đế quốc và tay sai: Đông Dương Cộng sản Đảng (tháng 6/1929), An Nam Cộng sản Đảng (tháng 8/1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (tháng 9/1929), nhưng đã làm phân tán lực lượng cách mạng, nhiệm vụ sống còn là phải hợp nhất ba tổ chức ấy lại thành một tổ chức thống nhất để hành động hiệu quả.

Nhân dân vùng đất Phường 4 lúc bấy giờ đã cùng công nhân, học sinh xuống đường biểu tình đòi thực thi dân chủ

theo tư tưởng cách mạng của những nhà cách mạng trẻ tuổi như Nguyễn Ái Quốc...

Đó cũng là khởi đầu để có giai đoạn mới tiếp theo hình thành Đảng của giai cấp tiên phong đáp ứng nguyện vọng bao năm của dân tộc.

Phần thứ nhất

ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4 TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1930 - 1975)

CHƯƠNG I

ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4 TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930 – 1954)

I. Phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân vùng đất Phường 4 từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến Cách mạng Tháng Tám thành công (1930 – 1945)

1. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong cao trào cách mạng 1930 – 1931

Dựa trên nền tảng tổ chức huấn luyện những người yêu nước, hướng họ theo xu hướng Cộng sản rồi đưa về nước hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập ở Quảng Châu – Trung Quốc năm 1925, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã tranh thủ Quốc tế Cộng sản, Người đã gầy dựng lực lượng cơ sở tiến đến chuẩn bị hợp nhất ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

Ở trong nước, đồng bào và cán bộ bí mật ở vùng đất Phường 4 cùng công nhân lao động tích cực hưởng ứng các

phong trào cách mạng, tham gia các cuộc đấu tranh, và giúp đỡ cán bộ cộng sản không ngại gian nguy.

Ngày 03 tháng 02 năm 1930 tại Cửu Long, Hương Cảng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đây hội nghị đề ra chiến lược, cương lĩnh giải phóng dân tộc một cách sáng tạo, đúng đắn phù hợp nguyện vọng ý chí hàng triệu người dân Việt.

Các đại biểu dự hội nghị nhanh chóng về nước để tiến hành thống nhất tổ chức trực thuộc. Tại Sài Gòn – Chợ Lớn, đồng chí Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu và Ban lâm thời của An Nam Cộng sản Đảng cùng đồng chí Ngô Gia Tự, người đại diện cho Đông Dương Cộng sản Đảng tại Nam kỳ cùng bàn bạc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Nam kỳ. Sau buổi họp này, đồng chí Ngô Gia Tự được bầu làm Bí thư Xứ ủy ở Nam kỳ. Trụ sở đặt ở góc đường Nguyễn Thái Học – Phạm Ngũ Lão, Quận 1 bây giờ.

Về cấp ủy Thành phố Sài Gòn cũng được tổ chức củng cố, tháng 3/1930, Ban Chấp ủy lâm thời của Đảng bộ thành phố Sài Gòn được hình thành gồm 5 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Văn Lợi (tức Hữu Dũng) làm Bí thư, các Chi bộ cơ sở cũng được thành lập.

Ở vùng đất Phường 4, các cơ sở cách mạng tiếp tục hoạt động dưới sự chỉ đạo của các đồng chí cách mạng tiền bối và chi bộ ghép trên địa bàn.

Năm 1930, tổ chức Tổng Công hội Nam kỳ được thành lập, đã tổ chức vận động công nhân, người lao động tham gia cuộc đấu tranh đòi xóa bỏ thuế thân, tăng lương, bảo đảm điều kiện làm việc tối thiểu cho người lao động, trong đó có không ít bà con ở vùng đất Phường 4 tích cực biểu tình, tạo được tiếng vang lớn làm cho bọn chủ Pháp phải kiêng dè.

Các cuộc đấu tranh chống Pháp tiếp tục lan rộng cả nước, tên Toàn quyền Pierre Pasquier ra lệnh cho các chủ tỉnh tăng cường đàn áp, bắt bớ cán bộ cách mạng, do vậy nhiều cán bộ đảng viên bị bắt, bị tù đày, dẫn đến Thành ủy Sài Gòn – Chợ Lớn tan vỡ.

Để mở rộng công cuộc đấu tranh chống thực dân, tháng 10 năm 1930 tại Hồng Kông Trung Quốc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị lần thứ nhất đổi tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương và thông qua Luận cương chính trị mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngày 08 tháng 02 năm 1931 tại sân bóng đường Mayer (nay là đường Võ Thị Sáu), Tổng Công hội tổ chức mít tinh kỷ niệm ngày khởi nghĩa Yên Bái, có hàng ngàn người tham dự, trong đó có người dân vùng đất Phường 4 tham gia.

Khi diễn giả đang đứng kêu gọi đồng bào vùng lên đấu tranh giành độc lập tự do thì tên cò Legra đến phá hoại cuộc mít tinh, uy hiếp cán bộ ta. Để bảo vệ cán bộ cách mạng, anh Lý Tự Trọng đã dũng cảm tiến lên bắn vào tên thực dân ác ôn, được bà con hoan nghênh rầm rộ.

Trước sự việc bất ngờ này, bọn Pháp thực dân đã điên cuồng vây bắt anh Lý Tự Trọng và nhanh chóng thi hành án tử, song song đó bọn Pháp còn đẩy mạnh việc lùng bắt các đồng chí ở Trung ương, Xứ ủy. Phong trào cách mạng bề nổi tạm lắng nhưng các cơ sở bí mật vẫn tiếp tục hoạt động, là chỗ dựa cho Đảng ở địa phương xây dựng phong trào quần chúng, chuẩn bị cho giai đoạn cách mạng quan trọng về sau.

2. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong cao trào cách mạng 1936 – 1939

Từ năm 1932, tại nhà ông Phạm Văn Mùa số 482/483 B đường Minh Mạng là nơi liên lạc bí mật, họp kín của các đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, Trần Văn Giàu, Trương Văn Bang và ông Nguyễn Hữu Tiến (người vẽ lá quốc kỳ có nền đỏ sao vàng) để bàn kế hoạch chuẩn bị khởi nghĩa.

Trong lúc ấy, phong trào công nhân đang sôi sục, không chịu nổi sự bất công và bóc lột quá ư trắng trợn của thực dân Pháp, khoảng những năm 1934 – 1935, anh em công nhân nhà máy thuốc lá Cofat đồng lòng bãi công, đòi tăng lương. Trong đó nổi bật nhất là những người vận động công nhân như bà Võ Thị Thìn, ông Ba Chút và ông Tư Giàu. Nhưng vì cuộc bãi công này hoàn toàn mang tính tự phát, không có một đường lối rõ rệt nên không tạo được một sức mạnh để tác động đến bọn chủ Pháp. Cuộc đấu tranh tuy thất bại, song đây là hành động đầu tiên của những công nhân nổ ra ở địa bàn, nó là ngòi pháo dẫn đến các cuộc bùng nổ về sau của nhân dân trong vùng đất Phường 4 lúc bấy giờ.

Sau khi cuộc bãi công thất bại, anh em công nhân vẫn ngấm ngầm tìm một hình thức mới để đấu tranh, sẵn sàng đứng lên khi có cơ hội thuận lợi, quyết đòi cho được quyền lợi chính đáng đã bị cướp đi của mình và biểu dương sức mạnh trước bọn chủ Pháp.

Năm 1936, Đảng bộ thành phố vận động quần chúng tổ chức nhiều phong trào ủng hộ Đông Dương Đại hội. Đúng vào thời kỳ này anh trai của bà Võ Thị Thìn ở trên địa bàn Phường là Võ Văn Minh làm thợ ở Pháp về, đã kể cho bà cùng một số anh em công nhân khác nghe về phong trào thợ thuyền, về giai cấp công nhân và nông dân đã đoàn kết đứng lên đấu tranh với bọn tư sản, và địa chủ đòi quyền lợi kinh tế và chính trị cho giai cấp mình. Ông đã kể chuyện về nước Nga đổi mới và chỉ cho anh em đường hướng đấu tranh mới đúng đắn để có thắng lợi... Nhờ có ngọn đuốc soi sáng con đường tăm tối, anh em công nhân chuẩn bị cuộc bãi công lần II, đã viết thư cảnh cáo tên tay sai Trương Văn Chánh và đã ngầm thông báo cho nhau thống nhất hành động trong những hình thức đấu tranh khác nữa.

Cuộc bãi công lần này giành được thắng lợi. Bọn chủ Pháp đã phải nhượng bộ trước sức mạnh tiềm tàng của một cơn bão lớn của công nhân, đồng ý tăng 20% lương cho công nhân.

Sau đó, những người đi đầu cuộc bãi công đã được tiếp xúc với nữ đồng chí Xuân Hồng do Đảng phân công về liên hệ, móc nối cơ sở, giáo dục tư tưởng cách mạng, giới thiệu về Đảng, tổ chức duy nhất có đường lối rõ rệt, đúng đắn

nhất và cách mạng nhất, có nhiều ưu thế để lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống thực dân xâm lược và phong kiến tay sai, phản động, đi đến giành thắng lợi hoàn toàn và đưa cả nước tới chân trời tươi sáng, xóa bỏ bóc lột, bất công.

Trong khi đó, phong trào quần chúng ở thành phố đang dấy lên mạnh mẽ và ảnh hưởng của Đảng đến nhân dân càng ngày càng rộng rãi. Giặc không thể dập tắt được làn sóng đấu tranh của nhân dân ta đang trùng trùng điệp điệp nổ ra khắp mọi nơi.

Tại khu Gò Xoài (góc đường Nguyễn Duy Dương – Bà Hạt) các cán bộ đại biểu của phong trào địa phương họp kín để bàn kế hoạch tham gia cuộc biểu tình. Bà Võ Thị Thìn do bắt được liên lạc với cơ sở Đảng ở trên, lại tổ chức phong trào tốt, đã được kết nạp Đảng nhân dịp này.

Với tấm lòng yêu nước sắt son, đồng bào ở đây hòa với khí thế của hàng ngàn người trong cuộc biểu tình lớn, dù bị bọn thực dân phản động đàn áp dã man nhưng những người biểu tình không lùi bước trước hàng rào đàn áp của địch, đã vào được bến cảng Sài Gòn gặp Godart để đưa yêu sách.

Sau khi tìm được và móc nối với các đồng chí khác, cuối năm 1939 một chi bộ ghép được hình thành ở cầu Bà Tàng (Bình Trị – Cây Da Xà) gồm các đồng chí Năm Lâu, Năm Chờ, Sáu Vân (đồng chí Võ Thị Thìn), Sáu Luông (bí thư), Hai Đen, Sáu Lược. Tổ chức Đảng đã hình thành ở đây. Từ lúc này, trên bước đường tranh đấu, nhân dân vùng đất phường 4 bấy giờ được sự lãnh đạo của chi bộ đảng, do đảng bộ thành phố trực tiếp chỉ đạo thực hiện đường lối

chủ trương cách mạng của Trung ương để chống thực dân, phong kiến.

Sau khi hình thành, chi bộ đã tìm cách gây dựng xuống cơ sở, thâm nhập sâu vào nhân dân, tập hợp quần chúng.

Đồng bào sống trên địa bàn phường là cư dân từ nhiều nơi tụ họp về. Họ đều là thành phần lao động nghèo, có chung hoàn cảnh kinh tế, cùng bị gông xiềng bóc lột, áp bức của thực dân. Họ dễ thông cảm với nhau và cùng một ý chí đánh đuổi thực dân, diệt bọn Việt gian bán nước. Nhân có chồng bà Ba Búa ở tại góc Cây Điệp, bấy giờ bị bệnh sắp mất, đồng chí Sáu Vân đã đứng ra vận động anh chị em công nhân đến thăm hỏi và cùng nhau quyên góp giúp đỡ gia đình bà. Qua sự kiện này, bà con cảm thấy gần gũi và thương mến nhau hơn, tinh thần giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ hơn trong lòng họ. Anh chị em công nhân cùng một số đồng bào ở đây được sự hướng dẫn của đồng chí Sáu Vân, đồng chí Năm Lâu, đồng chí Năm Chờ cùng nhau thành lập Hội Ái hữu thợ thuyền, Hội Phụ nữ, Hội Tương tế thợ bạc ở Thuận Kiều, Hội tương tế những người ngụ ở Nhà mồ nhị tì Quảng Đông... để bênh vực quyền lợi của công nhân, phụ nữ và người nghèo khổ.

Ngoài ra, ông Ba Mùa (tức Phạm Văn Mùa) được sự hướng dẫn của hai đồng chí Trương Văn Bang và Nguyễn Thị Một đã tích cực tham gia các phong trào đấu tranh của nhân dân địa phương, lập nên Nghiệp đoàn hớt tóc nhằm tập hợp những người thợ hớt tóc, tuyên truyền ủng hộ phong trào cách mạng.

Các đồng chí đảng viên qua các hành động cách mạng đó đã tuyên truyền, gây niềm tin vững chắc đến các hội quần chúng đối với Đảng, dần dần biến nội dung hoạt động đơn thuần tương trợ ái hữu lúc ban đầu của hội trở thành những nội dung hoạt động chính trị, làm cơ sở kiên cố bám chắc vào nhân dân, đẩy mạnh phong trào đấu tranh vạch mặt kẻ thù.

Tháng 6 năm 1936, Chính phủ Mặt trận Bình dân lên cầm quyền ở Pháp. Trước tình hình đó Đảng ta phát động một phong trào đấu tranh rộng lớn với chúng, mục tiêu là chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Mặt trận Dân chủ Đông Dương được thành lập, tập hợp mọi lực lượng dân chủ và tiến bộ.

Hưởng ứng cuộc vận động của Đảng, cùng với khí thế đấu tranh sôi nổi trong cả nước, công nhân làm trong các nhà máy, hãng xưởng xung quanh khu vực Hộ 10 đã đứng lên đấu tranh đòi làm việc ngày 8 giờ, đòi cải thiện đời sống, đòi chế độ bảo hiểm. Họ kêu gọi quần chúng hưởng ứng bằng cách đình công, bãi thị. Có những cuộc biểu tình được tổ chức rầm rộ, tiếng trống, tiếng phèn la vang dậy. Đoàn người từ đường Pierre Pasquier kéo về hãng thuốc lá Mic, hãng rượu BGI. Bọn chủ hãng hoảng sợ không dám ra mặt phải cử đại diện tiếp nhận yêu sách của công nhân.

Như vậy, tuy hai nhà máy thuốc lá và rượu bia không đứng trên khu vực Hộ 10 nhưng chúng có tác động không nhỏ đối với đời sống nhân dân lao động trong vùng. Đó vừa

là nơi để người địa phương dựa vào kiếm miếng cơm manh áo, vừa là nơi xuất phát đấu tranh với những áp bức, bóc lột.

Chính các nơi này với các cuộc đấu tranh sôi nổi dưới sự lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn 1936 – 1939 đã giúp người dân Hộ 10 ý thức rõ hơn về con đường duy nhất phải đi để thoát cảnh nô lệ, lầm than là tranh đấu, tranh đấu cho độc lập tự do của dân tộc. Chính trên cơ sở đó mà mọi người dân Hộ 10, không phân biệt già, trẻ, gái, trai đã nhất tề đứng lên hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Tháng Tám cùng với nhân dân Sài Gòn và cả nước đập tan chế độ thực dân, phong kiến.

3. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong cuộc khởi nghĩa Nam kỳ 1940

Năm 1940, quân phát xít Hitler chiếm đóng nước Pháp. Phát xít Nhật nhân đó xâm lược Đông Dương. Thực dân Pháp ở Đông Dương đầu hàng Nhật. Chúng ra sức khủng bố tàn bạo phong trào đấu tranh của nhân dân và truy lùng tìm giết các đảng viên của ta. Chúng cũng đã ban hành lệnh nghiêm cấm mọi hoạt động của những hội ái hữu và công đoàn đang được tổ chức khắp nơi. Tuy nhiên sự kiện thực dân Pháp đầu hàng Nhật làm nhân dân ta càng coi khinh chúng. Các hội ái hữu, công đoàn... vẫn tiếp tục hoạt động dù bị đàn áp rất dã man, dù đang bị "một cổ hai tròng".

Nhân các đồng chí Dương Quang Đông, Trần Văn Giàu, Tô Ký, Trương Văn Nhâm, Châu Văn Giác... vượt ngục trở về, đồng chí Nguyễn Thị Một cùng ông Phạm Văn Mùa ở

vùng đất Phường 4 đã vận động bà con quyên góp tiền bạc, quần áo, thức ăn khô, chuẩn bị đầy đủ cho các đồng chí ấy để đưa về cứ của ta tiếp tục hoạt động. Từ nơi này, khu vực Phường 4 trong những năm kháng chiến chống Pháp đến chống Mỹ đã phát triển thêm nhiều cơ sở nuôi giấu những cán bộ hoạt động cách mạng và cơ sở hậu cần cho các đơn vị vũ trang của ta trong thành phố.

Phong trào Thanh niên Tiền phong do bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Xứ ủy viên vận động xây dựng đã nổ ra và nhanh chóng lan rộng, tập hợp cả trăm ngàn người tham gia, và thực chất đây là một mặt trận nhân dân yêu nước rộng rãi ẩn dưới hình thức hoạt động công khai.

Lúc này các Hội kín của ta hoạt động rất mạnh, nhưng đáng tiếc là đồng chí Võ Văn Tần – Bí thư Xứ ủy bị địch bắt cùng một số đồng chí khác.

Tại xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Mỹ Tho vào trung tuần tháng 7/1940 đồng chí Phan Đăng Lưu – Ủy viên Trung ương Đảng và Xứ ủy tổ chức hội nghị bàn kế hoạch khởi nghĩa, có 20 đại biểu các tỉnh thành cùng về tham dự.

Hội nghị đã bầu đồng chí Tạ Uyên làm Bí thư Xứ ủy, bàn kế hoạch chuẩn bị khởi nghĩa theo ý nguyện của đông đảo nhân dân và cán bộ đảng viên. Phân công đồng chí Phan Đăng Lưu đi về miền Trung và miền Bắc để liên hệ phối hợp khởi nghĩa.

Để thực hiện kết luận của Hội nghị Xứ ủy, nhân dân vùng đất Phường 4 hòa cùng nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn

và toàn Nam kỳ hăng hái tham gia các phong trào cách mạng, xây dựng củng cố các đoàn thể Mặt trận trong tổ chức Mặt trận phản đế, luyện tập quân sự, lập đội du kích, tăng cường công tác binh vận... để chuẩn bị khởi nghĩa.

Tại Đình Bảng, tỉnh Bắc Ninh, Trung ương Đảng mở hội nghị từ ngày 06 đến ngày 09/11/1940 để ra Nghị quyết quan trọng là: Hoãn cuộc khởi nghĩa do Xứ ủy Nam kỳ đề xướng, vì điều kiện khởi nghĩa chưa chín muồi.

Tuy vậy, ngày 20/11/1940, Thường vụ Xứ ủy Nam kỳ vẫn họp như dự định do chỉ thị hoãn khởi nghĩa của Trung ương chưa đến kịp và quyết định là toàn Nam kỳ sẽ khởi nghĩa bắt đầu từ đêm 22 rạng sáng 23 tháng 11.

Điều đáng tiếc lớn nhất là vào giờ chót kế hoạch khởi nghĩa bị lộ, chiều 22 tháng 11 thực dân Pháp và tay sai đã vây bắt hầu hết lãnh đạo chủ chốt của Xứ ủy.

Ở Hộ 10 và các Hộ lân cận như Hộ 4, Hộ 6... vùng Sài Gòn – Chợ Lớn vẫn âm thầm chuẩn bị theo dự kiến, hàng ngàn người cùng nhau kéo về thành Ô Ma (Quân Pháp chiếm thành của ta, đặt tên là "Camp aux Mares", dân ta đọc trại ra là Ô Ma ở khu vực bao quanh bởi đường Nguyễn Thị Minh Khai – Nguyễn Văn Cừ – Nguyễn Trãi – Cống Quỳnh bây giờ, nay chỉ còn dấu vết lô cốt Pháp và doanh trại quân đội một bên, cơ quan Công an một bên) để chiếm lấy thành, chờ lệnh khởi nghĩa. Sau khi chờ đợi nhiều giờ vẫn chưa có lệnh của chỉ huy, đồng bào đành giải tán ra về trong tiếc nuối.

Dù vậy, ở Hóc Môn vào rạng sáng 23/11/1940, cuộc khởi nghĩa Nam kỳ bùng nổ đầu tiên với cờ đỏ sao vàng phấp phới, có hàng ngàn người dân Sài Gòn – Gia Định tích cực hưởng ứng, sau đó lan rộng đồng loạt ở 20/21 tỉnh, thành, cuộc khởi nghĩa kéo dài đến 31/12/1940.

Thực dân Pháp đã đàn áp dã man cuộc khởi nghĩa, bắt và đem các đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Văn Cừ, Phan Đăng Lưu, Võ Văn Tần, Nguyễn Hữu Tiến... ra xử bắn tại Ngã Ba Giồng, quê hương của 18 Thôn Vườn trầu.

Cuộc khởi nghĩa không dài, nhưng rộng lớn và mạnh nhất nước ta kể từ lúc Pháp xâm lược Việt Nam, làm rung chuyển bộ máy cai trị của bọn thực dân Pháp, lan tỏa đến tận Paris.

Tinh thần yêu nước của nhân dân vùng Phường 4 và cả Nam kỳ không bị lung lay mà còn quyết liệt hơn.

Cuộc đấu tranh chống giặc Pháp tiếp tục được nhân dân ta giữ vững.

4. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền đến thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 (1941 – 1945)

Trước tình thế cách mạng đang gặp khó khăn, đồng chí Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài đã quyết định về nước vào tháng 02/1941 để lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau 30 năm ra đi tìm đường cứu nước.

Từ ngày 10 đến 19 tháng 5 năm 1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 tại Pác Bó – Cao Bằng. Nội dung chính là: giải phóng dân tộc, thành lập Mặt trận Việt Minh và các tổ chức cứu quốc, kêu gọi toàn dân đánh Tây đuổi Nhật, giương cao cờ đỏ sao vàng.

Tại địa bàn vùng đất Phường 4 và Hộ 10, nhân dân tham gia Việt Minh đông đảo.

Vào tháng 10 năm 1943, Xứ ủy Nam kỳ được thành lập lại, gọi là Xứ ủy Tiền phong, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng ở Sài Gòn – Chợ Lớn, các Hộ, trong đó có nhân dân Hộ 10 thuộc sự chỉ đạo này.

Trước đó, từ năm 1940, phát xít Nhật đã nhảy vào Đông Dương, đến đêm 09 tháng 3 năm 1945 Nhật đảo chính Pháp. Sự kiện này làm cho dư luận xôn xao. Có một ít người mơ hồ, cả tin vào Nhật, một số hoang mang dao động. Ở Hộ 10 lúc này có cán bộ Đảng hoạt động thâm nhập vào quần chúng, tuyên truyền cho mọi người thấy rõ bản chất xâm lược của thực dân Pháp, vạch trần thủ đoạn xâm lược dưới hình thức học thuyết "Đại Đông Á" của phát xít Nhật. Bằng hình thức rỉ tai nhau, nhân dân đã kịp thời hiểu rõ tình hình trong và ngoài nước, thấy rõ nguy cơ sụp đổ không có gì cứu vãn nổi của kẻ thù, tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

Trong ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng chỉ thị "Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

Ở vùng đất Phường 4 lúc bấy giờ, đồng chí Trương Văn Lập (457/150 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 22 cũ), là một trong những người dự học lớp huấn luyện chính trị do đồng chí Huỳnh Tấn Phát và đồng chí Đặng Ngọc Tốt phụ trách giảng dạy, hồi ấy đang ở tại số 282 đường Cống Quỳnh, đã về Hộ 10, ở ngôi nhà gần Ngã Sáu Nguyễn Tri Phương (nay không còn nữa). Tại đây, đồng chí Lập cùng với đồng chí Mười Thìn đã tập hợp những thanh niên yêu nước: Nguyễn Thị Hoài (319 Hòa Hảo), Phạm Thị Kim (482/482B Ngô Gia Tự), Võ Thị Trưa (282 Hòa Hảo), Huỳnh Văn Khương (310 Vĩnh Viễn), Trương Thị Chơn (310 Hòa Hảo)... những người có tinh thần dân tộc, thành lập tổ chức Thanh niên Tiền phong dưới hình thức hoạt động mang tính phong trào thể dục thể thao, vui chơi... Các đồng chí đã tổ chức tuyên truyền chính trị, chỉ rõ con đường đấu tranh và tổ chức lực lượng chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa sau này.

Tổ chức này thu hút được nhiều người tham gia kể cả các cụ già và trẻ em trong Hộ 10 (một phần Quận 10 bây giờ, gồm từ Ngã Bảy xuống đường Lý Thường Kiệt, Nguyễn Chí Thanh, Hùng Vương) được chia làm nhiều đoàn, mỗi đoàn tương đương với một lực lượng Trung đội và lấy tên chung là đoàn Nguyễn Huệ, hoạt động trong một thời gian, đoàn lại được trang bị vũ khí bí mật, lợi dụng những buổi tập thể dục thể thao mỗi ngày, các đồng chí hướng dẫn các đoàn viên sơ lược kỹ thuật tập trận, chiến đấu.

Trong không khí rạo rực, sôi nổi, đêm trước ngày hội cách mạng trên toàn quốc, nhân dân vùng Phường 4 cũng như nhân dân cả thành phố ở trong tư thế chuẩn bị chờ

lệnh tổng khởi nghĩa, quyết giành lại chính quyền, làm chủ đất nước từ tay quân xâm lược.

Để đối phó với phong trào của nhân dân ta đang rầm rầm rộ rộ khắp nơi, bọn Nhật cho lính trấn đóng nhiều nơi trong thành phố nhằm phát hiện và đàn áp những cuộc bạo động của nhân dân. Tại đây, chúng dùng Hãng Đinh ngày trước làm trụ sở, chiếm đóng gần một trung đội. Trẻ em ở khu vực này thường lân la mua thuốc, kẹo bánh cho bọn lính Nhật để được "đổi công" bằng đạn, đem cung cấp cho lực lượng vũ trang của đồng chí Mười Thìn. Nhìn chung, trước phong trào cách mạng đang dấy lên ở địa phương, lực lượng quân sự của bọn Nhật không có tác dụng gì lắm trong việc kiềm chế nhân dân, nó không là một "vật cản" đáng sợ. Quần chúng vẫn tiếp tục hoạt động tung ra khắp nơi, một chiếc ô tô cắm cờ đỏ sao vàng mang dòng chữ: "Đồng bào hãy tham gia cuộc mít tinh khổng lồ của Việt Minh", chạy khắp thành phố làm nao nức lòng người.

Cũng như ở các địa phương khác, từ sau tháng 5/1945 Hộ 10 đã phát huy mạnh tổ chức Thanh niên Tiền phong nhằm chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Ngày 13 tháng 8 năm 1945, Trung ương Đảng tổ chức hội nghị ở Tân Trào, Tuyên Quang, quyết định thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc và hạ lệnh Tổng khởi nghĩa. Một ngày sau, Nhật đầu hàng Đồng minh, khí thế cách mạng càng lên cao hơn nữa.

Đến ngày 15 tháng 8 năm 1945, Xứ ủy tổ chức hội nghị ở Chợ Đệm (Bình Chánh) bàn cụ thể về kế hoạch lãnh đạo khởi nghĩa để giành chính quyền.

Bà con ở các Hộ trong thành phố nhiệt tình tham gia biểu tình chống Nhật, Pháp và giữ gìn an ninh trật tự.

Sáng ngày 19 tháng 8 năm 1945, Đội Thanh niên Tiền phong có giới trẻ của vùng Phường 4 tổ chức mít tinh biểu dương lực lượng tại vườn Bờ Rô, nay là công viên Tao Đàn. Những người tham gia hát vang những bài ca cổ vũ thanh niên "lên đàng" đấu tranh.

Vào sáng 23/8/1945 khởi nghĩa thí điểm ở Tân An – Long An thắng lợi, rồi Huế khởi nghĩa thành công.

Sáng 24/8/1945, Đảng ta ra hoạt động công khai, lần lượt các tổ chức khác của ta cũng ra mắt và bắt tay vào hành động.

Xứ ủy quyết định sẽ khởi nghĩa ở Sài Gòn vào đêm 24 rạng sáng 25/8/1945, đông đảo bà con nhân dân vùng đất Phường 4 đã hòa cùng nhân dân thành phố dưới sự lãnh đạo của Đảng đứng lên giành chính quyền về tay nhân dân.

Khi tin đồng bào ở Tân An khởi nghĩa giành thắng lợi trước sự bất lực của bọn Nhật lan ra khắp nơi, giữa đêm 24/8/1945, các đội tự vệ xung phong bắt đầu tấn công các trụ sở của địch.

Cũng như các nơi khác với không khí khởi nghĩa tràn ngập và sôi nổi, nhân dân vùng Phường 4 và các vùng phụ

cận lúc ấy đã chuẩn bị sẵn, các Hội đoàn hớt tóc, Hội Ái hữu thợ thuyền, phụ nữ, Thanh niên Tiền phong, cùng đoàn Nguyễn Huệ chia làm nhiều tốp tấn công địch, một tốp thì đánh vào quân Pháp ở hãng bia (nằm hai bên đại lộ Nguyễn Chí Thanh bây giờ), còn tốp khác thì cùng đồng bào kéo lên trung tâm Sài Gòn tấn công Pháp ở vùng Nhà thờ Đức Bà với khẩu hiệu:

– Việt Nam hoàn toàn độc lập,

– Mặt trận Việt Minh muôn năm,

– Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm.

Nhân dân ở đây đã kịp thời nắm chính quyền ở địa phương mình. Bọn lính Nhật trong trại co cụm không dám phản kích. Việc giành chính quyền ở đây xảy ra đúng theo dự đoán, chủ yếu tập trung ở sự kiện giành chính quyền đầu não ở Hộ 10, Quận 4 – Chợ Lớn.

Cùng với khí thế tiến công sôi nổi trong cả nước, khoảng 8 giờ sáng ngày 25/8/1945, lực lượng quần chúng nhân dân trong khu vực Hộ 10 đã tập hợp thành đội ngũ trên đường P. Pasquier với băng cờ, khẩu hiệu, tầm vông vạt nhọn kéo đến văn phòng Hộ 10 ở góc đường nay là Nguyễn Chí Thanh – Nguyễn Duy Dương, tên Hộ trưởng hoảng sợ bỏ trốn. Trên đà thắng lợi đó, quần chúng nhân dân trong Hộ tiếp tục kéo thẳng về phủ Toàn quyền Đông Dương cùng nhân dân thành phố tuần hành qua các con đường chính hô vang các khẩu hiệu "Chính quyền về tay Việt Minh". Cuộc khởi nghĩa ở Sài Gòn nhanh chóng đi đến thắng lợi. Trong

hàng ngũ của hơn một triệu đồng bào thành phố và các vùng ven tiến chiếm Dinh Norodom hôm ấy có sự góp mặt của quần chúng nhân dân vùng phường 4 và Hộ 10. Người dân Hộ 10 có thể tự hào đã đóng góp sức mình tuy là nhỏ bé vào thắng lợi to lớn ấy của đồng bào Sài Gòn – Chợ Lớn.

Ngày 25/8/1945 toàn bộ chính quyền của địch nằm trong tay nhân dân.

Với nhiệt tình sôi nổi của tuổi trẻ, phần đông thanh niên Hộ 10 lúc ấy đều hăng hái tham gia lực lượng Thanh niên Tiền phong. Một căn nhà ở ngã ba Vườn Lài là một tiệm bán cà phê, được dùng làm nơi hội họp của thanh niên trong vùng Vườn Lài. Họ được tổ chức thành đội ngũ, trang bị tầm vông vạt nhọn, ngày đêm tích cực luyện tập, canh gác. Và khi cuộc khởi nghĩa giành chính quyền nổ ra, lực lượng Thanh niên Tiền phong là đội quân nòng cốt trong đoàn người rầm rập tiến về Sài Gòn đêm 25/8/1945.

Những người tham gia Thanh niên Tiền phong lúc ấy, sau này đều là những chiến sĩ tích cực của đội Thanh niên Cứu quốc của Hộ 10, tiếp nối truyền thống của dân tộc, hòa mình vào công cuộc đấu tranh sôi nổi tiến tới tổng khởi nghĩa giành thắng lợi của nhân dân toàn thành phố, nhân dân vùng Phường 4 đã sống những giờ phút hào hùng với tất cả sức mạnh của tình yêu nước nồng nàn, của niềm tin yêu đối với Đảng và lòng căm thù cao độ giặc Pháp xâm lược cùng tay sai.

Cũng như mọi người dân Việt trên khắp các miền đất nước, nhân dân Hộ 10 hân hoan đón chào nền tự do, độc lập của Tổ quốc thân yêu.

Ngay sau cuộc khởi nghĩa thắng lợi ngày 25 tháng 8 năm 1945, chính quyền nhân dân được nhanh chóng thành lập ở địa phương. Ủy ban hành chính Hộ 10 vừa được thành lập đã bắt tay ngay vào việc ổn định đời sống nhân dân, thi hành một số biện pháp nhằm khắc phục những khó khăn về kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn của mình. Bên cạnh chính quyền, các đoàn thể quần chúng như thanh niên, phụ nữ... cũng đã được củng cố tổ chức và đã có những hoạt động tích cực.

Đặc biệt, tổ chức Thanh niên Tiền phong sau ngày khởi nghĩa đã thu hút hầu hết thanh niên trong Hộ tham gia. Lực lượng này luôn đi đầu trong các phong trào ở địa phương, nhất là công tác phòng gian bảo mật, giữ gìn trật tự an ninh ở địa phương, sẵn sàng đối phó với thực dân Pháp đang có thái độ hậm hực muốn lăm le gây hấn chúng ta.

Bên cạnh hoạt động phòng gian bảo mật, nạn đói và nạn dốt là hai vấn đề cấp bách cần được giải quyết sớm ở địa phương. Các đoàn thể vận động nhân dân đóng góp tiền của cứu trợ người nghèo đói. Lớp học bình dân học vụ tổ chức vào ban đêm thu hút đông lớp trẻ và cả người già, người mù chữ cũng hăng hái tham gia.

Trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp, vùng đất Phường 4 lúc ấy với số lượng dân cư ban đầu còn ít ỏi, cư trú trong một xóm nhỏ thưa thớt độ vài chục nóc nhà ở mé

ven thành phố, nhưng nhân dân địa phương đã sớm tham gia phong trào đấu tranh chống Pháp. Trước khi chịu ảnh hưởng rồi được sự lãnh đạo của Đảng, gián tiếp hoặc trực tiếp, những người lao động sống tại vùng Phường 4 đã qua thời kỳ tự phát đấu tranh.

Quá trình hình thành chi bộ Đảng ở đây là quá trình quần chúng nhân dân và nhất là của công nhân tại địa phương từng bước được giáo dục để nhận rõ bộ mặt kẻ thù của dân tộc và giai cấp. Sự giác ngộ chính trị của quần chúng dần dần tăng lên qua cuộc đấu tranh thực tiễn khi gặp cơ hội tốt, được sự hướng dẫn, dìu dắt của Đảng lập tức nảy nở mạnh mẽ thêm, như bắt trúng mạch sống: Tư tưởng yêu nước, ý thức về quyền lợi của giai cấp hòa nhập với tư tưởng cộng sản – tư tưởng tiến bộ nhất trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc.

Vừa mới ra đời, Chi bộ đã gây được lòng tin yêu trong nhân dân. Cuộc đấu tranh lần 2 của anh chị em công nhân với chủ Pháp đã giành được thắng lợi nhờ sự hướng dẫn có tổ chức của Đảng. Điều đó làm cho họ thấy rằng những cuộc đấu tranh tự phát sẽ không gây sức mạnh áp đảo được kẻ thù và sự kiện tiếp nối sự kiện, dẫn đến kết quả là cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công. Thực tế ấy càng tạo một niềm tin sâu sắc của quần chúng lao động cũng như của toàn dân với Đảng.

Từ đây, nhân dân vùng Phường 4 một lòng đi theo Đảng, nối bước nhau không mệt mỏi trên con đường đấu tranh giành cho kỳ được thắng lợi cuối cùng. Họ thấy rõ

chỉ có Đảng của giai cấp vô sản, của những người lao động nghèo khổ bị áp bức, bóc lột mới đủ sức mạnh to lớn, chiến thắng kẻ thù.

Trong những ngày Cách mạng Tháng Tám, riêng ở địa phương này, nhân dân đã giành quyền làm chủ quê hương mình từ tay giặc ngoại xâm. Chân trời tươi sáng đã mở ra, khẳng định sức mạnh của Đảng, của giai cấp vô sản và sự tất thắng của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước, dưới sự kêu gọi vùng lên và được sự lãnh đạo của Đảng, họ tự hào là đã có phần đóng góp quý báu của mình.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, thi hành lệnh của Ủy ban kháng chiến, nhân dân ở đây cùng toàn thể nhân dân khắp nơi trong thành phố trước khi đứng lên cầm lấy vũ khí chiến đấu, họ quyết đốt phá các công sở, xí nghiệp, bót đồn của địch, hy sinh của cải gia đình, ném ra đường tất cả những gì có thể làm vật chướng ngại để ngăn chặn bước tiến của quân thù. Họ đốn cây, lật đổ xe cộ, chặn giặc ở các ngả đường. Những người già yếu, trẻ em... tản cư đi nơi khác, thực hiện chủ trương "tiêu thổ kháng chiến", "vườn không nhà trống", biểu lộ thái độ bất hợp tác, phản đối thực dân Pháp như trước đây hơn 80 năm cha ông họ đã làm.

Sau đó hơn một triệu người dân, trong đó có nhân dân vùng đất Phường 4 đã theo tiếng gọi của Đảng kéo về Dinh Đốc Lý (Ủy ban Nhân dân Thành phố ngày nay) để dự mít tinh mừng Cách mạng Tháng Tám thành công vang dội, góp phần quan trọng cho công cuộc cách mạng đi đến thắng lợi hoàn toàn ngày 30/4/1975 sau này.

Cuộc Cách mạng Tháng Tám của nhân dân Việt Nam đã mở ra một trang sử mới, trang sử vẻ vang của một dân tộc bất khuất, gông xiềng nô lệ mấy trăm năm cùng khổ đang lùi về dĩ vãng.

II. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược lần thứ II (1945 - 1954)

1. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong giai đoạn từ Nam bộ kháng chiến đến toàn quốc kháng chiến (9/1945 - 12/1946)

Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử ở Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố với toàn thế giới nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa – Nhà nước Dân chủ Nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á ra đời, mở ra trang sử mới cho một phần của châu lục và thế giới.

Hàng vạn người từ khắp nơi trong thành phố và vùng đất Phường 4 đã tập trung tại quảng trường Norodom (nay là khu vực xung quanh Nhà thờ Đức Bà) để nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập phát đi từ quảng trường Ba Đình Hà Nội.

Niềm vui mừng nước nhà độc lập đang dâng trào thì 20 ngày sau – đêm 22/9/1945 quân Anh đại diện Đồng minh lấy cớ vào thành phố để giải giáp quân Nhật tạo điều kiện

cho quân Pháp theo sau bất ngờ nổ súng tấn công vào trụ sở Ủy ban hành chính Nam bộ và các cơ quan cách mạng.

Pháp bắt đầu xâm lược nước ta lần nữa.

Tại đường Cây Mai (nay là đường Nguyễn Trãi) Chợ Lớn, Xứ ủy và Ủy ban Nhân dân Thành phố họp khẩn, quyết định thành lập Ủy ban Kháng chiến Nam bộ, do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch Ủy ban, và ra lời kêu gọi toàn dân vùng lên kháng chiến, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ nền độc lập của dân tộc.

Ở Hộ 10, có thể kể đến những gương kiên cường tham gia chiến đấu như anh Vũ Văn Khoan, Hà Văn Ngữ,... còn một số anh khác thì vào chiến khu gia nhập các lực lượng bộ đội, chiến đấu trên các miền của Tổ quốc.

Dù thua đau, nhưng giặc Pháp vẫn chưa chịu từ bỏ ý đồ xâm lược Đông Dương, với sự tiếp tay của quân Anh, thực dân Pháp ngay từ ngày 02 tháng 9 năm 1945, ngày Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, chúng đã có những hành động gây hấn trắng trợn và hàng loạt các hành động ngang ngược khác.

Đêm 22/9/1945, Pháp tấn công các công sở và các vị trí chiến đấu của ta.

Ngày 23/9/1945 Nam bộ bước vào cuộc kháng chiến chống bọn xâm lược Pháp. Tuy vũ khí thô sơ, chủ yếu là tầm vông vạt nhọn, nhân dân ta đã anh dũng đứng lên bất chấp máy bay, xe tăng, khí giới tối tân của địch, cương quyết bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám. Sài Gòn – Chợ Lớn là mặt trận đầu tiên của cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc, kéo dài đến 9 năm sau.

Là một phần đất thuộc vùng Sài Gòn – Chợ Lớn, nhân dân Hộ 10 lúc bấy giờ cũng hăng hái, theo lời kêu gọi của Ủy ban Hành chính Nam bộ, cương quyết ngăn chặn bước chân xâm lược của quân thù. Cây cối hai bên đường được triệt hạ làm chướng ngại vật. Căn cứ điểm mà địch có thể lợi dụng để chống lại ta đều bị đốt phá. Bằng lối đánh du kích, người dân Hộ 10 và vùng Phường 4 đã góp phần cùng nhân dân Sài Gòn kềm chân địch suốt một tháng trong thành phố, làm thất bại âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của bọn xâm lược.

Được sự chỉ đạo của hai đồng chí Trương Dương và Thiếu Hà, là cán bộ của trên cử về, đồng chí Nguyễn Trung Trực sau đó là đồng chí Bùi Xuân Sắc đã lãnh đạo nhân dân Hộ 10 đấu tranh trên các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, Ủy ban hành chánh Hộ 10 từ cuối tháng 10 năm 1945 được đổi thành Ủy ban kháng chiến hành chính. Các đoàn thể cứu quốc được thành lập như Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc. Các chiến sĩ cách mạng, một số rút ra chiến khu Vườn Thơm (Lê Minh Xuân hiện nay), một số ở lại địa phương để xây dựng cơ sở, kiên quyết bám trụ, lãnh đạo nhân dân kháng chiến. Đồng thời có một số cán bộ được huấn luyện học tập một thời gian ngắn tại chiến khu Vườn Thơm rồi trở về chiến đấu.

Từ khi Pháp chiếm lại Sài Gòn, chúng ra sức đàn áp, khủng bố các phong trào đấu tranh trong thành phố. Tuy

vậy cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 06 tháng 01 năm 1946 vẫn được tiến hành giữa lòng thành phố Sài Gòn trong những ngày đầu bị tạm chiếm. Tại Hộ 10, lúc bấy giờ bà con đi bầu cử vào lúc nửa đêm, không treo cờ, biểu ngữ. Thùng phiếu được đặt tại các cơ sở cách mạng. Tuy gặp nhiều khó khăn như vậy, nhưng nhân dân Hộ 10 đã tự giác và tích cực đi bầu, thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi công dân của một nước Việt Nam độc lập.

Nếu như trước năm 1945, hệ thống đồn bót của Pháp còn thưa thớt, chỉ được xây dựng ở một số nơi hiểm yếu, thì sau Cách mạng Tháng Tám, để đàn áp lực lượng cách mạng mà mỗi người dân đều có thể là "Việt Minh", bọn thực dân Pháp ráo riết tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng hệ thống đồn bót dày đặc. Bên này con đường là đường Ba Tháng Hai có trại lính đánh thuê da đen của Pháp (sau là trại Đống Đa, nay thuộc Phường 14). Khu biệt thự của chú Hỏa bị địch trưng dụng làm thành trại lính, gọi là thành Pétrus Ký với đủ các loại lính lê dương, Công gô, Ma rốc.

Gần khu vực Ngã Bảy có một tháp canh thuộc thành Pétrus Ký. Năm 1946, địch xây dựng bót Bình Dân ở Ngã Sáu gồm một trung đội địch. Chúng ra sức đàn áp, càn quét, bắt bớ cán bộ cách mạng. Các cuộc khủng bố của địch diễn ra liên tiếp.

Những ai đã từng sống ở Sài Gòn – Chợ Lớn trong giai đoạn 1945 - 1954 chắc hẳn còn nhớ rõ cảnh khủng bố hãi hùng của bọn thực dân Pháp và tay sai diễn ra ở các khu

xóm lao động. Bọn mật thám tay sai Pháp ngày đêm rình rập, theo dõi nhân dân.

Tình nghi ai là Việt Minh chúng có thể bắt đi tra tấn tù đày hoặc bắn bỏ, mạng sống người dân lúc ấy luôn bị đe dọa. Ở Hộ 10, khét tiếng ác ôn lúc bấy giờ có tên Ba Sắt, Ngọc Phính. Chúng là những tên bị thực dân Pháp mua chuộc, nhảy ra làm tay sai cho giặc.

Một trong những hành động khủng bố của địch là "trùm bao bố". Nhân dân bị địch lùa ra khu đất trống ngồi thứ tự theo lứa tuổi. Từ trong xe, chúng dẫn ra một người có bao bố trùm kín cả thân, chỉ khoét có hai lỗ ở hai con mắt. Người này đi dọc theo hàng người đang ngồi ngước mặt lên để chờ nhận diện. Hễ kẻ trùm bao bố đứng trước người nào gật đầu một cái là người ấy lập tức bị tống lên xe, đem về bót tra tấn dã man. Ở Hộ 10, các cuộc nhìn mặt như vậy rất thường xảy ra, nhất là vào những năm 1947, 1948, có khi một tuần hai lần. Địa điểm tập trung là khu đất trống góc đường nay là Hùng Vương – Trần Nhân Tôn. Hành động khủng bố này gây đau thương, căm phẫn lòng người dân trong vùng địch tạm chiếm.

Mặc dù địch ra sức ruồng bố, bắn giết và lực lượng kháng chiến ban đầu còn non yếu, nhưng với lòng căm thù giặc, lòng yêu quê hương đất nước, người dân Hộ 10, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã anh dũng, mưu trí đấu tranh với kẻ thù có sức mạnh hơn mình gấp bội. Các hoạt động của các đoàn thể quần chúng đã sớm tìm được phương thức

hoạt động thích hợp trong điều kiện của một vùng đô thị bị địch tạm chiếm.

Hội Phụ nữ Cứu quốc Hộ 10 tập hợp những phụ nữ có cảm tình với cách mạng, vận động chồng con đi vào chiến khu, vận động chồng con đang đi lính cho Pháp rời bỏ hàng ngũ trở về với nhân dân. Ngoài ra, phụ nữ còn tiếp tế lương thực, vũ khí, thuốc men cho các cơ sở bí mật và nhận cả nhiệm vụ rải truyền đơn ủng hộ cách mạng, chống Pháp xâm lược.

Bà Bùi Thị Song, Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội Phụ nữ Cứu quốc Hộ 10 là một trong những phụ nữ tiêu biểu của hội. Suốt từ những ngày đầu kháng chiến cho đến ngày giải phóng Sài Gòn, bà đã nuôi giấu cán bộ trong nhà, dùng nhà mình làm trạm nhận và đưa tin, đóng góp vật chất cho tổ chức. Bà đã đi rải truyền đơn ở các nơi như hãng BGI, nhà thờ Ngã Sáu, vườn bông Mũi Tàu (công viên Đại Hàn cũ), Ngã Bảy; Bà đã cùng các con nhỏ của mình giả đi nhặt giấy vụn, bắt dế để rải truyền đơn cách mạng. Liên hiệp Công đoàn Hộ 10 tập hợp công nhân ở các nhà máy để giáo dục, vận động họ đấu tranh chống đánh đập công nhân, tăng lương, giảm giờ làm, chống sa thải công nhân bừa bãi.

Với chủ trương phá hoại kinh tế địch làm cho chúng ngày càng suy yếu, ta đã vận động công nhân hãng rượu đổ bỏ bớt rượu trong khi sản xuất, công nhân hãng thuốc lá thì làm hư, làm nhàu nát thuốc lá. Thời gian này có vợ chồng anh Bảy Ngộ, là cơ sở rất tốt của ta, cả hai đều là công nhân hãng thuốc lá Mic. Thông qua vợ chồng anh Bảy

Ngộ, Hội Thanh niên Cứu quốc Hộ 10 nắm được quy luật, giờ giấc của hãng để có kế hoạch tuyên truyền. Ở hãng rượu bia BGI, ta cũng xây dựng được cơ sở cách mạng. Trong hãng sản xuất vũ khí Dai-ken ta vận động được một số công nhân làm cơ sở cách mạng, lấy cắp vũ khí địch. Năm 1946, các đồng chí trong hãng Dai-ken bị Pháp theo dõi đã rút về Bà Hom. Ta còn tổ chức trong hàng ngũ đầu bếp nấu ăn cho Pháp, xây dựng cơ sở cách mạng và biến nơi trú ngụ của Pháp thành điểm hội họp của ta, che giấu cán bộ cách mạng một cách an toàn. Ngoài ra các cơ sở cách mạng còn tổ chức buôn bán lấy tiền lãi ủng hộ kháng chiến.

Bên cạnh các hoạt động vừa nêu, tiêu biểu cho cuộc đấu tranh anh dũng, mưu trí của nhân dân Hộ 10 là đội Thanh niên cứu quốc lập nhiều chiến công, có lúc làm địch hoang mang kinh sợ, gây được tiếng vang lớn trong thành phố. Đội Thanh niên Cứu quốc Hộ 10 thành lập trước năm 1946 gồm các đồng chí Lê Công Phòng, Vũ Văn Khoan, Hà Văn Ngữ, Phan Văn Quới. Các đồng chí trong đội vừa tham gia công tác vừa lao động kiếm sống. Thường thì các đồng chí làm nghề hồ, nghề mộc. Nhân dân địa phương biết đó là những chiến sĩ cách mạng nên hết lòng giúp đỡ, tạo công ăn việc làm cho các đồng chí. Nhiều lúc, các đồng chí phải dùng số tiền ít ỏi của mình kiếm được để mua giấy về dán cờ, in truyền đơn cho cách mạng.

Tại vùng đất Phường 8 cũ, năm 1946 cũng theo chủ trương lãnh đạo của Đảng, đồng bào trở về sau thời gian tản cư đã lại tiếp tục xây dựng lực lượng, chuẩn bị dài hơi chiến đấu chống quân thù. Lúc bấy giờ, cơ sở Đảng trên địa bàn

có các đồng chí Tiến, Thủy Tiên, Thiên Hà và đồng chí Chải (Bí thư), các đồng chí khác thì chuyển đi nơi khác. Chi bộ đã phân công cụ thể cho từng người lãnh đạo những hoạt động khác nhau, làm dấy lên ở đây phong trào kháng Pháp mạnh mẽ, tranh thủ những tổ chức tự phát của chúng vận động hướng vào cuộc đấu tranh có lãnh đạo của ta.

Từ những lực lượng thanh niên tiền phong hoạt động trước Cách mạng Tháng Tám, bây giờ tổ chức Đảng tập hợp lại, đổi tên là Thanh niên Xung phong do đồng chí Trịnh Văn Lập và đồng chí Sơn Lâm chỉ huy. Cũng trong năm 1946, đoàn đã nhiều lần tổ chức các chiến sĩ cách mạng tập kích bọn Pháp ở nhà máy La de (nay là nhà máy Bia Sài Gòn trên đường Nguyễn Chí Thanh) với số lượng súng đạn ít ỏi, các đồng chí còn dùng đất đá... làm thành vũ khí tấn công bất ngờ vào bọn Pháp trong nhà máy. Kết quả thu được không nhiều, nhưng chủ yếu để uy hiếp tinh thần địch.

Tinh thần chống Pháp của nhân dân lên cao. Trên thực tế đã hình thành một mặt trận đoàn kết rộng rãi những người dân yêu nước tại địa bàn nhỏ này, không phân biệt tầng lớp xã hội, tôn giáo... do những người công nhân, những người lao khổ làm nòng cốt quyết tâm sát cánh bên nhau chống Pháp.

Tổ chức "Quốc gia tự vệ cuộc" do ông Trần Văn Ngà chỉ huy, đặt trụ sở tại nhà Hội đồng Lý, số 310 đường Hòa Hảo, gồm: ông Khương, ông Thuận, ông Sáu Măng và bà Trương Thị Chơn. Nhiệm vụ của tổ chức này là diệt Pháp và bọn Việt gian, rải truyền đơn giác ngộ quần chúng, vận động

lính đánh địch. Những người này đã tự trang bị cho mình một ít vũ khí thô sơ như một cây súng ngắn và một vài quả lựu đạn tước được của địch, tài liệu bí mật được cất giấu cẩn thận ở trụ sở.

Đông đảo người dân vùng đất Phường 4, Hộ 10 và cả nước đồng lòng "quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh" theo lời kêu gọi của Bác Hồ và Trung ương Đảng, tin tưởng mạnh mẽ vào thắng lợi của cuộc kháng chiến và tin vào tương lai tươi đẹp của cách mạng Việt Nam.

2. Nhân dân vùng đất Phường 4 trong giai đoạn từ toàn quốc kháng chiến đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (12/1946 - 7/1954)

Ngày 19 tháng 12 năm 1946, Pháp nổ súng tấn công Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, ngày 12 tháng 12 năm 1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Toàn dân kháng chiến", khẳng định cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính.

Cuối năm 1946, Nhật - Pháp bắt tay nhau thỏa hiệp tiếp nối chính sách đè ép dân ta mạnh hơn, phá hoại lúa gạo để ta đói nghèo, buộc trồng thầu dầu, cây đay để phục vụ cho nền công nghiệp Pháp, bắt đi phu, đi lính, độc chiếm mua bán hàng hóa, vơ vét tài nguyên khoáng sản nước ta, làm cho dân chúng ngày càng căm phẫn, phong trào cách mạng sục sôi chờ thời cơ sắp tới.

Trong những ngày này, trên địa bàn vùng đất Phường 4 luôn sôi động phong trào cách mạng chống phát xít và thực

dân xâm lược theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và Chỉ thị của Trung ương Đảng.

Tại Sài Gòn, đồng chí Nguyễn Văn Linh – Bí thư Thành ủy chỉ đạo và phân công cán bộ phụ trách địa bàn nội – ngoại thành đẩy mạnh phong trào cách mạng, sẵn sàng chiến đấu. Trong cuộc họp của Thành ủy ngày 25/12/1947 đã quyết định sắp xếp lại tổ chức cho phù hợp tình hình mới.

Đầu năm 1948, các báo "Cảm tử", báo "Chống xâm lăng" được bà con lao động và học viên các lớp văn hóa đi phân phát đến các cơ sở do Hội Truyền bá Quốc ngữ triển khai để ủng hộ kháng chiến, chống quân xâm lược.

Ở tại khu vực Phường 9 cũ, năm 1949, tổ chức Quốc gia tự vệ cuộc của ta xử tội tên Một là tay sai trong tổ chức "Mặt trận bình dân". Đây là một tổ chức mị dân, lợi dụng uy tín của Đảng, tuyên truyền phản cách mạng. Chúng lấy tên "Mặt trận bình dân" hòng lập lờ đánh lận con đen. Chúng tuyên truyền rằng: "Ai có điều chi thắc mắc, khiếu nại cứ đến "Mặt trận bình dân" sẽ được cứu xét và giải quyết, nếu cần sẽ được gởi những ý kiến qua Pháp để nghiên cứu". Thực chất hoạt động của tổ chức này là tìm cách phát hiện, cản phá và đàn áp phong trào cách mạng. Mặc dù chúng ra sức tuyên truyền lừa bịp nhưng không hề mê hoặc được nhân dân ta. Tất cả mọi người đều thấy rõ thực chất của tổ chức này nên không tham gia và không ai bảo ai, tất cả đều tẩy chay cái gọi là "Mặt trận bình dân" ấy.

Trên địa bàn Phường, Pháp phân bổ một lực lượng khoảng một tiểu đội người Việt tay sai ở Bót Hãng Đinh

do tên cò Bé chỉ huy, điều hành các hoạt động đánh phá các cơ sở cách mạng của ta. Ngoài ra, ở số 438 Ngô Gia Tự trước kia, còn có một lô cốt gồm một tiểu đội lính Ma rốc đóng giữ nhằm đàn áp, dập tắt những cơ sở cách mạng. Để đối phó với âm mưu của kẻ địch nhằm lừa bịp nhân dân, Chi bộ Đảng đã bí mật cài người vào tổ chức của chúng như đồng chí Hai Trước, Tám Võ. Những anh em này trong lúc tuần tra đã bí mật rải truyền đơn làm bọn địch vô cùng hoang mang. Chính nhờ hoạt động trong lòng địch như vậy, anh em đã vô hiệu hóa những mưu mô xảo quyệt của chúng đối với phong trào của quần chúng tại đây.

Trong khi đó phong trào đấu tranh của nhân dân ngày càng mạnh mẽ dưới nhiều hình thức linh hoạt phong phú, hoạt động trên nhiều lĩnh vực...

Theo sự chỉ đạo của đồng chí Hồng Lạc, nguyên là Quận ủy viên quận 4, thuộc Chi bộ 10, phụ trách Công an xung phong, lấy vùng Ngã Sáu là nơi xuất phát, Đội quyết tử công an xung phong do đồng chí Lê Quang Liêm chỉ huy, thực hiện nhiệm vụ tiêu diệt giặc Pháp và tay sai. Đội này đã lập nhiều thành tích như diệt tên cò Ba Danh, tên Bộ trưởng giáo dục bù nhìn Vương Quang Nhường, tên Đỗ Văn Năng thủ lĩnh "Thanh niên bảo quốc đoàn" (1950)... làm cho bọn "Mặt trận bình dân" co vòi khiếp sợ, không dám huênh hoang hô hào khiêu khích nói xấu cách mạng. Việc bắt bớ tìm diệt cơ sở cách mạng của ta đã giảm đi rõ rệt.

Tổ chức Công an xung phong thứ hai của ta do đồng chí Trần Văn Tâm chỉ huy cùng với đồng chí Nguyễn Văn

Chích (tự Ba Bảo) và Huỳnh Văn Khương cũng gây bối rối trong hàng ngũ địch không ít.

Nhà số 340 đường Vĩnh Viễn là nơi chôn giấu nhiều vũ khí, súng ngắn, lựu đạn để cung cấp cho lực lượng Công an xung phong hoạt động.

Chị em phụ nữ cũng hăng hái góp phần trong công cuộc chung của toàn dân. Tổ chức Phụ nữ Cứu quốc tại địa phương này được thành lập, bố trí lực lượng rất chặt chẽ, cơ cấu theo tổ 3 người, 3 tổ hợp thành liên tổ. Kết hợp với các đoàn thể quần chúng khác như Thanh niên Công an xung phong và Công đoàn, tổ chức Phụ nữ Cứu quốc góp phần lớn vào việc rải truyền đơn, viết khẩu hiệu chống Pháp trên tường, lên mặt đường, tổ chức cứu thương và thả bồ câu mang khẩu hiệu với nội dung ủng hộ kháng chiến...

Đặc biệt hoạt động của phụ nữ gắn liền với hoạt động truyền bá quốc ngữ vốn được phát động rộng rãi và được rất nhiều người tham gia. Hội này được thành lập năm 1945 do ông Hai Hội làm Hội trưởng, trụ sở đặt ở số 269 đường Hòa Hảo bấy giờ. Mỗi lớp học được sắp xếp không quá 5 người, nhà ở gần nhau. Đây là hình thức thuận lợi để tập hợp quần chúng và tuyên truyền giác ngộ cách mạng. Cô Kim, cô Bửu là những thành viên rất tích cực trong phong trào này. Chị em phụ nữ trong đoàn thể còn thường xuyên vận động bà con làm bánh kẹo đem bán lấy tiền ủng hộ, giúp đỡ các chiến sĩ, thương binh, tổ chức những ngày "Xuân chiến sĩ", bà con địa phương tham gia với tất cả sáng kiến và nhiệt tình của mình.

Ngoài ra, nhân dân còn tự lập ra những đội vũ trang tại chỗ, như đội vũ trang của đồng chí Tư Minh, nhưng về sau vì có nội gián của địch nên đội này bị vỡ. Tuy vậy các đội viên nòng cốt vẫn còn liên lạc với nhau hình thành đội vũ trang không tập trung ở đường Hòa Hảo bấy giờ.

Khu vực đường Vĩnh Viễn – Nguyễn Tri Phương là nơi hoạt động của những đội vũ trang tại chỗ do đồng chí Mười Tình lãnh đạo, lực lượng Thanh niên Cứu quốc cũng hoạt động nơi này do đồng chí Bê 29 lãnh đạo theo sự chỉ đạo của đồng chí Sơn Lâm (nguyên là Quận ủy quận 4 Chi bộ 10).

Công tác diệt ác trừ gian được thực hiện tích cực và thu được kết quả tốt đẹp, chặn đứng kịp thời tội ác của bọn thực dân và tay sai gây nợ máu với nhân dân ta.

Trong giới công nhân, các cuộc đấu tranh chính trị và vũ trang chống địch thường kết hợp xen kẽ với các cuộc đấu tranh kinh tế, đòi cải thiện đời sống để tập hợp lực lượng giác ngộ ý thức giai cấp. Năm 1947, công nhân hãng Cofat phát huy truyền thống đấu tranh chống Pháp, đòi tăng lương và đòi tự do nghiệp đoàn. Cuộc đấu tranh này kéo theo hàng loạt cuộc đấu tranh đòi quyền lợi tương tự của công nhân nhiều hãng, xưởng, xí nghiệp khác trong thành phố. Cuộc đấu tranh của công nhân hãng Cofat được sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong Phường.

Năm 1949 phong trào đấu tranh của học sinh bùng nổ mạnh mẽ. Tên Nguyễn Thành Giang, giám đốc bù nhìn Nha Học chính Nam phần ra lệnh đóng cửa các trường.

Cũng từ năm này, các báo của tổ chức Công đoàn và Việt Minh Sài Gòn – Chợ Lớn ở An Phú Đông và Bình Đăng được lưu hành công khai. Được đọc báo cách mạng, được nghe tiếng nói của Đảng, nhân dân Phường càng tin tưởng vào Đảng, vào sức mạnh và sự tất thắng của sự nghiệp chính nghĩa chống xâm lăng giành lại đất nước cho nhân dân.

Ngày 09/01/1950 hàng ngàn học sinh, cả giáo viên, phụ huynh, các tầng lớp nhân dân đều tham gia kéo lên Nha Học chính Nam phần biểu tình đòi mở cửa các trường học, đòi thả những học sinh bị bắt, bảo đảm an ninh cho học sinh.

Bọn địch đàn áp đẫm máu, trò Trần Văn Ơn bị bắn chết trong cuộc biểu tình. Sự kiện này làm xúc động mọi người, sự căm phẫn bọn cướp nước và bán nước càng lên cao độ.

Ngày 12/01/1950 hơn nửa triệu người dân thành phố trong đó có người dân vùng Phường 4 tham gia đưa tang trò Trần Văn Ơn và đã biến thành cuộc biểu tình lớn nhất nhì của thành phố thời bấy giờ dưới sự chỉ đạo của tổ chức Đảng thành phố và Chi bộ Đảng địa phương. Khi đi, bà con mang theo nhiều đồ dùng và thức ăn ủng hộ và giúp đỡ những người bị nạn trong cuộc biểu tình. Đám tang đã biến thành cuộc biểu dương lực lượng đoàn kết chống xâm lược và chống khủng bố dã man của địch.

Trước tình hình ngày càng khốn đốn, thực dân Pháp bèn quay sang nhờ đế quốc Mỹ cứu giúp. Mỹ nhân dịp này liền nhảy vào can thiệp cuộc chiến tranh ở Đông Dương. Ngày 17/3/1950 hai chiến hạm ngư lôi của Mỹ là Stickel và Anderson cập bến Sài Gòn.

Chấp hành chủ trương của Khu ủy Sài Gòn – Chợ Lớn cần tổ chức một cuộc biểu tình lớn chống Mỹ can thiệp vào Việt Nam, ngày 19/3/1950 dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, Chi bộ chỉ đạo đảng viên và kêu gọi nhân dân trong Phường rầm rộ kéo đi tập trung ở Trường Tôn Thọ Tường (sau này là Trường Trung học Phổ thông Ernst Thalmann Quận 1) cùng nhân dân khắp nơi trong thành phố vừa đi vừa thét vang các khẩu hiệu:

– Đả đảo Thực dân Pháp và bọn bù nhìn tay sai.

– Phản đối Mỹ viện trợ cho Pháp kéo dài chiến tranh ở Đông Dương.

– Đế quốc Mỹ cút đi.

Năm 1954 hội nghị Genève kết thúc thắng lợi, chính phủ Pháp công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào, Campuchia và cam kết thực hiện tổng tuyển cử tự do vào tháng 7 năm 1956.

Sự kiện to lớn này làm nức lòng đồng bào các giới. Hòa cùng niềm vui to lớn đó, nhân dân Phường hết sức phấn khởi và càng tin vào tương lai tươi đẹp của nước nhà.

Nhìn lại chặng đường dài kháng chiến chống Pháp vừa trải qua, những người dân sống tại mảnh đất này, giữa thành phố này cảm thấy rất đỗi tự hào về phần đóng góp của địa phương mình vào thắng lợi chung của cả nước.

Trong bối cảnh lịch sử chung đó, Hộ 10 qua cuộc kháng chiến ấy đã có những thay đổi cơ bản. Từ một vùng đất cư dân thưa thớt, Hộ 10 qua 9 năm, trở nên khá đông đảo. Các khu xóm lao động lần lượt được mọc lên ở vùng ngã ba Vườn Lài, Ấn Quang. Những người mới đến nơi này chọn vùng Vườn Lài – Ngã Bảy làm quê hương mới, đã kề vai sát cánh với đồng bào sinh sống lâu đời ở địa phương, chiến đấu chống kẻ thù chung, tuy địa bàn hoạt động, cách thức hoạt động có thể khác nhau nhưng đã cùng nhau viết nên trang sử vẻ vang của vùng Vườn Lài - Ngã Bảy.

Từ một tổ chức kháng chiến ban đầu dưới sự lãnh đạo trực tiếp của một vài cán bộ Đảng, lúc này vùng đất của Phường đã hình thành được Chi bộ bám trụ và phát triển vững chắc ở địa phương, kịp thời lãnh đạo nhân dân địa phương đấu tranh chống lại mọi thủ đoạn, âm mưu của địch. Đặc biệt với tính chất của một vùng ven sau phát triển thành một khu phố lao động nằm trong vùng địch tạm chiếm, cán bộ và nhân dân Vườn Lài – Ngã Bảy đã kịp thời tìm ra những lối đánh thích hợp từ chính trị đến quân sự, binh vận. Những kinh nghiệm quý báu này đã được tiếp thu, nhân lên gấp bội trong thời kỳ đấu tranh chống Mỹ và tay sai sau này.

Trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc đã có biết bao gian khổ hy sinh, và người dân Hộ 10 đã đóng góp một phần xương máu, công sức của mình vào sự nghiệp chung to lớn đó. Nhân dân Vườn Lài – Ngã Bảy và nhân dân vùng đất Phường 4 tự hào về mảnh đất của địa phương mình như các đồng chí Bùi Thị Song, Nguyễn Văn Phùng, Vũ Văn Khoan, Nguyễn Văn Thi (Chín Thi)... khi nhắc đến cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược.

CHƯƠNG II

ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4, QUẬN 10 TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong thời kỳ đấu tranh đòi Mỹ – Diệm thi hành hiệp định Genève (1954 - 1960)

Với âm mưu muốn biến miền Nam thành thuộc địa lâu dài, đế quốc Mỹ đã dựng lên bộ máy tay sai mà đứng đầu là Ngô Đình Diệm. Sài Gòn được chọn làm "thủ đô". Theo lệnh Mỹ, Diệm đã ngang nhiên xé bỏ và cố tình không thực hiện những điều khoản của hiệp định Genève. Chúng chối từ việc hiệp thương thống nhất và thẳng tay đàn áp, khủng bố các cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân.

Trên địa bàn Phường 8 cũ lúc bấy giờ, phong trào đấu tranh diễn ra khá sôi nổi và rầm rộ dưới nhiều hình thức khác nhau, đi từ thấp đến cao, mà Chi bộ Vườn Lài luôn đóng một vai trò quan trọng. Bên cạnh sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Vườn Lài, không thể không nhắc đến vai trò của

các đồng chí cán bộ cách mạng, các cơ sở có mặt trên địa bàn Phường lúc ấy. Tất cả các đồng chí cách mạng, dù trong tổ chức này hay trong tổ chức khác, đều gặp nhau ở một lý tưởng, một mục đích chung: cùng quần chúng nhân dân đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi hiệp thương thống nhất đất nước như hiệp định Genève đã ký kết. Họ đã sát cánh cùng nhân dân Vườn Lài tạo thành một trận tuyến vững chắc, kiên cường đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai cho đến ngày thắng lợi.

Sau hiệp định Genève, cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam chuyển sang một giai đoạn mới không kém phần gay go ác liệt. Căn hầm bí mật của Hội ủng hộ vệ quốc đoàn thuộc Tỉnh đội Gia Định Ninh, nằm trên địa bàn Phường 8 trong giai đoạn này vẫn là một căn cứ cách mạng quan trọng. Tháng 9 năm 1954, đồng chí Trần Đình Xu (hy sinh năm 1969) giới thiệu cơ sở này cho Đặc khu ủy Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định làm nơi ấn loát (in truyền đơn, tài liệu). Từ đây, Hội ủng hộ Vệ quốc đoàn được thay bằng tên gọi là Ban Ấn loát Thành ủy do hai đồng chí Tô Minh Liêm và Lê Phiếm (sau là Phó Ban Đối ngoại Thành ủy) phụ trách chung. Ngoài ra trong Ban Ấn loát còn có các đồng chí như đồng chí Phạm Văn Tám (sau là Giám đốc Xí nghiệp in số 4 thành phố), đồng chí Lê Văn Quang (sau là Chủ nhiệm Công ty ăn uống Thủ Đức) hoạt động. Đồng chí Trần Thị Tâm (ở số 122/351 Ngô Gia Tự) làm công tác giao liên. Cơ sở này hoạt động đến tháng 11 năm 1957 thì bị lộ. Đa số các đồng chí ở đây đều bị bắt. Địch cho Đoàn Văn Khoa làm cảnh sát đến ở để thưởng công, tuy nhiên Khoa vẫn không

phát hiện được căn hầm này cho đến ngày giải phóng 30 tháng 4 năm 1975.

Đây là giai đoạn khởi đầu cho cuộc đấu tranh chính trị với Mỹ - Diệm, nên việc tuyên truyền cho quần chúng nhận thức rõ tình hình, hiểu rõ đường lối chính sách của Đảng là rất cần thiết. Ban Ấn loát đã ngày đêm làm nhiệm vụ để in ra một số lượng rất lớn các tài liệu quan trọng như: Tài liệu về chiến thắng Điện Biên Phủ, nguyên văn bản hiệp định Genève, bản tuyên bố cuối cùng của hội nghị, cương lĩnh của Mặt Trận Tổ quốc, tài liệu về củng cố và bảo vệ hòa bình... Các tài liệu này được phát hành đến đầu mối các quận, rồi từ quận phổ biến đến toàn dân trong thành phố.

Phá hoại việc thi hành hiệp định Genève, Mỹ hất chân Pháp, nhảy vào miền Nam, và bằng nhiều thủ đoạn lắt léo đưa Ngô Đình Diệm lên làm Tổng thống Việt Nam Cộng hòa.

Trong những năm từ 1954 - 1975 theo chủ trương của Mỹ, guồng máy chính quyền địch tại địa phương được bố trí chặt chẽ, kiểm tra, theo dõi những hoạt động của nhân dân gắt gao hơn nhiều so với Pháp. Mỗi phường chia làm nhiều khóm và các liên gia. Phường trưởng theo dõi, kiểm soát chung các khóm. Đứng đầu khóm có khóm trưởng, và khóm trưởng nắm các liên gia trưởng. Phường trưởng, khóm trưởng hầu như có toàn quyền với người dân ở Phường. Chúng tha hồ hà hiếp nhân dân, gắt gao theo dõi và bắt bớ những người yêu nước. Ở mỗi phường chúng có một tổ chức gọi là "Nhân dân tự vệ" núp dưới hình thức "bảo vệ

an ninh, trật tự", thực chất là dò xét, lùng sục những cán bộ cách mạng của ta và đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân. Chúng củng cố bót Nguyễn Văn Quá thời Pháp để lại và bố trí một lực lượng lính nơi đây.

Các hoạt động về văn hóa xã hội được tiến hành với ý đồ phục vụ cho cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ. Chúng tung ra nhiều sách báo đồi trụy, khuyến khích thanh niên sống hoang đàng, trụy lạc, ra sức đầu độc thanh niên. Tại vùng đất Phường 9 bấy giờ chúng để mọc lên nhiều tụ điểm xì ke, ma túy, mãi dâm, tập hợp những thanh niên hư hỏng, ham chơi trên đường Hòa Hảo, Nhật Tảo... Chúng xây dựng và phát triển khu La-Cai (đường Nguyễn Tri Phương) thành khu vực ăn chơi nổi tiếng với nhiều nhà chứa bài bạc, nhà chứa gái mại dâm và phòng thuốc phiện... Đằng sau bộ mặt phồn hoa giả tạo là những xóm lao động nghèo khổ, sình lầy, tối tăm.

Bọn tay sai địch tại địa phương thường xuyên bắt loa phóng thanh, ca ngợi cái nhãn hiệu "quốc gia", "dân chủ", "tự do" giả tạo của chúng nhằm lừa bịp nhân dân. Chúng kêu gọi thanh niên đi lính để biến họ thành bia đỡ đạn cho chúng dưới chiêu bài "Chống Cộng" mà chúng ra sức tuyên truyền. Nhân dân Phường nhìn rõ thực chất của bọn cướp nước và tay sai, không ai hưởng ứng. Cuối cùng chúng phải để lộ bộ mặt thật xấu xa, lùng sục ráo riết, bắt bớ thanh niên trong phường đi lính cho chế độ Mỹ - Diệm. Đối với những người lao động nghèo chúng đàn áp thẳng tay, với những kẻ giàu chúng sẵn sàng nhận của đút lót và che chở bênh vực. Hành động trắng trợn của chúng làm nhân dân trong

phường hết sức căm phẫn. Chúng càng thực hiện chính sách tố cộng, diệt cộng với mục đích đàn áp thẳng tay phong trào chính trị của quần chúng, hòng tiêu diệt lực lượng cách mạng của ta thì nhân dân càng đứng về phía Đảng. Chi bộ Đảng ở Phường thường xuyên phải thay đổi người vì địch theo dõi gắt gao và phát hiện, đàn áp dã man các đảng viên Cộng sản.

Năm 1954, Chi bộ Phường gồm đồng chí Trần Thị Nương (Bí thư), đồng chí Tư Quyết (Phó Bí thư), đồng chí Tư Thu, đồng chí Sáu (thường gọi là Sáu bán gà) và đồng chí Hai Hội, thường xuyên hội họp ở nhà đồng chí Tư Quyết (đường Vĩnh Viễn) chịu trách nhiệm khu vực Nguyễn Tri Phương, Ngã Sáu, chợ Thiếc lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân, tổ chức những cuộc ủng hộ các gia đình bị nạn do Diệm gây ra, trong việc đánh các lực lượng vũ trang của giáo phái, Chi bộ Đảng (do đồng chí Đỗ Văn Mạc và Hai Hội thực hiện) cùng lãnh đạo một cách khéo léo các cuộc đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Bắc - Nam, cứu hỏa, đấu tranh chống đàn áp... Trong các hoạt động đa dạng đó nổi bật cuộc đấu tranh đòi thi hành hiệp định Genève, đòi thả tù chính trị, tập hợp nhân dân Phường cùng với nhân dân Bàu Sen ở trước Ủy hội quốc tế (đường Cống Quỳnh ngày nay). Chi bộ này hoạt động cho đến năm 1957 thì bị địch phát hiện, phải tạm thời chuyển địa bàn hoạt động, tiếp đó Chi bộ Vĩnh Viễn lại xuất hiện gồm đồng chí Ba Hoài Xương, Nguyễn Văn Dự (tự Ba Dự), Nguyễn Đăng Điếu (tự Cảnh) tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân.

Để đối phó với phong trào của nhân dân nơi này, địch cũng tổ chức một số cuộc biểu tình đòi hiệp thương thống nhất đất nước, nhằm che mắt nhân dân, xoa dịu sự phẫn nộ của nhân dân và tìm diệt những chiến sĩ cách mạng. Tuy địch dã man, nhiều thủ đoạn, nhiều hình thức tinh vi để tiêu diệt các chiến sĩ cách mạng, hòng đè bẹp ý chí cách mạng của nhân dân, nhưng chúng vẫn không dập tắt nổi ngọn lửa yêu nước và tinh thần cách mạng của đồng bào.

Từ những năm 1945, 1946, 1947 đến 1975, vùng đất Phường 4 lại có thêm rất nhiều cơ sở cách mạng. Nhân dân không sợ sự tàn bạo của giặc, vẫn âm thầm làm liên lạc, cất giữ những tài liệu bí mật, nuôi giấu các đồng chí cán bộ của ta. Để che mắt địch, nhiều gia đình, như gia đình bà Nguyễn Thị Hoài, ông Lê Văn Ất, Huỳnh Văn Khương, Nguyễn Thị Hai, Phạm Thị Xuân, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Cận, Hồ Thị Hường, Trương Thị Chơn... đã ngụy trang gác xếp, xe cộ, làm vách hai ngăn, xây hầm bí mật... để chuyên chở, cất giấu vũ khí, tài liệu, làm nơi hội họp của các đồng chí ta ở khắp mọi nơi về đây nương náu hoạt động. Có những lúc quần chúng, cơ sở cách mạng bị địch phát hiện, bắt bớ giam cầm, tra tấn dã man, nhưng họ vẫn một mực không khai, quyết bảo toàn tính mệnh cho các đồng chí của mình.

Năm 1955 khi Ngô Đình Diệm bắt buộc người Hoa ở Việt Nam phải nhập tịch Việt Nam, hòng tăng thêm nhân lực chiến tranh phục vụ ý đồ xâm lược lâu dài ở Việt Nam, đồng chí Lưu Thiên Vân được Đảng phân công về Sài Gòn, ở khu vực Phường 9 cũ (nay là Phường 4). Được sự chỉ đạo của Đảng thông qua các nghiệp đoàn thợ giày, nghiệp đoàn

thợ bạc, các hội tương tế, đã vận động đông đảo đồng bào người Hoa ở đây kéo vào sứ quán Đài Loan đòi can thiệp, phản đối chính quyền Diệm. Sau hồi lâu giằng co với bọn cảnh sát, đoàn người kéo vào được bên trong nêu yêu sách. Cảnh sát lập tức kéo đến bao vây. Trước sức mạnh của quần chúng bọn cảnh sát đành phải nhượng bộ, để đoàn biểu tình ra về.

Phát huy thắng lợi của sự kiện đó, đồng chí Lưu Thiên Vân cùng với một số đồng chí khác thường tập hợp các hội đoàn sinh hoạt dưới hình thức thông thường để qua đó lồng vào nội dung giáo dục tư tưởng cách mạng cho đồng bào, nhất là đồng bào người Hoa. Đoàn kết người Việt với người Hoa để cùng chung lưng góp sức đấu tranh chống kẻ thù chung.

Nhân ngày quốc tế lao động 01/5/1956, các đồng chí đã tổ chức một cuộc biểu tình lớn gồm có người Việt lẫn người Hoa trong các nghiệp đoàn thợ thuyền ở trước trụ sở "Tổng liên đoàn lao động Việt Nam" (ở đường Cách Mạng Tháng Tám ngày nay) của địch với nhiều biểu ngữ mang khẩu hiệu đòi hiệp thương tổng tuyển cử, lập lại hòa bình. Bọn cảnh sát đàn áp dã man những người biểu tình, nhưng đồng bào vẫn không lùi bước. Cuộc biểu tình đã gây tiếng vang lớn lúc bấy giờ. Hội tương tế, các hội, các nghiệp đoàn của người Hoa bắt đầu thành lập và hoạt động.

Thấy phong trào của nhân dân ngày càng tăng, bọn Mỹ ngụy một mặt dùng vũ khí đàn áp ác liệt, mặt khác chúng ra sức tuyên truyền về chính sách phản động, lừa bịp nhân

dân hòng che giấu ý đồ xâm lược của chúng, ra sức tung tin xuyên tạc Đảng và cách mạng. Tại Phường, chúng cho lập ra bộ phận dân vận – chiêu hồi, dùng loa phóng thanh, dán bích chương, phát truyền đơn với nội dung bôi xấu cách mạng hòng lôi kéo quần chúng. Chúng còn củng cố quyền lực cho bọn phường trưởng, khóm trưởng tay sai để tăng cường lùng sục những người yêu nước, khống chế nhân dân.

Chi bộ thay đổi liên tục vì địch thường xuyên ruồng bố, đàn áp gắt gao. Chúng phát hiện và bắt nhiều cán bộ, cùng nhiều cơ sở cách mạng nuôi giấu cán bộ, chiến sĩ của ta, dùng mọi hình thức dã thú, man rợ tra tấn hòng làm thay đổi tình cảm đối với Đảng, với cách mạng của quần chúng và để moi ra thêm nhiều cơ sở khác. Chúng ra sức mua chuộc, lôi kéo nhân dân. Việc bắt bớ, tra tấn, tù đày diễn ra khắp nơi. Dù Đảng có gặp nhiều khó khăn, có những giai đoạn dài vùng Phường 4 không có Chi bộ riêng địa phương mình. Nhưng việc hình thành các Chi bộ Đảng nối tiếp nhau vẫn được duy trì, khi thì đặt trung tâm ở khu vực này, lúc thì chuyển sang khu vực khác và vẫn bao quát việc lãnh đạo phong trào, lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng của phường này.

Nhân dân Phường Nhật Tảo, Phường 4 lúc bấy giờ vẫn vững vàng và tin tưởng hơn nữa ở sự lãnh đạo của Đảng, vẫn kiên trì đấu tranh với giặc trong mọi hoàn cảnh, không tiếc sinh mạng, của cải, và hết sức tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ cách mạng hoạt động. Lúc này bà Đặng Thị Khoái ở số nhà 297 Nguyễn Duy Dương dùng nhà mình làm nơi liên lạc với cơ sở ấn loát tài liệu và truyền đơn của

Đặc khu Sài Gòn – Gia Định, ở đường Lý Thái Tổ do đồng chí Võ Thành Do và đồng chí Nam Thái phụ trách.

Và cũng tại nhà bà Phùng Thị Sáu (mẹ của đồng chí Nguyễn Hải Thọ là cán bộ tuyên huấn hoạt động ở phường lúc bấy giờ) số 286 đường Hòa Hảo, là cơ sở hội họp, in ấn của một bộ phận Chi bộ Đảng phụ trách tuyên truyền, thường xuyên ra tờ Thông tin Sài Gòn – Gia Định. Đây là tờ thông tin bí mật do các đồng chí Ngô Duy Trinh, Lê Phiếm và đồng chí Nguyễn Hải Thọ biên tập, tờ thông tin này được bí mật chuyển đến tay nhân dân và gởi cho địch, để biểu dương tinh thần kiên cường, bất khuất của Đảng, của quần chúng, củng cố lòng tin đối với Đảng của nhân dân.

Tờ Thông tin Sài Gòn - Gia Định hoạt động đến năm 1956 thì chấm dứt vì địch phát hiện, đồng chí Ngô Duy Trinh bị bắt, những đồng chí còn lại vẫn tiếp tục cùng các đồng chí khác như Đỗ Lan, Quốc Phượng, Tô Nguyệt Đính hoạt động trong mặt trận trí vận của ta phụ trách việc biên tập và phát hành công khai tờ báo "Nhân đạo" với nội dung tiến bộ, chen lồng thêm những tin tức, thời sự được cung cấp từ bên trong căn cứ của ta chuyển về, ví dụ những bài bình luận đáp lại luận điệu vu khống, phản động của địch. Trụ sở của báo "Nhân đạo" được đặt tại khu vực giữa đường Calmette và đường Phó Đức Chính Quận 1 ngày nay. Báo Nhân đạo hoạt động năm 1956 đến năm 1958 thì phải đóng cửa vì địch ra lệnh cấm rất gắt gao. Tháng 6 năm 1957 tại vùng Bà Hạt, Chi bộ Bà Hạt được thành lập gồm đồng chí Bí thư Nguyễn Tấn Đạo và các Ủy viên: đồng chí Đỗ Ngọc Lợi, đồng chí Đỗ Văn Mạc, thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ

sở quần chúng, vận động quần chúng tham gia phong trào đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Ngoài ra, Chi bộ này còn đặc trách tổ chức cơ sở in ấn, tài liệu (cơ sở của báo Tin-Sáng sau này), ở số 309A Bà Hạt được chọn làm địa điểm in ấn. Tờ báo hoạt động được thời gian ngắn thì ngưng. Giặc đàn áp ráo riết, Chi bộ tan rã...

Năm 1958, một Chi bộ mới của Đảng do đồng chí Nguyễn Quang Lăng làm Bí thư, ra đời ở khu vực đường Vĩnh Viễn. Bị địch khủng bố gắt gao, Chi bộ lại tan rã. Cùng năm ấy, tại nhà đồng chí Nguyễn Văn Dự, số 145/32 Vĩnh Viễn, Chi bộ mang tên Vĩnh Viễn được thành lập với khoảng 10 người, do đồng chí Đàm Kim Anh (tức Nguyễn Thị Vàng) làm Bí thư. Hoạt động chính thức của Chi bộ là tuyên truyền, vận động bà con đóng góp cho cách mạng, giải thích về đường lối chính sách của Đảng trong thời kỳ này. Ngoài ra, Chi bộ còn khéo léo đưa người vào hội truyền bá quốc ngữ lúc bấy giờ do ông Huỳnh Đê và Đức Anh thành lập, để thực hiện công tác tuyên truyền. Địch đánh hơi biết được phần nào, nên đã giải tán hội này để thành lập phong trào "bình dân học vụ" do chúng chi phối.

Vào những năm 1956, 1957, 1958 chính quyền Diệm tổ chức các lực lượng "Thanh niên cộng hòa" nhằm mục đích tuyên truyền phản động và lôi kéo thanh niên vào con đường làm tay sai, hại dân bán nước.

Đối phó với âm mưu đó, các đồng chí đảng viên cùng với một số đồng bào vận động, kéo thanh niên trong tổ chức ấy về với nhân dân, về với cách mạng. Các đồng chí đã

bố trí cài người của ta vào trong tổ chức "Thanh niên cộng hòa" để hoạt động. Kết quả là ta đã giác ngộ cách mạng cho nhiều thanh niên, kể cả hai cảnh sát của chế độ Sài Gòn.

Từ năm 1956 – 1959, Mỹ - Diệm đã tổ chức những ngày lễ "Quốc Khánh" của chúng, nhằm qua đó tung ra những luận điệu vu khống, mị dân, những chủ trương phản động, đặc biệt cái gọi là quốc sách "ấp chiến lược" phục vụ cho việc thành lập những "khu trù mật", tập trung dân cư để dễ bề kiểm soát gắt gao. Cũng trong năm này, chúng giở nhiều thủ đoạn độc ác, nham hiểm, tìm mọi cách bắt bớ hòng tiêu diệt những người yêu nước, triệt phá các cơ sở Đảng. Những chiến dịch khủng bố trắng của địch diễn ra ở khắp nơi trong thành phố, đàn áp dã man các đảng viên và những người có tình cảm với Đảng. Mặt khác chúng tung ra nhiều tên mật vụ, an ninh giả làm người của ta, đưa lựu đạn, chất nổ và tiền bạc khuyến khích đánh bom vào các chùa chiền, vào đám đông nhân dân các ngày lễ Phật đản, lễ Giáng sinh..., kẻ địch muốn qua đó để tạo chia rẽ giữa dân với cách mạng để dò la cơ sở tung tin thất thiệt ngõ hầu phá hoại lòng tin của nhân dân đối với cách mạng.

Chúng tiến hành chiến dịch này với những thủ đoạn vô cùng tàn khốc. Tại phường bấy giờ, nhiều đồng chí của ta bị chúng phát hiện, bắt bớ, giam cầm, dùng mọi cực hình tra tấn như đối với đồng chí Đỗ Văn Mạc, Nguyễn Hải Thọ..., song ý chí của những người yêu nước vững vàng hơn bao giờ hết. Trong tù, các đồng chí vẫn tiếp tục đấu tranh cùng các bạn tù chống chào cờ của chế độ Sài Gòn, tẩy chay những ngày lễ quốc khánh do chúng tổ chức trong tù.

Ở ngoài, đồng chí Lưu Thiên Vân cùng một số đồng chí khác, nhân dịp địch tổ chức "quốc khánh", đã dùng mực bôi đen các bảng đề tên các ấp chiến lược mà địch buộc phải treo lên ở đầu hẻm. Công tác này được tiến hành ở Phường Nhật Tảo cùng một số Phường lân cận, kết hợp rải truyền đơn kêu gọi nhân dân đứng lên chống lại sự kềm kẹp của Mỹ - Diệm.

Địch còn dùng nhiều thủ đoạn khác gây khó khăn cho nhân dân và cách mạng. Khi chiến lược dồn dân lập ấp chiến lược được tiến hành, dưới chiêu bài viện trợ, đế quốc Mỹ đổ vào miền Nam một khối lượng lớn vật liệu xây cất. Mặt khác lại ra lệnh cho tập đoàn Diệm cùng đàn em tay sai khác gây hỏa hoạn, rồi bán lại cho đồng bào những vật liệu xây cất ấy với giá cắt cổ. Âm mưu đen tối của địch có nhiều mục đích khác nhau, trong đó chứa đựng một thực chất nham hiểm là làm cho cơ sở cách mạng tiêu tan. Từ những năm này cho đến năm 1970, chúng đã gây nhiều vụ hỏa hoạn lớn, gây thiệt hại đáng kể cho nhân dân lao động vùng này. Ngoài việc đánh phá lực lượng cách mạng, gây cho dân những khó khăn về kinh tế, địch còn muốn cho đồng bào lâm vào tình trạng cuộc sống tinh thần luôn luôn căng thẳng, lúc nào cũng thấp thỏm lo có báo động, mọi người không còn có thể nghĩ gì khác ngoài sự phòng bị chuyện cháy nhà. Đồng bào ở đây đã đối phó tích cực: tự lập ra những ban phòng hỏa ở đường Hòa Hảo, trang bị bằng dao mác, gậy gộc và thùng thiếc, mõ, tổ chức báo động cho nhau để bảo vệ khu phố mình.

Ở vùng đất Phường 8 cũ nay thuộc Phường 4, ngày 23 tháng 10 năm 1955, Ngô Đình Diệm bày trò trưng cầu dân ý, nhằm mục đích truất phế Bảo Đại. Trước cuộc bầu cử, Diệm đã công khai ép buộc nhân dân phải dồn phiếu cho Ngô Đình Diệm. Chùa Ấn Quang là một trong những điểm bầu cử, có cảnh sát canh gác cẩn mật.

Trước thủ đoạn bịp bợm, dân chủ trá hình ấy của bọn Mỹ – Diệm, tại địa phương các đồng chí kháng chiến cũ, lúc này dù chưa bắt được liên lạc với tổ chức, đã kịp thời tập trung nhau lại phân công nhau tuyên truyền giải thích cho nhân dân thấy rõ âm mưu của đế quốc Mỹ, vận động đồng bào tẩy chay cuộc bầu cử giả hiệu này. Qua cuộc vận động, nhiều bà con ở địa phương đã không ai đi bỏ phiếu. Đây là một biểu hiện cụ thể của thái độ bất tín nhiệm của nhân dân lao động Vườn Lài đối với chế độ Ngô Đình Diệm. Họ đã sớm nhận ra bộ mặt thật của bọn tay sai bán nước, dù chúng ra sức tô vẽ cho chế độ một lớp sơn dân chủ.

Là một khu xóm lao động chủ yếu được hình thành từ giai đoạn kháng chiến 9 năm, khu Vườn Lài – Ấn Quang mãi đến những năm 1955 - 1956 chỉ là những mái lá dựng tạm trên một khu vực bùn lầy nước đọng, ẩm thấp, đầy ruồi muỗi. Xuất phát từ hoàn cảnh sinh sống thiếu thốn ấy, nhân dân lao động Vườn Lài đã tập hợp lại để đấu tranh đòi cải thiện đời sống mà cụ thể là đòi điện, nước, đòi sửa sang đường sá, cống rãnh. Những lần tranh đấu như vậy có khá đông quần chúng tham gia. Chi bộ Vườn Lài, lúc này được sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Mười và Năm thợ sơn đã nhanh chóng chỉ đạo, kịp thời giáo dục và uốn nắn phong

trào để đi đến một hình thức đấu tranh cao hơn: đấu tranh chính trị với khẩu hiệu đả đảo đế quốc Mỹ, đòi tổng tuyển cử, thống nhất đất nước. Liên tiếp từ lúc Diệm lên cầm quyền đến năm 1960, truyền đơn, cờ cách mạng đã thường xuyên xuất hiện ở Khu Vườn Lài, trên đường Minh Mạng (nay là Ngô Gia Tự).

Đầu năm 1956, nhân một cuộc biểu tình ủng hộ Ngô Đình Diệm của một số giáo dân Công giáo xuất phát từ nhà thờ Bắc Hà kéo về Ngã Bảy – Lúc này trong nội bộ địch đang xâu xé tranh giành thế lực giữa các đảng phái với nhau – nhân dân khu Ấn Quang - Vườn Lài dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Vườn Lài, đã tháp tùng đi theo nhưng lại căng biểu ngữ, hô khẩu hiệu đòi tổng tuyển cử, đòi hiệp thương thống nhất nước nhà. Khẩu hiệu này tuy nằm ngoài "dự kiến" của những người khởi xướng, nhưng lại được những người công giáo trong cuộc biểu tình hô theo, vì nó phù hợp với tình cảm, nguyện vọng của họ, là những người bị địch lường gạt hoặc cưỡng bức di cư vào Nam. Đoàn biểu tình mỗi lúc một đông. Bọn công an xung phong lúc này (do Bình Xuyên nắm) phải dùng súng bắn giải tán cuộc biểu tình.

Nhìn chung cuộc đấu tranh đòi thi hành hiệp định Genève diễn ra trên địa bàn Phường 8 đã đi từ thấp đến cao, từ những yêu cầu về quyền lợi kinh tế, dân sinh dẫn đến phong trào đấu tranh chính trị đòi hiệp thương thống nhất nước nhà, chống đàn áp khủng bố. Chi bộ Đảng đã lãnh đạo phong trào kịp thời, chính xác. Các hoạt động đấu tranh ấy sở dĩ thu hút được đông đảo quần chúng tham gia là vì nó nhắm đúng vào những quyền lợi bức thiết về đời sống và

phù hợp với tâm tư tình cảm của quần chúng nhân dân lao động, không phân biệt lương hay giáo, Bắc - Nam. Bởi lẽ, ai ai cũng tha thiết mong mỏi được sống trong hòa bình, nước nhà được độc lập, thống nhất.

Đứng trước phong trào đấu tranh ngày một sâu rộng của quần chúng, Mỹ - Diệm càng điên cuồng khủng bố đàn áp. Trên địa bàn Phường 8 bấy giờ, ngoài lực lượng cảnh sát mật vụ của cấp quận đưa về, chúng còn tổ chức mạng lưới chỉ điểm thông qua những liên gia trưởng trong từng khu phố. Trong các cuộc đấu tranh của quần chúng, bọn mật vụ còn trà trộn vào để nhìn mặt, sau này "bắt nguội". Mặt khác, chúng ra sức lôi kéo, lợi dụng giáo dân và một số người nhẹ dạ, đẩy mạnh các hoạt động tâm lý chiến nhằm đánh lạc hướng quần chúng. Diệm còn tổ chức lực lượng phòng vệ dân sự, bắt thanh niên từ 17 tuổi trở lên đêm đêm đến khóm nhận súng để gác hoặc tuần tiễu trên đường phố. Mục đích của Diệm thông qua tổ chức này là nhằm giám sát mọi sinh hoạt của quần chúng nhân dân, theo dõi những hoạt động cách mạng, mặt khác nhằm để quân sự hóa đội ngũ thanh niên, lôi kéo thanh niên đi vào con đường "chống Cộng", phản lại dân tộc. Tổ chức này, sang thời Nguyễn Văn Thiệu được đổi thành tổ chức "Nhân dân tự vệ" với quy mô còn hơn trước. Lúc này bót Nguyễn Văn Quá, là nơi đặt trụ sở của Phường Minh Mạng. Bót thường xuyên cho nhân viên xuống các khóm để dò xét tình hình an ninh, đồng thời làm cố vấn cho chủ khóm.

Thi hành chính sách tố Cộng, diệt Cộng với chủ trương "giết lầm hơn bỏ sót" của Mỹ - Diệm, chính quyền Phường

lúc này đã tiến hành hàng loạt các hoạt động đàn áp và khủng bố những người kháng chiến cũ. Chúng lùa những người bị tình nghi tham gia cách mạng trong Phường lại điểm tập trung rồi cho bọn chỉ điểm mật vụ giấu mặt nhận diện. Phát hiện được người nào thì chúng đưa về trại giam đánh đập, tra tấn dã man. Các cơ sở và quần chúng cách mạng thời kỳ này phải hoạt động hết sức khó khăn.

Tuy vậy, trên địa bàn Phường, các hạt giống cách mạng vẫn không bị đánh bật mà trái lại ngày càng đâm rễ, bám chặt vào quần chúng nhân dân và phát triển mạnh mẽ. Chính các cơ sở và quần chúng cách mạng có mặt ở địa bàn Phường lúc ấy là đội quân tiên phong trong các cuộc biểu tình do Chi bộ Vườn Lài tổ chức, dù họ không nhận ra nhau. Trong hoàn cảnh mật thám của địch ngày đêm rình rập, cùng với đồng bào sinh sống lâu đời ở địa phương, các cư dân mới đến vùng đất này đã mang truyền thống đấu tranh kiên cường của quê hương mình, từ Long An trung dũng kiên cường, Củ Chi thành đồng đất thép đến tận các tỉnh miền Trung nổi tiếng là chiến khu bất khả xâm phạm của thời kháng chiến 9 năm đã về đây tô điểm thêm cho truyền thống đấu tranh của nhân dân vùng Phường 8 cũ nay là Phường 4, những nét son đỏ thắm.

Tiếp nối các cuộc đấu tranh chính trị sôi nổi diễn ra ở khu vực Vườn Lài, từ năm 1956 trở đi, trên địa bàn Phường các hoạt động cách mạng bắt đầu trở nên đa dạng phong phú hơn. Sau một thời gian tạm đứt liên lạc với cơ sở, quần chúng cách mạng, các cán bộ cách mạng đã tìm được đồng chí của mình. Trên địa bàn Phường đã có cán bộ cách mạng

các nơi đi – về hoạt động. Các đồng chí kháng chiến cũ đã bắt đầu đứng trong tổ chức cách mạng, mỗi người một việc và đã có những đóng góp thiết thực trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Từ năm 1957, nhà của bà Nguyễn Thị Hai ở số 193 Sư Vạn Hạnh đã là nơi che giấu bảo bọc cho hai vợ chồng đồng chí Phan Tiến Nam và Mai Thị Xuân, lúc này là cán bộ nội tuyến và ba người con của đồng chí Nam là chiến sĩ tự vệ thành. Đến năm 1959, đồng chí Nam bị địch bắt đày ra Côn Đảo, vợ ở nhà vẫn tiếp tục hoạt động, căn nhà này những năm sau đó là một trong những điểm bao vây, rình rập gắt gao của địch. Bản thân bà Nguyễn Thị Hai đã có những đóng góp quý báu trong việc che giấu, bảo vệ đồng chí Nam và gia đình đồng chí.

Tại số 165 Bà Hạt trước đây, ngôi nhà của ông Lê Văn Hồ, từ năm 1955 đến năm 1960 là nơi nuôi giấu đồng chí Võ Công Bình, cán bộ binh vận Xứ ủy Nam bộ. Ngôi nhà này được dùng làm nơi gặp gỡ, hội họp của các đồng chí lãnh đạo binh vận. Bản thân ông Hồ cũng tham gia công tác với nhiệm vụ là đưa rước cán bộ, như đưa người đi Phú Lâm hoặc đi đón người ở Phú Thọ về. Năm 1960, đồng chí Bình bị địch bắt đày Côn Đảo. Từ năm 1965 đến năm 1975 đồng chí Bình về ở lại nhà ông Hồ, hoàn toàn mất liên lạc với tổ chức. Suốt những năm 1955 - 1960 và 1965 - 1975 ông Hồ đã phải chấp nhận bao hiểm nguy rình rập vì cảnh sát luôn theo dõi gia đình ông. Bản thân ông, sau khi đồng chí Bình bị bắt phải trốn tránh sự truy lùng của địch. Cứ đêm tối về, sớm mai lại phải đi, luôn trong năm năm, đến

khi đồng chí Bình được trở về. Khó khăn là vậy, ông Hồ vẫn luôn là một người sắt son với cách mạng.

Cùng chung một mục đích, một lý tưởng cách mạng, dần dần các đồng chí kháng chiến cũ ở các nơi như Nha Trang, Bình Thuận, Long Xuyên, có mặt ở các địa bàn trong thành phố, bắt được liên lạc với các đồng chí cán bộ Đảng đã tập hợp lại thành tổ chức đấu tranh cách mạng. Chuẩn bị lập Đội Công tác Thành mà đồng chí Nguyễn Đình Thạnh (cha của đồng chí Nguyễn Đình Cường – Ba Chiến – nguyên là Giám đốc Nhà hát Hòa Bình), một đảng viên trước công tác ở Bình Thuận về khu vực phường, vùng Ấn Quang từ năm 1955. Năm 1956, đội Công tác Thành được thành lập. Chi bộ Đội Công tác Thành gồm đồng chí Hai Thái, Bí thư kiêm đội trưởng Đội Công tác Thành phụ trách đặc công, đồng chí Thạnh Phó Bí thư, phụ trách binh vận.

Hình thức hoạt động của Đội Công tác Thành rất bí mật, tổ chức theo kiểu tam-tam (gồm 3 người một tổ). Để hội họp với nhau các đồng chí trong đội thường tổ chức các buổi đi chơi xa như Lái Thiêu hay nhân dịp cưới hỏi của những người bà con.

Hoạt động của Đội thường là in và rải truyền đơn với nội dung đòi hiệp thương thống nhất đất nước, chống Mỹ – Diệm. Các đồng chí đã sáng tạo một cách rải truyền đơn độc đáo, địch khó phát hiện. Các đồng chí gói truyền đơn vào một viên đá cột lỏng bằng dây thun, rồi dùng ná bắn đi xa, truyền đơn rơi nhiều chỗ.

Cứ như thế truyền đơn của đội công tác liên tục xuất hiện trong các năm 1956 - 1959 trên khắp các địa bàn của thành phố, bất chấp sự canh phòng gắt gao của địch, góp phần cùng nhân dân thành phố đấu tranh chống Mỹ – Diệm.

Một thành tích đáng kể của Đội Công tác Thành năm 1956 là việc đặt chất nổ tại hội nghị Colombo tổ chức tại Phòng Thương mãi (sau này là Thượng nghị viện Sài Gòn). Đây là cuộc họp của các nước thuộc khối Liên phòng Đông Nam Á nhằm mục đích chống cộng sản, chống phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc ở Đông Nam Á, dưới sự chỉ đạo của đế quốc Mỹ. Vụ nổ này buộc hội nghị phải bế mạc sớm hơn dự định. Đây là một đòn cảnh cáo của ta đối với Mỹ – Diệm và chư hầu ngay tại sào huyệt của chúng.

Về công tác binh vận, đồng chí Thạnh đã móc nối được hai binh sĩ thuộc đại đội vận tải của Trần Thiện Thành (anh em họ Trần Thiện Khiêm, Thủ tướng Sài Gòn). Qua đó, ta nắm được kế hoạch vận chuyển binh lính, vũ khí của địch để kịp thời đối phó.

Năm 1959, tổ chức bị vỡ, đồng chí Hai Thái bị bắt, đồng chí Thạnh đứt liên lạc với cấp trên. Đến năm 1960 đồng chí Thạnh bắt liên lạc với cánh Bình Thuận, căn nhà của đồng chí Thạnh lúc này trở thành trạm liên lạc nhận và chuyển tin tức của các đồng chí thuộc tỉnh Bình Thuận. Đồng chí Nguyễn Lâm (tức Nguyễn Ngọc Lưu, Tỉnh ủy viên, phụ trách Khối vận Bình Thuận năm 1976) đã ở đây liên tục trong hai năm, từ năm 1960 đến 1962. Đồng chí Lâm và đồng chí Thạnh đã tổ chức đưa Lê Đình Nguyên (sau giải phóng là Bí thư huyện Hàm Thuận) và 30 đồng chí trở về Bình Thuận để tiếp tục cuộc kháng chiến. Tự tay đồng chí Thạnh lái xe đưa các đồng chí về Bình Thuận, mỗi đợt từ 3 đến 4 người. Cơ sở của đồng chí Thạnh cũng thường xuyên tiếp tế thuốc men, gạo, giấy, máy in chữ đưa ra cho lực lượng cách mạng Bình Thuận. Đồ tiếp tế được thả xuống khu vực Rừng Lá.

Năm 1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, đánh dấu một giai đoạn cách mạng mới. Cương lĩnh của Mặt trận được tổ chức của đồng chí Thạnh ở quận 10 đánh máy gởi đi khắp nơi như Phan Thiết, Mỹ Tho, Cai Lậy. Đối tượng được gởi là tư sản, thương nghiệp, bác sĩ, dược sĩ. Hình thức gởi bằng bưu điện. Tên Trần Thiện Thành cũng nhận được một bản do cơ sở nội tuyến của ta lợi dụng lúc hắn ra khỏi phòng, nhét vào túi áo treo trên ghế của hắn. Từ năm 1962 trở đi đồng chí Thạnh công tác với cánh Bình Hòa, Phú Nhuận. Bị đứt liên lạc, đồng chí lại móc nối với lực lượng Thành đoàn. Sau đó lại công tác ở lực lượng Biệt động Thành thuộc cánh quân báo, chỉ huy là đồng chí Sáu Cúc. Liên tục trong nhiều năm, đồng chí Thạnh đã bất chấp hiểm nguy, với chiếc nón cối trắng đội đầu, áo bà ba trắng, quần dài đen, đồng chí đã lặn lội nhiều lần từ Sài Gòn về mật khu ở miệt Tân Châu và cả ở bên kia biên giới Campuchia để hoàn thành công tác được giao. Nối tiếp truyền thống của cha, con trai của đồng chí Thạnh là Nguyễn Đình Cường cũng đã tham gia cách mạng hoạt động trong phong trào sinh viên học sinh rồi tình báo của thành phố, sau bị địch bắt đày ra Côn Đảo.

II. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong thời kỳ đấu tranh chống lại các chiến lược

❖ Chiến tranh đặc biệt của Mỹ và tay sai (1961 - 1965)

Tiếp tục phong trào chống Mỹ - Diệm trên toàn quốc, ngày 17 tháng 01 năm 1960 tại Bến Tre đã nổ ra phong trào Đồng khởi với ba mũi giáp công, sử dụng thế hợp pháp rất sáng tạo đã thúc đẩy cách mạng toàn miền Nam và cả nước tiến lên một giai đoạn mới.

Trên địa bàn vùng đất Phường 4 lúc ấy có nhiều người dân các vùng miền về để lập nghiệp, buôn bán hàng hóa, trong đó có hàng hóa Mỹ và các nước tư bản, nên nhìn sơ qua thấy là phồn vinh nhưng giả tạo. Các cơ sở cách mạng ở trong các con hẻm vẫn âm thầm hoạt động chống địch.

Ngày 20 tháng 12 năm 1960 Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời thể theo nguyện vọng của toàn dân ta. Đông đảo người dân thành phố, trong đó có nhân dân vùng đất Phường 4 đã tham gia rải truyền đơn hoan nghênh Mặt trận Giải phóng, và phản đối chế độ Sài Gòn bằng cách đóng cửa các tiệm buôn, bãi thị, bãi trường, xe ngưng chạy, nhiều người không đi làm...

Ở Mỹ, Kennedy đắc cử Tổng thống ngày 02 tháng 01 năm 1961, sau đó đã cùng bọn hiếu chiến chỉ đạo cho Diệm chuyển từ chiến lược "chống nổi dậy" sang chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".

Không lâu sau đó, kế hoạch Staley Taylor được vạch ra với ý đồ sẽ bình định miền Nam trong 18 tháng với cố vấn

Mỹ chỉ huy, bên dưới là lính Sài Gòn, có trang bị vũ khí Mỹ, viện trợ Mỹ hàng triệu đô la.

Ngày 19 tháng 01 năm 1961 tại Củ Chi, Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam khu Sài Gòn – Gia Định ra mắt nhân dân thành phố, do kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát làm Chủ tịch với lời kêu gọi đồng bào thành phố tiếp tục đẩy mạnh phong trào cách mạng.

Ở vùng đất Phường 8 cũ thuộc Quận 10 lúc ấy, trong những năm đầu sau Hiệp định Genève, Chi bộ Vườn Lài đã tích cực xây dựng cơ sở cách mạng tuyên truyền phát động quần chúng đấu tranh chính trị với bọn Mỹ - Diệm. Nội dung các cuộc đấu tranh này là kêu gọi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước, chống chiến dịch tố Cộng và diệt Cộng, chống chế độ độc tài, phát xít Ngô Đình Diệm. Từ những năm 1963 trở đi, phong trào đấu tranh đòi tự do tín ngưỡng, chống kỳ thị tôn giáo của đồng bào Phật tử lên cao. Chi bộ Vườn Lài cũng đã luôn có mặt trong những đoàn người biểu tình sôi nổi ấy với mục đích là hướng các cuộc đấu tranh này vào các mục tiêu cơ bản hơn, đó là đòi hòa bình, chống chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Ở Huế, ngày 08/5/1963 Diệm đàn áp Phật giáo, không cho treo cờ, giết 8 Phật tử, từ đó bùng nổ phong trào chống Diệm ở miền Trung lan rộng ra cả miền Nam.

Tại Sài Gòn, nhân dân phường cùng tham gia trong cuộc biểu tình của đồng bào Phật giáo phản đối Mỹ - Diệm vào hai ngày 7 và 8 tháng 5, đoàn biểu tình xuất phát từ

Viện Hóa Đạo (đường Ba Tháng Hai) qua Ngã Bảy, chùa Ấn Quang (đường Sư Vạn Hạnh), đường Trần Quốc Toản, Minh Mạng, Lý Thái Tổ ra Phan Thanh Giản trở về Bàn Cờ... Cuộc biểu tình bị đàn áp dã man bằng lựu đạn cay, dùi cui... nhưng mọi người vẫn hăng say chống Mỹ và gia đình trị Ngô Đình Diệm.

Vài ngày sau, đông đảo học sinh sinh viên Quận 10 và thành phố kéo đến trước trụ sở Quốc hội Sài Gòn biểu tình ủng hộ cuộc đấu tranh của đồng bào Phật tử. Cuộc biểu tình này gây tiếng vang lớn, làm náo động cả thành phố.

Trong hoạt động trí vận tại đây, tổ ba người gồm đồng chí Huỳnh Văn Hài, Nguyễn Thành Do (tự Năm Dò) và đồng chí Năm Đường thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền kêu gọi đồng bào đấu tranh chống Mỹ - Diệm, vận động đồng bào đóng góp nhiệt tình ủng hộ kháng chiến.

Tại địa phương, phong trào đấu tranh của nhân dân Phường hòa vào phong trào đấu tranh của Phật giáo, phong trào đấu tranh của sinh viên học sinh và phong trào phụ nữ đòi quyền sống mà điểm xuất phát là chùa Ấn Quang.

Lúc này, chùa Ấn Quang thường là điểm tụ họp của đồng bào Phật tử, sinh viên học sinh, phụ nữ ở khắp các nơi trong thành phố để tiến hành biểu tình. Chính vì thế, dưới chế độ Mỹ – Diệm, không mấy khi vắng dây thép gai và cảnh sát chung quanh khu vực chùa. Đồng bào Phật tử và nhân dân lao động Phường luôn là lực lượng nòng cốt trong các phong trào đấu tranh kể trên. Phong trào thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân không kể trẻ già, trai gái, mà tiêu biểu là các bà Phạm Thị Huệ, Bùi Thị Song, Trần Thị

Minh. Ủng hộ các cuộc đấu tranh chính đáng đó, Chi bộ Vườn Lài và các đồng chí cán bộ cách mạng có mặt trên địa bàn Phường cũng đã hăng hái tham gia. Đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi), đồng chí Nguyễn Đình Thạnh, tuy hoạt động ở hai phạm vi khác nhau, nhưng cũng thường xuyên có mặt trong những đoàn biểu tình đông đảo ấy.

Ở Sài Gòn tháng 6 năm 1963, Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối chính sách kỳ thị tôn giáo của Ngô Đình Diệm. Đám tang của Hòa thượng được đồng bào Phật tử tổ chức trọng thể và biến thành một cuộc biểu tình to lớn chống Ngô Đình Diệm. Xuất phát từ chùa Xá Lợi qua mỗi đường phố, đám tang lại thu hút thêm đông đảo đồng bào Phật tử tham gia. Linh cữu của Hòa thượng tiến vào đường Sư Vạn Hạnh, đi ngang qua chùa Ấn Quang, trước khi đến An Dưỡng Địa Phú Lâm để làm lễ hỏa táng. Tại đây, đồng bào Phật tử Ấn Quang và đồng bào của Phường mặc dù có sự canh gác gắt gao của cảnh sát ở các đầu hẻm vẫn tháp tùng theo đoàn biểu tình to lớn ấy.

Tiếp theo đám tang lịch sử ấy, hàng loạt cuộc biểu tình khác của đồng bào Phật tử liên tiếp nổ ra trong thành phố, lôi kéo đông đảo sinh viên học sinh tham gia. Đại đa số đồng bào Phật tử là quần chúng lao động giàu lòng yêu nước, muốn sống hòa bình trong tình thương yêu dân tộc, nhưng khi đạo pháp bị chà đạp, các phong trào đấu tranh của đồng bào Phật tử còn phát triển sôi nổi hơn trước. Từ chỗ đấu tranh đòi tự do tín ngưỡng, đòi bình đẳng tôn giáo, phong trào đấu tranh của đồng bào Phật tử đã chuyển sang mục đích đấu tranh đòi hòa bình, chấm dứt sự xâm lược

của đế quốc Mỹ. Chùa Ấn Quang là một trong những trung tâm đấu tranh ấy.

Trên địa bàn Phường ngày 21 tháng 05 năm 1963 và trước đó có nhiều ni cô, Phật tử chùa Từ Nghiêm cùng đông đảo đồng bào thành phố Sài Gòn, trong đó có đồng bào vùng đất Phường 4 tham gia lễ cầu siêu cho các Phật tử bị bắn chết ở Huế, và xuống đường Minh Mạng (Ngô Gia Tự), Sư Vạn Hạnh rước linh vị từ chùa Ấn Quang về chùa Xá Lợi và các chùa khác. Với khẩu hiệu "Tưởng nhớ những Phật tử Việt Nam đã chết vì chánh nghĩa ở Huế", đồng bào và Phật tử đã đấu tranh chống giặc bằng hình thức mới "đưa đấu tranh ra đường phố".

Cũng trong tháng này, nhiều cuộc đấu tranh khác của đồng bào đã diễn ra ở khu vực Việt Nam Quốc tự, chợ Bến Thành và cuộc biểu tình ngồi ngày 30/5/1963 tại trụ sở Quốc hội Sài Gòn đòi yêu sách cho Phật giáo và dân tộc, trong đó có hơn 50% ni cô chùa Từ Nghiêm tham dự cùng hàng ngàn bà con nhân dân khắp nơi trong và ngoài thành phố.

Đến ngày 20/8/1963 địch ra sức đàn áp, bắt bớ nhiều cán bộ cách mạng và đồng bào Phật tử, tăng ni trong đó có 400 nhà sư đưa về giam ở Trường Rạch Cát (Quận 7 ngày nay).

Ni cô Thích Nữ Như Ngọc của chùa Từ Nghiêm trên địa bàn Phường cùng nhiều ni cô bị bắt trong đợt này đã thể hiện tinh thần lạc quan, không sợ bạo quyền, tin tưởng vào thắng lợi đã viết mấy bài thơ được nhiều người còn nhớ, trong đó có hai câu thơ nhắc nhở mọi người nhớ đến một chế độ độc tài, đàn áp Phật giáo Việt Nam:

"Hai mươi tháng tám sáu ba
Là ngày kỷ niệm chúng ta vào tù".

Không sợ lao tù, các ni và Phật tử chùa Từ Nghiêm tiếp tục hòa cùng các nhà sư, các ni và Phật tử Sài Gòn sôi nổi tham gia phong trào đấu tranh chống lại gia đình trị Ngô Đình Diệm với chính sách đàn áp tôn giáo.

Lúc này có khoảng 100 ni cô đang theo học tại chùa, được Ni trưởng Thích Nữ Như Thanh chỉ đạo tham gia các cuộc xuống đường tranh đấu, và tham gia tổ sản xuất băng cứu thương để phục vụ cho các cuộc đấu tranh, đồng thời vận chuyển vào chiến khu phục vụ cho cách mạng.

Tinh thần lạc quan trong đấu tranh chống Mỹ – Diệm ấy được tiếp tục dâng cao khiến Mỹ và chế độ độc tài Ngô Đình Diệm càng ngày càng khiếp sợ sức mạnh nhân dân.

Tuy nhiên nhằm muốn kéo dài cuộc xâm lược, ngày 01/11/1963 Mỹ tổ chức cho Dương Văn Minh đảo chính giết chết anh em Diệm – Nhu để "thay ngựa giữa dòng". Dương Văn Minh lên cầm quyền, không lâu sau đó lại đưa Nguyễn Khánh lên thay.

Cùng đồng bào thành phố, nhân dân vùng Phường 4 lại cùng nhau tham gia biểu tình với các khẩu hiệu: "Phải thực hiện tự do dân chủ", "Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam".

Tại số nhà 228/226 đường Nguyễn Tri Phương vào năm 1964 đặt một cơ sở của Ban Hoa vận Thành ủy. Đây là trạm liên lạc quân sự, chuyên chở vũ khí, tài liệu từ căn cứ vào

nội thành, với bí số là Q.804 do đồng chí Ngô Diệm Khôn làm chính trị viên. Tiền trạm của Q.804 là một quán hủ tiếu ở góc đường Nguyễn Duy Dương – Vĩnh Viễn, chuyên chở vũ khí, tài liệu theo tuyến Củ Chi – Cầu Tre – Bình Thới – Nguyễn Tri Phương hỗ trợ cho những trận đánh ở vùng ven, cho du kích Phú Thọ Hòa tập kích bót Nguyễn Văn Cừ và sân banh Cầu Tre, kết quả là ta đã diệt nhiều lính và một đại úy Sài Gòn.

Năm 1965, đồng chí Đỗ Lan, chiến sĩ biệt động thành về địa bàn Phường hoạt động. Đồng chí móc nối với cơ sở của ta ở nhà bà Nguyễn Thị Huyền và ông Trịnh Văn Phát, giao nhiệm vụ tuyên truyền, binh vận, thường nghe đài phát thanh Hà Nội phổ biến lại cho nhân dân.

Mặt khác, cơ sở in ấn tài liệu, truyền đơn ở đường Lý Thái Tổ đến năm này được hoạt động lại với sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Văn Thành mới vượt ngục trở về.

Trong thời gian đó, ở Sài Gòn đã bí mật phát hành báo "Giải phóng" bằng tiếng Hoa do các đồng chí trong tổ chức Hoa vận phụ trách.

Cùng với phong trào đấu tranh cách mạng của cả nước và thành phố, phong trào sục sôi đấu tranh ở vùng đất Phường 4 và ở Quận 10 đã góp phần vào công cuộc đánh bại chiến tranh đặc biệt của Mỹ – Diệm, buộc Mỹ phải "thay ngựa giữa dòng", chế độ phát xít gia đình trị Ngô Đình Diệm sụp đổ. Mỹ cấp tốc đưa Thiệu lên thay, tiếp tục đàn áp dân ta.

❖ Chiến tranh cục bộ 1968

Vào thời gian 1966 và trước đó tại nhà chị Ngô Thị Dung (sau này là Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường 4) ở địa chỉ 386 Ngô Gia Tự, Phường 4 ngày nay là cơ sở nuôi giấu và giúp đỡ cán bộ cách mạng, cất giấu vũ khí, chế tạo mìn loại lớn để chuẩn bị phục vụ chiến đấu của biệt động thành như:

Nuôi giấu đồng chí Nguyễn Quang Diệu, chiến sĩ biệt động Đội 5-F100 Phân khu Sài Gòn – Gia Định dưới sự lãnh đạo của đồng chí Bảy Bê, Tư Chu.

Cơ sở bí mật của gia đình này đã phục vụ cho các trận đánh Mỹ và chế độ Sài Gòn ở nội thành Sài Gòn – Chợ Lớn như:

– Trận đánh Tổng nha Cảnh sát Sài Gòn: 9 giờ ngày 16/8/1965.

– Trận đánh Khách sạn Metropol: 4 giờ 30 ngày 04/12/1965.

– Trận đánh khách sạn Victoria: 01/4/1966.

– Trận đánh bót Cảnh sát Công lộ Nguyễn Đình Cường: 23/4/1966.

– Đánh Mỹ và Cảnh sát Sài Gòn tại cầu Kiệu và cầu Trương Minh Giản vào 20 giờ ngày 16/5/1966.

Vào những năm này, cơ sở cách mạng trên vùng đất Phường 4 còn phát triển thêm ở đường Vĩnh Viễn như

nhà số 322/930A do bà Tiêu Thị đảm trách và một điểm ở đường Bà Hạt của Ban Tuyên huấn Hoa vận gồm có đồng chí Nghị Đoàn, đồng chí Sáu Vàng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức này đã tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho thanh niên (cả người Việt lẫn người Hoa) ở địa phương, tổ chức đưa thanh niên trốn quân dịch, thanh niên có tinh thần cách mạng vào vùng giải phóng.

Cùng thời điểm, Thành ủy ra chỉ thị cho các chi bộ địa phương chuẩn bị lực lượng vũ trang nội thành với khẩu hiệu "diệt ác phá kềm", từ đó đưa phong trào lên một bước phát triển mới để hỗ trợ cho cuộc đấu tranh về mặt quân sự và chính trị sẽ phát triển cao hơn về sau.

Trước tình hình đó, Chi bộ Vườn Lài do đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi) làm Bí thư, hoạt động theo hướng xây dựng lực lượng vũ trang tại địa phương. Tháng 5/1966, Chi bộ tổ chức hoạt động tuyên truyền xung phong trong nhân dân, cảnh cáo bọn ác ôn, kêu gọi binh lính trở về với sự nghiệp chính nghĩa của toàn dân, không được chống đối lại nhân dân và cách mạng. Đứng trước đồng bào trong Phường, các đồng chí còn nhấn mạnh: "Lực lượng cách mạng luôn luôn ở bên cạnh nhân dân và không bao lâu nữa giải phóng Sài Gòn". Buổi nói chuyện kéo dài khoảng 20 phút.

Trên vùng đất Phường 8 cũ, qua thực tế đấu tranh cách mạng, Chi bộ Vườn Lài lần lượt phát triển thêm một số đảng viên mới. Tính đến năm 1966, Chi bộ Vườn Lài đã có 9 đảng viên, Bí thư vẫn là đồng chí Chín Thi.

Kể từ khi mới thành lập cho đến ngày giải phóng, Chi bộ luôn được sự chỉ đạo trực tiếp của các cán bộ Đảng cấp trên, nhờ đó mà Chi bộ Vườn Lài luôn vững vàng trong các giai đoạn đấu tranh cam go phức tạp với địch.

Cùng với các hoạt động đấu tranh chính trị trong các năm 1966 - 1967, Chi bộ Vườn Lài còn nổi tiếng với hoạt động quân sự. Đội biệt động của Chi bộ gieo kinh hoàng cho Mỹ và tay sai, và qua đó để lại trong lòng người dân Vườn Lài một tình cảm mến phục.

Để phối hợp với các hoạt động quân sự của ta ở khắp nơi, tạo điều kiện cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng phát triển, đầu năm 1965, đồng chí Bảy Nè (Quận ủy viên Quận 5) đã chỉ thị cho Chi bộ Vườn Lài nhanh chóng xây dựng lực lượng vũ trang. Hai đội Biệt động gồm 6 đồng chí đã nhanh chóng được thành lập và bắt tay ngay vào hoạt động trong lòng địch.

Tháng 3 năm 1966, Đội đã ném lựu đạn tiêu diệt tên công an ác ôn của chế độ Thiệu ở góc đường Nguyễn Duy Dương – Vĩnh Viễn.

Ngày 2 tháng 4 năm 1966, đồng bào Phật tử và quần chúng đã tập hợp tại chùa Ấn Quang để kéo đến đài phát thanh Sài Gòn đòi Mỹ phải rút quân khỏi miền Nam.

Cuối năm 1966, đội mở cuộc tuyên truyền xung phong ở chợ Bà Hạt, các đồng chí đã tổ chức quần chúng nòng cốt tập hợp đồng bào lại. Đội Biệt động đứng ra kêu gọi đồng bào ủng hộ cách mạng, chuẩn bị đón quân Giải phóng vào

thành phố, kêu gọi binh lính Sài Gòn bỏ ngũ, buông súng, không đàn áp đồng bào. Đội Biệt động đã nêu rõ "Dù Mỹ ngụy có tàn ác bao nhiêu đi nữa song cách mạng vẫn bên cạnh đồng bào. Kẻ nào ngoan cố làm tay sai cho địch, kẻ đó sẽ bị trừng trị". Cuộc tuyên truyền này kéo dài 15 phút, sau đó, đội Biệt động bắn một loạt đạn trước chợ để thị uy rồi rút lui.

Đây là hai đợt nổ súng đầu tiên chuẩn bị mở đầu cho cuộc tổng tấn công vào hai năm. Lúc này Chi bộ Vườn Lài chuẩn bị nhận vũ khí từ chiến khu đưa vào, chuẩn bị cơ sở hậu cần như nơi ăn chốn ở cho cán bộ và chiến sĩ trong đợt tấn công năm 1968. Đồng chí Chín Thi trực tiếp nhận vũ khí đem về số nhà 327/45 ở phường 7, gồm K.54, B.40, AK, lựu đạn... Chi bộ vận động bà con có cảm tình với cách mạng chuẩn bị lương thực, gạo nếp, gói bánh tét, cơm vắt... tiếp tế cho bộ đội. Ở đây có nhân tố tích cực đó là bà Nguyễn Thị Cận (254/826 đường Vĩnh Viễn) và bà Nguyễn Thị Hai (336 đường Hòa Hảo), là hai cơ sở hậu cần ủng hộ vững chắc nhất cho bộ đội ta.

Năm này, Trung ương Cục mở hội nghị lần thứ 5 xác định nhiệm vụ sắp tới: "Đẩy mạnh, chủ động tấn công và phản công liên tục, tiêu hao, tiêu diệt thật nhiều sinh lực địch, đánh bại chiến lược "hai gọng kìm" của địch, phát triển mọi mặt phong trào của ta, đẩy địch vào thế bị động phòng ngự, xây dựng ba thứ quân của ta vững mạnh tạo điều kiện giành thắng lợi ngày càng lớn, tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương".

Thực hiện nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của Trung ương, trực tiếp chịu sự chỉ đạo của Khu ủy Sài Gòn – Gia Định, Chi bộ Vườn Lài thực hiện tích cực quá trình chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công vào 2 năm sau đó,...

Đầu năm 1967, với chủ trương diệt ác phá kềm, Chi bộ Vườn Lài ở vùng đất Phường 8 cũ đã tổ chức cho Đội Biệt động ám sát tên Khánh, Phường trưởng Phường Minh Mạng. Hắn ta là một tên ác ôn khét tiếng. Đội biệt động đã dùng lựu đạn để đánh nhưng hắn kịp thời nấp xuống gầm bàn, thoát chết. Bọn cảnh sát và đồng sự của hắn ở văn phòng Phường thì chết và bị thương gần hết. Tháng 5 năm 1967, ta tổ chức đánh tên Khánh lần thứ hai. Lần này có sự phối hợp lực lượng của trên, tuy nhiên tên Khánh vẫn thoát chết. Dù vậy ta cũng đã gây cho địch nhiều tổn thất đáng kể. Qua trận này, ta cảnh cáo hàng loạt các tên ác ôn trong Phường. Riêng tên Khánh thì hoảng sợ và xin từ chức, nhưng cấp trên của hắn không cho, hắn buộc phải xin dời văn phòng, đi nơi khác an toàn hơn.

Vào lúc 7 giờ 20 sáng, ngày 16 tháng 5 năm 1967 nhằm ngày Phật đản lần thứ 2511, tức ngày 08 tháng Tư năm Đinh Mùi, Phật tử Nhất Chi Mai, tên thật là Phan Thị Mai sinh năm 1934 tại Tây Ninh đã vị pháp tự thiêu tại sân chùa Từ Nghiêm, nhằm phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam và cầu mong Việt Nam hòa bình. Trước khi tự thiêu, Nhất Chi Mai để lại 10 bức thư, trong đó có thư gởi cho Johnson và Thiệu để phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam, tố cáo hành động đàn áp dã man người dân Việt, và để lại bài thơ có 4 câu đầy tâm huyết của chị:

"Xin đem thân làm đuốc,
Xin soi sáng u minh,
Xin tình người thức tỉnh,
Xin Việt Nam hòa bình".

Cái chết của nữ Phật tử Nhất Chi Mai nối tiếp ngọn lửa tự thiêu của các nhà sư yêu nước tại miền Nam quyện cùng ngọn lửa đốt cháy thân mình của anh Morrison ở Mỹ để phản đối chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam đã động viên cổ vũ phong trào cách mạng đô thị miền Nam bùng lên như vũ bão, góp phần đáng trân trọng vào thắng lợi của giai đoạn đấu tranh cách mạng quyết liệt về sau.

Trong chùa Từ Nghiêm hiện vẫn còn bàn thờ chư Phật, Ni trưởng quá cố, thờ Nhất Chi Mai và bàn thờ phụng cúng anh hùng liệt sĩ Việt Nam hy sinh vì cách mạng.

Cuốn Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh tập II (1954-1975) trang 204 có ghi: "Ngọn lửa Nhất Chi Mai đã cổ vũ phong trào đấu tranh chống Mỹ và lớp lớp người thành phố nối bước".

Từ năm 1959 đến 1969, chùa có cơ sở dệt ở Phú Lâm để sản xuất băng y tế chuyển về vùng giải phóng phục vụ cho cách mạng do Sư bà Như Huệ quản lý.

Trên địa bàn vùng đất Phường 4 lúc này có đồng chí Bùi Văn Trọng (bố của đồng chí Bùi Văn Tường, nguyên Chi cục Trưởng Chi cục Thuế Quận 10) sau này là Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường 9 cũ Quận 10, nay là Phường 4, nhà ở số 264 Nhật Tảo ngày nay có tham gia cách mạng bí

mật tại nhà số 888/21 Bà Hạt thời kỳ từ năm 1960 – 1968 sau khi ra tù ở Ty Đặc cảnh miền Đông Sài Gòn. Trong thời gian dài, đồng chí Trọng đã cùng bà má phong trào sinh viên học sinh là má Thu Phong làm công tác binh vận, cất giấu súng K54 cho bộ đội sẵn sàng chiến đấu, có lúc hoạt động bí mật tại hẻm 405 Nguyễn Tiểu La, do đồng chí Ba Lan phụ trách.

Ngày 23 tháng 9 năm 1967, có tới 3.000 nhà sư cùng với sinh viên học sinh đã từ chùa Ấn Quang kéo qua Ngã Sáu Lê Văn Duyệt (nay là đường Cách Mạng Tháng Tám) tiến về Dinh Độc lập biểu tình ngồi để phản đối Mỹ tiếp tục đưa quân vào miền Nam Việt Nam, phản đối cuộc bầu cử gian lận của Thiệu – Kỳ.

Tháng 10 năm 1967, tại chùa Ấn Quang, đón trên 300 đại biểu của hơn 20 đoàn thể tôn giáo về dự hội nghị toàn quốc. Các đại biểu đã tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ và đòi lật đổ Thiệu – Kỳ.

Trong tháng này, Khu ủy họp và quyết định thành lập Khu trung tâm do đồng chí Nguyễn Văn Linh làm Bí thư, bao gồm 5 Phân khu, mỗi Phân khu đều có vùng đất ở nội thành và ngoại thành. Dưới Phân khu là Quận ủy và Ban cán sự. Mỗi Ban cán sự là một mũi tiến công và nổi dậy. Chi bộ Vườn Lài nằm trong Phân khu II, Ban cán sự 2 do hai đồng chí Bảy Lợi và Bảy Nè trực tiếp chỉ đạo. Nhiệm vụ của Chi bộ lúc này là xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng cơ sở quần chúng làm chỗ ém quân và tích trữ lương thực,

nắm tình hình địch, kịp thời báo cáo về trên để có kế hoạch đối phó, chuẩn bị các mục tiêu tấn công.

Công tác chuẩn bị phải tiến hành khẩn trương và tuyệt đối bí mật. Chi bộ đã phân công cho đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi - Bí thư) lo tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang, các đồng chí khác thì lo vận động quần chúng xây dựng cơ sở, tích trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men.

Đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi) xây dựng một hầm chứa vũ khí từ chiến khu đưa về. Đây là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn nguy hiểm, nhưng với tinh thần mưu trí và dũng cảm, đồng chí Chín Thi đã xây dựng hầm chứa vũ khí ngay tại nhà mình số 45 đường Bà Hạt, đưa được số lượng vũ khí gồm khoảng 80 khẩu súng, 1.000 viên đạn và một số lựu đạn, chất nổ vào vị trí an toàn, thoát khỏi bao nhiêu tai mắt của kẻ địch. Số súng này được chuyển vào bằng cách tháo rời các bộ phận, giấu trong các lon, thùng đựng dầu, bơ, sữa... Tại nhà của đồng chí Chín Thi, đồng chí Bảy Nè đã ráp súng lại trước khi chuyển đi nơi khác. Nhờ nghề hợp pháp của đồng chí Chín Thi là nghề mộc, số vũ khí này được chuyển đi tương đối dễ dàng, bằng cách giấu trong giường, tủ mới đóng. Còn các công tác khác thì các đồng chí trong Chi bộ đã hoàn thành tốt. Tại nhà của các đồng chí trong tổ chức Y4 ở địa phương cũng đã có mặt các cán bộ giao liên, tất cả đều sẵn sàng để bước vào chiến dịch lịch sử.

Lúc này, mật khu ở Củ Chi được Ủy ban Trung ương Mặt trận Giải phóng miền Nam Việt Nam phong tặng danh

hiệu "Củ Chi đất thép thành đồng" cùng lúc với Long An: "Trung dũng kiên cường đi đầu diệt Mỹ", do hai nơi này đã có nhiều chiến công đánh Mỹ vang dội, tiếp sức mạnh tinh thần cho các cơ sở bí mật hăng hái chuẩn bị cho chiến dịch lớn sắp đến.

Sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", đứng trước nguy cơ sụp đổ của chính quyền Sài Gòn, năm 1968 Mậu Thân, đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ồ ạt đưa quân đội và chư hầu vào miền Nam, đồng thời mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc, hòng cắt đứt sự chi viện của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam, nhằm nhanh chóng đánh bại quân chủ lực của cách mạng, giành lại thế chủ động trên chiến trường, bình định toàn miền Nam, kết thúc chiến tranh Việt Nam trong tư thế "kẻ chiến thắng".

Với chân lý *"Không có gì quý hơn độc lập, tự do"*, quân và dân ta đã không kể ngày đêm, khẩn trương làm tốt mọi công tác chuẩn bị, bí mật, bất ngờ đồng loạt nổ súng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam, đặc biệt tại các đô thị lớn: Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn, Cần Thơ, đánh thẳng vào 37 thị xã và hàng trăm thị trấn từ Quảng Trị đến Cà Mau, các căn cứ quân sự chủ yếu của địch trên toàn miền Nam.

Lúc bấy giờ tham gia cuộc tổng tấn công xuân Mậu Thân ở vùng đất Phường 4 ngày nay có địa bàn của Phường 9 cũ và Phường 8 cũ hoạt động mạnh, trong đó:

Trên địa bàn Phường 9 cũ: ngày 28, 29 chuẩn bị Tết Mậu Thân 1968, bộ đội thuộc tiểu đoàn Lê Minh Xuân từ ngoài

khu vào đến đường Nguyễn Văn Thoại chia ra đóng ở chùa Ấn Quang, một số ở khu lao động Nguyễn Thiện Thuật và xóm Minh Mạng đợi lệnh tấn công địch. Các đồng chí đã liên lạc với lực lượng tại chỗ lúc bấy giờ giữ nhiệm vụ hỗ trợ cho bộ đội chính quy.

Một toán quân khác, được sự chỉ dẫn của các đồng chí cán bộ ở tại địa phương, đóng tại nhà ông Hoàng Trọng Tư, số 268/925A đường Vĩnh Viễn.

Trong khi đó, tại nhà bà Võ Thị Trưa (282 đường Hòa Hảo) là cơ sở cách mạng từ lâu đời, có một bộ phận quân chủ lực của tiểu đoàn 22 (H.71) khoảng 20 đồng chí ém quân.

Tối 30 Tết, một số đồng chí chỉ huy (khoảng 10 người) đến số 99 đường Minh Mạng – (nay là Ngô Gia Tự) họp bàn việc chỉ đạo trận đánh và kế hoạch tác chiến.

Mùng 1 Tết, các đồng chí Năm Bắc, Bảy Lợi (một trong số các đồng chí chỉ huy) bố trí lực lượng trong phạm vi Phường Nhật Tảo. Chuẩn bị điểm tấn công tập trung là bót Nguyễn Tri Phương và bót Nguyễn Văn Quá.

Mùng 2 Tết, có 30 đồng chí bộ đội đóng ở nhà ông Lê Văn Ất (266/233 Nguyễn Tri Phương) chuẩn bị cho trận đánh tối hôm ấy. Gần 10 giờ đêm, các đồng chí xuất phát tiến về ngã tư đường Hòa Hảo – Nguyễn Tri Phương, nơi lực lượng của địch chiếm cứ các tầng lầu (khoảng một trung đội). Quân ta và quân địch đối đầu nhau tại đây. Chúng nã đạn xối xả xuống đường, vào nhà, nơi có quân ta bố trí. Với tinh thần quyết thắng địch, quân ta chủ động tấn công, diệt được khá nhiều tên. Địch kéo từ nơi khác đến chi viện. Quân

ta rút vào các ngõ hẻm phục kích địch. Phía ta có 1 đồng chí bị thương nặng, được chuyển về nhà ông Ất để đưa đi cứu chữa, đó là đồng chí Vương Văn Nô, cán bộ cách mạng tham gia trận đánh Tết Mậu Thân ở góc đường Hòa Hảo – Nguyễn Tri Phương (gần Ủy ban Nhân dân Phường 4 cũ), trong chiến đấu kiên cường, đồng chí bị thương mất một chân, là thương binh nặng được chuyển đi kịp thời, đồng chí Vương Văn Nô là đảng viên 50 tuổi Đảng, nay đã mất.

Trong lúc đó, toán quân ở nhà ông Hoàng Trọng Tư xuất phát và tấn công bót Nguyễn Văn Quá ở đầu đường Vĩnh Viễn – Nguyễn Tri Phương. Cùng thời điểm đó, tiểu đội 22 (H.71) phối hợp tấn công mặt sườn bót Nguyễn Văn Quá. Địch chống trả quyết liệt và cố thủ tại đây. Đồng thời, chúng chốt tại góc đường Hòa Hảo – Nguyễn Tri Phương với hơn một trung đội cảnh sát cùng nhiều đội "nhân dân tự vệ" trang bị vũ khí hiện đại. Lực lượng quá chênh lệch nhau, do đó ta phải rút về khu vực đường Minh Mạng.

Lực lượng còn lại của ta bố trí ở các ngã ba đường Minh Mạng – Trần Hoàng Quân – Lý Thái Tổ và Nguyễn Tri Phương chặt ngã cây, đắp đất đá, dùng bàn ghế đồ dùng trong nhà làm chướng ngại vật. Tiếp theo, ta kêu gọi anh em binh lính Sài Gòn ngừng bắn, mau trở về với nhân dân, không nên gây nợ máu với nhân dân. Hai mươi phút sau quân địch bao vây khu Ngã Bảy. Lực lượng của ta kéo vào chợ Bà Hạt.

Sáu giờ chiều, tiểu đoàn Lê Minh Xuân treo cờ đỏ sao vàng ở khu vực Vườn Lài và khu lao động Ấn Quang.

Quân địch tăng cường trực thăng và cho xe tăng chạy nổ máy vang trên các đường phố thị uy, phản kích lại quân ta, khống chế bao vây từng ngôi nhà. Cuộc chiến đấu diễn ra vô cùng ác liệt.

Quân ta đánh cầm cự đến mùng 3.

Mùng 4 Tết, địch tăng viện binh lính, tập trung lực lượng khá mạnh ngăn chặn, cố không cho ta phát triển với ý đồ tiêu diệt ta ở đây. Chúng dùng súng bắn xả vào các khu phố, đốt nhiều nhà, nơi có quân ta đóng giữ. Chúng phong tỏa các con đường lớn. Quân ta phục kích địch trong các ngõ hẻm tiếp tục diệt được nhiều tên.

Đến đêm, lực lượng địa phương cùng một tiểu đội từ Vườn Lài theo các ngõ hẻm tiến đánh địch ở bót Nguyễn Văn Quá lần nữa. Địch cố thủ và phản kích mãnh liệt, chúng chi viện thêm một đại đội quân Đại Hàn đến đóng tại đây.

Mùng 5, khi quân ta rút về khu lao động Ấn Quang, địch tấn công và đốt khu này. Đồng chí Chín Thi hướng dẫn bộ đội qua khu Chuồng Bò tiếp tục đánh địch.

Mùng 7, quân ta đóng ở khu lao động Nguyễn Thiện Thuật, địch tiếp tục nã đạn và đốt phá khu này hòng tiêu diệt quân ta.

Mùng 8, một tiểu đội còn lại cầm chân địch để các đồng chí khác mở đường theo hướng đã định trước. Với tất cả sức mạnh của những con người quyết tử với kẻ thù, các đồng chí đã bắn trả địch quyết liệt tiêu diệt được nhiều tên, khiến bọn này khiếp sợ chạy dạt vào bên trong.

Mùng 9, địch đốt luôn xóm lao động Minh Mạng, quân ta rút về hương lộ 14, kéo quân về Bà Hom an toàn.

Quân địch bắt đầu lùng sục khắp các ngõ ngách, bắt người của ta. Chúng bắt được hai đồng chí bộ đội bị thương tại nhà bà Nguyễn Thị Lâm và Lê Văn Ất chưa kịp chuyển đi chữa trị.

Ở phường Nhật Tảo, trong đợt chiến đấu ấy ta đã làm lung lay cả một hệ thống đồn bót kiên cố của địch đóng trong vùng, uy hiếp mạnh tinh thần của địch, cho chúng thấy rằng lực lượng cách mạng có mặt ở khắp nơi, tinh thần cách mạng của quần chúng nhân dân luôn luôn được nuôi dưỡng tiềm tàng. Có nhiều người không chịu lánh đi nơi khác quyết ở lại làm cơ sở hậu cần thật tốt, phục vụ tối đa cho bộ đội. Hầu như nơi nào có dân là nơi đó bộ đội có thể trông cậy sự giúp đỡ nhiệt tình.

Bà Hồ Thị Hường đã khéo léo che mắt địch để bảo vệ hai chiến sĩ của ta đang ẩn nấp do đi lạc đường. Bà mời cơm nhóm cảnh sát Sài Gòn đang đi lùng sục bắt bớ quân ta nhằm đánh lạc hướng để chúng không nghi ngờ trong nhà bà hiện có hai chiến sĩ đang ẩn nấp, sau đó bà hướng dẫn ra hẻm nhỏ cho hai đồng chí ấy rút an toàn.

Ông Lê Văn Ất là người vẫy mời các chiến sĩ ta khi họ đi ngang nhà ông vì không có người dẫn đường. Cũng tại nhà ông, khi có một chiến sĩ ta bị thương vì giao chiến với giặc, ông đã tận tình chăm sóc và chuẩn bị đưa đi băng bó... Ở đây còn biết bao nhiêu bà con dũng cảm của Phường đã hết lòng lo cho bộ đội nhưng không thể kể hết họ tên.

Bước vào Tết Mậu Thân, bác Bùi Văn Trọng, người ở địa phương đã cùng các đồng chí cơ sở vận động các chị em phụ nữ ở địa phương gói bánh, nấu bánh tiếp tế cho bộ đội về chiến đấu trên đất Quận 10.

Ông vận động gây dựng cơ sở bí mật ở tiệm hớt tóc Minh Hùng (gần rạp Thành Chung, nay là rạp Vườn Lài) quyên góp tiền cho bộ đội hoạt động, ông cũng đã cùng đồng chí Út Phương về nhà cô Bình ở Phường 8 là đầu mối để liên hệ trong quá trình công tác.

Ở vùng đất Phường 8 cũ: chiều ngày 28 tháng Chạp (27/01/1968) Chi bộ nhận được tin của các cấp trên là quân đội giải phóng sẽ tiến hành tấn công vào thành phố. Nhiệm vụ của Chi bộ là chuẩn bị địa bàn đóng quân, liên lạc và hướng dẫn bộ đội đến các mục tiêu tấn công, chuẩn bị lương thực để tiếp tế cho bộ đội, phát động và lãnh đạo quần chúng nổi dậy, hưởng ứng, trừng trị bọn tề điệp, tay sai ngoan cố, chuẩn bị băng cờ và phương tiện thông tin để sử dụng khi cần thiết. Chiều ngày 31/01/1968, Khu ủy chi viện thêm cho Chi bộ Vườn Lài 5 đồng chí đảng viên có vũ trang, giao cho Chi bộ bố trí nơi ăn chốn ở, cách ăn mặc, sinh hoạt sao cho phù hợp với mọi hoạt động của người dân thành phố, tạo điều kiện và phương tiện để các đồng chí đi lại nghiên cứu, nắm tình hình địch để chuẩn bị tổng tiến công.

Trong khi mọi người dân thành phố đang náo nức chuẩn bị đón xuân, thì các đồng chí trong Chi bộ cũng khẩn trương bí mật đón các chiến sĩ, cán bộ từ khu vào thành

phố. Các đồng chí cùng hai đội biệt động thành (gồm 6 đồng chí và 5 đồng chí đảng viên có vũ trang) chia làm hai bộ phận, một bảo vệ đồng chí cấp ủy của trên về, bộ phận còn lại chia đi bố trí cầm chân địch ở các chốt xung quanh địa bàn hoạt động của Chi bộ. Số lượng vũ khí chứa tại nhà đồng chí Chín Thi theo chỉ thị của đồng chí Bảy Lợi và Bảy Nè đã được chuyển giao cho các nơi khác.

Mọi kế hoạch đã chuẩn bị xong. Đúng 24 giờ đêm mùng 1 rạng mùng 2 Tết Mậu Thân (tức đêm 01 tháng 02 – rạng ngày 02 tháng 02 năm 1968), quân ta được lệnh tấn công Sài Gòn. Thế là cả Sài Gòn vang lên tiếng súng. Cả Sài Gòn xuống đường, lực lượng ta ở Vườn Lài do đồng chí Năm Bắc chỉ huy xuất phát từ căn nhà số 99 đường Minh Mạng (nay là Ngô Gia Tự) mang chất cháy ra công trường Ngã Bảy, đốt lên ngọn lửa, bắn một loạt AK phát lệnh tấn công. Ta làm chủ khu vực này đến 5 giờ sáng. Địch phản công. Lực lượng của ta tạm thời rút vào khu vực chợ Bà Hạt để chiến đấu cầm chân địch, vừa để bảo vệ lực lượng chờ quân tăng viện.

Sáng ngày mồng 3 Tết, địch từ bót Nguyễn Văn Quá, bót cảnh sát phường Minh Mạng, Ty chiêu hồi phối hợp cùng lực lượng Tổng nha Cảnh sát đã thiết lập rào cản, cô lập và bao vây toàn bộ khu vực Vườn Lài.

Suốt ngày mùng 3, ta đã đẩy lùi được 4 đợt tấn công của địch, giữ vững được trận địa. Đến chiều ngày mùng 3 Tết, tiểu đoàn 6 Bình Tân do đồng chí Năm Xuân chỉ huy, sau khi đã nổ súng đánh địch ở bót Nguyễn Văn Thoại, đồn

cảnh sát Nguyễn Tri Phương, đã vào đến khu vực Ấn Quang. Tiểu đoàn 6 Bình Tân đã nhanh chóng phối hợp với lực lượng tại chỗ đang chốt ở chợ Bà Hạt, tấn công bọn cảnh sát dã chiến đóng tại Ngã Ba Vườn Lài (tức góc Ngã Sáu Ngô Gia Tự – Sư Vạn Hạnh – Vĩnh Viễn hiện nay). Lực lượng ta gồm lực lượng tại chỗ và tiểu đoàn 6 đã triển khai làm chủ từ khu vực Ấn Quang đến khu Lò Bột (Phường 3 hiện nay). Ta phát loa kêu gọi quần chúng nổi dậy hưởng ứng cuộc tấn công vào tận sào huyệt địch của bộ đội giải phóng.

Ngay trong đêm mùng 3 Tết, đồng chí Sang, Bí thư Phân khu II, đồng chí Năm Xuân, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 6, đồng chí Năm Bắc cán bộ Ban cán sự 2 đã cùng nhân dân họp mít tinh, treo cờ, đốt đuốc tại khu vực Ấn Quang, khí thế thật sôi nổi. Sau cuộc mít tinh, quần chúng tỏa đi khắp nơi, khiêng đồ đạc trong nhà ra làm chướng ngại vật, đào công sự chiến đấu. Có người tự nguyện đục thông tường nhà mình để cho các chiến sĩ dễ dàng cơ động, lo cứu chữa thương binh, nấu cơm tiếp tế bộ đội, truy lùng bọn ác ôn ngoan cố còn ẩn nấp trong vùng.

Trong chiến dịch xuân 1968 tại địa phương, bộ đội cùng nhân dân đã sát cánh bên nhau. Mỗi góc phố, mỗi căn nhà, mỗi gốc cây đều là một ụ súng chiến đấu.

Ngày mùng 4 Tết, Tiểu đoàn 6, có sự dẫn đường của các đồng chí trong Chi bộ Vườn Lài đã tấn công bót Nguyễn Văn Quá, nay là Trụ sở Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc, cơ động đánh địch và phát triển về hướng Chí Hòa. Nhưng lực lượng của địch xung quanh khu vực bót Nguyễn

Tri Phương, cảnh sát dã chiến, kho quân cụ bố trí dày đặc nên tiểu đoàn 6 không tấn công lên được, phải trụ lại khu vực Ấn Quang.

Sáng ngày mồng 5, địch đưa tiểu đoàn 38 Biệt động quân, Chi đoàn thiết giáp đến hòng dùng hỏa lực mạnh để đánh bật các chốt của ta. Chúng chia làm 4 cánh từ Ngã Bảy vào, từ Ngã Sáu ra, từ góc Vĩnh Viễn – Nguyễn Tri Phương lại, từ Tổng nha Cảnh sát lên. Mỗi cánh đều có thiết giáp yểm trợ. Địch còn cho nhiều toán biệt động men theo các dãy phố, tiến vào các ngõ hẻm để thăm dò lực lượng ta. Quân dân ta anh dũng chiến đấu, liên tiếp bẻ gãy nhiều đợt tấn công của địch.

Sau nhiều đợt tấn công không có hiệu quả, địch tăng cường thêm lực lượng, bao vây vòng ngoài và dùng súng cối và M.79 bắn vào khu dân cư, gây thiệt hại nhà cửa và sinh mạng của đồng bào, chúng còn phát loa kêu gọi đồng bào di tản ra khỏi vùng ta kiểm soát (khu Ấn Quang) nếu không, chúng sẽ ném bom hủy diệt tất cả. Một số đồng bào đã dao động, mang đồ đạc tản cư. Ra đến vòng vây của địch, chúng khám xét, bắt bớ và cướp bóc.

Trước tình hình đó, cấp ủy chỉ thị cho Chi bộ Vườn Lài bám sát và lãnh đạo quần chúng đấu tranh với giặc, nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của đồng bào. Bộ đội ta lúc này vừa lo chiến đấu giữ vững trận địa vừa lo cứu chữa những người bị thương do đạn pháo của giặc, đồng thời phụ giúp đồng bào dập tắt các đám cháy nhỏ.

Đến trưa, địch càng đánh phá dữ dội. Lợi dụng các nhà cao tầng, địch dùng đạn lửa bắn xuống khu lao động, tạo ra các đám cháy lớn nhằm thiêu hủy khu phố và tiêu diệt lực lượng ta và quần chúng cách mạng.

Tình hình lúc này hết sức khẩn trương, phải làm thế nào để đập tan âm mưu thâm độc của kẻ thù. Dưới sự lãnh đạo Chi bộ Vườn Lài, quần chúng mang theo đồ đạc khiêng những người bị thương để ra đường Minh Mạng, kéo về Ngã Bảy. Khí thế đấu tranh của quần chúng đã làm địch kinh sợ. Lợi dụng tình hình đó, ta đưa một số thương binh sang khu vực an toàn, tập trung hỏa lực đánh tan bọn địch dọc đường Sư Vạn Hạnh – Lý Thái Tổ.

Đến 6 giờ sáng ngày mùng 5 Tết, địch cho trực thăng vũ trang bắn phá, khu vực Ấn Quang bị pháo địch đốt cháy. Lực lượng của ta ở đây phải rút sang khu vực Chuồng Bò – Ngã Bảy. Trước khi rút lui ta đã bắt và diệt 5 tên chỉ điểm của Mỹ và tay sai.

Sáng ngày mùng 6 Tết, lực lượng Tiểu đoàn 6 rút xuống khu vực cư xá Hỏa Xa và cư xá Nguyễn Thiện Thuật Quận 3, để chuẩn bị đánh Tổng nha Cảnh sát Sài Gòn. Coi thường tính mệnh và tài sản của nhân dân, địch chủ trương hủy diệt bất cứ nơi nào có quân ta vào. Mùng 7 Tết địch đốt cư xá Hỏa Xa, ta rút về khu Lò Bột (Phường 3) tổ chức đánh địch. Ngày mùng 9, địch đốt luôn khu Lò Bột, lực lượng vũ trang của ta được lệnh rút trở ra, củng cố lực lượng vũ trang để tham gia tổng tấn công đợt hai bắt đầu vào tháng 5. Trong đợt tấn công lần hai vào Sài Gòn, Tiểu đoàn 6 là một trong

4 tiểu đoàn của Trung đoàn 31. Tại khu vực chùa Giác Viên – quận 11, Trung đoàn 31 đã đánh thiệt hại nặng tiểu đoàn 38 Biệt động quân Sài Gòn tiểu đoàn cũng đã từng tham chiến ở khu Ấn Quang đợt 1, buộc chúng phải rút chạy.

Kết quả của cuộc tấn công, lực lượng vũ trang Chi bộ Vườn Lài cùng với tiểu đoàn 6 Bình Tân đã làm chủ tình hình xung quanh khu vực Vườn Lài 7 ngày, trong đó lực lượng vũ trang của ta đánh chặn trong khu vực Ấn Quang 4 ngày đêm. Ta đã đánh thiệt hại nặng tiểu đoàn 38 Biệt động quân, và cảnh sát dã chiến, diệt gần 100 tên, trong đó có một số lính đánh thuê Nam Triều Tiên và diệt hai xe tăng M.113.

Trên địa bàn Phường lúc này, có một tổ chức khá quan trọng, đóng một vai trò tích cực đối với cuộc đấu tranh của nhân dân vùng Vườn Lài, đó là tổ chức Y tư. Đây là tổ chức hậu cần, giao liên công khai của Thành ủy có nhiệm vụ giao liên, bảo vệ và nuôi dưỡng cán bộ hoạt động nội thành. Lãnh đạo tổ chức này tại địa phương là đồng chí Phạm Văn Tụ và vợ là đồng chí Nguyễn Thị Của. Căn nhà số 388/E đường Sư Vạn Hạnh với hình thức là một tiệm may mang tên Bình Dân là cơ sở của tổ chức này. Đồng chí Tụ đã tổ chức được một số cơ sở như ông Nguyễn Tịch (lúc này ở 77/7 đường Minh Mạng), Nguyễn Văn Phùng (ở số 309 Trần Nhân Tôn). Tổ chức này là giao liên, chủ yếu đưa người vào khu tham gia kháng chiến, móc nối đưa người từ khu vào thành phố hoạt động, xây dựng cơ sở nội thành, vận động nhân dân quyên tiền ủng hộ kháng chiến. Ngoài ra, các đồng chí trong tổ chức này cũng đã tích cực tham

gia vào các cuộc biểu tình của đồng bào Phật tử, của sinh viên học sinh diễn ra ở khu vực Ấn Quang Vườn Lài. Trong chiến dịch xuân Mậu Thân 1968, Y tư đã góp phần ủng hộ bộ đội như chuẩn bị chỗ ém quân, lo lương thực thực phẩm, thuốc men, dẫn đường cho bộ đội đánh lên hướng Chí Hòa. Tổ chức Y tư hoạt động tại địa bàn Phường 8 từ năm 1957 cho đến ngày giải phóng 30/04/1975.

Bên cạnh các cơ sở, tổ chức vừa nêu, trên địa bàn Phường 8 cũ (nay thuộc Phường 4) còn có khá nhiều gia đình là nơi nuôi giấu các đồng chí hoạt động cách mạng, tích cực ủng hộ kháng chiến. Một cách tự nguyện tự giác họ đã hướng về cách mạng không tiếc tiền của, bất chấp sự khủng bố của kẻ thù, tiêu biểu như gia đình của bác Đào Đình Nhâm ở số 93 đường Vĩnh Viễn. Hai vợ chồng bác đều là cán bộ và cơ sở cách mạng, về đây từ năm 1960, cả hai vẫn tiếp tục tham gia công tác. Hàng tháng, bác Hồng Thị Nghi, vợ bác Nhâm, hay về Tân An Hội, Củ Chi để tiếp tế, thăm nuôi các chiến sĩ giải phóng. Mỗi lần về mật khu, bác Nghi và các mẹ chiến sĩ phải đi bộ cả ngày mới đến nơi. Dọc đường đi phải tìm cách tránh mặt người quen vì sợ bị lộ. Gặp các mẹ, anh em chiến sĩ giải phóng rất mừng. Số quà bánh, thuốc men mà các má, bằng sức lao động của mình mới có được, là nguồn động viên rất lớn đối với người chiến sĩ giải phóng. Nó nói lên tấm lòng của người dân, của người mẹ Việt Nam, dù ở đâu, thành thị hay nông thôn, đều một lòng hướng về cách mạng. Hoạt động thăm nuôi này của bác Nghi – kéo dài cho đến ngày Sài Gòn hoàn toàn giải phóng.

Nếu như phần lớn các cán bộ và cơ sở cách mạng có mặt ở phường nhưng hoạt động chủ yếu ở nơi khác, thì lại có đơn vị bám chặt vào địa phương liên tục suốt 23 năm từ năm 1953 đến năm 1975 là Chi bộ Vườn Lài. Trải qua bao lần đấu tranh ác liệt với địch, dù có lúc bị tổn thất, Chi bộ Vườn Lài vẫn vững vàng tiến lên, lãnh đạo nhân dân Vườn Lài đấu tranh cho đến ngày toàn thắng.

Cuộc tổng tấn công xuân Mậu Thân của quân và dân miền Nam tuy chưa giành được thắng lợi có tính chất quyết định lật đổ bộ máy thống trị của địch, nhưng ta đã gây cho địch nhiều tổn thất lớn, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, buộc chúng phải rút những đơn vị tinh nhuệ về phòng thủ chung quanh các thành phố lớn. Địch ngày càng hoang mang dao động và ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ bị lung lay tận gốc rễ.

Cuộc chiến đấu của lực lượng cách mạng, gồm lực lượng vũ trang địa phương và tiểu đoàn 6 tại khu Vườn Lài, Ấn Quang trong những ngày đầu xuân 1968 là một cuộc chiến đấu vô cùng anh dũng. Qua đó, ta thấy rõ mối tình đoàn kết dân quân, nổi bật lên tấm lòng của người dân Vườn Lài nói riêng và thành phố nói chung đối với cách mạng. Trong những ngày lịch sử ấy, quần chúng nhân dân khu Ấn Quang Vườn Lài đã sát cánh cùng bộ đội ủng hộ tiếp tế cho bộ đội lương thực, quà bánh, thuốc men. Có gia đình như gia đình bác Mai Giỏi đã đẩy chiếc xe bờ-rô của mình chắn ngang đường che mắt địch để cho bộ đội dễ dàng vượt qua, sẵn sàng tặng ngay chiếc mùng của gia đình để giúp cho các chiến sĩ băng bó vết thương. Tại một khu hẻm ở

đường Minh Mạng, một bác xích lô đã nhanh trí dùng chiếc giường sắt chắn ngay hẻm, che chở cho ba anh chiến sĩ giải phóng thoát khỏi sự truy lùng của địch. Đặc biệt, các đồng bào tích cực trong phong trào đấu tranh Phật giáo là những người rất nhiệt tình ủng hộ bộ đội cách mạng.

Trước khi nổ ra cuộc tấn công, do sự tuyên truyền, xuyên tạc của địch, có một số đồng bào rất sợ quân đội cách mạng. Khi bộ đội ta về, qua nhiều lần tiếp xúc, quần chúng càng hiểu thêm về người chiến sĩ cách mạng, về bộ đội giải phóng và họ đã ủng hộ rất nhiệt tình. Hình ảnh người chiến sĩ giải phóng quân rất mực hiền lành đối với quần chúng nhân dân, nhưng anh dũng tuyệt vời trước kẻ thù đã để lại trong lòng người dân Vườn Lài một ấn tượng sâu đậm. Người dân Vườn Lài vốn trước đã hướng về cách mạng, nay lại càng thêm tin tưởng. Điều đó góp phần động viên, tiếp sức cho người dân vùng đất Phường 4 trong cuộc chiến đấu đầy gian khổ trước mắt.

Đến thời điểm này, tại khu Nhật Tảo, tờ báo "Giải Phóng" tiếng Hoa sau nhiều năm mới đến tay đồng bào người Hoa nơi đây.

Lúc này, cánh Hoa vận tuy chưa lập lại một Chi bộ mới vì hoàn cảnh không thuận lợi, nhưng các đồng chí đảng viên ở đây đã dùng hình thức binh vận, báo chí tuyên truyền trong nhân dân, tranh thủ tình cảm của đồng bào, nhất là đồng bào người Hoa để sẵn sàng phục vụ cho cách mạng.

Tiếp tục phát huy sức mạnh của mình, đội vũ trang của Chi bộ Vườn Lài đã anh dũng chiến đấu trong cuộc tổng

tiến công và nổi dậy mùa xuân 1968, Đội Biệt động đã sát cánh cùng các đơn vị chủ lực gây cho địch nhiều thiệt hại to lớn.

Tính ra từ năm 1966 đến năm 1968, Đội Biệt động của Chi bộ Vườn Lài đã tiêu diệt và cảnh cáo hàng loạt tên ác ôn, tạo điều kiện để cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng phát triển. Những cuộc tuyên truyền xung phong, những lần diệt ác phá kềm táo bạo của đội tự vệ khiến ta nhớ lại những hành động "xuất quỷ nhập thần" của đội Thanh niên Cứu quốc Hộ 10 thời kháng Pháp.

Như vậy là qua hai cuộc kháng chiến, quần chúng nhân dân vùng Vườn Lài đã liên tục tấn công địch không chỉ trên mặt trận chính trị mà còn cả trên mặt trận quân sự, với lối đánh mưu trí, táo bạo. Hai hoạt động này đã hỗ trợ cho nhau, thúc đẩy phong trào đấu tranh của nhân dân Vườn Lài nói riêng và thành phố nói chung ngày một lên cao hơn nữa.

Sau cuộc Tổng tấn công xuân Mậu Thân, địch tăng cường mạng lưới gián điệp, thường xuyên theo dõi truy lùng các cở sở của ta. Đến tháng 5 năm 1968, cơ sở Đảng ở Vườn Lài bị lộ, một số đảng viên bị bắt. Nhưng với sự khéo léo của mình, đồng chí Chín Thi đã gắng tạo thế hợp pháp, ở lại bám địa bàn, duy trì sự lãnh đạo của Đảng ở vùng này.

Nửa thế kỷ đã đi qua kể từ mùa xuân Mậu Thân hùng tráng ấy, khoảng thời gian đủ dài để chiêm nghiệm, đúc kết; một lần nữa khẳng định tầm vóc, ý nghĩa và những bài học lịch sử sâu sắc; để các thế hệ người Việt Nam mãi mãi tự

hào và tự tin, tiếp nối những giá trị lớn lao của Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968, là đỉnh cao chói lọi trong lịch sử hào hùng của dân tộc ở thế kỷ XX.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của lòng yêu nước, của ý chí quyết tâm sắt đá, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta để giành độc lập, tự do, được dẫn dắt, soi đường bởi sự lãnh đạo tài tình, đường lối đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Chúng ta mãi mãi tự hào về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 là kết tinh vĩ đại sức mạnh toàn dân tộc, là thiên anh hùng ca bất diệt được viết lên bằng bản lĩnh, ý chí, trí tuệ tuyệt vời và tinh thần sẵn sàng xả thân, hy sinh của đồng chí, đồng bào, chiến sĩ hai miền Nam – Bắc, hòa quyện ý Đảng với lòng dân, với khát vọng độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, khát vọng hòa bình.

Thế hệ hôm nay tự hào về Đảng quang vinh, về sức mạnh dân tộc, tự tin tiếp nối thành quả, tầm vóc, ý nghĩa và bài học lịch sử của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.

Cuộc tấn công và nổi dậy của ta vào Tết Mậu Thân trong toàn thành phố đã tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, làm lung lay ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ phải xuống thang chiến tranh, giáng cho chúng một đòn thất bại nặng nề về mặt chính trị và quân sự. Thắng lợi của cuộc Tổng diễn tập này là thắng lợi của một trận thử sức công khai ngay trên các đường phố trong lòng địch. Nó còn là

câu trả lời với quân thù, khẳng định sức mạnh của lực lượng quân sự được sự ủng hộ của toàn dân. Đó là ngọn lửa rực cháy khẳng định dứt khoát sức mạnh không gì dập tắt nổi và sẽ biến thành cơn bão lửa nổi lên trong thời gian sắp tới.

❖ Việt Nam hóa chiến tranh 1969 - 1973

Đế quốc Mỹ và chế độ Thiệu đã ra sức bảo vệ chế độ đàn áp nhân dân, đẩy mạnh chiến lược chiến tranh cục bộ hòng tiêu diệt cách mạng nhanh, gọn nhưng đã thất bại thảm hại. Không từ bỏ dã tâm, chúng nhanh chóng chuyển sang chiến lược nham hiểm, chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh", nghĩa là thay màu da trên xác chết.

Các chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Thành ủy luôn kêu gọi toàn dân chống lại âm mưu quỷ quyệt ấy, nhất là đẩy mạnh hoạt động cách mạng ở cơ sở.

Tại Quận 10, các cán bộ cách mạng trung kiên đã vượt qua trở ngại, hiểm nguy để tiếp tục công cuộc cách mạng, ở vùng đất Phường 4 bấy giờ, vào tháng 12 năm 1969, đồng chí Chín Thi móc nối hoạt động dưới sự chỉ đạo của đồng chí Sáu Tín. Đồng chí Chín Thi đã cùng một số đồng chí khác trong Chi bộ xây dựng lại phong trào, vận động giáo dục quần chúng đóng góp ủng hộ cách mạng về tài chính thuốc men, công tác binh vận cũng được đẩy mạnh và thu được nhiều kết quả đáng kể như: vận động được một số binh sĩ đào ngũ, rã ngũ, tranh thủ một số sĩ quan để tạo điều kiện cho ta hoạt động tốt. Các hoạt động này được duy trì cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Nằm ngay trong lòng thành phố, luôn chịu sự truy lùng, kiểm soát gắt gao của địch, việc duy trì liên tục một Chi bộ địa phương không phải là việc dễ dàng, thế nhưng điều ấy Chi bộ Vườn Lài đã làm được. Các đồng chí trong Chi bộ – đứng đầu là đồng chí Trương Văn Do (Nguyễn Văn Thi tức Chín Thi), người đã liên tục giữ chức vụ Bí thư kể từ ngày Chi bộ mới thành lập cho đến khi miền Nam được giải phóng (1953 - 1975) đã luôn luôn có mặt ở những nơi đầu sóng ngọn gió, sát cánh cùng quần chúng lao động Vườn Lài trực diện đấu tranh với kẻ thù. Trong khi hoạt động, có một số đồng chí bị sa vào tay giặc, nhưng các đồng chí vẫn giữ vững khí tiết của người chiến sĩ cộng sản không hề khai báo một lời.

Qua sự tuyên truyền vận động của Chi bộ Vườn Lài, người dân vùng này đã hiểu rõ hơn về Đảng, về con đường mà Đảng ta đã vạch ra là đấu tranh giải phóng dân tộc. Ngày nay, Chi bộ Vườn Lài là niềm tự hào của người dân vùng đất Phường 4 trong đó có người dân Phường 8 cũ, Phường 9 cũ nói riêng và khu Vườn Lài – Ngã Bảy nói chung mỗi khi ôn lại chặng đường đấu tranh vẻ vang của địa phương mình.

Những ngày đầu tháng 9/1969, một sự kiện cảm động trong đời công tác của đồng chí Nguyễn Đình Thạnh là lễ truy điệu Bác Hồ. Nghe tin Bác mất qua đài Hà Nội, đồng chí Thạnh đã nhanh chóng báo tin đau buồn này cho các cơ sở cách mạng và quần chúng vốn có cảm tình với cách mạng. Các đồng chí trong tổ công tác của đồng chí Thạnh quyết định làm lễ truy điệu Bác vào lúc 7 giờ sáng ngày 12 tháng 9 năm 1969 tại An Dưỡng Địa Phú Lâm. Để tránh sự

theo dõi của địch, mười ba đồng chí đã chia làm hai tốp: một tốp đến mộ của đồng chí Ngô Khắc Khoan và một tốp dẫn đến mộ đồng chí Ngô Minh Hạc. Hai đồng chí này là đảng viên thời kháng Pháp, sau này cùng hoạt động chung tổ ba người với đồng chí Thạnh, họ vừa mất vào đầu năm 1969. Đến phút mặc niệm, tất cả các đồng chí đều quay mặt về hướng Bắc và đều không ngăn được nước mắt khi nhớ đến Bác Hồ, vị cha già kính yêu của dân tộc.

Gần 40 năm tham gia cách mạng, hoạt động không ngừng nghỉ, đồng chí Thạnh xứng đáng là một trong những chiến sĩ tiêu biểu của Phường 9 cũ nay là Phường 4 trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Đến năm 1970, ở chùa Ấn Quang diễn ra cuộc họp báo của các tù nhân vừa từ Côn Đảo trở về. Quần chúng lao động đến dự đông đảo và nghe các tù nhân tố cáo tội ác của Mỹ - Thiệu. Tất cả sự kiện này có tác động rất lớn đối với tâm tư tình cảm của người dân quanh vùng Ấn Quang, làm cho họ càng căm thù bọn đế quốc và tay sai.

Giữa năm 1970, trong một cuộc đàn áp biểu tình của sinh viên học sinh, cảnh sát dã chiến Sài Gòn lọt vào khu chung cư Ấn Quang. Để ủng hộ cuộc đấu tranh của anh em sinh viên học sinh, đồng bào ở chung cư đã dùng tất cả mọi thứ từ bàn ghế, thau, chậu, từ trên lầu cao ném xuống cảnh sát, khiến chúng phải tìm đường tháo chạy.

Năm 1971, có cuộc đấu tranh chống màn độc diễn của Nguyễn Văn Thiệu, quần chúng trong phường đã xé bỏ áp phích vận động đi bầu của Thiệu, không đi bỏ phiếu.

Trước sự đấu tranh kiên cường của nhân dân Việt Nam ở cả hai miền đất nước, đế quốc Mỹ buộc phải xuống thang chiến tranh, ký kết hiệp định Paris ngày 27 tháng 01 năm 1973, cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, rút hết quân về nước.

Tuy nhiên, chúng vẫn chưa chịu từ bỏ âm mưu thôn tính Đông Dương, tiếp tục dùng chính quyền Sài Gòn làm công cụ ra sức phá hoại hiệp định. Đối phó với các âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ, quân dân ta đã cương quyết giáng trả các cuộc hành quân lấn chiếm "bình định" của địch, đẩy chúng vào thế bị động. Các vùng giải phóng của ta được giữ vững và mở rộng.

Tại Ấn Quang, lại diễn ra cuộc đấu tranh của quần chúng lao động. Đoàn người biểu tình từ chùa Ấn Quang kéo ra Sài Gòn, đòi Mỹ – Thiệu thi hành nghiêm chỉnh hiệp định Paris, nêu khẩu hiệu "còn Thiệu là còn chiến tranh".

III. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 từ sau hiệp định Paris đến Chiến dịch Hồ Chí Minh (1973 – 1975)

Sau khi ký hiệp định Paris, Mỹ và Thiệu cùng bộ máy hiếu chiến tiếp tục phá hoại hiệp định, đánh phá cách mạng quyết liệt. Để đàn áp những cá nhân, gia đình có cảm tình hoặc liên quan cách mạng, chế độ Mỹ - Thiệu lập ra cái gọi là Đảng Dân chủ. Khoảng đầu năm 1974, ông Ngọ là thợ hớt tóc cùng một số người lao động khác trong phường bỗng nhiên bị địch lập danh sách mật đưa về Phường. Sau khi được gọi lên, họ mới biết rằng chúng bắt buộc họ phải

vào Đảng Dân chủ. Chúng dùng thủ đoạn này nhằm chia rẽ đồng bào với nhau, để dễ đàn áp những gia đình có tham gia kháng chiến, cô lập gia đình cơ sở cách mạng. Nhưng dù địch có giở bao nhiêu thủ đoạn đi nữa vẫn không làm thay đổi lòng căm thù của nhân dân đối với bộ mặt độc ác của chúng.

Năm 1974, là năm xảy ra nhiều cuộc đấu tranh sôi nổi của quần chúng lao động trên địa bàn phường ở Ấn Quang và có sự tham gia đông đảo của sinh viên học sinh. Điển hình nhất là cuộc đấu tranh do Ni sư Huỳnh Liên dẫn đầu, kéo ra bùng binh Ngã Bảy ngồi tuyệt thực chống Mỹ - Thiệu.

Ngoài ra, chùa Ấn Quang còn là một trong những địa điểm hội họp, ẩn náu của một tổ chức, sinh viên học sinh là nhóm "Sao Xẹt". Tổ chức được thành lập từ năm 1969 đứng đầu là anh Lâm Thành Quý, hoạt động chủ yếu là đốt xe Mỹ. Các hoạt động của nhóm làm cho bọn Mỹ rất sợ hãi, nhất là trong thời gian chống trò hề "độc diễn" của Thiệu.

Thường thì các cuộc biểu tình đều bị cảnh sát đàn áp ngay khi còn trong chùa. Xe quân cảnh và cảnh sát bao vây khắp khu vực. Chúng ném lựu đạn cay, lựu đạn khói, bắn phi tiễn vào chùa. Lúc bấy giờ xung đột diễn ra kịch liệt, khu vực Ấn Quang tràn ngập khói lựu đạn. Sinh viên và các mẹ đánh tay không với cảnh sát để tiến ra. Khẩu hiệu được hô to vang dậy "Đả đảo Nguyễn Văn Thiệu", "Đả đảo đế quốc Mỹ", "Đả đảo bắt lính".

Trong các cuộc đấu tranh của sinh viên học sinh tại Ấn Quang phải kể đến sự ủng hộ nhiệt tình của quần chúng,

của các mẹ, các chị ở Phường như Bùi Thị Song, Phạm Thị Huệ, Trần Thị Minh, Trần Thị Tý. Các mẹ trực tiếp tham gia các cuộc tranh đấu, và rất tích cực ủng hộ vật chất cho các cuộc tranh đấu này. Các mẹ đã ủng hộ thức ăn, thuốc men, chanh để sinh viên học sinh chống lại lựu đạn cay của địch, mua xăng để anh em sinh viên học sinh làm bom xăng đốt xe Mỹ, sẵn sàng đánh nhau với cảnh sát để che chở cho anh chị em sinh viên học sinh. Các sinh viên học sinh nòng cốt của phong trào sinh viên học sinh như Huỳnh Tấn Mẫm, Lê Văn Nuôi, Trần Thị Lan, Lâm Thành Quý là những đứa con thân yêu của các mẹ. Điều đáng chú ý ở đây là các mẹ phần đông là cơ sở cách mạng, hoặc đã có quá trình tham gia kháng chiến. Do đó, phong trào Phật giáo tại chùa Ấn Quang mang tính chất cách mạng rất cao. Vừa tần tảo nuôi gia đình trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vừa tham gia tranh đấu, giúp đỡ sinh viên học sinh, trong những lần biểu tình bị địch dùng dùi cui đánh đau, nằm liệt giường nhưng không dám nói sợ gia đình lo lắng, các mẹ, các chị ở Phường đã thể hiện rõ phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam "dũng cảm, đảm đang" và đã góp phần không nhỏ vào phong trào phụ nữ ở thành phố.

Mùa xuân 1975, ta đẩy mạnh đấu tranh quân sự trên khắp chiến trường miền Nam. Các chiến thắng lớn ở Phước Long, Buôn Ma Thuột, Huế, Đà Nẵng đã báo hiệu giờ cáo chung của chế độ Mỹ – Diệm. Tính đến đầu năm 1975, tổ chức Đảng ở Quận 10 có trên 30 đảng viên sinh hoạt trong các Chi bộ: Vườn Lài, Ngã Bảy, Chuồng Bò, Ban binh vận Trung ương Cục tại Thành phố (ở phường 14 hiện nay), chi

bộ Việt Kiều Campuchia hồi hương (ở Phường 1 hiện nay), chi bộ mạng lưới tuyên truyền của Thành ủy, đảng viên Ban Cán sự liên quận 1 - 10, chi bộ Cánh Hoa vận (đồng chí Ngô Diệm Khôn, Lâm Tuấn Anh).

Ngày 10/3/1975 Buôn Ma Thuột được giải phóng, Nguyễn Văn Thiệu cùng một số tên cầm đầu cao bay xa chạy ra nước ngoài, tinh thần địch vô cùng hoang mang. Nhân dân thành phố tràn ngập tinh thần quật khởi. Đảng tăng cường nhiều cán bộ cho nội thành.

Vào ngày 12/4/1975, Thành ủy ra Nghị quyết chuẩn bị cho chiến dịch Hồ Chí Minh, các chi bộ cơ sở cử người ra khu căn cứ để học tập và nhận Chỉ Thị. Quận 10 được Thành ủy tăng cường cán bộ về thực hiện nhiệm vụ gồm: đồng chí Phạm Thị Sứ (Năm Bắc), đồng chí Nguyễn Thị Châu (Ba Châu) và đồng chí Nguyễn Minh Phương về phường Nhật Tảo, Nguyễn Tri Phương, Minh Mạng, chỉ đạo phong trào quần chúng chuẩn bị nổi dậy giành chính quyền về tay cách mạng. Tại Phường Nhật Tảo, đồng chí Nguyễn Hải Thọ đã tự tổ chức cho một số đồng chí khác in gần 100.000 truyền đơn về chính sách 7 điểm và 10 điểm của Chính phủ Cộng hòa miền Nam Việt Nam, và in 5.000 ảnh Bác Hồ. Đồng chí đã gởi những truyền đơn này đến cho những tên đầu sỏ chế độ Sài Gòn như Đỗ Kiến Nhiễu (Đô trưởng), trung tá Ngưu (quận trưởng Quận 10), phân phát cho mọi người ở Phường và những vùng lân cận làm tinh thần địch sa sút cực độ.

Các cơ sở cách mạng đã chuẩn bị may hàng loạt cờ giải phóng...

Đồng chí Nguyễn Văn Phùng, thuộc tổ chức Y4 từ đầu tháng 4 cũng đã được chỉ thị may cờ Mặt trận, lo việc ăn ở của cán bộ sắp về. Gần đến ngày giải phóng, tại nhà của đồng chí số 136/359 Ngô Gia Tự, đã có 8 cán bộ về ở. Đồng chí cũng đã chuẩn bị được 100 lá cờ Mặt trận giải phóng nhân sự kiện phi công Nguyễn Thành Trung đánh bom ở Dinh Độc lập, ngày 08/4/1975 các đồng chí đã rải truyền đơn cùng khắp và cùng đồng bào treo cờ đỏ sao vàng ở đường Nguyễn Tri Phương. Lúc này, địch co rút trong đồn, một số đã bỏ súng chạy trốn không có một hành động kháng cự nào. Đồng chí Trình Văn Phát và Huỳnh Văn Khương nhân dịp này vận động anh em binh lính người Việt và người Hoa quay về với nhân dân và nộp súng cho cách mạng.

Trước tình hình này, Chi bộ Vườn Lài cũng đã chuẩn bị lực lượng sẵn sàng chờ thời cơ nổi dậy giành chính quyền. Ngày 22 tháng 04 năm 1975, đồng chí Năm Bắc đến liên lạc với đồng chí Chín Thi để giao nhiệm vụ. Nhưng sau đó, đồng chí Năm Bắc bị bắt. Mặc dù cấp trên sa vào tay giặc, nhưng với tinh thần chủ động tiến công địch, các đồng chí Chi bộ Vườn Lài vẫn chủ động chuẩn bị nổi dậy.

Lúc này, Chi bộ Vườn Lài gồm ba đồng chí Chín Thi, Trần Văn Điển, Lưu Văn Lục. Chi bộ đã rà lại xem mỗi đồng chí có bao nhiêu cơ sở, giao nhiệm vụ cho mỗi cơ sở phải tiếp tục xây dựng lực lượng chính trị trong quần chúng. Chi bộ còn quyết định thành lập đội vũ trang gồm 4 đồng chí (có 4 súng K.54). Các cơ sở còn lại được phân công may cờ Mặt trận giải phóng, dán cờ giấy, chuẩn bị cọ vẽ, sơn để kẻ khẩu hiệu, lo gạo, muối, thuốc tây. Cuộc cảnh sát Phường

Nhật Tảo, trụ sở Nhân dân tự vệ, các khóm là các mục tiêu mà Chi bộ chuẩn bị tấn công. Để chống lại âm mưu tuyên truyền xuyên tạc của địch, Chi bộ đã tập hợp số quần chúng nòng cốt, phổ biến chính sách chủ trương của Đảng, sau đó triển khai tuyên truyền vận động cho nhân dân an tâm. Ta còn giải thích thêm: "Giặc dù có ngoan cố, nhưng với khí thế cách mạng sôi nổi của quần chúng, nhất định ta sẽ giải phóng được Sài Gòn". Đồng bào nhờ đó an tâm, hưởng ứng theo cách mạng.

Ngoài ra, trên địa bàn Phường còn có một bộ phận của L.71 (mật danh của Thành ủy) do đồng chí Đặng Văn Hảo phụ trách, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng để cướp chính quyền phường Minh Mạng. Xuất phát từ số 15 Bà Hạt, lực lượng vũ trang của ta đã công khai bảo vệ cho chiếc xe Jeep mang cờ Mặt trận, đến bùng binh Ngã Bảy cắm lá cờ Mặt trận tại đây, lúc 9 giờ 30 phút và hô hào quần chúng nhân dân nổi dậy tiếp tay với cách mạng cướp chính quyền ở phường Minh Mạng và các khóm.

Ngày 30/4/1975 trước khi Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, bà Đoàn Thị Dứa đã treo cờ giải phóng trước cửa nhà mình (số 496 đường Minh Mạng).

Sau khi bộ đội tiến vào, đồng chí Trình Văn Phát và đồng chí Huỳnh Văn Khương cùng một số đồng chí khác vận động các giáo viên, sinh viên trong phường đến tiếp quản bót cảnh sát quận 10. Bọn địch nhanh chóng đầu hàng giao chính quyền lại cho ta, không dám chống cự. Các đồng

chí này đã phối hợp tổ chức cho binh lính Sài Gòn ra trình diện chính quyền cách mạng và trước nhân dân những ngày tiếp sau đó.

Về phía Chi bộ Vườn Lài, vào lúc 10 giờ 30 phút trước khi Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, Chi bộ đã chủ động nổi dậy cướp chính quyền, huy động quần chúng nòng cốt treo cờ từ đường Sư Vạn Hạnh đến Lý Thái Tổ, sau đó kéo về Cuộc cảnh sát phường Nhật Tảo. Bọn địch ở đây hoang mang, lo tìm đường thoát thân. Ta chiếm trụ sở Cuộc cảnh sát Phường. Được quần chúng ủng hộ mạnh mẽ, tổ vũ trang trực tiếp triển khai, tỏa xuống chiếm các khóm. Sau đó, bố trí lực lượng qua lô F, lô E chung cư Ngô Gia Tự chiếm tòa hành chính Quận 10, lúc 19 giờ chiều ngày 30/4/1975 Chi bộ Vườn Lài họp và thành lập chính quyền cách mạng lâm thời.

Tổ Vũ trang và cơ sở nòng cốt của Chi bộ Vườn Lài từ các lõm chính trị với vũ khí và cờ trong tay tiến ra các đường Ngô Gia Tự – Bà Hạt – Ngã Ba Vườn Lài phát loa kêu gọi nhân dân tham gia phong trào cách mạng.

Tổ Vũ trang Chi bộ Vườn Lài sau khi tiến chiếm trụ sở Cảnh sát Phường Nhật Tảo thì kéo về các khóm địch bỏ chạy.

Cuộc nổi dậy do Chi bộ Vườn Lài lãnh đạo đã thành công tốt đẹp. Các con đường tung bay cờ Mặt trận và cờ đỏ sao vàng.

Chi bộ Vườn Lài chỉ đạo thành lập và ra mắt chính quyền cách mạng lâm thời của Phường Nhật Tảo, trong đó có:

Đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi): phụ trách An ninh.
Đồng chí Trần Văn Điển (Tư Điển): phụ trách Quân sự.
Đồng chí Lưu Văn Lục: phụ trách Dân sự.

Các đồng chí còn lại về tiếp quản các Khóm.

Các đồng chí dù chưa có sự chỉ đạo trực tiếp của cấp trên trong lúc cấp bách này nhưng với tinh thần tiến công cao độ, biết chớp lấy thời cơ nổi dậy giành chính quyền trong địa bàn Phường một cách nhanh gọn, không đổ máu góp phần vào thắng lợi chung của Quận.

Các đồng chí trong chính quyền cách mạng lâm thời của phường Nhật Tảo đã nhanh chóng lãnh đạo nhân dân ổn định lại đời sống, tổ chức truy lùng bọn ác ôn ngoan cố còn ẩn nấp, xây dựng lực lượng vũ trang tại chỗ để bảo vệ chính quyền nhân dân. Các quần chúng nòng cốt đã giúp các đồng chí lãnh đạo thu gom súng ống, đạn dược của lính Sài Gòn vứt bừa bãi trong các khu phố.

Từ đây chính quyền đã thuộc về tay nhân dân, Mỹ xâm lược phải cút về nước, tay sai Thiệu và chế độ Sài Gòn phải đầu hàng nhục nhã.

Chiến dịch Hồ Chí Minh được tiến hành nhanh chóng và kết thúc thắng lợi rực rỡ. Hầu hết các nơi ở Quận 10 và Phường các sĩ quan và binh lính Sài Gòn đều buông súng

đầu hàng vô điều kiện, bộ máy chế độ Sài Gòn và số cầm đầu các bộ máy cơ quan tan rã tại chỗ. Phong trào nổi dậy của quần chúng ở khắp nơi trong Phường góp phần quan trọng trong việc phá tan bộ máy chính quyền tay sai của Mỹ.

Cùng với phong trào nhân dân đang nổi lên, với khí thế bừng bừng chưa từng thấy, sau khi bộ đội tiến vào địa bàn Phường, nhân dân Phường Nhật Tảo đã nổi dậy cướp đồn bót, uy hiếp địch đầu hàng, trừng trị những tên ác ôn ngoan cố. Việc giành chính quyền ở đây thuận lợi, nhanh chóng đi vào ổn định, phát triển, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc hoàn toàn thắng lợi. Cả Sài Gòn vui mừng, phấn khởi đón chào các đoàn quân giải phóng kéo vào thành phố.

Từ đây, Tổ quốc ta được hoàn toàn tự do, độc lập.

Để đạt được thắng lợi to lớn ấy, nhân dân ta đã trải qua muôn vàn hy sinh, gian khổ. Trong sự nghiệp vĩ đại đó của dân tộc, nhân dân vùng đất Phường 4 đã luôn luôn sát cánh với Đảng, trực tiếp là các cán bộ Đảng, Chi ủy, đảng viên Chi bộ liên tục đấu tranh trên các mặt trận chính trị, quân sự, binh vận ngay trong lòng địch, lập nên nhiều chiến công rực rỡ.

Vườn Lài, Bà Hạt, các tên gọi ấy đã trở thành biểu tượng của lòng yêu nước, của tinh thần đấu tranh dũng cảm. Chung cư Ấn Quang, xây dựng từ năm 1969 mãi mãi nhắc tới chiến công oai hùng của bộ đội và nhân dân Phường vào những ngày đầu xuân 1968. Nhân dân Phường 9 cũ và Phường 8 cũ thuộc Phường 4 ngày nay phần đông là những người lao động nghèo, cuộc sống khó khăn, vất vả nhưng

rất giàu lòng yêu nước. Điều đó cho thấy tại sao nơi đây tập trung nhiều tổ chức và cơ sở cách mạng, hoạt động ngay trong lòng địch mà vẫn không bị lộ, vẫn giữ vững cho đến ngày toàn thắng.

Ngay sau ngày giải phóng, Thành ủy đã quyết định thành lập cấp ủy đầu tiên của Quận 10 để bảo vệ thành quả cách mạng và xây dựng cuộc sống mới.

Đồng chí Phạm Thị Sứ (Năm Bắc) là Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Châu (Ba Châu) là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Quân quản Quận 10 ra mắt ngày 07/5/1975 tại Học viện Quốc gia Hành chính với sự tham dự của hơn mười ngàn người mít tinh ủng hộ cách mạng.

Đến tháng 7 năm 1975, Quận đã tổ chức xong 5 Phường ủy của 5 Phường, và các Chi bộ khóm, liên khóm.

TIỂU KẾT
PHẦN THỨ NHẤT

Từ những ngày đầu còn là vùng đất hoang sơ, đầm lầy cỏ dại, vùng đất Phường 4 đã mở rộng vòng tay đón một ít lưu dân đến đây lập làng mở ấp, dần dần có đông cư dân về sinh sống trên vùng đất mới, họ kiên cường chiến đấu với thiên nhiên và bất công áp bức để xây dựng nên một vùng đất ngày càng khá hơn nơi quê hương bản quán.

Ở đây, ngày càng có nhiều phong trào tự phát chống lại thực dân phong kiến nhưng đều bị thất bại và không thoát ra được gọng kềm hiểm độc của kẻ ác tâm muốn thôn tính nước ta, muốn vùng đất này mãi nô lệ ngoại bang.

Từ ngày 03/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, là ngọn đuốc dẫn đường lãnh đạo quân và dân vùng đất Phường 4 cùng cả nước đứng lên đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược rồi hơn 20 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ

và tay sai, giành nhiều chiến công hiển hách, góp chung vào thắng lợi của quân và dân Phường Nhật Tảo của Quận 10 và vùng Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định.

Trong quá trình chiến đấu bảo vệ quê hương dưới ngọn cờ của Đảng, quân và dân vùng đất Phường 4 dù có nhiều hy sinh mất mát, lúc thăng lúc trầm nhưng vẫn nổi lên sự đoàn kết, quyết tâm, kiên trì vì đại cuộc, nhiều người dân đem cả nhà cửa, tài sản, gia đình mình, con cháu mình và cả thân mình để phục vụ cách mạng, vào cuộc chiến đấu, nhiều đảng viên, cấp ủy và người dân đã dũng cảm, thông minh, mưu lược chống lại giặc, đem đến nhiều chiến công có lúc sôi nổi, có lúc âm thầm lặng lẽ nhưng rất đỗi hào hùng.

Nhân dân vùng đất này luôn ghi nhớ vai trò dẫn dắt khéo léo, kiên cường, bám lấy dân để chiến đấu của cán bộ đảng viên Chi bộ Vườn Lài, chi bộ Ngã Bảy, Ban Binh vận Trung ương Cục, Thành ủy và Đảng ủy các thời kỳ của Đảng bộ Quận 10 và các đơn vị bạn.

Hình ảnh bia truyền thống Vườn Lài ghi nhớ chiến công bao anh hùng cách mạng giai đoạn 1968 Mậu Thân và các chiến lược nham hiểm của đế quốc Mỹ và tay sai bị bẻ gãy từ những cuộc tiến công dũng mãnh của quân và dân vùng đất Quận 10, vùng đất Phường 4 thân yêu đã góp phần đi đến thắng lợi cuối cùng của cách mạng Việt Nam.

Ngày 30/4/1975 lịch sử đã về trên vùng đất Phường 4 rực rỡ không thể nào quên, bao nhiêu gian khổ hy sinh xương máu của đồng bào, đồng chí trong suốt cuộc trường kỳ kháng chiến đã được đáp đền, ngày giải phóng hoàn toàn

miền Nam, thống nhất Tổ quốc làm vỡ òa niềm vui đoàn tụ, được sống trong vùng đất tự do, độc lập, hạnh phúc thực sự đến với mọi người mọi nhà.

Bước vào giai đoạn mới bằng cải tạo và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, đảng viên và nhân dân vùng Phường 4 mang theo khí thế cách mạng tiến công của thời kỳ bảo vệ Tổ quốc trước 1975, Đảng và dân vùng Phường 4 vững bước và thêm tin yêu vào Đảng Cộng sản Việt Nam, sẵn sàng vượt qua trở lực để xây dựng xã hội mới phồn vinh, ấm no, hội nhập và phát triển thời kỳ sau 1975 hòa cùng sự đi lên của Quận và thành phố mang tên Bác kính yêu.

Phần thứ hai

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10 TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975 - 2015)

CHƯƠNG I

KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, XÂY DỰNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG SAU NGÀY MIỀN NAM HOÀN TOÀN GIẢI PHÓNG (1975 - 1985)

I. Lãnh đạo xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội và đời sống nhân dân (1975 - 1977)

1. Tình hình Phường 4 những năm đầu sau giải phóng

Ngày 30/4/1975 và những ngày tiếp theo ở Quận 10 trên địa bàn Phường Nhật Tảo, Phường Minh Mạng cùng các Phường bạn cờ đỏ rợp trời, ai ai cũng vui mừng phấn khởi vì nước nhà được thống nhất, độc lập, tự do, bắt đầu thời kỳ mới, trang sử mới tươi sáng, được làm chủ vận mệnh của mình.

Được sự chỉ đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân Cách mạng Quận 10, các đảng viên tại chỗ, các nhân tố tích cực ở các khóm thuộc Phường Nhật Tảo đã hăng hái xung phong ra làm công tác tiếp quản, dọn dẹp vệ sinh, giữ gìn an ninh

trật tự... Phường có 11 khóm thì đều có người ra gánh vác việc chung vì trong lúc còn đang ngổn ngang nhiều việc cần phải giải quyết cấp bách, như ở:

Khóm 2: có chị Lan làm Chủ tịch Phụ nữ, vận động các chị em, các mẹ ra dọn vệ sinh, cứu đói.

Khóm 5: có đồng chí Tôn Kiên và có đồng chí Tư Điển làm Bí thư (sau đó làm công tác an ninh ở Phường Nhật Tảo), có Trưởng khóm là ông Nhân, tiếp đó là ông Tư Hiến (có 1 con là liệt sĩ cách mạng, 1 con là thương binh của bộ đội chiến đấu ở Campuchia), có ông Bùi Văn Trọng làm công tác xã hội cùng ông Hồ Văn Nữa có nhiệm vụ chính là phát gạo cứu đói cho dân, có bác Nguyễn Đức Cảo làm công tác an ninh khóm (có con trai sau này là tiến sĩ Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh).

Khóm 6: có đồng chí Trần Văn Bê (Năm Bê) làm Trưởng khóm và có đồng chí Nguyễn Kim Thành (Kim Xía): làm công tác Hoa vận. Có đồng chí Phùng Sinh: làm Công đoàn Phường được bổ sung vào lực lượng xây dựng chính quyền.

Khóm 7: có đồng chí Trần Văn Đang, Trưởng khóm, đồng chí Bùi Đức Cải làm công tác Công an.

Khóm 8: có đồng chí Giang Thị Nói, phụ trách công tác Phụ nữ, đồng chí Oanh Yến (nam) phụ trách công tác Thương binh xã hội, ở đây còn có chùa Nước Lạnh với phong trào cách mạng sôi nổi trước năm 1975 và sau giải phóng.

Khóm 9: có đồng chí Trần Thế Mỹ (Chín Mỹ) làm Trưởng khóm, có con gái là Trần Thị Bé Ba làm Thường vụ Quận Đoàn 10 và xí nghiệp Điện – Điện tử Quận 10 sau này.

Ở Phường có trường hợp như ông C.D, tự nguyện ra làm khóm trưởng một khóm trong Phường (dù trước đó có liên quan đến cảnh sát chế độ cũ) và ông H.L.H làm khóm phó.

Lúc này, Quận ủy Quận 10 nhận thấy Phường Nhật Tảo chưa có bộ máy lãnh đạo, nên xuống trực tiếp chỉ đạo các đồng chí đảng viên tại chỗ như đồng chí Chín Thi, đồng chí Lục, đồng chí Tư Điển và các đồng chí phụ trách các khóm tiến hành ổn định khóm, phường, tổ chức quần chúng tích cực tham gia công tác tiếp quản các cơ sở do chế độ Sài Gòn tháo chạy, tổ chức tuần tra canh gác, thu gom vũ khí vứt bừa bãi do sĩ quan, binh lính Sài Gòn bỏ lại khi tháo chạy, chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể huy động bà con các khu phố tham gia tổng vệ sinh, tham gia hướng dẫn trật tự giao thông, thu gom văn hóa phẩm đồi trụy...

2. Chi bộ Phường nay là Phường 4 lãnh đạo xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội và đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất (5/1975 - 8/1977)

2.1. Công tác củng cố chính quyền cách mạng và phát triển các tổ chức quần chúng

Tiếp tục thành quả tiếp quản các cơ sở do chế độ Sài Gòn để lại do nhân dân và các Khóm thực hiện, ngày 10/6/1975 đồng chí Đỗ Trung Dũng (Tư Dũng) về làm Bí thư Phường Nhật Tảo, cùng cán bộ đảng viên và nhân dân

trên địa bàn thực hiện tốt các chỉ đạo của Thường vụ Quận ủy Quận 10 ngay những tháng ngày đầu sau giải phóng.

Đồng chí Đỗ Trung Dũng (Tư Dũng) từ Cai Lậy về số 1 Duy Tân Sài Gòn là cơ sở trạm cấp nước thành phố của Ban Binh vận Trung ương Cục, sau đó về Y4: an ninh thành phố Sài Gòn – Gia Định nhập cùng ban quân quản thành phố chuẩn bị công tác tiếp quản ngay sau khi thành phố Sài Gòn được giải phóng.

Ngày 5/5/1975 đồng chí Đỗ Trung Dũng, bí danh Tư Dũng, còn có tên là Đỗ Hữu Kỉnh, đã cùng đồng chí Sáu Lợi về Quận 10 phối hợp tổ chức đăng ký để sĩ quan, binh lính Sài Gòn ra trình diện chính quyền cách mạng.

Đồng chí Tư Dũng sinh năm 1946 tại Hòa Lộc, Cái Bè, Tiền Giang, trú tại: 551 đường Ba Tháng Hai phường 8 quận 10, tham gia cách mạng từ năm 1962 - 1963 trong phong trào sinh viên học sinh Vĩnh Long. Cuối năm 1963 thoát ly, làm Thư ký Ban Binh vận huyện Cái Bè. Năm 1966 đi học khóa nội tuyến ở Bời Lời của Ban Binh vận Trung ương Cục miền Nam. Tháng 9/1967 chuẩn bị đánh trận Ba Chúc An Giang khi bí mật dưới vỏ bọc là lính Sài Gòn trong căn cứ biệt kích Ba Xoài do có sự móc nối với nội tuyến của ta trong căn cứ. Tháng 6/1968 cùng nội tuyến của ta là trung úy Trương Nhật Quang (Tư Quang), đang là Xử lý Thường vụ Trại biệt kích Ba Xoài, bí mật lập Chi bộ và tổ chức tiêu diệt cụm căn cứ biệt kích Mỹ ở Ba Chúc. Cuộc khởi nghĩa thắng lợi – đồng chí Tư Dũng được thưởng Huân chương Giải phóng Hạng Ba – đồng chí Trương Nhật Quang sau

này được phong Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân (năm 2011).

Tháng 2/1972 đồng chí Tư Dũng chỉ đạo đồng chí Nguyễn Văn Thôn (Hai Thôn) đánh sân bay Biên Hòa, trận đánh thắng lợi, đồng chí Thôn sau này được phong Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân (năm 2011).

Đầu năm 1973, liên hệ phối hợp đồng chí Ba Nghiệp công tác ở Tỉnh đội An Giang đóng ở núi Sam, cùng đồng chí Tư Cao chuẩn bị đánh sân bay Trà Nóc, nhưng chưa thực hiện được, sau đó về lại Cai Lậy tiếp tục công tác cách mạng cho đến ngày giải phóng.

Đồng chí Đỗ Trung Dũng (Tư Dũng) lập được nhiều chiến công, hồ sơ xét thưởng được lập đầy đủ, nhưng trong quá trình trình chuyển đã không may bị thất lạc. Năm 2009, đồng chí đã làm lại hồ sơ gởi Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh để trình Chính phủ chờ xem xét phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

Lúc này, Quận ủy Quận 10 lập Ban Chấp hành, trong đó đồng chí Phạm Thị Sứ là Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Châu là Phó Bí thư – Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Quận 10, Quận ủy viên gồm các đồng chí Sáu Lợi, Tư Dũng, Tư Phương, Năm Phục, Chín Lan, Lâm Tuấn Anh, Sáu Ánh (Phạm Thị Ánh, vợ đồng chí Tư Dũng sau đó về làm Bí thư Phường Minh Mạng).

Sau ngày 10 tháng 6 năm 1975, đồng chí Tư Dũng, Quận ủy viên được Quận ủy Quận 10 phân công về làm Bí

thư Phường Nhật Tảo (vùng Phường 4 bây giờ) đồng chí đã gặp đồng chí Lưu Văn Lục là đảng viên tại chỗ để phối hợp làm việc, chỉ đạo nhiều công việc cấp bách cần giải quyết ngay, nhất là ổn định đời sống người dân, đảm bảo trật tự trị an, khôi phục sản xuất.

Với quá trình dày dạn công tác cách mạng, đồng chí Tư Dũng đã nhanh chóng phối hợp với các đồng chí đảng viên tại Phường Nhật Tảo như đồng chí Trương Văn Do (Chín Thi), đồng chí Trần Văn Điển để giải quyết những khó khăn trước mắt như an ninh, lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, các tệ nạn xã hội... Phân công đồng chí Lưu Văn Lục làm Phó Chủ tịch Ủy ban Phường (Phường Nhật Tảo lúc này chưa có chủ tịch Ủy ban).

Để sớm đưa Phường Nhật Tảo vào ổn định, đồng chí Tư Dũng đã cùng tập thể cán bộ, đảng viên phường bàn bạc củng cố chính quyền cách mạng, phân công mỗi người một việc để cùng nhau gánh vác công cuộc chung, phát triển đoàn thể quần chúng vận động tham gia nhằm giúp dân có cuộc sống dần an cư để lạc nghiệp.

Bên cạnh đồng chí Bí thư và đồng chí Lưu Văn Lục (Phó Chủ tịch Phường), chính quyền Phường Nhật Tảo còn có đồng chí Tô Khắc Nhu là Ủy viên xã hội, đồng chí Võ Văn Tần, Ủy viên thương nghiệp, đồng chí Nguyễn Văn Thi (Chín Thi) là Phó Công an Phường, đồng chí Nguyễn Đình Cừ là Ủy viên Công an, đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Nữ (Chín Lan) là Phường ủy viên, phụ trách công tác Phụ nữ, đồng chí Trần Văn Điển, Nguyễn Trung Chánh, Nguyễn

Vĩnh Xảo, Phạm Quốc Phú, Lâm Hiệp Nghĩa (Bí thư Đoàn Phường), đồng chí Dương Thị Bạch Cúc (Phó Bí thư Đoàn Phường từ Quận Đoàn 10 về), đồng chí Vũ Thị Lan Chi (Ba Lan) làm công tác Phụ nữ, đồng chí Đỗ Văn Đủ (Chủ tịch Mặt trận Phường).

Nhằm phát huy sức mạnh ở cơ sở, Chi ủy đã tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí có quá trình tham gia công tác cách mạng trước năm 1975 như đồng chí Nguyễn Đình Thạnh, đồng chí Phạm Duy Thông, đồng chí Lưu Vĩnh Tồn, đồng chí Lê Văn Thới... làm công tác Đảng ở các khóm, đồng chí Bí thư phường cũng đã quan tâm đến các cơ sở cách mạng do có nhiều đóng góp cho công cuộc giải phóng đất nước như cơ sở của ông Nguyễn Văn Tường, Nguyễn Đức Thiên, Nguyễn Hồng Cam, Đồng Chính, liên hệ với các cơ sở có cảm tình với cách mạng tích cực trước năm 1975 như dì Lê Thị Tân (Ba Tân) sau làm Hội phó Hội Phụ nữ Phường, ông Võ Tấn Phát, bà Nguyễn Thị Súy, Lương Thị Đãi, ông Trần Nam, bà Trần Thị Minh, Nguyễn Thị Miếu, ông Dương Văn Tóc, bà Bùi Thị Kim Anh, Lê Thị Thắng, ông Lâm Văn Kiên.

Một ngày trong tháng 07/1975 tại nhà ông Đông Kinh ở đường Nguyễn Tri Phương, các cơ sở cách mạng đã họp để trao đổi về công tác bảo vệ an ninh phường, củng cố chính quyền cách mạng và nhất trí đề nghị lãnh đạo phường để ông C.D và ông H.L.H không làm công tác ở khóm nữa, và cử người nhiệt huyết, quan điểm chính trị vững vàng để góp tay thực sự củng cố chính quyền cơ sở. Từ đó, an ninh chính trị địa phương ngày càng giữ vững, bộ máy chính trị

Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng Phường Nhật Tảo ngày càng được phát huy hiệu quả.

Để tăng cường công tác Đảng, đồng chí Đỗ Trung Dũng đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, phát triển Đảng, rà soát các khóm về công tác đảng viên trước tình hình thực tế các khóm chưa đủ đảng viên để lập Chi bộ khóm, phải chỉ đạo đảng viên sinh hoạt ghép liên khóm, tăng cường xem xét nhân tố tích cực cách mạng để phát triển Đảng. Tháng 11 năm này đã phát triển các đảng viên mới như: đồng chí Giang Thị Nói, Trần Thế Mỹ, Trần Văn Bê, Trần Văn Đang, đồng chí Minh,... để tăng đảng số của Phường, tăng thêm các cán bộ nòng cốt xây dựng Chi bộ và chính quyền cách mạng thời kỳ còn non trẻ.

Lúc này trụ sở Phường Nhật Tảo đóng tại Trường Mầm non Phường trên đường Bà Hạt. Dân số Phường khoảng 49.000 dân (tháng 5/1975) đông hơn Phường Minh Mạng khoảng 1.000 người (48.000 dân).

Lãnh đạo Phường còn tích cực liên hệ Quận 10 hỗ trợ chi viện gạo cứu đói cho dân, nên các khóm, các khu phố không có người đói.

Trong đợt đổi tiền đầu tiên tại Phường, đồng chí Bí thư đã nhiệt tình giúp dân, nhất là những người dân lao động như đạp xích lô, buôn bán hàng xén,... được đổi tiền mới của cách mạng mặc dù thời gian đổi tiền có bị trễ so với quy định, vì gia đình họ phải lo đi kiếm sống cả ngày không về sớm được.

Qua những việc trên của Chi bộ và chính quyền Phường đã được người dân hoan nghênh, tin tưởng từ đó phong trào xây dựng chính quyền cách mạng và xây dựng đoàn thể quần chúng ngày càng được đông đảo nhân dân Phường Nhật Tảo tham gia hưởng ứng.

Tháng 6/1976, do nhu cầu công tác quan trọng của Quận, đồng chí Đỗ Trung Dũng được Quận ủy điều động về chỉ đạo công tác hồi hương giãn dân, xây dựng kinh tế mới Quận 10 đang hồi cấp bách.

Khi đồng chí Tư Dũng về Quận 10, lãnh đạo Quận cử đồng chí Đặng Xuyến làm Bí thư thay đồng chí Tư Dũng đến tháng 12/1976.

Đầu năm 1977 đồng chí Huỳnh Văn Ký (Chín Trường) về thay đồng chí Xuyến để làm Bí thư Phường (từ 1977 - 1979).

Lúc này đồng chí Võ Thanh Tân làm Chủ tịch Phường (từ tháng 12/1975 - 1979), đồng chí Trần Văn Bê là Ủy viên thư ký rồi làm Phó Chủ tịch Phường (từ tháng 12/1975 - 1979), đồng chí Bùi Văn Trọng làm Phó Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Đức Cảo làm Ủy viên văn xã, đồng chí Nguyễn Văn Nhân rồi đồng chí Trần Văn Cung làm Chủ tịch Mặt trận, Bí thư Đoàn Phường là đồng chí Nguyễn Thế Chính, Hội trưởng Hội Phụ nữ Phường là cô Cúc (từ khóm 5 lên) rồi bà Thanh, phụ trách Công đoàn là đồng chí Phan Dân, Trưởng Công an là đồng chí Lê Văn Luyến, Phường đội trưởng là đồng chí Phan Văn Xô. Trụ sở Phường đặt tại 383 Bà Hạt trong một chái nhỏ 3m x 8m.

Từ năm 1976 đồng chí Bùi Đức Cải từ công an khóm 7 lên làm Trưởng Công an Phường, phụ trách công tác An ninh của Chi ủy Phường (đến tháng 10/1979 thì đi học nghiệp vụ Công an ở Thủ Đức).

Trụ sở của Công an Phường lúc này đặt tại điểm dân phòng ở hẻm 394 Nguyễn Tri Phương.

Sau đó văn phòng Chi bộ và Ủy ban Phường dời về số 383 Bà Hạt, nơi này nguyên là trụ sở Phường đội, Chủ tịch Phường là đồng chí Võ Thanh Tân.

Để tiện công tác tiếp dân, Chi ủy và Ủy ban Phường dời trụ sở làm việc về số 360 Nguyễn Tri Phương (nay là Phường đội Phường 4), rồi sau đó lại dời về số 262 Nguyễn Tri Phương (nay là Trạm Y tế Phường 4). Đến cuối năm 1976, tất cả 11 khóm thuộc Phường Nhật Tảo đều có Chi bộ Đảng, trong đó gồm nhiều nguồn như từ chiến khu về, từ tập kết ở Bắc vào, ở tù ra, từ Quân đội, Công an chuyển về, số đảng viên đứt liên lạc được xem xét kết nạp lại và số đảng viên tại chỗ, cùng số đảng viên mới kết nạp tại địa phương.

Để thuận lợi trong công tác quản lý, Thành phố và Quận chỉ đạo nhập các khóm, và chia các Phường: Nhật Tảo, Minh Mạng, Nguyễn Tri Phương, Phan Thanh Giản và Chí Hòa thành 25 Phường mới. Từ Phường Nhật Tảo chia ra các Phường mới:

– Phường 7: Đồng chí Lưu Văn Lục làm Bí thư.

– Phường 8: Đồng chí Trương Văn Do (Chín Thi) làm Bí thư.

– Phường 4: Đồng chí Trần Văn Điển làm Bí thư.

– Phường 10: Đồng chí Trần Thế Mỹ (9 Mỹ) làm Bí thư.

– Phường 9: Đồng chí Huỳnh Văn Ký (Chín Trường) làm Bí thư.

Xét về địa giới hiện nay đối với các khóm xưa, thì:

– Khóm 1, 2: thuộc Phường 8 ngày nay.

– Khóm 3, 4: thuộc Phường 9 ngày nay.

Các khóm thuộc Phường 4 ngày nay gồm có:

– Khóm 5, 6, 7 (Phường 9 cũ).

– Khóm 8, 9 (Phường 10 cũ).

Và Khóm 10, 11 (Phường 8 cũ) giới hạn bởi tam giác Nguyễn Duy Dương – Vĩnh Viễn – Ngô Gia Tự.

Có đồng chí cho là Khóm 2 và Khóm 3 Phường Nhật Tảo là thuộc Phường 8 cũ. Khóm 6 và 7 Phường Minh Mạng là thuộc Phường 4 cũ.

2.2. Trong công tác truy quét tàn quân địch, giữ gìn trật tự xã hội

Nhằm giúp cho Quận 10 giữ vững an ninh trật tự, ngày 11/5/1975 Ban An ninh – Nội chính Sài Gòn – Gia Định đã cử một đoàn cán bộ gồm 20 người do đồng chí Phạm Đức Thưởng (Hai Thưởng) làm trưởng đoàn đến tiếp quản Ty Cảnh sát Quận 10 của chế độ cũ.

Được sự chỉ đạo của Quận ủy và Ủy ban Quân quản, Ban An ninh Quận phân công cán bộ xuống 5 phường để nắm tình hình và tham mưu công tác an ninh trật tự, trong đó có đồng chí Lương xuống Phường Nhật Tảo, đồng chí Trọng Chinh xuống Phường Minh Mạng, đồng chí Tuân xuống Phường Nguyễn Tri Phương,...

Khoảng một tuần sau, Thành phố và Quận tiếp tục tăng cường thêm cán bộ, đảng viên về Phường làm công tác an ninh cơ sở.

Những ngày đầu sau giải phóng, tình hình an ninh trật tự ở Phường còn lộn xộn, nhất là cướp giật, lấy súng đạn bắn bừa bãi, Quận đã chỉ đạo các đảng viên, phụ trách các khóm sớm triển khai công tác quản lý, áp chế các phần tử xấu lợi dụng tình hình gây ra các vụ việc làm hoang mang cho quần chúng.

Thanh niên, phụ nữ, sinh viên học sinh các khóm đã chung tay gom hàng tấn vũ khí đạn dược quân trang quân dụng do lính Sài Gòn để lại, tham gia truy quét tàn quân địch còn ẩn náu, và truy bắt bọn cướp giật trên địa bàn Phường.

Qua tuyên truyền vận động có hàng trăm sĩ quan binh lính chế độ cũ ra trình diện, giao nộp vũ khí, và đăng ký dự các lớp học tập tại chỗ và trên địa bàn Quận.

Lúc này đồng chí Tư Dũng đang là Bí thư Phường Nhật Tảo và cũng là một trong những giảng viên đứng lớp giảng về Đường lối cách mạng Việt Nam, chính sách 7 điểm của Mặt trận Giải phóng miền Nam Việt Nam cho hàng ngàn sĩ

quan, hạ sĩ quan, binh lính chế độ Sài Gòn thuộc Quận 10 tại Trường Hoàng Văn Thụ và cho lớp của Thành phố tại Hội trường Công Binh (trong Phường 14 ngày nay).

Các khóm đều có một đồng chí công an và một đồng chí khóm đội làm công tác an ninh quân sự, dần dần bổ sung thêm và sớm ổn định tình hình an ninh trật tự.

Lãnh đạo Phường đã cùng Phường đội và Công an đến từng Tổ Đoàn kết để sát dân hơn, củng cố Tổ Đoàn kết và nhất là kịp thời nắm được tâm tư nguyện vọng người dân để có biện pháp giải quyết kịp thời.

Năm 1976 ở địa bàn Phường 9 có vụ vượt biên của một số ít người Hoa, và có vụ ở khu vực Phường 10 cũ, để lại nhà vắng chủ, lãnh đạo Phường đã kịp thời báo cáo về Quận để xử lý và quản lý.

2.3. Trong công tác khôi phục sản xuất và ổn định đời sống nhân dân

Vùng đất Phường 4 hầu hết là dịch vụ ăn uống, buôn bán nhỏ, không có nhà máy sản xuất, các cơ sở tư nhân ít, không đáng kể. Thời điểm ngay sau giải phóng, do không còn hàng hóa Mỹ viện trợ Sài Gòn như trước, do vậy đời sống người dân còn nhiều khó khăn, khan hiếm hàng hóa, giá cả liên tục biến động, mới thực hiện chế độ bao cấp, nên còn nhiều bất cập.

Với trách nhiệm được giao, lãnh đạo Chi bộ Phường và Ủy ban Nhân dân Cách mạng Phường đã sớm tìm biện

pháp tháo gỡ khó khăn, tiếp quản các cơ sở bỏ lại, cải tạo khuyến khích người dân đẩy mạnh sản xuất, các cơ sở tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn được tạo điều kiện làm ăn, nghề làm bún, nghề rèn, làm nhôm, làm sắt được ưu tiên về các mặt, do vậy sản phẩm phục vụ đời sống người dân ngày càng nhiều hơn trước, đáp ứng được một phần nhu cầu cuộc sống của bà con.

Dần dần cuộc sống nhân dân được ổn định, gạo của Quận đưa về giúp dân kịp thời, thuốc chữa bệnh được nhanh chóng đưa về Phường và khu phố, do vậy ở Phường lúc này không xảy ra các vụ việc thiếu ăn, hay thiếu thuốc men khi đau ốm.

Nét nổi bật là dù có nhiều vụ vượt biên của bà con người Hoa trong vụ "nạn Kiều", nhưng lãnh đạo Đảng và chính quyền Phường vẫn chỉ đạo quan tâm giúp đỡ nhiều mặt cho người dân tộc Hoa trên địa bàn, tích cực tuyên truyền để bà con yên tâm làm ăn sinh sống, thấy rõ dã tâm bọn xấu xuyên tạc cách mạng, những người lao động nghèo đều được Phường chăm lo hàng tháng về gạo, nhu yếu phẩm, tìm cách giải quyết công ăn việc làm. Do vậy đời sống bà con vượt qua khó khăn nhanh chóng, làm ăn buôn bán, tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp cùng chung sống với bà con người Việt và các dân tộc khác.

Phong trào vận động giản dân, hồi hương, đi kinh tế mới góp phần ổn định tình hình Phường về kinh tế, an ninh trật tự, tệ nạn xã hội về xì ke ma túy giảm rõ rệt, số sĩ quan, binh lính chế độ cũ đăng ký đi học tập cải tạo theo quy

định, không có trường hợp lẩn trốn, học tập xong về hòa nhập địa phương lao động, sản xuất chăm chỉ. Nhìn chung do chính sách của Đảng bộ Quận 10 và Phường Nhật Tảo kịp thời, đúng đắn, dân tin tưởng nên cuộc sống ngày càng tốt hơn xưa, Phường được Quận 10 khen thưởng.

Với sự khởi sắc sau thời gian ngắn chuyển từ chế độ cũ sang chế độ mới độc lập, tự do, kết thúc tốt đẹp thời kỳ quân quản, Chi bộ và Ủy ban Nhân dân Cách mạng Phường Nhật Tảo đã cùng vận động đông đảo nhân dân tiếp tục quyết tâm vượt qua gian khó trong thời gian tới để đạt thắng lợi lớn hơn như mọi người mong mỏi.

II. Lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nghị quyết đại hội Chi bộ (nhiệm kỳ 1977 - 1979)

1. Đại hội Chi bộ Phường 4 (1977 - 1979)

Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy Quận 10, các đảng viên Chi bộ Phường đã tiến hành Đại hội vào tháng 8 năm 1976, (vòng I) để thảo luận bản dự thảo Báo cáo Chính trị của Đại hội Đảng Trung ương lần thứ IV (khóa 4) và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Quận lần I, Đại hội đầu tiên của Quận 10 ngay sau ngày giải phóng từ 25/5 – 01/6/1977.

Tiếp tục niềm vui vì đạt nhiều thành tựu, vào đầu tháng 8/1977, Quận ủy chỉ đạo tiếp tục Đại hội Chi bộ Phường (vòng II) để thảo luận phương hướng 1977 - 1979 của Quận Đảng bộ, toàn Phường nhất trí phương hướng cải tạo xã

hội chủ nghĩa thiết thực ngay trên vùng đất Phường: "Ưu tiên phát triển tiểu thủ công nghiệp, tập trung giải quyết việc làm, không để thanh niên thất nghiệp, đảm bảo an ninh an toàn, giúp hộ nghèo, chú trọng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa, giải quyết nhanh các tệ nạn, tàn dư chế độ cũ, chỉnh trang cơ sở hạ tầng".

Đại hội đã bầu ra Chi ủy mới, gồm đồng chí Huỳnh Văn Ký (Chín Trường), làm Bí thư Phường, đồng chí Võ Thanh Tân: Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường, Chi ủy viên: đồng chí Trần Văn Bê (Năm Bê), Phó Chủ tịch Phường.

Các đồng chí trong cấp ủy và Ủy ban Nhân dân Phường đã vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân quyết tâm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội trên các mặt trận công tác sau:

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Phường nhiệm kỳ 1977 - 1979

Để làm gương cho đảng viên, cả Chi ủy đều nêu quyết tâm đoàn kết, giúp nhau vượt qua các trở lực, hoàn thành thắng lợi các mặt trận kinh tế – văn hóa – xã hội – an ninh quốc phòng.

2.1. Trên lĩnh vực kinh tế

Với đặc điểm là Phường có các trục đường chính như Ngô Gia Tự, Nguyễn Tri Phương là tuyến đường quan trọng của Quận và thành phố, do vậy Chi bộ đã lãnh đạo sát sao việc ổn định sản xuất, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, nhất là lĩnh vực mua bán, dịch vụ, tuyến đường Ngô Gia

Tự là nơi thu hút đông đảo các gia đình buôn bán mặt hàng mộc, hàng tiêu dùng gia đình như giường, tủ, bàn, ghế.

Tuyến đường Nguyễn Tri Phương có nhiều nhà làm cửa hàng ăn uống, phát huy chợ Nhật Tảo và các cơ sở sản xuất tại nhà về sắt, nhôm, nhựa trên các tuyến đường còn lại.

Phường thành lập hợp tác xã tiêu thụ để đưa hàng nhu yếu phẩm thiết yếu về cho bà con ở các khu phố, chủ nhiệm hợp tác xã là ông Nguyễn Văn Tâm, tiếp đó là ông Đinh Văn Là, Ban chủ nhiệm hợp tác xã rất năng nổ, tích cực đi về các quận huyện, các tỉnh bạn để tìm mua nguồn hàng, nguyên liệu về phục vụ bà con với giá rẻ, chất lượng tươi ngon như: thịt heo, gà, gạo, muối, đường, vỏ ruột xe đạp, áo quần, vải vóc...

Phó Chủ tịch Phường lo liên hệ với Quận để tháo gỡ khó khăn và đẩy mạnh tiến độ cấp phép kinh doanh sản xuất, liên hệ điện lực để có chỉ số điện kế thuận lợi cho các hộ sản xuất, kinh doanh, do vậy trong thời gian ngắn của nhiệm kỳ Đại hội, bộ mặt kinh tế Phường chuyển biến tốt đẹp, người dân yên tâm làm ăn sinh sống, làm đà thăng tiến cho các lĩnh vực khác trên địa bàn.

2.2. Trên lĩnh vực văn hóa – xã hội

Phòng Văn hóa Thông tin Quận 10 đánh giá cao Ban Văn hóa Thông tin Phường vì có nhiều tiến bộ tuyên truyền sôi nổi, cuốn hút người nghe, nội dung ngắn gọn, dễ nhớ về kết quả hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của Phường. Các chương trình biểu diễn văn

nghệ ở các khu phố đã nêu bật về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, phát huy tốt các thiết chế văn hóa: thư viện, phòng đọc sách. Chi ủy thường xuyên kiểm tra hoạt động này ở các khu phố, tổ dân phố, luôn nhắc các ngành và cơ sở phản ánh quan điểm của Đảng, cảnh giác cách mạng, chống âm mưu phá hoại của địch đối với cuộc sống yên bình của nhân dân ta, làm rõ thủ đoạn kích động nạn kiều, gây bạo loạn gây mất an ninh trật tự để bà con nắm được, cảnh giác, và kịp thời chống lại kẻ xấu, giữ vững an ninh an toàn trên địa bàn Phường.

Xe loa phường có nhiều bài biểu dương tinh thần chiến đấu kiên cường của Thanh niên Phường nhà giành nhiều chiến công trong cuộc chiến tranh chống quân bành trướng Bắc Kinh ở biên giới phía Bắc và biên giới Tây Nam, đã khích lệ hàng trăm bạn trẻ của Phường hăng hái tham gia công tác quốc phòng, đăng ký nghĩa vụ quân sự, sẵn sàng lên đường vì Tổ quốc.

Đội văn nghệ không chuyên của Phường luôn có nhiều tiết mục phong phú, hấp dẫn. Đội đi biểu diễn ở các khu phố và ở Quận được hoan nghênh cổ vũ nhiều.

Phong trào thể dục thể thao của Phường mạnh đều các môn như: bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, cầu lông, phong trào tập thể dục sáng, thể dục dưỡng sinh trong phường cũng tạo nên không khí vui, khỏe, trẻ, được đông đảo người dân hưởng ứng.

Để thực hiện hoạt động xây dựng cuộc sống mới, thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ các đảng viên, cán bộ viên

chức và đoàn thể Mặt trận đã cùng nhau tiến hành tập trung bài trừ tệ nạn xã hội, tuần tra canh gác, hạn chế hoạt động của các chủ chứa và gái mại dâm. Do vậy một số chủ chứa phải về quê quán cũ, từ đó Chi ủy quyết tâm chỉ đạo lập điểm sáng văn hóa để xóa các điểm tối trên địa bàn.

Hoạt động y tế cộng đồng và lĩnh vực giáo dục của phường trong giai đoạn này cũng đạt nhiều kết quả tốt đẹp, được ngành chức năng của quận đánh giá cao, nhất là việc tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em và mở lớp xóa mù chữ, bồi dưỡng kiến thức văn hóa cho cán bộ cơ sở qua các lớp bổ túc văn hóa cho cán bộ, lớp dạy nghề cho thanh niên chưa có việc làm góp phần nâng cao trình độ kiến thức và giữ gìn sức khỏe người dân.

Lĩnh vực văn hóa – thương binh – xã hội do đồng chí Nguyễn Đức Cảo từ khóm 5 lên Phường lãnh đạo đã tham mưu thực hiện tốt công tác chính sách xã hội như thăm hỏi tặng quà cho các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình liệt sĩ, thương binh, quan tâm, giải quyết nhà ở cho các đối tượng chính sách, lãnh đạo phường thực hiện với tình cảm và trách nhiệm trước dân.

2.3. Trên lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Trong nhiệm kỳ, để đảm bảo tốt công tác quốc phòng an ninh, Cấp ủy và các chi bộ ở cơ sở thường xuyên phối hợp với Quận thực hiện tốt kế hoạch hàng năm, nên công tác này luôn đạt kết quả tốt.

** Về quốc phòng:*

Ban chỉ huy Phường đội do đồng chí Đinh Văn Xô lãnh đạo đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, chiến sĩ trẻ, khỏe, có chuyên môn, có trình độ nhận thức tốt, nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ an ninh Tổ quốc, lãnh đạo Phường thường xuyên kiểm tra, kiểm soát lực lượng dân phòng, tăng cường tuần tra, phối hợp với Công an phường để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn Phường.

Công tác bảo đảm quốc phòng an ninh có hiệu quả; nhân dân yên tâm trong bối cảnh mới mấy năm sau ngày giải phóng còn bao nhiêu việc phức tạp cần giải quyết cho dân.

Phường đội luôn đạt hạng cao của quận nhiều năm liền, các đợt giao quân nghĩa vụ quân sự luôn đạt trên 100 thanh niên mỗi kỳ, nhất là đợt Hồng binh đi chiến đấu chống quân xâm lược.

Hằng năm phường cũng đều có kế hoạch đến thăm hỏi gia đình chính sách, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình liệt sĩ, thương binh.

Lãnh đạo cũng đã giải quyết chế độ chính sách hậu phương quân đội cho bộ đội xuất ngũ, cấp nhà cho bộ đội vì hoàn cảnh quá khó khăn, giải quyết giới thiệu công ăn việc làm cho hàng chục thanh niên xong nghĩa vụ quân sự về địa phương sinh sống, góp phần ổn định xã hội và giải quyết an sinh xã hội của phường.

Phường đội được biểu dương là đơn vị tốt trong công tác duyệt binh của quận và tinh thần sẵn sàng chiến đấu

chống địch và bọn phản động đang xâm chiếm biên giới nước ta.

** Về công tác an ninh:*

Trưởng Công an Phường là đồng chí Lê Văn Luyến, đã chỉ đạo tất cả cán bộ, chiến sĩ công an đều học tập điều lệnh đội ngũ, dự các lớp tập huấn nghiệp vụ an ninh, qua đó tăng cường thêm nhân sự để thực hiện chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban Nhân dân Quận và kế hoạch nghiệp vụ của Công an Quận 10. Các công an khu vực của phường đều nhiệt tình, trách nhiệm, trẻ, năng nổ, bám địa bàn, có người từ bộ đội chuyển ngành qua nên công tác đi cơ sở thuận lợi, nhiều nguồn tin quý giá từ người dân giúp cho lãnh đạo phường nắm bắt kịp tình hình, có biện pháp cụ thể, hữu hiệu, không để xảy ra tình huống an ninh chính trị ở địa bàn.

Qua công tác tuyên truyền của công an nói rõ âm mưu thâm độc của bọn xấu lúc xảy ra vụ nạn Kiều, vượt biên, chiến tranh biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc, nên bà con cảnh giác hơn, nắm rõ hơn, góp phần xóa đi các tư tưởng tiêu cực, bi quan, thậm chí vi phạm pháp luật nhà nước. Bà con đã nâng cao hơn về tinh thần tự hào dân tộc, cảnh giác cách mạng, và sẵn sàng tham gia các phong trào quần chúng mà Đảng và đoàn thể phát động. Do vậy phong trào "quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" được mọi người hưởng ứng. Công an phường cũng tăng cường kiểm tra tạm trú, tạm vắng, nắm chắc hộ khẩu ở các tổ dân phố và quyết tâm xử lý gái mại dâm, ma cô dắt mối, các chủ

chứa, đã có tác dụng răn đe, giáo dục công an phường đã được lãnh đạo phường và quận khen ngợi, biểu dương.

2.4. Trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể

2.4.1. Trong công tác xây dựng Chi bộ

Qua Đại hội, Chi bộ Phường 9 (nay là Phường 4) có Bí thư là đồng chí Huỳnh Văn Ký (Chín Trường) từ Quận 10 về Phường tháng 9/1976 đến năm 1979. Phó Bí thư là đồng chí Đặng Xuyến (Năm Xuyến), sau đó làm Bí thư thay đồng chí Chín Trường một thời gian ngắn trong năm 1979.

Chi bộ có nghị quyết cụ thể để lãnh đạo chính quyền và nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội đã đề ra, trong đó tập trung củng cố tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên. Qua phân loại đảng viên, Chi bộ đều có tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ cao trên 90%, trong đó Chi ủy đều được đảng viên bầu là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vì đã gương mẫu thực hiện vai trò đầu tàu, là gương phấn đấu của cán bộ, đảng viên.

2.4.2. Trong công tác xây dựng chính quyền

Ủy ban Nhân dân Phường có đồng chí Võ Thanh Tân làm Chủ tịch, đồng chí Bùi Văn Trọng và Ngô Thị Dung làm Phó Chủ tịch, lãnh đạo nhiều hoạt động tích cực. Tác phong gần dân, biết lắng nghe và trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ vì đời sống người dân, đã đưa Ủy ban Nhân dân Phường gần dân, công tác ngày càng hiệu quả hơn. Tại

Phường có niêm yết công khai các thủ tục hành chính để giúp dân các mặt như kinh doanh, nhà đất, khôi phục sản xuất, mở rộng kinh doanh, thu hút người có tay nghề về sinh sống ở phường đã tạo điều kiện để kinh tế, đời sống nhân dân phát triển, an ninh trật tự xã hội được đảm bảo. Thường trực Ủy ban Phường được mạnh dạn góp ý, chấn chỉnh trong các buổi họp định kỳ của Hội đồng nhân dân phường và khi đến tiếp xúc cử tri ở khu phố, tổ dân phố.

Chi ủy và Ủy ban Nhân dân Phường luôn được Hội đồng Nhân dân và các ban của Hội đồng báo cáo cụ thể các việc đã làm, chưa làm, có lý do cụ thể để qua đó Chi ủy chỉ đạo chấn chỉnh, có lưu ý đặc thù của Phường là đông đảo bà con sinh sống ở các khu xóm lao động, chú ý nhất là vệ sinh, trật tự an ninh và phòng cháy chữa cháy.

Qua rà soát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội Chi bộ, cho thấy Thường trực Ủy ban đã thực hiện khá tốt các nhiệm vụ đề ra, trong đó nổi bật là an sinh xã hội, công tác quốc phòng an ninh và phong trào cách mạng của quần chúng ở cơ sở.

2.4.3. Trong công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1977 - 1979 của Chi bộ đã đi vào cuộc sống của nhân dân Phường, định hướng và tiến hành hiệu quả theo kế hoạch đề ra, trong đó Mặt trận do đồng chí Trần Văn Cung lãnh đạo cùng các đoàn thể phường đóng vai trò rất quan trọng trong xây dựng Đảng, chính quyền và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân qua các phong trào quần chúng, động viên người dân ở các

Tổ dân phố góp ý xây dựng chính quyền, phong trào ông – bà – cháu của Mặt trận đã thu hút đông đảo các cụ ông – cụ bà và các cháu tham gia sôi nổi, các gương hiếu thảo, hiếu học đã được nhân rộng toàn Phường.

Đoàn Thanh niên phường do đồng chí Nguyễn Thế Chính lãnh đạo đã có nhiều hoạt động sôi nổi, phong trào cách mạng trong thanh niên liên tục, hiệu quả, hoạt động vui – khỏe, phong trào Thanh niên xung kích tham gia đào kênh thủy lợi ở Thái Mỹ – Củ Chi, phong trào "Ba xung kích làm chủ tập thể", lập "nhóm tham vấn" để hạn chế ma túy, và công tác xã hội phòng chống ma túy đã góp phần hiệu quả trong bài trừ tệ nạn xã hội ở các khu phố. Công tác Đoàn, Hội Thanh niên ở Phường nhiều năm liền được quận biểu dương.

Hội Phụ nữ phường do bà Thanh lãnh đạo cũng xây dựng phong trào mạnh, thiết thực giúp đỡ chị em trong phường. Nổi bật có mô hình "Phụ nữ tiết kiệm", mô hình "Ngày tiết kiệm vì người nghèo" do Quận phát động đã giúp hàng trăm chị em vượt qua vượt khó.

Phường còn tổ chức giáo dục truyền thống "về nguồn" cho các lứa tuổi phụ nữ để tăng thêm niềm tự hào dân tộc, tích cực tham gia chống quân bành trướng Bắc Kinh xâm lược, xây dựng phường phát triển toàn diện.

Công đoàn ở phường do đồng chí Phan Dân lãnh đạo, sau đó là đồng chí Huy, đồng chí Trần Văn Tài tiếp nối có nhiều hoạt động thu hút. Đông đảo Công đoàn viên tham gia, trong đó phong trào "Hai tốt", phong trào "Lao động

giỏi" phối hợp đồng chí Ngô Văn Tâm – Chủ nhiệm Hợp tác xã Phường đảm bảo đời sống cán bộ, công nhân viên và nhân dân các khu phố, có thực phẩm, lương thực tươi sống, giá cả phù hợp, kịp thời, tiện lợi cho mọi người và phát động phong trào "Mậu dịch viên giỏi" đã động viên hàng trăm người hăng say lao động, sản xuất, góp phần đáng kể vào phát triển chung của Phường.

Dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, quân và dân Phường đã nỗ lực đi đầu trên các lĩnh vực hoạt động, lao động sản xuất, chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc, làm nền tảng cho sự phát triển mạnh hơn trong nhiệm kỳ tiếp theo.

III. Lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội (1979 - 1981)

1. Đại hội Chi bộ Phường 4 (nhiệm kỳ 1979 - 1981)

Tháng 2 năm 1979, Chi bộ Phường 9 (nay là Phường 4) tổ chức Đại hội nhiệm kỳ II (1979 - 1981) với sự tham dự của đại diện Thường vụ Quận ủy Quận 10. Các đại biểu tham dự Đại hội đã thống nhất báo cáo đánh giá thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ qua, và đề ra phương hướng nhiệm kỳ tới, trong đó tập trung nhiệm vụ: tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, đảm bảo an ninh, quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng thời giữ vững an ninh chính trị – trật tự xã hội trên địa bàn phường.

Đại hội đã bầu ra cấp ủy Chi bộ: đồng chí Đặng Xuyến rồi đồng chí Nguyễn Đức Nhung làm Bí thư, đồng chí Võ Thanh Tân làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường, có đồng chí Bùi Văn Trọng là Phó Chủ tịch, Ủy viên Thư ký là đồng chí Trần Văn Bê.

Với nhiệm kỳ mới, lãnh đạo Phường và Chi ủy phấn khởi cùng nhau lãnh đạo quân và dân Phường thực hiện thắng lợi các mặt công tác đề ra trong Nghị quyết.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Phường nhiệm kỳ 1979 - 1981

2.1. Trên lĩnh vực kinh tế

Thành quả kinh tế của nhiệm kỳ trước đã được phát huy trong đời sống, nhưng bước vào nhiệm vụ kinh tế của nhiệm kỳ 1979 – 1981, đảng viên, cán bộ và nhân dân phường phải đối mặt với những khó khăn cần giải quyết như: về nguồn vốn, nguồn nguyên liệu sản xuất, điện sản xuất, "Giá – lương – tiền",...

Được sự giúp đỡ của Phòng Kinh tế Quận và Ủy ban Nhân dân Quận 10, phường đã mở rộng sản xuất, kinh doanh. Lãnh đạo Phường đã tìm đến các ngân hàng, kho bạc để giúp nhà sản xuất nguồn vốn đầu tư. Phường liên hệ trực tiếp với ngành điện lực để xin lắp đặt đường điện ba pha, lắp đồng hồ điện tại nơi sản xuất, tăng chỉ số điện kế cho sản xuất, kinh doanh. Qua các mối quan hệ cá nhân, lãnh đạo phường đã cử cán bộ về các đầu mối có nguyên,

vật liệu ở các tỉnh bạn với giá rẻ hơn tại thành phố để đặt hàng cung ứng cho sản xuất kinh doanh của Phường.

Lãnh đạo phường chỉ đạo đẩy mạnh tiểu thủ công nghiệp trên các tuyến đường, tạo điều kiện để mở rộng kinh doanh, sản xuất và dịch vụ.

Hợp tác xã tiêu thụ phường có nhiều quầy hàng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho người dân như: gạo, thịt, cá, đường, sữa... với giá cả hợp lý đã góp phần ổn định đời sống người dân, nâng cao đời sống của dân cũng như của cán bộ công nhân viên đang còn nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Cán bộ Đội quản lý thị trường phường và quận liên tục kiểm tra kinh doanh khi có dấu hiệu hàng gian, hàng giả, trốn thuế để kịp thời xử lý giúp cho kinh tế và đời sống của người dân lành mạnh hơn.

Nhìn chung lĩnh vực kinh tế của Phường 9 ngày càng phát triển, là nền tảng để phát huy thế mạnh nhiều mặt của Phường, góp phần nâng cao hơn nữa đời sống nhân dân.

2.2. Trên lĩnh vực văn hóa – xã hội

Lãnh đạo phường đã quan tâm tăng cường trang thiết bị thông tin tuyên truyền cho hệ thống loa phát thanh của phường. Hàng ngày có ba buổi phát thanh thông tin về đời sống, chính sách của Đảng và Nhà nước, nêu gương những đơn vị sản xuất kinh doanh có hiệu quả trong phường, khuyến khích đẩy mạnh kinh tế hợp doanh – quốc doanh.

Những tiết mục văn nghệ "Cây nhà lá vườn" do chính các bạn thanh niên trong phường sáng tác về quá trình lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc cũng được ghi âm và phát thanh để bà con trong các khu phố cùng nghe và cùng động viên nhau thực hiện nếp sống tích cực để nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân.

Qua hệ thống loa phát thanh, qua xe lưu động, và trong các tiết mục văn nghệ quần chúng của Đội Thông tin cơ sở phường các tấm gương người dân tại các khu phố giúp nhau vượt khó, cùng nhau giữ gìn môi trường sạch đẹp cũng được tuyên truyền và nhân rộng.

Thư viện, phòng đọc sách, các đêm chiếu phim lưu động ở phường,... đều phối hợp tốt với Nhà Văn hóa Quận 10 và Phòng Văn hóa Thông tin quận để góp phần nâng cao thêm nữa các hoạt động văn hóa tinh thần của người dân và phát huy tác dụng ở cơ sở.

Các thiết chế văn hóa phường, các câu lạc bộ: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, thể dục dưỡng sinh,... luôn có đông hội viên nhiều lứa tuổi tham gia tập luyện nâng cao sức khỏe. Mỗi buổi sáng đều thấy không khí rộn ràng, sôi nổi tập luyện trên khắp địa bàn phường. Qua các phong trào thể thao, các bạn trẻ rèn luyện để khỏe, để "phụng sự Tổ quốc".

Ngành giáo dục của phường cùng cán bộ giáo dục đã động viên 100% trẻ em đến trường đúng độ tuổi. Các lớp học tình thương ở các khu phố liên tục được tổ chức để giúp các em có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp, mở ra tương lai tươi sáng cho lớp trẻ ở các khu dân cư. Hàng

năm phường đều có các buổi tổng kết khen thưởng các tấm gương "Thầy cô dạy giỏi – Học sinh học tốt" để động viên thầy và trò.

Các cô chú lớn tuổi tích cực tham gia các lớp bổ túc văn hóa, và Chi ủy cũng khuyến khích các cán bộ công chức tham gia các lớp bổ túc văn hóa để nâng cao trình độ cho cán bộ và nhân dân, từ đó giúp cho bà con và thanh niên có cuộc sống tốt hơn, sống lành mạnh hơn, ảnh hưởng tốt đến đời sống chung của bản thân, gia đình và xã hội.

Về lĩnh vực y tế của phường có nhiều nổi bật, không có dịch bệnh mùa mưa, công tác chăm lo cho các bệnh nhân nghèo, người nghiện ma túy ở phường cũng rất tích cực và hiệu quả.

Cán bộ lao động – thương binh – xã hội của Phường đến các khu phố nắm bắt các trường hợp khó khăn để đề xuất cho lãnh đạo phường kịp thời giải quyết. Vào những dịp lễ, Tết, các đồng chí lãnh đạo phường đều đến thăm tặng quà cho các Mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các cán bộ lão thành cách mạng, các cán bộ hưu trí cao tuổi và các hộ chính sách theo truyền thống "Uống nước nhớ nguồn" tốt đẹp của dân tộc và sự chỉ đạo của Quận.

Thời kỳ này nguồn nguyên liệu để sản xuất – kinh doanh có khá hơn trước, nên việc giải quyết việc làm có thuận lợi hơn.

Về xã hội của Phường, cũng thuận lợi hơn so với nhiệm kỳ trước, đó là các cống rãnh, đường sá trong Phường được bê tông hóa do có sự đóng góp của Nhà nước và nhân dân trong phường.

Đến cuối nhiệm kỳ đời sống của nhân dân trong phường đã được nâng cao hơn trước do Chi bộ lãnh đạo chặt chẽ theo như Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

2.3. Trên lĩnh vực quốc phòng – an ninh

** Lĩnh vực an ninh*

Đến thời điểm năm 1979 - 1981, khu vực Phường 9 (là Phường 4 ngày nay) nhiều người dân các nơi về đây làm ăn sinh sống, cụ thể Phường có dân số tăng từ trên 17.000 người (năm 1979) lên trên 20.000 người (năm 1980) và năm 1981 là trên 27.000 người.

Phường đã đông dân hơn, phát triển kinh tế xã hội tốt hơn nhưng cũng gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trên lĩnh vực an ninh – quốc phòng, vấn đề này đã được Chi ủy quan tâm đặc biệt, trong đó nhiều nghị quyết được đề ra để đảm bảo an toàn cho người dân sinh sống, nhiều vụ trộm cắp, gây rối trật tự đã được Ủy ban Nhân dân phường chỉ đạo ngành Công an xử lý nhanh gọn để người dân an tâm, được bà con rất đồng tình và hưởng ứng.

Ban chỉ huy Công an phường do đồng chí Bùi Đức Cải làm Trưởng Công an, sau đó là đồng chí Mạnh Trọng Tăng tiếp nối, Phó là đồng chí Chiến đã tích cực phối hợp với quận tổ chức học tập về Chỉ thị 44 của Thành ủy, chương

trình hành động của phường và quận. Vì vậy cả nhiệm kỳ, công tác đảm bảo an ninh trật tự, nhất là an ninh chính trị trên địa bàn phường luôn được giữ vững, việc kích động vượt biên, nạn kiều của bọn xấu đã được đẩy lùi. Người dân đã có niềm tin vào các chủ trương, chính sách của quận và phường, tinh thần nâng cao cảnh giác đã được phát huy, người dân đồng tình cao với đường lối của Đảng và Nhà nước sẵn sàng giữ gìn bình yên cuộc sống, bảo vệ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc trong bất cứ tình hình nào.

** Lĩnh vực quốc phòng*

Chi ủy đã chỉ đạo sát sao công tác quốc phòng toàn dân, phân công đồng chí Quyền phụ trách Phường đội củng cố nhân sự của đội Dân phòng – Dân quân. Mở nhiều lớp nghiệp vụ quốc phòng để cán bộ, chiến sĩ của phường tham gia, trao đổi kinh nghiệm nghiệp vụ, góp phần nâng cao kiến thức quốc phòng của Phường, kể cả cho người dân.

Phường đội đảm bảo công tác tuần tra canh gác và cùng các bộ phận công tác của Ủy ban Nhân dân Phường kịp thời tham mưu về chính sách hậu phương quân đội.

Giới thiệu cho bộ đội xuất ngũ về việc làm,... nên hàng năm quận đánh giá cao công tác quốc phòng của phường. Tăng cường vận động tuyên truyền về nghĩa vụ giữ gìn an ninh quốc phòng nên hàng năm số thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự luôn vượt yêu cầu đề ra, trong đó có nhiều đảng viên trẻ và con em cán bộ trong phường tham gia bảo vệ Tổ quốc khi có lệnh động viên.

Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh – quốc phòng đã có nhiều khởi sắc, tệ nạn xã hội đã từng bước được đẩy lùi. Nhân dân yên tâm làm ăn sinh sống góp phần phát triển xã hội, góp phần xây dựng chính quyền cách mạng và xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh.

2.4. Trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

2.4.1. Trong công tác xây dựng Chi bộ

Các thành viên Chi ủy đã nêu cao trách nhiệm của mình trước đảng viên, chính quyền và nhân dân trong phường. Nhiều cuộc họp của Chi ủy sau đại hội đã được thực hiện nghiêm túc, trong đó có công tác củng cố tổ chức Đảng từ phường đến tận các cơ sở, nhất là công tác chỉ đạo gắn kết các cơ quan, đơn vị trong Phường.

Chi ủy đã tổ chức nhiều đợt học tập nghị quyết Đảng bộ của quận và thành phố như: Nghị quyết 28 và Nghị quyết 29 của Thành ủy về việc "Nâng cao chất lượng các cơ quan, đoàn thể, phát huy quyền dân chủ của nhân dân, khuyến khích người dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, chống nạn quan liêu cửa quyền".

Chi ủy cũng tổ chức nhiều đợt học tập Nghị quyết Trung ương 4 cho tất cả đảng viên và cán bộ, quán triệt tình hình mới trong bối cảnh đất nước vừa có được hòa bình lại vừa có bất ổn ở khu vực biên giới. Đề cao cảnh giác cách mạng, tăng cường tuyên truyền vận động để toàn dân một

lòng cùng với Đảng và chính quyền chung tay vượt qua khó khăn thử thách, giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

Công tác phê bình và tự phê bình cũng đã được thực hiện nghiêm túc, ghi nhận việc phê bình thẳng thắn trên tinh thần xây dựng, nhờ đó giữ được sự đoàn kết trong Chi bộ và chính quyền.

Chi bộ đã tiến hành hai đợt kiểm điểm phân loại đảng viên, qua đó kết quả rất khả quan, hầu hết là đảng viên loại 1 (hoàn thành tốt nhiệm vụ), chỉ một số ít đảng viên loại 2 và không có đảng viên bị kỷ luật.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ cũng được Chi ủy rà soát chặt chẽ, nhờ sự phối hợp tốt với Ban Tổ chức Quận ủy và bộ phận chuyên trách của quận nên công tác tổ chức Đảng ở phường khá thuận lợi. Trong đó, qua góp ý của quận, việc điều chuyển cán bộ ở phường được thực hiện thường xuyên.

Trong nhiệm kỳ qua, công tác Đảng ở phường thực hiện khá tốt Nghị quyết Đại hội đề ra, trong đó nổi bật là việc lãnh đạo toàn diện để đưa Phường trở thành đơn vị mạnh của Quận 10.

2.4.2. Trong công tác xây dựng chính quyền

Chi ủy Phường đã lãnh đạo Hội đồng Nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ giám sát các hoạt động của Ủy ban Nhân dân phường và làm cầu nối quan trọng giữa người dân và chính quyền địa phương, thiết thực củng cố nhân sự và các ban công tác của Hội đồng Nhân dân. Các đại biểu trong Hội đồng Nhân dân được người dân tín nhiệm là do

có tinh thần trách nhiệm cao, đặt lợi ích chung của người dân lên trên hết. Do vậy, khi các đại biểu đi đến các khu phố, tổ dân phố đều được người dân chào đón, quý mến, trò chuyện đóng góp ý kiến thân tình và thẳng thắn những vấn đề phát sinh trong cuộc sống với Đảng và chính quyền, trong đó có nhiều ý kiến nên tiếp tục chú trọng giải quyết nhu cầu của dân nhanh nhạy hơn, nhất là các thủ tục về nhà đất, về sản xuất kinh doanh.

Qua ý kiến của các đại biểu Hội đồng Nhân dân, các đồng chí lãnh đạo Ủy ban Nhân dân phường đã nghiêm túc tiếp thu và sớm có kế hoạch giải quyết các vấn đề về dân sinh, dân chủ trên địa bàn.

Trong nhiệm kỳ, phường không có đơn khiếu nại về thái độ làm việc của cán bộ phường, Ủy ban Nhân dân Quận 10 xét thi đua Phường ở hạng khá của Quận. Phường đã tổ chức tốt ngày Bầu cử Hội đồng Nhân dân Phường nhiệm kỳ 1979 - 1981 trong ngày 20/5/1979 và trong suốt quá trình hoạt động, Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân phường đã có nhiều hoạt động hiệu quả thiết thực như đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội tại địa phương, được nhân dân ghi nhận.

2.4.3. Trong công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Đồng chí Trần Cung lãnh đạo Mặt trận phường có nền nếp, quy củ, hội viên nhiệt tình và trách nhiệm. Chi ủy luôn theo sát các hoạt động của Mặt trận phường, các phong trào của Mặt trận luôn gắn liền với đời sống văn hóa tinh thần

của người dân ở tận các khu phố, tổ dân phố. Điển hình là phong trào "Xây dựng cuộc sống mới" và vận động đông đảo bà con các dân tộc, tôn giáo cùng nhau tham gia phong trào "Vì tuyến đầu Tổ quốc". Ở các tổ Mặt trận, các cụ cao tuổi cũng nhiệt tình xây dựng phong trào bảo vệ trật tự trị an ở khu phố như "Phong trào vì an ninh Tổ quốc".

Đoàn Thanh niên phường năng nổ hoạt động phong trào "Trẻ – khỏe", phát động thanh niên trong phường thi đua tuần tra canh gác ở các khu phố. Nhiều hoạt động xã hội như "Ngày Chủ nhật xanh", phong trào dọn dẹp lòng lề đường, tham gia kiểm soát bài trừ văn hóa phẩm độc hại. Lập tổ tư vấn giúp các bạn trẻ nghiện ma túy thấy được những tác hại của "cái chết trắng" mà từ bỏ lối sống tăm tối để sống vui, sống khỏe, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Qua đó, nhiều đối tượng đã được xem xét kết nạp Đoàn, nhiều phụ trách Đội được vào Đoàn, và chi bộ có nhiều nguồn để phát triển đảng viên mới.

Đoàn phường đã vận động nhiều thanh niên tham gia lao động công ích như đào kênh thủy lợi ở Củ Chi, Đầm Sen,... Nhiều tấm gương hoạt động xuất sắc đã được kết nạp Đoàn ngay tại các công trình. Bà con các tổ dân phố tiếp tế lương thực, thực phẩm lên các công trường rất vui khi thấy con em mình làm công việc có ích cho đất nước. Quận Đoàn Quận 10 đã xếp hạng Phường là đơn vị mạnh của Quận.

Bà Thanh lãnh đạo Hội Phụ nữ phường tiếp tục là đơn vị mạnh trong các phong trào lao động sản xuất, "Gia đình gương mẫu", "Những người con hiếu thảo" được biểu dương

và nhân rộng. Chương trình dạy nghề cho các em gia đình khó khăn đã thật sự giúp họ thoát nghèo, làm ăn sinh sống lương thiện.

Trong nhiệm kỳ qua Chi ủy Chi bộ đã cùng chính quyền và các đoàn thể Mặt trận phường đã tích cực vận động nhân dân trong phường tham gia các hoạt động ở địa phương đạt nhiều thành tựu tốt đẹp. Qua thực tiễn đã rút ra bài học kinh nghiệm hay là luôn đoàn kết và dám làm vì lợi ích toàn dân, đó là cơ sở tốt đẹp cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Phường.

IV. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1981 - 1983

1. Đại hội Chi bộ Phường 9 nhiệm kỳ 1981 - 1983

Chi bộ Phường 9 tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1981 - 1983 vào đầu năm 1981 với sự tham dự của đại diện Thường vụ Quận ủy Quận 10. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua, thống nhất kết quả thắng lợi đã đạt được, trong đó bài học kinh nghiệm quý giá là: đoàn kết mới thành công. Những mặt tồn tại như một số công trình dân sinh chưa đúng tiến độ, vệ sinh khu dân cư vẫn còn chưa sạch đẹp,... đã được đưa vào phương hướng nhiệm kỳ mới, trọng tâm là: "Tiếp tục phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát huy dân chủ cơ sở, giữ vững an ninh chính trị, trật tự – xã hội, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng chính quyền

vì nhân dân, Mặt trận đoàn thể của người dân, xây dựng Phường sạch đẹp, an toàn, lành mạnh".

Đại hội đã bầu ra Chi ủy, trong đó đồng chí Nguyễn Đức Nhung làm Bí thư Chi bộ phường.

Đồng chí Nguyễn Đức Nhung (Bùi Phước Hưởng) sinh năm 1945, quê: xã Thường Thới Hậu, Hồng Ngự, Đồng Tháp.

Năm 1966 tham gia Hội Thanh niên yêu nước ở xã Mỹ Thiện, Prey Veng, Campuchia.

Từ tháng 12/1967 đến tháng 02/1968: gia nhập lực lượng giải phóng, đơn vị 274 Khu miền Tây.

Từ tháng 02/1968 đến năm 1969: xuất ngũ, công tác tại Thị xã Battambang, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Chấp hành Hội Việt Kiều yêu nước tại Battambang.

Từ năm 1970 đến 30/4/1975: công tác Đoàn, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Liên lạc đối ngoại Việt Nam – Campuchia tỉnh Svay Rieng.

Từ tháng 4/1975 đến tháng 01/1976: cán bộ Ban Tổ chức Khu miền Đông Nam bộ.

Từ tháng 01/1976 đến tháng 12/1977: công tác ở Ban Tổ chức Khu miền Đông Nam bộ.

Từ năm 1977 đến năm 1981: Bí thư Chi bộ Phường 18, Phường 16 Quận 10.

Từ năm 1981 đến tháng 3/1983: Bí thư Chi bộ Phường 9 Quận 10 (nay là Phường 4).

Tháng 3/1983 đến tháng 3/1984: về công tác Ban Tổ chức Quận ủy Quận 10.

Từ năm 1984 đến 1990: công tác Ủy ban Quận 10: Trưởng phòng Lao động, Bí thư Chi bộ Công ty Legamex Quận 10, sau đó nghỉ hưu.

Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi nhân sự: Tháng 10/1982, Phường 9 đổi thành Phường 4, đồng chí Nhung về Ủy ban Nhân dân Quận 10, đồng chí Trần Văn Bê vừa là Chủ tịch Phường vừa xử lý các công việc của Bí thư Phường 4 thay đồng chí Nhung trong 5 tháng (tháng 10/1982 đến tháng 3/1983). Chủ tịch Phường cũng có sự thay đổi, đồng chí Thanh Tân nghỉ, đồng chí Năm Bê lên làm chủ tịch rồi Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Ri tiếp nối làm Chủ tịch Phường. Chi ủy đã cùng nhau đoàn kết lãnh đạo Chi bộ, chính quyền và nhân dân Phường vượt qua các khó khăn về kinh tế, tiếp tục tiến lên và đạt nhiều thành quả trên các mặt như sau:

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ phường nhiệm kỳ 1981 - 1983

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Chi ủy và chính quyền có nghị quyết và kế hoạch riêng về kinh tế Phường, trong đó tiếp tục phát huy thế mạnh của phường là vị trí cửa ngõ miền Tây, cũng là hướng về trung tâm thành phố như Quận 1, Quận 3. Trong đó lợi thế của phường là khu vực đường Nguyễn Tri Phương kinh doanh nhà hàng khách sạn, ăn uống các loại, phát huy tay nghề các nghệ nhân, đẩy mạnh kinh doanh, chuyên doanh

ngành mộc, ngành nhôm, nhựa trên đường Ngô Gia Tự, Vĩnh Viễn, phát huy kinh nghiệm kinh doanh buôn bán của bà con tiểu thương, bà con người Hoa trên các tuyến đường Nguyễn Duy Dương – Bà Hạt của địa bàn phường. Dân cư vẫn còn nghèo, nhà lụp xụp nhưng dân số phường không ngừng gia tăng, kéo theo nhiều nhu cầu xã hội cần có để đáp ứng nên đã buộc lãnh đạo phường phải tham gia chỉ đạo quản lý kinh tế – xã hội theo hướng mở rộng hơn, đa dạng hơn. Cụ thể, dân số của Phường tăng liên tục hàng năm như: Năm 1982 trên 27.000 người và năm 1983: trên 29.000 người. (Theo tổng điều tra dân số Quận 10 từ 01/10/1979 – 01/4/1999).

Trên vùng đất Phường 4 lúc bấy giờ đã hội tụ nhiều lợi thế cạnh tranh về hoạt động kinh tế, làm đà tăng trưởng cho cả nhiệm kỳ, nhất là sản xuất tiểu thủ công nghiệp, gỗ, nhôm, nhựa, buôn bán, dịch vụ ăn uống. Lĩnh vực kinh tế phường phát triển, sản xuất tiểu thủ công nghiệp ổn định, dần mạnh lên, như sản xuất sườn xe đạp ở khu Vĩnh Viễn – Nguyễn Tri Phương – Nguyễn Duy Dương, nhất là sản phẩm sườn xe đạp Hữu Nghị của ông Hai Muộn tốt, có tiếng bán chạy (gần Medic Hòa Hảo bây giờ), sản xuất nhôm như nồi, xoong, ca uống nước... nhiều hộ người Hoa kinh doanh ăn uống ở khu vực đường Nguyễn Tri Phương – Nguyễn Duy Dương, mua bán trên địa bàn phường tăng lên, trong lúc thành phố và quận đang khan hiếm hàng hóa, phân phối lưu thông khó khăn, đời sống cán bộ công nhân viên, diện chính sách, lực lượng vũ trang cũng còn yếu kém chưa thể tháo gỡ. Chi ủy Phường 4 và các phường trong vùng đã tiếp

tục đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp phối hợp mở hướng tìm nguồn nguyên vật liệu, mở rộng nguồn điện sản xuất đến hộ gia đình, hợp tác xã phát huy thế mạnh và kinh nghiệm thương trường, ổn định đời sống nhân dân, lĩnh vực kinh tế của phường đã tiến triển so với nhiệm kỳ trước.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Ủy ban Nhân dân Phường chỉ đạo ngành giáo dục ở phường tiếp tục củng cố nền nếp trong công tác và có hướng phát triển do được Phòng Giáo dục quận chỉ đạo sát sao đưa sự nghiệp giáo dục nâng cao dần theo nhu cầu thực tế của xã hội, Trường Măng non, Nhà trẻ phường thực hiện việc nuôi tốt dạy tốt, phụ huynh yên tâm công tác khi trường giữ trẻ đúng tiêu chí ngành sư phạm. Trường Hoàng Văn Thụ đạt chất lượng "Thầy dạy tốt – Trò học tốt", các phong trào Đội của trường luôn là phong trào mạnh của phường và của Quận 10.

Ban Văn hóa Thông tin phường có nhiều tiến bộ, cán bộ văn hóa thông tin phường tuy còn thiếu nhân lực, nhưng biết phát huy lợi thế kinh nghiệm đi cơ sở, và do mối quan hệ rộng với quận, nên Thư viện Quận 10 luôn là đơn vị giúp Phường luân chuyển sách mới, sách hay để phục vụ bạn đọc kịp thời, các suất chiếu phim lưu động đều có kế hoạch phục vụ nhân dân Phường 2, Phường 3, Phường 4. Phòng Văn hóa Thông tin Quận 10 và Quận Đoàn 10 thường xuyên gởi nội dung tuyên truyền về an ninh Tổ quốc, về biên giới biển đảo quê hương, về cảnh giác âm mưu của thế lực xấu phá hoại sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc nên Ban Văn hóa

Thông tin Phường đã thực hiện được hàng ngàn lượt tuyên truyền, cổ động trên loa đài, pa-nô, khẩu hiệu, chương trình ca nhạc xen kẽ tuyên truyền, kịch nói của phường luôn có đông đảo khán giả đến xem.

Phong trào thể dục thể thao Phường: là đơn vị xuất sắc của Quận, trong đó:

Bộ môn Điền kinh chạy 100m, 200m; chạy Việt dã: mạnh nhất Quận 10. Bộ môn Bóng bàn: hạng 3; hạng 4 Quận 10. Các bộ môn khác như: Bóng đá, bóng chuyền, cờ tướng,... cũng là đơn vị khá trong Quận 10.

Được lãnh đạo Phòng Thể dục Thể thao Quận 10 như: đồng chí Ba Trí, đồng chí Nam, hỗ trợ nhiệt tình cho Phường.

Về xã hội: Tháng 02/1982: (ngày 16 tháng Giêng âm lịch) Phường có sự cố cháy nhà nghiêm trọng, 100 căn nhà ở hẻm 282 Nguyễn Tri Phương (nay là tổ dân phố 32-38-39 Khu phố 2). Nguyên nhân nhà trong hẻm nhỏ, gác gỗ, do bất cẩn trong thắp nhang cúng ngày 16 tháng Giêng âm lịch tàn nhang bén ra gỗ, gặp gió luồng vào hẻm bắt lửa cháy từ trên gác xuống nhà trệt. Hàng trăm người dân phải màn trời chiếu đất rất khổ cực, gian nan, nhất là người già, trẻ em, đa số dân cư lại nghèo khó. Quận lãnh đạo Phường và nhân dân các khu phố chung tay giúp đỡ bà con và lãnh đạo Quận 10 tập trung chỉ đạo khắc phục tai nạn, sớm ổn định cuộc sống bà con. Nhà nước xây dựng nhanh lại 45 căn nhà tường, gạch block, mái fibrociment; nhà có diện tích 3,3m x 8,4m trên nền đất cũ. Số hộ còn lại được Quận 10 đưa về các chung cư trên địa bàn Quận.

Trong thời gian ngắn, 100 hộ bị hỏa hoạn đã ổn định đời sống, bà con dần an tâm làm ăn sinh sống, trở lại cuộc sống bình thường như trước Tết 1982. Chi ủy chỉ đạo nêu cao bài học cảnh giác phòng chống cháy nổ trên địa bàn phường.

Công tác đền ơn đáp nghĩa luôn được Phường quan tâm, nhất là 5 gia đình liệt sĩ thời chống Pháp, 8 gia đình liệt sĩ thời chống Mỹ, công tác hậu phương quân đội, công tác tuần tra canh gác, chống trộm cắp, xì ke, mại dâm luôn được Mặt trận, đoàn thể phường thực hiện với sự hưởng ứng của đông đảo người dân.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Công tác an ninh quốc phòng trên địa bàn Phường được đồng chí Mạnh Trọng Tăng lãnh đạo đã có nhiều hoạt động gắn kết các đơn vị tiếp tục có nhiều thuận lợi do tiếp nối, học tập và phát huy tiếng vang, lan tỏa hương thơm từ lẵng hoa khen thưởng của Bác Tôn đối với Chi bộ Đảng Phường vì thực hiện tốt công tác "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Từ năm 1981, đảng viên, cán bộ công nhân viên phường, các cơ quan đơn vị phường đã tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng lực lượng Công an nhân dân mạnh về tổ chức bộ máy, và tỏ rõ tinh thần "Vì nhân dân phục vụ".

Cụ thể trong nhiệm kỳ, Công an phường đã chủ động gắn kết với Phường đội, các ngành để phối hợp công tác xóa các tụ điểm hút chích xì ke, xử lý nhanh các đối tượng hình sự gây rối, nhất là cướp giật, tuyên truyền kích động chia rẽ dân tộc giữa bà con người Hoa – người Việt đang sinh sống

đoàn kết trên địa bàn phường, có nhiều thanh niên và bà con trong tổ dân phố hưởng ứng tham gia các phong trào của khu phố.

Công tác quốc phòng của Phường đội được đồng chí Thìn lãnh đạo tổ chức lại chặt chẽ hơn, công tác diễn tập phòng chống bạo loạn và sẵn sàng chiến đấu hàng năm được cán bộ, chiến sĩ Phường đội nghiêm túc thực hiện. Số thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự đạt 100% theo quy định, đúng đối tượng. Khi xong nhiệm vụ trở về địa phương được quan tâm giới thiệu và giải quyết việc làm, đào tạo nghề và tham gia tốt Hội Cựu chiến binh phường.

Chi ủy đã có nhiều quyết tâm lãnh đạo việc phối hợp ngày càng tốt giữa Công an và Phường đội, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự trị an trong suốt nhiệm kỳ Đại hội của Phường, làm tiền đề thuận lợi cho giai đoạn tiếp theo.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Chi bộ

Lúc này, Chi bộ Phường có 20 đảng viên, đa số là Công an và hưu trí, rất ít là dân chính, có 3 tổ Đảng. Đồng chí Bí thư Chi bộ phường đã phối hợp Ban Tuyên huấn Quận ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên của phường nhiều đợt học tập nghị quyết của Trung ương và Thành phố, trong đó có Nghị quyết Trung ương 5 của Đảng, Nghị quyết của Bộ Chính trị về Thành phố Hồ Chí Minh, quán triệt các chỉ

đạo của Quận ủy – Ủy ban Nhân dân quận về chương trình hành động chống chiến tranh tâm lý của địch, cảnh giác cao trước âm mưu chia rẽ dân tộc, kích động tôn giáo, gây rối loạn an ninh trật tự địa phương, khắc phục khó khăn để mở rộng sản xuất.

Đảng viên được xem xét chất lượng khi phân loại là phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, gương mẫu đi đầu trong mọi việc để quần chúng noi theo. Trong nhiệm kỳ đã phát triển 4 đảng viên mới, các tổ chức Đảng đều được công nhận là đơn vị tốt, không có đảng viên vi phạm các quy định và Điều lệ Đảng, chi bộ tổ chức tốt việc phát thẻ đảng viên, kiểm tra việc giữ gìn thẻ đảng và đóng đảng phí. Một số đồng chí lớn tuổi, sức khỏe yếu đã được Chi ủy đến thăm hỏi và xét miễn sinh hoạt Đảng theo đề xuất. Đã có hai đợt kiểm tra đột xuất chất lượng sinh hoạt Đảng của các đơn vị cơ sở. Qua quá trình công tác Đảng, và chính quyền ở địa phương, Phường 4 đã cung cấp nhiều cán bộ có trình độ, kinh nghiệm thực tiễn, và tác phong thái độ gương mẫu để quận bồi dưỡng, đào tạo, tăng cường cho các đơn vị phường bạn. Thường vụ Quận ủy đã xét thi đua hàng năm, công nhận Chi bộ Phường 4 đạt hạng khá của Quận.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Được sự chỉ đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân quận, ngày 22/11/1981 Chi ủy phường đã lãnh đạo tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân phường nhiệm kỳ 1981 - 1984. Hội đồng Nhân dân Phường đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Ủy ban Nhân dân phường

theo quy định. Các đại biểu Hội đồng Nhân dân phường đi sát cơ sở, gặp gỡ người dân, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của bà con, nhiều ý kiến đề xuất biện pháp về trật tự trị an, trật tự xã hội, an ninh, phòng cháy chữa cháy ở các khu phố đã được Ủy ban Nhân dân phường ghi nhận và chỉ đạo kiểm tra thực hiện. Kịp thời thực hiện Nghị quyết chi bộ về công khai các thủ tục hành chính, không làm phiền hà dân đã tiếp tục được tiến hành. Ủy ban Phường niêm yết danh mục hồ sơ, thủ tục nhà đất, thừa kế, hộ tịch, thuế... rõ ràng, cụ thể đã làm cho người dân thấy thoải mái dễ dàng thực hiện theo quy định.

Chi ủy đã chỉ đạo Ủy ban Nhân dân Phường tổ chức nhiều đợt chấn chỉnh lại tác phong tiếp dân, hướng dẫn người dân, ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp, các dịch vụ phục vụ đời sống nhân dân trong Phường.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Để nghị quyết của Chi bộ Đảng Phường 4 đi vào cuộc sống, các hoạt động của Mặt trận và đoàn thể phường đã rất nỗ lực vượt bao khó khăn đến với cơ sở, bằng nhiều hình thức tuyên truyền, cả phương thức tuyên truyền miệng, các nội dung của nghị quyết về ổn định đời sống, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường sống ở khu xóm lao động, các khu dân cư, phát huy tay nghề trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp... đã được bà con đón nhận, và đồng tình thực hiện.

Chi ủy cùng đảng viên, cán bộ phường đã lãnh đạo nhân dân Phường 4 thực hiện tốt nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua, đời sống người dân khởi sắc hơn đã làm nền tảng cho một giai đoạn mới tiếp theo với nhiều niềm tin mới, quyết tâm mới.

V. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1983 - 1985

1. Đại hội Chi bộ Phường 4 nhiệm kỳ 1983 - 1985

Căn cứ Nghị quyết nhiệm kỳ trước và thực hiện chỉ đạo của Quận ủy Quận 10, tháng 4 năm 1983, Chi bộ phường tiến hành tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1983 - 1985 với sự tham dự của đại diện Thường vụ Quận ủy Quận 10, Chi bộ đã thống nhất kết quả công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 1981 - 1983, đề ra phương hướng nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới 1983 - 1985.

Đại hội đã bầu ra Chi ủy mới, trong đó Bí thư là đồng chí Lê Thị Xử, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường là đồng chí Nguyễn Văn Ri.

Các đồng chí trong Chi ủy nhiệm kỳ này đã thể hiện quyết tâm cao, lãnh đạo Đảng bộ đoàn kết gương mẫu, chống bè phái, bảo thủ, mạnh dạn đấu tranh xây dựng nội bộ, đi sát cơ sở, sát nhân dân, ra sức tháo gỡ các khó khăn, trì trệ tàn dư của nền kinh tế quan liêu, bao cấp, vươn lên hoàn thành kế hoạch 5 năm 1981 - 1985 đạt nhiều thắng lợi.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Phường nhiệm kỳ 1983 - 1985

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Với thực trạng đời sống kinh tế người dân còn nghèo, Chi ủy và chính quyền tích cực thực hiện chương trình hành động của Thành ủy và Quận ủy, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, xóa dần cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, ngăn sông cấm chợ, đáp ứng nhu cầu của cuộc sống ngày càng phát triển, theo tinh thần Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị. Các đảng viên ở Ủy ban Nhân dân phường và bộ phận kinh tế của phường đã tham mưu mạnh dạn mở rộng các hoạt động sản xuất và lưu thông phân phối theo tinh thần Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 5 (tháng 11/1983) về chấn chỉnh lưu thông phân phối, dành nhiều ưu đãi cho các đơn vị kinh tế quốc doanh, khuyến khích các thành phần kinh tế tập thể, hợp tác xã tổ chức phát triển sản xuất kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ăn uống là thế mạnh của Phường.

Thời điểm này dân số ở Phường 4 tiếp tục tăng, từ trên 29.000 người dân năm 1983 lên trên 31.000 người dân năm 1984 đến năm 1985 dân số trên 35.000 người, do vậy Chi ủy của phường càng tập trung lãnh đạo phát triển hơn nữa lĩnh vực kinh tế chung của phường để nâng cao đời sống nhân dân, tiến hành làm lại đường Nhật Tảo đi qua chợ, xây dựng cổng, sắp xếp hàng bán cho hợp lý theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm để lập thành tích chào mừng kỷ niệm 10 năm sau ngày giải phóng thành phố.

Tính đến 1984, toàn phường có 133 cơ sở sản xuất:

– 73 cơ sở tiểu thủ công nghiệp chế tạo thiết bị máy móc như sản xuất vành, khung xe đạp và phụ tùng, sản xuất bình xịt rầy, các sản phẩm kỹ thuật điện và điện tử.

– 9 cơ sở thuộc ngành công nghiệp hóa chất phân bón và cao su.

– 19 cơ sở công nghệ phẩm.

– 23 cơ sở thuộc ngành công nghiệp lương thực thực phẩm.

– 9 cơ sở dệt may, sành sứ, thủy tinh.

Giá trị tổng sản lượng của phường năm 1984 là 52 triệu đồng, tăng gấp 5 lần giá trị tổng sản lượng của những năm đầu giải phóng (theo niên giám thống kê Quận 10).

Trên địa bàn phường còn có một cơ sở kinh tế có ảnh hưởng lớn về nhiều mặt đến đời sống nhân dân trong phường, đó là chợ Nhật Tảo, kết hợp công tác quản lý về giá thuế, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, chợ đã đóng góp đáng kể vào giá trị kinh tế của Phường và Quận 10.

Tổng kết nhiệm kỳ, Chi ủy nhận thấy các chỉ tiêu kinh tế quận giao cho phường đã đạt và vượt trên 10%/năm, trong đó nổi bật là phát huy tay nghề sản xuất, tiểu thủ công nghiệp giải quyết được nguyên vật liệu sản xuất, điện, nhân lực, mặt bằng, thuế... Công tác kiểm tra, quản lý thị trường cũng đạt kế hoạch đề ra, xử lý nhiều vụ vi phạm kinh doanh, thu thuế đủ, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế chung của phường.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Nâng cao tinh thần hướng về nguồn cội dân tộc, cán bộ Lao động – Thương binh – Xã hội phường đi đến các tổ dân phố rà soát danh sách và thực tế cuộc sống của các gia đình chính sách để tổ chức thăm hỏi, tặng quà. Phường đã tổ chức nhiều đoàn thiếu nhi, đoàn viên thanh niên đến nhà các gia đình có công cách mạng trong khu vực quanh Phường để nghe kể về cuộc đời làm cách mạng vượt qua gian khổ đến ngày thành công.

Hoạt động văn hóa thông tin Phường tiếp tục hoạt động sôi nổi, nhất là công tác tuyên truyền về thắng lợi mười năm sau ngày giải phóng, thành tích chống quân bành trướng Bắc Kinh xâm lược, tăng cường hệ thống loa truyền thanh của phường, hàng ngày đều có bản tin của phường và tiếp âm của quận về thành tựu kinh tế – xã hội, an ninh quốc phòng. Câu lạc bộ văn nghệ của phường và khu phố hăng say luyện tập và đi biểu diễn ở các khu phố, trường học. Phong trào thể dục thể thao dưỡng sinh với các câu lạc bộ bóng bàn, võ thuật, bóng đá, cầu lông hoạt động hàng tuần.

Tiếp tục phong trào diệt dốt sau ngày giải phóng, thời kỳ này được phát động mạnh mẽ hơn. Đến năm 1984, phường đã mở 5 lớp phổ cập cấp 1 ban đêm, 9 lớp bổ túc văn hóa cấp 2, 3 ưu tiên cho học sinh nghèo.

Phường còn tổ chức các buổi chiếu phim lưu động phục vụ bà con, xây dựng thêm phòng đọc sách... Kết quả, phường đã xóa nạn mù chữ 100%, làm giảm 90% các tệ nạn xã hội.

Lĩnh vực xã hội – y tế của phường cũng có nhiều hoạt động hướng về cơ sở, nhiều gương tốt của phường được biểu dương khen thưởng, trong đó công tác xóa tệ nạn xã hội được lãnh đạo phường tiến hành kiên quyết. Việc phối hợp từ phường đến khu phố, tổ dân phố luôn nhịp nhàng, nhanh chóng. Bên cạnh đó Chi ủy chú trọng giải pháp giải quyết công ăn việc làm, do vậy đời sống văn hóa – xã hội của người dân được nâng cao hơn trước, người dân rất đồng tình.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Thời gian này, đất nước ta vừa xây dựng phát triển kinh tế, giữ gìn hòa bình, ổn định, vừa phải lo bảo vệ biên giới phía Bắc và Tây Nam Tổ quốc, do vậy Chi ủy thường xuyên lãnh đạo Ban Chỉ huy Phường đội củng cố đội ngũ. Đồng chí Nguyễn Hoàng Dân là Phường đội trưởng lãnh đạo, kiểm tra dân quân, xây dựng kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Quận tạo điều kiện để cán bộ, chiến sĩ phường được đi học để nâng cao nghiệp vụ, giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các đơn vị bạn. Chi ủy lãnh đạo các đoàn thể, mặt trận tích cực tuyên truyền cảnh giác âm mưu của địch, nói rõ dã tâm của quân Trung Quốc xâm lược. Các cựu chiến binh, phụ lão kể chuyện truyền thống, kể chuyện lịch sử đấu tranh dựng nước, giữ nước của cha ông đi trước, vận động đi nghĩa vụ quân sự đạt chỉ tiêu trên giao, Phường đội được Quận đội Quận 10 biểu dương.

Để giữ vững trị an, đồng chí Nguyễn Thanh Phong lãnh đạo Ban Chỉ huy Công an phường luôn động viên các chiến

sĩ cảnh sát khu vực bám chắc địa bàn, nên họ dễ dàng được dân đồng cảm và cũng giúp nhau sống tốt, công tác tốt.

Trong cả nhiệm kỳ Đại hội, lĩnh vực an ninh – quốc phòng phường được Quận đánh giá có chuyển biến tốt trong việc giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ Tổ quốc.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Chi bộ

Công tác Đảng ở phường được lãnh đạo bởi đồng chí Lê Thị Xử, Bí thư Chi bộ từ Quận ủy về Phường trong diện cán bộ tăng cường cho cơ sở. Đồng chí cùng Chi ủy và 20 đảng viên chú trọng chất lượng công tác sinh hoạt Đảng ở cơ sở. Chi ủy chỉ đạo sinh hoạt phải thực chất, tránh hình thức. Điểm nổi bật của nhiệm kỳ là thẳng thắn đấu tranh nội bộ, chống tư tưởng lạc hậu, công thần, vận động các đảng viên lão thành có uy tín như đồng chí Hiếu, đồng chí Huỳnh Huệ, đồng chí Lương tuyên truyền thuyết phục, tạo chuyển biến tích cực trong Đảng, chính quyền và giúp nhau tiến bộ, các đảng viên dự bị luôn được chi bộ giúp đỡ rèn luyện để chuyển Đảng chính thức đúng thời hạn, đảng viên nhận phân công đều làm tròn nhiệm vụ được giao.

Chi ủy được Ban Tuyên huấn quận hướng dẫn, hỗ trợ, đã chỉ đạo toàn Đảng, toàn quân và dân Phường 4 quán triệt về thắng lợi to lớn sau 10 năm giải phóng. Nhất là thành tựu về chính trị, quân sự, kinh tế theo tư duy mới, thoát dần bao cấp, xã hội an bình, văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc và tiên

tiến, cùng chung tay xây dựng xã hội mới, con người mới làm đà cho giai đoạn tiếp theo.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Chi ủy chỉ đạo xây dựng chính quyền vững mạnh, phục vụ nhân dân, do vậy bộ máy Ủy ban Nhân dân phường thường xuyên được Chi ủy quan tâm chỉ đạo. Bên cạnh đồng chí Nguyễn Văn Ri, Chủ tịch, có Phó Chủ tịch là đồng chí Bùi Văn Trọng và Ngô Thị Dung, sau có đồng chí Nguyễn Hoàng Dân, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường làm tốt nhiệm vụ là do trách nhiệm, nhiệt tình và được Hội đồng Nhân dân Phường luôn giám sát và kịp thời phản ánh tâm tư tình cảm của người dân ở các khu phố để lãnh đạo giải quyết.

Phường tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân Phường khóa IV ngày 26/5/1984 nhiệm kỳ 1984 - 1987 được Quận ủy khen. Các đại biểu của dân thường đi cơ sở với thành viên Ủy ban Nhân dân phường nhằm thực hiện sớm các nguyện vọng của bà con trên địa bàn.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Trong nhiệm kỳ, bác Nguyễn Văn Nhân rồi bác Trần Văn Bê phụ trách công tác Mặt trận Phường hoạt động hiệu quả, nên công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể phường được Chi ủy tập trung quan tâm chỉ đạo. Nổi bật là việc vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, góp ý thẳng thắn cho cán bộ, đảng viên, vận động bà con xây dựng chính quyền

cách mạng, góp ý Đảng, chính quyền tăng cường chăm lo, ổn định hơn nữa cuộc sống người dân. Bà con ở khu phố thấy tin tưởng khi quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, cán bộ thân thiện gần dân hơn, và nêu cao trách nhiệm, tính gương mẫu rõ hơn trước.

Câu lạc bộ "ông – bà – cháu", câu lạc bộ "sống vui – sống khỏe" đã được Mặt trận duy trì tốt, công tác vận động có chiều sâu trong bà con người Hoa để cùng nhau bảo vệ Tổ quốc, vận động bà con các tôn giáo sống "tốt đời – đẹp đạo". Nhiều chùa ở địa bàn phường đã phối hợp cùng khu phố và phường tổ chức hàng trăm suất quà từ thiện giúp đỡ người nghèo trong các dịp cầu an, cầu siêu, ngày lễ lớn như Phật đản, Vu lan...

Đồng chí Trần Trung Long, Bí thư Đoàn Thanh niên phường trong thời gian này đã chỉ đạo nhiều hoạt động sôi nổi, gắn với nhu cầu thực tế ở địa phương như: tuần tra canh gác ban đêm cùng Phường đội đảm bảo an toàn cho dân, phong trào chạy thể dục thể thao quốc phòng để bảo vệ an ninh Tổ quốc, bài trừ tệ nạn trộm cắp, mại dâm. Kết quả tệ nạn xã hội không còn hoạt động công khai như trước, người dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc mạnh mẽ, sôi động được Quận 10 khen thưởng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Phường do chị Nguyễn Thị Thanh phụ trách, đã có nhiều hoạt động thiết thực cho chị em trong Phường, phong trào vì sự tiến bộ của Phụ nữ được đẩy mạnh, công tác xóa đói giảm nghèo được phát huy, góp phần vào sự phát triển chung của Phường. Tổ Công đoàn,

Hội Cựu chiến binh đều có hoạt động cụ thể hiệu quả, có đông hội viên tham gia góp phần đưa nghị quyết Đại hội Chi bộ đi vào đời sống nhân dân của Phường.

Nhiệm kỳ 1983 - 1985 đã đạt nhiều thành tựu nổi bật làm nền tảng cho giai đoạn mới.

TIỂU KẾT
ĐÁNH GIÁ NHỮNG THÀNH TỰU VÀ TỒN TẠI TRONG 10 NĂM XÂY DỰNG VÀ CẢI TẠO CHÍNH QUYỀN (1975 – 1985)

Sau 10 năm giải phóng (1975 - 1985), dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, Ủy ban Nhân dân Quận 10, tập thể chi bộ, chính quyền và đoàn thể Mặt trận Phường 4 đã tích cực vận động nhân dân hình thành một sức mạnh tổng hợp góp phần xây dựng chi bộ vững mạnh, xây dựng chính quyền cách mạng từ ngày còn non trẻ đến vững vàng trong công tác phục vụ nhân dân, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân phường gắn bó với nhân dân ở các tổ dân phố, khu phố bước đầu xây dựng thành công cuộc sống mới của nhân dân Phường 4 trong chế độ mới: chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chi ủy Phường đã lãnh đạo xây dựng Chi bộ từ một số ít đảng viên trong ngày tiếp quản 30/4/1975, đến năm 1985 phường đã có trên 20 đồng chí cùng nhau xây dựng phường với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, vì dân phục vụ. Đảng và dân cùng chung tay vượt qua khó khăn, đẩy mạnh sản

xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người dân, cuộc sống ngày càng tươi đẹp, xóa dần tàn dư chế độ cũ, cởi bỏ kinh tế quan liêu, bao cấp, trì trệ, không còn những bữa ăn với bo bo, bột mì, đèn dầu tù mù, với những con hẻm lầy lội, tối tăm đẩy tệ nạn xã hội của ngày xưa để cuộc sống ngày càng ấm no hạnh phúc.

Mặt trận và đoàn thể Phường đã cùng Công an, Phường đội ngày đêm đến với người dân ở các tổ dân phố để cùng nhau duy trì, tuần tra canh gác bảo vệ cuộc sống an bình của nhân dân, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hăng hái tham gia các phong trào quần chúng, sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, chiến đấu kiên cường chống bành trướng xâm lược và phản động ở biên giới Tây Nam.

Nhiều mặt đạt được trong mười năm sau ngày giải phóng của Phường rất quý giá trong một giai đoạn lịch sử của đất nước, tuy vậy những khó khăn cùng khủng hoảng kinh tế chung của Thành phố, việc thiếu nguyên liệu sản xuất, kinh doanh và kinh nghiệm quản lý của cán bộ, đảng viên Phường còn ít so với yêu cầu trong cuộc sống của người dân là những trăn trở mà Chi ủy, chi bộ, cùng chính quyền Phường luôn quyết tâm tìm giải pháp khắc phục, vươn lên.

Toàn Đảng, toàn dân Phường 4 ghi nhận những thành tựu đáng tự hào trong 10 năm sau ngày giải phóng, đó là nền tảng để vượt qua gian khó, quyết tâm đổi mới tư duy, để giai đoạn tiếp theo Phường 4 sẽ có thêm những thành công mới để cùng các phường bạn phát triển đi lên.

CHƯƠNG II

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, GÓP PHẦN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1986 - 2015)

I. Những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới (1986 - 1988)

Từ khi tiếp quản phường mới ngay sau ngày giải phóng, cấp ủy Phường 4 sớm chỉ đạo ổn định đời sống người dân, củng cố tổ chức Đảng và chính quyền nhân dân, cải tạo và xây dựng nền kinh tế theo hướng xã hội chủ nghĩa trong suốt mười năm qua, thực tế cuộc sống người dân Phường 4 dần dần phát triển, thoát khỏi bao cấp trì trệ, bước vào thời kỳ đầu của đổi mới, tuy bỡ ngỡ khó khăn nhưng vui mừng phấn khởi, tin tưởng vào tương lai tươi sáng vì được sống trong hòa bình, thống nhất làm chủ vận mệnh của mình.

Tháng 12 năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành thắng lợi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, nêu cao quyết tâm "cùng cả nước thực hiện đổi mới toàn diện,

trong đó đổi mới phương thức lãnh đạo để đưa nhân dân ta vượt qua khủng hoảng kinh tế để Việt Nam tiến lên xã hội mới phồn vinh – yên bình – hạnh phúc".

1. Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986 - 1988

Vào tháng 8 năm 1986, Đảng bộ Phường 4 đã tiến hành Đại hội lần thứ V nhiệm kỳ 1986 - 1988.

Đại hội đã tổng kết đánh giá việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua và xây dựng phương hướng cho nhiệm kỳ mới với định hướng: "Phát huy dân chủ, đẩy mạnh kinh tế địa phương theo hướng tiểu thủ công nghiệp – thương mại – dịch vụ, tạo điều kiện mở rộng ngành nghề truyền thống: gỗ, nhôm, nhựa, dịch vụ vận chuyển,... khuyến khích cá thể kinh doanh, hỗ trợ xuất khẩu" theo định hướng của Quận ủy Quận 10.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới, trong đó đồng chí Lê Thị Xử được tín nhiệm cao, tiếp tục làm Bí thư Đảng bộ phường, đồng chí Nguyễn Văn Ri làm Phó Bí thư – Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã đoàn kết cùng nhau kiên trì vượt qua các trở lực, lãnh đạo Đảng và Nhân dân Phường 4 thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra:

**** Về lĩnh vực kinh tế***

Cấp ủy và chính quyền Phường 4 phân công đồng chí Ngô Ngọc Dung, Phó Chủ tịch ủy ban phụ trách sản xuất

kinh doanh đồng chí đã cùng lãnh đạo Phường có nhiều biện pháp đẩy mạnh, phát triển sản xuất kinh doanh và công tác thống kê, kết quả rất tốt được Quận 10 đánh giá là đơn vị dẫn đầu của Quận. Trong đó:

Hoạt động Nghiệp đoàn Phường vận động các hộ cá thể (có 3 đến 5 người) về tiểu thủ công nghiệp và cơ sở cá thể vượt qua khó khăn, hoạt động mạnh hơn trước.

Hợp tác xã Phường mạnh nhiều mặt, đáp ứng nhu cầu cuộc sống người dân. Phường có Hợp tác xã Hợp Tiến (số 177-179 Vĩnh Viễn) chuyên gia công cơ khí trong nước và xuất khẩu ghế, bàn, pát sắt ngày càng lớn mạnh.

Hợp tác xã Hòa Bình: (của ông Trần Hoàng Thọ) chuyên sản xuất nệm xơ dừa thu hút nhiều khách hàng.

Hợp tác xã 3 tháng 2: chuyên sản xuất nhôm gia dụng của ông Vũ Văn Cho hoạt động tốt nguồn sản xuất, đáp ứng không đủ cho người tiêu dùng.

Hợp tác xã Đồng Tiến 4: của ông Nguyễn Tuấn Bốn, chuyên gia công cơ khí, kệ bếp càng ngày có nhiều đơn đặt hàng gấp nhiều lần năm trước.

Hàng trăm Tổ sản xuất ra đời theo nhu cầu của người dân trong và ngoài Quận.

**** Về xã hội***

Năm 1986, sau kỷ niệm 10 năm giải phóng, phường hoạt động ngày càng phát triển về mọi mặt.

Tuy nhiên, sự cố hỏa hoạn lần hai trên địa bàn phường rất nghiêm trọng làm cháy 30 căn nhà của bà con lao động nghèo ở hẻm 282 Nguyễn Tri Phương và hẻm 270 Hòa Hảo (thuộc Khu phố 2 Tổ Dân phố 38 nay), vị trí gần vụ cháy lần trước, gây ra bao khó khăn gian truân cho hàng trăm người dân Phường do sự bất cẩn của người dân xóm lao động nghèo nơi đây.

Đảng bộ Phường đã lãnh đạo kịp thời công tác cứu trợ, không để các bà con bị nạn màn trời chiếu đất, đông đảo người dân trong phường đã đến thăm hỏi, tặng quà và tiền nhằm góp phần làm vơi bớt nỗi đau của đồng bào bị nạn.

Qua tham mưu của lãnh đạo Phường, lãnh đạo Quận 10 đã tập trung xây dựng lại 18 căn nhà mới, với diện tích 3m x 9m nhà tường, gác gỗ, mái fibrociment, những nhà còn lại là bà con tự cất lại.

Sự cố hỏa hoạn này là bài học về an toàn phòng cháy chữa cháy của Phường và Quận. Do kịp thời rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, quản lý và tuyên truyền nâng cao ý thức người dân, nên từ năm 1986 đến nay Phường 4 là Phường an toàn về phòng cháy chữa cháy của Quận 10.

2. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

2.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Năm 1987, do có số lượng và chất lượng đảng viên khá nên Chi bộ Phường 4 được nâng lên thành Đảng bộ Phường.

Để các đảng viên luôn sâu sát với quần chúng nhân dân, Đảng bộ phường đã tổ chức nhiều đợt học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần VI và Nghị quyết 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về công tác xây dựng Đảng và có nhiều lần Bí thư, Chủ tịch Phường trực tiếp gặp gỡ người dân ở sân chùa Từ Nghiêm để lắng nghe, tiếp thu và trả lời, giải quyết các bức xúc của dân.

Các đồng chí lãnh đạo của cấp ủy, Ủy ban Nhân dân phường có tâm huyết, trách nhiệm cao đã được tạo điều kiện phát triển, tiếp nối truyền thống tốt đẹp của địa phương.

Công tác phát triển đảng viên mới hàng năm đều đạt chỉ tiêu, trong đó số đảng viên trẻ từ cơ sở được quan tâm nhiều. Công tác kiểm tra Đảng và công tác bảo vệ nội bộ cũng luôn được cấp ủy lưu tâm thực hiện. Đảng ủy đã chỉ đạo đổi mới trong công tác sinh hoạt chi bộ, chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên qua công tác phê và tự phê. Do vậy, hầu hết các đảng viên đều thực hiện tốt điều lệ Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào pháp luật Nhà nước, tin vào thắng lợi của những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, các đoàn thể, Mặt trận đã ra sức vận động nhân dân cùng thực hiện chủ trương xây dựng xã hội mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó là sự khởi sắc và phát huy thế mạnh của phường về mọi mặt, đồng thời có biện pháp khắc phục những khó khăn trong đời sống của nhân dân và tích cực xây dựng chính

quyền ngày càng vững mạnh như mong mỏi của Đảng và nhân dân Phường 4.

2.2. Công tác xây dựng chính quyền

Trong suốt nhiệm kỳ 1986 - 1988, đồng chí Nguyễn Văn Ri, chủ tịch Phường đã cùng Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo Ủy ban Nhân dân Phường mạnh dạn cải tiến lề lối làm việc, đổi mới tư duy, quyết tâm xây dựng chính quyền vì nhân dân phục vụ. Đại biểu Hội đồng Nhân dân tiến hành mỗi năm hai kỳ họp theo quy định và đột xuất có tiếp xúc người dân, đi về cơ sở lắng nghe góp ý để về cải tiến hoạt động của Ủy ban Nhân dân; cụ thể rõ nhất là việc chăm lo cơ sở hạ tầng đường hẻm khang trang hơn, điện nước đảm bảo, cống rãnh được khơi thông, xóm lao động được quan tâm đầu tư khá hơn trước, vệ sinh, an toàn trật tự ở khu dân cư luôn được kiểm tra, bổ sung trang thiết bị phù hợp, các thủ tục hành chính liên quan đến người dân được chính quyền phường quan tâm thực hiện theo trình tự quy định, không có thái độ hành dân, kéo dài gây khó dễ dân.

Trong khi tiến hành nhiệm vụ, cán bộ phường có lúc do thiếu kinh nghiệm công tác xử lý công việc chưa chuẩn đều được cấp ủy, Ủy ban Phường nhắc nhở hướng dẫn kịp thời.

2.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Trong nhiệm kỳ, lãnh đạo Mặt trận đã chủ động phối hợp với các đoàn thể Phường tăng cường vận động nhân dân cùng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng,

pháp luật nhà nước. Các vị trong Mặt trận phường cùng các Cựu chiến binh luôn hăng hái cùng các cháu đoàn viên thanh niên, Hội Phụ nữ đến tận nhà dân để nắm bắt nguyện vọng và ghi nhận tâm tư của người dân và các hoàn cảnh khó khăn để đề xuất cho lãnh đạo phường tìm cách giải quyết kịp thời.

Các hội viên Hội Người cao tuổi của Phường thường có các buổi nói chuyện để vận động phong trào "Vì tuyến đầu Tổ quốc" nên phong trào đạt kết quả tốt. Mặt trận Tổ quốc phường còn hăng hái vận động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" mà Mặt trận làm nòng cốt. Tỷ lệ hộ dân đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" trên 80%, nhiều khu phố đạt chuẩn "Khu phố văn hóa",

Hoạt động của Đoàn Thanh niên trong nhiệm kỳ này cũng đạt được thứ hạng cao trong quận do các phong trào Đoàn, Đội liên tục được quan tâm phát triển với nhiều hoạt động gắn với thực tế tại địa phương. Trong đó nhiều đoàn viên từ phong trào Đoàn được Đảng bộ bồi dưỡng, kết nạp Đảng. Hàng trăm đội viên trưởng thành được kết nạp Đoàn.

Hội Phụ nữ phường được Hội Phụ nữ Quận 10 hỗ trợ nhân sự và phương tiện để tích cực tuyên truyền về thúc đẩy bình đẳng giới trong nhân dân các khu phố, tổ dân phố, trong các doanh nghiệp, trong cán bộ công nhân viên chức phường. Hội đã tổ chức nhiều lần công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Các mẹ, các chị đã phối hợp với các đơn vị trong Phường tổ chức sôi nổi các hoạt động ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu,... cho các cháu thiếu nhi, nhất là các

cháu có hoàn cảnh khó khăn để có điều kiện vui chơi với các bạn cùng trang lứa. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình được phường tổ chức và duy trì tốt.

Hội đã cùng Trạm Y tế phường tổ chức khám chữa bệnh cho các mẹ, các chị với hàng trăm lượt người dân. Hội đi vận động người dân diệt ruồi muỗi, phòng bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng thường xuyên nên trên địa bàn phường không xảy ra dịch bệnh.

Những mặt đạt được ở nhiều lĩnh vực nêu trên đã góp phần thiết thực xây dựng Phường 4 thành phường vững mạnh của quận, tạo đà cho thắng lợi của các nhiệm kỳ sau.

II. Tiếp tục vận dụng đường lối đổi mới vào thực tiễn của phường (1989 – 1991)

1. Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1989 - 1991

Theo kế hoạch chung của quận, tháng 3 năm 1989 Đảng bộ phường tiến hành Đại hội lần thứ VI nhiệm kỳ 1989 - 1991 để đánh giá việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua và xác định phương hướng cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội Đảng bộ Phường đón tiếp đại diện Thường vụ Quận ủy Quận 10, đại diện các Ban Đảng, và các phòng, ban của quận về dự. Đại hội đã nhất trí đề ra phương hướng cụ thể là "tiếp tục vận dụng đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn của phường, phát huy tiềm năng thế mạnh trong

nhân dân, đưa Phường 4 tiến vững chắc trên con đường xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa".

Đại hội đã nhất trí bầu Ban Chấp hành mới, trong đó đồng chí Nguyễn Kim Đặng được bầu làm Bí thư Đảng bộ phường, đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Thúy làm Phó Bí thư – Chủ tịch ủy ban Nhân dân phường.

Các đồng chí trong Đảng ủy đã cùng giúp nhau vượt qua nhiều thử thách trong suốt nhiệm kỳ để thực hiện tốt nhất Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đề ra.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Phường nhiệm kỳ 1989 - 1991

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Từ năm 1987 đến năm 1991, lĩnh vực kinh tế của Phường 4 có tốc độ tăng trưởng đạt từ 11% đến 14%/năm, trong đó tiêu biểu như: Hợp tác xã cơ khí Hợp Tiến: chuyên gia công các loại pat, chân giường, ghế sắt; Hợp tác xã Hòa Bình: chuyên sản xuất nệm xơ dừa xuất khẩu; Hợp tác xã 3 tháng 2: chuyên sản xuất đồ nhôm gia dụng; Hợp tác xã Đồng Tiến 4 chuyên sản xuất giường, kệ, tủ sắt. Và nhiều Tổ sản xuất nổi bật như: Đoàn Kết chuyên sản xuất cơm dừa xuất khẩu; Thành Ý chuyên sản xuất quạt bàn; Nguyễn Bình; Thanh Mai; Nhất Trí; Thanh Niên; Sáng Tạo: chuyên sản xuất linh kiện và khung xe đạp; Tổ sản xuất Đông Nam chuyên gia công cắt sắt, cán sắt và Tổ sản xuất Huệ Cầu chuyên sản xuất cặp, túi xách giả da các loại.

Tuy trong năm đầu của nhiệm kỳ Đại hội đã gặp nhiều khó khăn về đời sống kinh tế như thiếu nguồn hàng, giá cả biến động mạnh, nhất là thiếu nguồn tiền mặt như những khó khăn chung của quận nhưng kinh tế của phường tăng trưởng tốt, nguyên do là đồng chí Bí thư Đảng ủy đã cùng lãnh đạo chính quyền phường sớm đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức bộ máy. Đảng bộ và chính quyền phường đã có kế hoạch phối hợp hành động, cùng các cán bộ có kinh nghiệm đi sâu sát cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các hộ kinh doanh, sản xuất, đi về các quận bạn, các tỉnh, thành bạn để liên kết nguồn hàng, nguồn nguyên vật liệu tận gốc, giá cả hợp lý đem về phường để sản xuất, kinh doanh, làm dịch vụ,... từ đó tạo ra hàng nghìn công ăn việc làm cho người dân trong phường. Lãnh đạo phường đã khuyến khích các hộ làm kinh tế bằng cách chỉ đạo giải quyết thủ tục kinh doanh sản xuất nhanh, đúng quy trình, từng bước giải quyết khó khăn về cơ sở vật chất, chỉ đạo Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã phường đem hàng nhu yếu phẩm chất lượng tốt với giá cả hợp lý đến tận các khu phố, tổ dân phố. Các mặt hàng nhôm, sắt, nhựa, nông sản và dịch vụ vận chuyển cũng được phát huy tối đa.

Đảng ủy đã chỉ đạo sát lĩnh vực thu thuế, đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, không để nợ đọng thuế. Quản lý thị trường tích cực kiểm tra hàng kém chất lượng, hàng gian, hàng giả, và kịp thời xử phạt hàng chục triệu đồng để răn đe và ổn định thương nghiệp. Đời sống của người dân đã khá lên nhiều so với trước. Cán bộ, công nhân viên phường cũng từng bước được cải thiện đời sống, nên anh chị em yên

tâm công tác phục vụ người dân trong bối cảnh tín dụng của quận suy sụp, tàn dư của cơ chế quan liêu bao cấp vẫn còn nặng nề. Việc mạnh dạn vận dụng đổi mới kinh tế của phường dần dần thích nghi với cơ chế thị trường, hỗ trợ các hộ kinh doanh ở đường Ngô Gia Tự, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Duy Dương, Hòa Hảo làm cho hoạt động kinh tế của người dân trong phường ngày càng phát triển.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Để thực hiện đổi mới tư duy trong thực tiễn công tác ở địa phương, Đảng ủy phường đã chỉ đạo đổi mới công tác văn hóa – xã hội song song với đổi mới kinh tế. Hoạt động văn hóa – văn nghệ dân tộc, cách mạng đã được Ban Văn hóa Thông tin phường thực hiện sáng tạo, dễ nhớ như: tuyên truyền qua các pa-nô, áp phích gọn, đẹp, số liệu dễ hiểu, xen kẽ với văn nghệ cổ động vui tươi đã thu hút hàng nghìn lượt người xem ở các khu phố.

Văn hóa thông tin còn dùng các hình thức xe hoa, xe loa cổ động để tuyên truyền về các chủ trương đổi mới của Đảng, và đề cao cảnh giác cách mạng, chống "Diễn biến hòa bình".

Phong trào thể dục thể thao như "Khỏe để bảo vệ Tổ quốc" đã được nhân rộng, các môn cầu lông, dưỡng sinh, việt dã, bóng đá, bóng chuyền của phường luôn là đội mạnh trong quận.

Trong ngành giáo dục, các trường trên địa bàn phường tạo điều kiện cho thầy cô và học sinh cùng tham gia các

hoạt động của Đoàn, Hội, của Phòng Giáo dục Quận 10 nhằm xây dựng môi trường sư phạm gương mẫu. Nhiều tấm gương thầy cô dạy tốt đã được phường khen thưởng. Hội Khuyến học phường đã trao nhiều giải thưởng "Gia đình hiếu học".

Phường 4 có dân số là 21.454 người, mật độ dân số là 91.000 người/km^2 (theo tổng điều tra dân số ngày 01 tháng 4 năm 1989), lãnh đạo phường phân công cô Hồng làm công tác xã hội, đồng chí Phước làm Công đoàn Phường đã giới thiệu và giải quyết cho hàng trăm lao động nhất là thanh niên có công ăn việc làm để ổn định cuộc sống. Công tác chăm lo cho các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình liệt sĩ thời chống Pháp, chống Mỹ, còn có thêm 12 gia đình liệt sĩ thời kỳ bảo vệ Tổ quốc, chăm lo thương binh với hàng trăm lượt tặng quà, tặng tiền trong các dịp lễ tết. Lãnh đạo Quận đã biểu dương Phường 4 về công tác xóa đói giảm nghèo, tăng hộ khá. Việc chăm lo cho đời sống cán bộ công nhân viên phường cũng được quan tâm hỗ trợ, do vậy anh chị em công đoàn viên đều an tâm công tác.

Trạm Y tế phường do các bác sĩ Trạm Y tế và ông Nguyễn Văn Quả (đã mất) cùng Hội Chữ thập đỏ phối hợp thực hiện nên phường có lịch định kỳ chăm sóc sức khỏe cộng đồng, truyền thông nhóm, tư vấn về sức khỏe cộng đồng, chăm sóc sức khỏe sinh sản đồng thời phối hợp tốt với các đơn vị trong công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, do vậy trong suốt nhiệm kỳ Phường 4 không có dịch bệnh.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

** Về quốc phòng*

Tập thể Đảng ủy phường và Ủy ban đã phân công đồng chí Bùi Hữu Ngân làm Phường đội trưởng, đồng chí đã cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội về công tác an ninh – quốc phòng qua các kế hoạch nâng cao công tác quốc phòng toàn dân. Phường thực hiện vượt chỉ tiêu giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm. Công tác tuần tra canh gác luôn thực hiện nghiêm túc. Các chiến sĩ dân quân tự vệ phường được rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, bản lĩnh chiến đấu, được Quận đội quan tâm kiểm tra, nâng cao chất lượng cho cán bộ phường. Phường đội cùng Công an phường thường xuyên phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an ninh do Đảng ủy giao, nhất là vào các đợt diễn tập phòng thủ.

** Về công tác an ninh*

Chủ tịch phường cùng Công an Quận 10 chỉ đạo đồng chí Nguyễn Thanh Phong Trưởng Công an phường triển khai và thực hiện Chỉ thị số 135/CT ngày 14 tháng 5 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới và Chỉ thị 60/CT-TW của Bộ Chính trị ngày 25 tháng 5 năm 1990 về nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền và bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới, nhất là nâng cao nhận thức, xóa tan hoang mang trong nhân dân khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ, trong nước thì bị Mỹ và Tây Âu bao vây cấm vận khi ta còn tiếp tục giúp đỡ bạn chưa rút hẳn quân tình nguyện Việt Nam ra khỏi Campuchia. Ban Chỉ huy Công an phường đã huy động lực lượng, và được Công an quận chi viện nhân sự, hỗ trợ phường làm tốt công tác nắm bắt tình hình an ninh đi cơ sở, đi sâu sát vào các khu phố, tổ dân phố để nắm tình hình các đối tượng, các băng nhóm có ý đồ xấu nhằm ngăn chặn ngay từ đầu, tuyên truyền rõ quan điểm của Đảng là kiên quyết giữ vững an ninh chính trị địa phương, phát huy các nhân tố tích cực ở khu phố.

Phường đã tổ chức biểu dương, khen thưởng các cá nhân, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng. Lãnh đạo Phường kịp thời chỉ đạo sẵn sàng trấn áp khi các đối tượng có ý đồ gây rối an ninh trật tự tại địa phương. Từ hàng trăm nguồn tin của người dân, việc kiểm tra xử lý các tệ nạn xã hội, hút chích, cờ bạc,... cũng được Phường thực hiện hiệu quả hơn trước. Quận 10 xếp hạng Phường 4 là một trong những đơn vị mạnh về công tác an ninh quốc phòng trong các năm của nhiệm kỳ 1989 - 1991 và làm đà cho những năm tiếp theo.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ Phường

Quán triệt Nghị quyết của Quận ủy Quận 10, Nghị quyết 04 của Thành ủy và Nghị quyết 06 của Trung ương, Đảng bộ Phường 4 đã thực hiện cuộc vận động làm trong sạch Đảng, nâng cao sức chiến đấu của đảng viên, cán bộ phường tăng cường đi về cơ sở tuyên truyền cho người dân hiểu và

cùng nhau xây dựng xã hội mới tốt đẹp hơn, xây dựng nền kinh tế mới đi sát thị trường, khắc phục các mặt còn sót lại của thời kỳ kinh tế bao cấp, nâng cao cuộc sống để người dân yên tâm lao động, sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện để Mặt trận và đoàn thể vận động phát huy dân chủ ở cơ sở, phát động các phong trào mua công trái, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Hàng quý Đảng ủy phường đều chỉ đạo các chi bộ trực thuộc đổi mới sinh hoạt Chi bộ, tăng cường nắm bắt tư tưởng nhận thức của đảng viên, kịp thời uốn nắn các biểu hiện lệch lạc, hoang mang, ngại khó của đảng viên theo Chỉ thị số 05/CT-TU của Thành ủy về việc hưởng ứng cuộc vận động "Những việc cần làm ngay". Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng của Đảng bộ phường tích cực chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, Đảng phí, việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức tác phong của đảng viên, tiến hành thường kỳ việc phê và tự phê để giúp nhau cùng tiến bộ. Đảng bộ Phường phối hợp với quận rà soát để giúp cán bộ, đảng viên rèn luyện và phấn đấu có hướng đào tạo phát triển góp phần củng cố tổ chức Đảng, phát triển đảng viên mới. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ Phường 4 đạt danh hiệu "Trong sạch vững mạnh" của Quận 10.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân Phường đúng và sát với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đề ra. Các đại biểu đã kịp thời lắng nghe các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống, vì vậy trong các kỳ họp của Hội đồng Nhân dân phường ngày

càng có nhiều đại biểu nêu vấn đề, chất vấn Ủy ban Nhân dân phường trong việc thực hiện các nhu cầu cấp thiết của nhân dân như: quản lý chợ, vệ sinh ở các khu dân cư, biện pháp giải quyết tệ nạn xã hội, hàng gian hàng giả, an ninh trật tự, lấn chiếm lòng lề đường,... Ủy ban Nhân dân phường đã kịp thời kiểm tra, và giải quyết các vấn đề đại biểu nêu ra trong thời hạn quy định.

Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân phường do đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Thúy làm Chủ tịch (từ tháng 01 năm 1989 đến tháng 7 năm 1994), và các Phó Chủ tịch: Nguyễn Hoàng Dân (từ năm 1989 đến 1996), đồng chí Bùi Văn Trọng (từ năm 1976 đến năm 1993). Các đồng chí đã kịp thời rà soát củng cố bộ máy tổ chức của Ủy ban, cho cán bộ đi học các lớp nghiệp vụ hành chính, lớp đào tạo chuyên môn do quận và Thành phố tổ chức. Tại trụ sở của Ủy ban Nhân dân phường luôn có bảng niêm yết các thủ tục hành chính để người dân dễ thực hiện theo quy định. Hàng quý, Ủy ban Nhân dân phường cử cán bộ đến các khu phố, tổ dân phố để nghe ý kiến của người dân, nhất là cấp phép kinh doanh sản xuất, hoạt động kinh tế nhiều thành phần, các vấn đề dân sinh như: vệ sinh môi trường, điện nước, đèn chiếu sáng ở các con đường, con hẻm,... bà con khu xóm lao động được sử dụng nước máy thay thế cho nước giếng ô nhiễm, bất tiện.

Hoạt động tốt của Ủy ban Nhân dân phường đã góp phần vào thành công chung trong việc đưa Phường 4 thành phường vững mạnh. Bà con nhân dân trong phường phấn

khởi tin tưởng vào đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thời kỳ đổi mới đất nước.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Trong nhiệm kỳ 1989 - 1991, Chủ tịch Mặt trận phường là đồng chí Nguyễn Văn Nhân rồi đồng chí Phan Dân, đã tham mưu cho Đảng ủy phường kế hoạch công tác vận động quần chúng rất cụ thể, phối hợp chặt chẽ và đồng bộ, được các đoàn viên, hội viên ủng hộ. Phong trào "Vì an ninh Tổ quốc", "Vì tương lai con em chúng ta",... có nhiều hình thức mới được nhiều người ủng hộ. Nhiều buổi nói chuyện lịch sử Việt Nam, các tấm gương chiến đấu hy sinh của các Anh hùng liệt sĩ, các Mẹ Việt Nam Anh hùng làm cho các thanh thiếu niên rất thích thú học tập, noi theo.

Đồng chí Lã Trung Tiến là Bí thư Đoàn Phường đã lãnh đạo Đoàn Thanh niên phường củng cố lực lượng trẻ ngay từ đầu nhiệm kỳ. Đoàn Thanh niên là lực lượng nòng cốt của Đảng bộ đã hướng dẫn rèn luyện nhiều đoàn viên, hội viên ưu tú để Đảng bộ xem xét kết nạp đảng viên mới. Phong trào "Thanh niên tình nguyện", "Mưu sinh lập nghiệp",... đã được đông đảo thanh niên trong phường hào hứng tham gia. Phong trào Đoàn, Hội đã rèn luyện bản lĩnh, kỹ năng sống và tình cảm đoàn kết, gắn bó các bạn trẻ trong Phường.

Chủ tịch Hội Phụ nữ phường 4 là đồng chí Phạm Ngọc Hiền, người nhiều nhiệt tình trong phong trào quần chúng có kỹ năng lãnh đạo, tổ chức,... nên phong trào Hội ở phường khá nổi bật. Nhiều hoạt động giúp nhau vượt khó,

mở các lớp nghề, phong trào hậu phương quân đội, tuyên truyền thanh niên hăng hái tòng quân nên các phong trào quần chúng của Phường luôn có sự hiện diện của các Hội, Đoàn do vậy phong trào có hiệu quả và đạt thứ hạng cao của Quận 10.

Hội Cựu chiến binh phường cũng hoạt động sôi nổi, đa dạng như kể chuyện về những tấm gương người thật việc thật trong Phường trong Quận để hun đúc tình yêu Tổ quốc. Cuộc đời thật của các cựu chiến binh, cựu Công an nhân dân, bộ đội đang sinh sống tại phường đã là hình mẫu để cho cán bộ, đảng viên, thanh thiếu niên của Phường noi theo.

Nhiệm kỳ này Đảng ủy lãnh đạo đã đạt nhiều thành tựu, nhân dân phấn khởi làm nền cho giai đoạn mới sau này.

III. Từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội nhiệm kỳ 1992 - 1994

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 1992 - 1994

Vào tháng 12 năm 1991, Đảng bộ Phường 4 tiến hành Đại hội lần thứ VII nhiệm kỳ 1992 - 1994. Thời kỳ này, Liên Xô và phe các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, Quận ủy Quận 10 có Nghị quyết chỉ đạo Đảng bộ phường nêu cao quyết tâm "Giữ vững tinh thần cách mạng, không hoang mang dao động, quyết thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 10, từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 1992 - 1994". Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành, trong đó đồng

chí Nguyễn Kim Đặng tiếp tục được bầu lại làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Thúy tiếp tục làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường (đến tháng 7 năm 1994).

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1992 - 1994

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Kế tục thành quả kinh tế nhiệm kỳ qua, song Phường 4 còn nhiều khó khăn, kinh tế hàng hóa nhiều thành phần chưa được phát huy, hộ tư nhân sản xuất kinh doanh gỗ, sắt, nhôm, nhựa trên tuyến đường Ngô Gia Tự, Nguyễn Duy Dương, Vĩnh Viễn, các hộ buôn bán nhỏ lẻ trên đường Bà Hạt – Vĩnh Viễn,... còn vướng mắc về thuế, giấy phép kinh doanh, trật tự lòng lề đường.

Để sớm khắc phục các mặt tồn tại ấy, Đảng bộ phường chỉ đạo quyết liệt tháo gỡ những vướng mắc, nắm bắt lợi thế kinh tế của phường, khai thác thế mạnh của nhân dân, vận động phát triển kinh tế tư doanh, hợp doanh cùng phát triển để nâng cao hơn nữa lĩnh vực kinh tế phường nhà.

Ban chủ nhiệm Hợp tác xã phường đã về tận các địa phương tìm nguồn hàng tại chỗ, đưa về tận người dân với giá cả phải chăng. Chợ Nhật Tảo luôn tấp nập bán mua, đưa doanh số về thương mại của phường ngày càng khá, đảm bảo các chỉ tiêu quận giao cho phường.

Công tác thu thuế cũng đạt chỉ tiêu, không để nợ đọng.

Đảng ủy chỉ đạo sát lĩnh vực kinh tế của phường do vậy thời kỳ này kinh tế tiếp tục vươn lên tăng trưởng từ 11% – 14%/năm, được Quận 10 đánh giá Phường 4, Phường 9 là hai phường dẫn đầu Quận về sản xuất kinh doanh và thống kê, đã góp phần đáng kể cho sự phát triển chung của Quận 10.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Phường 4 là một trong các phường hoạt động văn hóa thông tin mạnh nhất giai đoạn này, trong đó công tác tuyên truyền tập trung nội dung đề cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu "Diễn biến hòa bình", nêu bật thành quả kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng của phường và quận, góp phần nâng cao ý thức của người dân và tạo được không khí lễ hội rộn ràng ở địa phương đúng như chỉ đạo của Đảng ủy.

Các câu lạc bộ bóng đá, chạy điền kinh trong hoạt động thể dục thể thao cũng đã đem lại khí thế sôi nổi cho mọi người, nhất là ở các khu phố, tổ dân phố.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được cán bộ Văn hóa thông tin phường cùng cán bộ Mặt trận và các đoàn thể là lực lượng tham gia nòng cốt. Tỷ lệ hộ đạt chuẩn văn hóa luôn trên 98% toàn Phường.

Công tác chăm sóc trẻ em của Phường do đồng chí Lê Hồng Lệ Chi phụ trách đã có nhiều hoạt động thiết thực. Công tác xã hội trong nhiệm kỳ này cũng đạt được nhiều kết quả khả quan, tốt đẹp. Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo

phường đã đi tìm nguồn vốn từ các cơ quan, đơn vị để trợ vốn cho các hộ nghèo có điều kiện làm kinh tế nhằm vươn lên thoát nghèo và đã hỗ trợ được hàng trăm hộ với tổng kinh phí là trên 1 tỷ đồng.

Tổ công tác giúp các hộ vay vốn, làm ăn, và các hộ đã trả vốn và lãi vay đúng thời gian quy định. Phường còn trợ vốn cho nhiều dự án, giúp dạy nghề và giới thiệu việc làm cho trên 100 người dân trên địa bàn.

Phường tổ chức cấp hàng trăm thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho người dân trong chương trình xóa đói giảm nghèo, đổi thẻ khám chữa bệnh, gia hạn thẻ, tạo điều kiện cho những người nghèo được hưởng các phúc lợi xã hội.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

** Về công tác quốc phòng*

Lãnh đạo Phường phối hợp chặt với Quận đội Quận 10 củng cố lực lượng Phường đội, đồng chí Bùi Hữu Ngân đã kịp thời bổ sung nhân sự, kiểm tra trực sẵn sàng chiến đấu. Phường đội tham gia tốt các đợt diễn tập phòng thủ. Công tác giao quân nghĩa vụ quân sự, Phường luôn đạt và vượt chỉ tiêu quận giao.

Công tác tuần tra canh gác được đảm bảo, nhất là các khu vực trọng điểm.

** Về công tác an ninh*

Đồng chí Nguyễn Thanh Phong, Trưởng Công an Phường được Đảng ủy phường cùng Ban Chỉ huy Công an

quận chỉ đạo thực hiện kế hoạch nâng cao nghiệp vụ an ninh cho các lực lượng bảo vệ chuyên trách trong các cơ quan, xí nghiệp trên địa bàn phường. Do vậy năm 1992, an ninh trật tự của phường ngày một tốt lên. Năm 1993, đồng chí Thanh Phong về Quận 10 công tác, Phường tiếp tục chỉ đạo Công an phường phát động quần chúng tham gia công tác chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, gắn với phong trào xóa đói giảm nghèo, chống tham nhũng, chống buôn lậu, buôn bán hàng gian, hàng giả, bài trừ tệ nạn xã hội trên phạm vi phường quản lý. Năm 1994, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về cảnh giác cách mạng trước các âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, nên các năm trong nhiệm kỳ này Phường được Quận 10 biểu dương.

3. Công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Thời gian này có nhiều biến động về tình hình thế giới, Quận ủy Quận 10 chỉ đạo học tập Nghị quyết 03-NQ/TW, trong đó ngày 26 tháng 6 năm 1992, Hội nghị Trung ương 3 khóa VII "Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng". Trong tình hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ, phe xã hội chủ nghĩa gặp khó khăn nghiêm trọng, Quận ủy Quận 10 đã chỉ đạo Phường 5 làm điểm cho toàn quận về việc triển khai thực hiện chỉnh đốn Đảng. Sau khi rút kinh nghiệm chung, Đảng bộ Phường 4 cũng được chỉ đạo chỉnh đốn với trọng tâm là công tác chính trị, tư tưởng. Đảng bộ phường đã tổ chức nhiều đợt học tập chính trị, quán triệt các nghị quyết của Trung ương, Thành phố và Quận 10 cho

tất cả cán bộ, đảng viên, công nhân viên và triển khai đến tận người dân ở các khu phố nên hầu hết cán bộ, đảng viên và người dân đều đồng tình với Đảng, không hoang mang dao động và luôn tin vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và chính quyền các cấp.

Đảng bộ tập trung chỉnh đốn, đổi mới sinh hoạt các chi bộ, kiểm tra nâng cao chất lượng đảng viên, sinh hoạt đúng định kỳ, tham gia sinh hoạt Đảng khá đông đủ, nội dung ngắn gọn, trọng tâm. Đảng viên mạnh dạn đấu tranh với quan điểm sai trái lệch lạc. Phát triển đảng viên mới trong thanh niên đạt yêu cầu, chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đảng viên trẻ qua thực tế công tác.

Công tác bảo vệ nội bộ Đảng được Đảng ủy phường quan tâm chỉ đạo, việc phối hợp giữa phường và quận luôn chặt chẽ, thông suốt nên nhiều trường hợp được Quận và Phường làm rõ, và đào tạo làm kế thừa.

Công tác kiểm tra Đảng được quận khen chất lượng đảng viên tốt, số lượng đảng viên yếu kém giảm rõ rệt, đảng viên lão thành, hưu trí luôn là tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo. Các đồng chí cao niên luôn thể hiện sự ủng hộ, đồng lòng với lãnh đạo Đảng bộ và chính quyền phường. Cán bộ, đảng viên đã đánh giá cao công tác xây dựng Đảng của Phường 4 trong suốt nhiệm kỳ 1992 - 1994; làm nền cho việc xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ mới.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Để bộ máy chính quyền cách mạng hoạt động tốt, Đảng ủy đã cùng Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường rà soát củng cố lại bộ máy chính quyền phường, kiện toàn nhân sự; bổ sung, điều chuyển, phân công rõ trách nhiệm từng người, từng công việc trong phạm vi trực thuộc.

Hội đồng nhân dân phường đã phối hợp với chính quyền đảm bảo mỗi quý, sáu tháng đều có tiếp dân ở cơ sở để lắng nghe và ghi nhận những tâm tư nguyện vọng của người dân. Sau đó tìm cách giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Qua đó, tiềm năng kinh tế của phường được phát huy. Lãnh đạo Phường tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên được tham dự các lớp quản lý nhà nước, kinh tế, luật, hành chính,... nên cán bộ kế cận được phát huy, nhiều tiến bộ.

Trong nhiệm kỳ này, người dân trong phường đồng tình cách làm việc, cách giải quyết các vấn đề của chính quyền, ghi nhận ngày càng sâu sát cơ sở, giải quyết các vấn đề có lý có tình để thực hiện nhiệm vụ vì nhân dân.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Do được Đảng ủy phường chỉ đạo sát nên các thành viên Mặt trận Phường 4 và các đoàn thể luôn đi sát cơ sở, gặp người dân còn khó khăn để kịp thời tìm cách giúp đỡ.

Các đồng chí trong Mặt trận và các đoàn thể đã vận động đoàn kết các dân tộc anh em sinh sống trên địa bàn phường như dân tộc Hoa, Chăm,... cùng người Kinh làm ăn sinh sống yên bình, tạo sự đoàn kết lương – giáo để cùng nhau sống "Tốt đời, đẹp đạo", đồng thời duy trì, bảo vệ, phát huy các giá trị truyền thống văn hóa các dân tộc anh em, tạo

được không khí vui vẻ hòa đồng trong cộng đồng dân cư. Vai trò nòng cốt của Mặt trận, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... trong công tác vận động "Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở" đã làm nền tảng xây dựng Phường 4 có cuộc sống ngày càng khá hơn về mọi mặt.

Hội Phụ nữ Phường luôn được quận xếp hạng cao vì Hội có cách làm đặc trưng của giới. Các mẹ, các chị sâu sát, hoạt động giúp góp vốn làm ăn góp phần xóa đói giảm nghèo rất có hiệu quả. Việc trả vốn và lãi vay đúng hạn để làm ăn chân chính là việc làm được chị em ở Phường thực hiện đều đặn.

Đoàn Thanh niên và Hội Thanh niên phường là những đoàn thể hoạt động sôi nổi ở địa phương. Việc tham gia tình nguyện trong các dịp hè, hăng hái vận động khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tích cực tham gia bảo vệ Tổ quốc, làm vệ sinh đường phố, tham gia xây dựng các phong trào bài trừ tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phối hợp Đoàn phường và phong trào Thanh niên các trường học trên địa bàn,... đã tạo nên khí thế tươi trẻ, làm gương cho các bạn trẻ cùng nhau xây dựng khu phố, xây dựng phường ngày càng văn minh, an toàn, sạch đẹp. Lực lượng cán bộ phường, đảng viên mới được xem xét lựa chọn để phát triển từ nguồn này.

Trong nhiệm kỳ, công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể của Phường đã đảm bảo được yêu cầu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra làm nền để phát huy hơn nữa trong nhiệm kỳ sau.

IV. Tiếp tục giữ vững ổn định, thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển sản xuất, định hình cơ chế quản lý tại địa phương trong những năm 1994 - 1996

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 1994 - 1996

Được sự chỉ đạo của Quận ủy Quận 10, tháng 7 năm 1994, Đảng bộ Phường 4 tiến hành Đại hội lần thứ VIII (1994 - 1996) nhằm "Thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng thế mạnh, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, chăm lo đời sống nhân dân trong Phường".

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ phường, đồng chí Nguyễn Thanh Phong làm Bí thư (từ tháng 12/1994 đến tháng 12/1996), đồng chí Nguyễn Thị Hiếu là Phó Bí thư – Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (tháng 8/1994 đến tháng 5/1996).

Đảng ủy đã đoàn kết quyết tâm lãnh đạo Phường thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội qua các lĩnh vực.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1994 - 1996

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Từ đầu nhiệm kỳ, năm 1994, Đảng ủy chỉ đạo tiếp nối thành tựu kinh tế từ nhiệm kỳ trước, duy trì phát triển 11 - 14%/năm. Đến tháng 01 năm 1995 Ủy ban phân công đồng chí Huỳnh Hồng Nga phụ trách Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường, cùng đồng chí Huỳnh Văn Phước

chuyên trách sản xuất – tiểu thủ công nghiệp Phường 4 đã có kế hoạch thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đề ra, nêu cao quyết tâm phát huy tiềm năng, thế mạnh của phường để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, định hình cơ chế quản lý tại địa phương, đánh dấu son kỷ niệm 20 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1975 - 1995).

Lãnh đạo Phường đã bám sát cơ sở, phát huy tiềm năng kinh tế, nhất là tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất, thương mại, dịch vụ, thực hiện đổi mới hoạt động kinh tế, giúp đỡ, khuyến khích nhiều thành phần trong xã hội tham gia sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế nhà nước; đưa vào nền nếp kinh doanh ở các tuyến đường Ngô Gia Tự – Nguyễn Tri Phương – Vĩnh Viễn – Nguyễn Duy Dương – Bà Hạt, từ đó doanh thu ngày càng tăng trưởng, giới thiệu và giải quyết cho hàng trăm lao động có việc làm, nhất là giới trẻ có công việc ngày càng ổn định. Đời sống kinh tế phát triển khá hơn trước làm cho đời sống chung của phường ngày càng năng động, nhân dân phấn khởi chung tay cùng lãnh đạo địa phương khai thác tay nghề, kinh nghiệm để phát huy hiệu quả tiềm năng kinh tế trong bà con.

Tuy nhiên, từ giai đoạn 1996 về sau, các cơ sở sản xuất, kinh doanh của Phường giảm dần, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm theo từng năm, Phường có trên dưới 100 cơ sở sản xuất, kinh doanh, kể cả cơ sở cá thể, phân tán cho nhiều ngành khác nhau; quy mô sản xuất vừa và nhỏ là đa số, mặt bằng chật hẹp, đan xen trong khu dân cư, máy móc thiết bị bắt đầu xuống cấp, về quản lý và tay nghề chủ yếu là kinh nghiệm nên hạn chế về điều kiện phát triển, mở rộng

sản xuất. Bên cạnh đó, các cơ sở sản xuất không đảm bảo khoảng cách an toàn tối thiểu về môi trường – môi sinh, kỹ thuật trong sản xuất, nhất là ngành có dùng hàn gió đá phải di dời cơ sở sản xuất ra ngoại thành theo định hướng "chuyển dịch cơ cấu kinh tế" chung của Quận và Thành phố.

Việc chuyển dịch này đã khiến cho Phường mất đi những ngành chủ lực từ trước đến đây với giá trị tổng sản lượng khá cao thuộc ngành D-28 (các sản phẩm từ kim loại), chiếm tỷ trọng 39,36% giá trị tổng sản lượng toàn Phường.

Trong bối cảnh ấy, Hợp tác xã của phường tiếp tục vượt khó, chủ động liên kết các địa phương, đưa những mặt hàng nhu yếu phẩm đến tận các khu phố, tổ dân phố góp phần nâng cao đời sống của người dân. Công tác thu thuế đạt chỉ tiêu của quận đề ra, phối hợp tốt các đơn vị thuộc quận để tăng cường công tác quản lý thị trường, xử phạt hàng chục triệu đồng đối với các vụ việc vi phạm hàng gian, hàng giả.

Lãnh đạo phường luôn trăn trở để tháo gỡ, khắc phục các hạn chế còn sót lại từ thời bao cấp, cố gắng vượt qua khó khăn để thực hiện đổi mới theo cơ chế thị trường. Lĩnh vực kinh tế của Phường 4 trong nhiệm kỳ này được quận đánh giá là đơn vị đứng đầu trong quận về mọi mặt, tạo được đà cho giai đoạn quan trọng sau này.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

** Hoạt động văn hóa thông tin*

Phường 4 có đội xe loa, xe hoa, thông tin cổ động rực rỡ chạy khắp Phường và Quận 10 để chào mừng 20 năm ngày

Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tuyên truyền rầm rộ đến tận các khu phố về các thành tựu kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng của phường, quận và Thành phố, đồng thời kêu gọi người dân đề cao cảnh giác với các thế lực xấu nhằm giữ vững và phát huy những kết quả đã đạt được trong 20 năm sau ngày giải phóng.

Các chi bộ cơ sở vận động đảng viên, thanh niên, quần chúng tích cực tham gia phòng chống văn hóa phẩm độc hại, góp phần xây dựng và tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa, thực hiện tích cực việc vừa chống vừa xây. Tổ chức các hội thi văn hóa – văn nghệ không chuyên ở các khu phố. Đội Văn nghệ không chuyên của Phường hoạt động sôi nổi ở khu phố và đã tích cực tham gia các hội thi, hội diễn văn hóa dân tộc cấp quận đạt nhiều giải cao.

Ban Văn hóa Thông tin Phường cùng Mặt trận Phường là đơn vị nòng cốt của cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", phong trào đã được các cơ quan đơn vị, các khu phố, các tổ dân phố và các hộ tích cực hưởng ứng và thực hiện. Số hộ đạt chuẩn "Gia đình văn hóa" luôn trên 98% hàng năm, số hộ có người tham gia luyện tập thể dục thể thao luôn đông nhất nhì của Quận 10.

** Về Xã hội*

Bí thư Đảng bộ phường đã huy động các tổ chức chính trị, xã hội tham gia giải quyết tệ nạn xã hội trên địa bàn phường, Đảng ủy đã ra Nghị quyết: "Phường 4 quyết tâm tích cực tham gia công tác chuyển hóa địa bàn về tệ nạn xã hội".

Trong nhiệm kỳ Đại hội, Đảng bộ Phường đã tạo được chuyển biến tốt, được người dân ủng hộ.

** Về Y tế*

Trạm Y tế phường đã phát huy tốt vai trò thường xuyên tổ chức khám chữa bệnh và cấp phát thuốc cho người dân, nhất là bà con người Hoa, lao động nghèo. Thực hiện việc tiêm chủng mở rộng từ trường học đến các khu phố, tổ dân phố, phối hợp Hội Chữ thập đỏ phường mở các lớp tập huấn sơ cấp cứu, tổ chức hiến máu nhân đạo đã góp phần giữ gìn và nâng cao sức khỏe của nhân dân trên địa bàn.

** Về Giáo dục*

Phường 4 là phường có nhiều trường học các cấp nên dân trí ở phường khá; các hoạt động giáo dục ở các trường đã góp phần thiết thực cho sự nghiệp trồng người ở địa phương. Môi trường sư phạm ở các trường làm cho phường ngày càng lành mạnh, nhất là sự gắn kết giữa nhà trường, gia đình, xã hội ngày càng mật thiết. Hoạt động Đội, Đoàn Thanh niên các trường gắn với các hoạt động sôi nổi, lành mạnh ở các khu phố trong phường làm cho phong trào tuổi trẻ luôn sôi nổi, sát yêu cầu địa phương.

2.3. Về quốc phòng – an ninh

** Về Quốc phòng*

Đồng chí Thái Nguyên Phương được cấp trên phân công làm Phường đội trưởng (từ tháng 11/1995 – tháng 5/2004). Đồng chí đã thực hiện Nghị quyết Đại hội, công tác quốc

phòng ở phường luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện để cán bộ, chiến sĩ nâng cao bản lĩnh và năng lực chiến đấu. Nhiều lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ và học tập rèn luyện đạo đức cách mạng đã được Phường đội tổ chức. Việc phối hợp diễn tập phòng thủ và tham gia các lễ duyệt binh của quận đạt kết quả tốt, năm nào phường cũng đạt và vượt chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự. Việc phối hợp giữa Phường đội và Công an phường là nét nổi bật ở phường, góp phần làm cho tình hình chung ngày càng ổn định.

** Về An ninh*

Đồng chí Trần Văn Em kế tục nhiệm vụ của Trưởng Công an phường, tiếp tục tham mưu cho Đảng ủy cùng chính quyền nâng cao năng lực công an phường, xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền nâng cao cảnh giác chính trị trong nhân dân, vận động người dân phát hiện và đấu tranh với các hoạt động xấu, các âm mưu phá hoại, chống lại Nhà nước ta.

Để tăng cường an ninh cơ sở, năm 1995, lãnh đạo phường chỉ đạo các ban ngành, các cơ quan, khu phố phối hợp chặt chẽ với Công an phường tập trung xây dựng các tổ dân phố tự quản; tăng cường kiểm tra giám sát tốt việc cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo trong dịp Tết Nguyên đán theo Chỉ thị số 406/TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Vào đầu tháng 4 năm 1996, Quận ủy tiến hành Đại hội Đảng bộ Quận 10 nhiệm kỳ VII và kỷ niệm 300 năm hình thành Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Nghị quyết Đại

hội Quận đã chỉ đạo các cơ sở "tăng cường quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự để người dân yên tâm sinh sống và phát triển".

Đảng ủy Phường 4 có kế hoạch phối hợp với Ban Chỉ huy Công an Quận 10 tiến hành việc thu đổi sổ hộ khẩu gia đình ở phường, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết 51/CP của Chính phủ về công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý dân nhập cư và củng cố công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng đạt kết quả tốt.

Công an Phường đã phối hợp với các ban ngành thường xuyên kiểm tra xử lý các điểm có dấu hiệu tệ nạn xã hội, điểm dịch vụ ăn uống, điểm cho thuê băng hình, các điểm kinh doanh dịch vụ có điều kiện để thật sự bài trừ tệ nạn xã hội và văn hóa phẩm độc hại trên địa bàn Phường, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy tại hẻm 414 Nguyễn Tri Phương.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Với quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác xây dựng Đảng bộ về các mặt: chính trị tư tưởng, công tác cán bộ và công tác xây dựng Đảng.

Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ thường xuyên tổ chức học tập nghị quyết của Đảng, động viên cán bộ, đảng viên vượt qua khó khăn, trở ngại nhằm thực hiện tốt Điều lệ Đảng, học tập, rèn luyện theo tư tưởng đạo đức cách mạng của Bác Hồ, động viên gia đình không vi phạm pháp luật, làm tấm gương tốt cho quần chúng noi theo.

Ban Tuyên giáo Quận ủy Quận 10 và lãnh đạo Trường Đảng Quận 10 đã hỗ trợ Phường về nội dung tuyên truyền, gắn với thời sự của phường, của quận, sát với các vấn đề thiết yếu của bà con, của đảng viên, cán bộ, được mọi người quan tâm và hưởng ứng.

Hàng năm, số đảng viên mới đều đạt yêu cầu, có từ 4 đến 5 đảng viên mới từ nguồn cơ quan, công an, Phường đội. 5 Chi bộ cơ sở đều hoạt động tốt. Đảng viên kết nạp trước 1975 phát huy tốt vai trò đầu tàu gương mẫu để đảng viên trẻ noi theo. Công tác kiểm tra Đảng có tác dụng xây dựng Đảng hiệu quả, nâng cao chất lượng Đảng ở cơ sở.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy và Hội đồng Nhân dân Quận 10, ngày 20 tháng 11 năm 1994, Đảng ủy phường đã chỉ đạo tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân Phường 4 khóa VII nhiệm kỳ 1994 - 1999, các đại biểu được nhân dân bầu chọn đều xứng đáng là đại diện của người dân, đều nỗ lực làm nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của nhân dân, các đại biểu thường đi về cơ sở để ghi nhận và lắng nghe nguyện vọng của người dân, có đề đạt,

giám sát, và tham mưu để Đảng bộ và chính quyền Phường xem xét giải quyết kịp thời.

Do có tác phong thân thiện, muốn giải quyết tốt các vấn đề xã hội nảy sinh từ cuộc sống, nên các đồng chí trong Đảng ủy từ Bí thư, Phó Bí thư, Đảng ủy viên đến Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân phường đều được người dân Phường 4 quý mến, và tích cực góp ý để xây dựng địa phương ngày càng tốt đẹp hơn.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Phường 4 có phong trào quần chúng sôi nổi là do có vai trò gương mẫu của Đảng ủy viên và các đoàn thể chính trị phường, Ban điều hành Tổ dân phố và do có sự tích cực vận động, mối đoàn kết giữa cán bộ Mặt trận và đoàn thể vì đặt nhiệm vụ chung là sự phát triển toàn diện của phường.

Cán bộ phường thường xuyên quan tâm giáo dục lớp trẻ, tham mưu cho Đảng ủy củng cố nhân sự Mặt trận, luôn sát với bà con các khu phố, nhất là vận động chung tay xóa tụ điểm tệ nạn.

Các chị ở Hội Phụ nữ phường cùng chị Phạm Ngọc Hiền, Hội trưởng luôn hăng hái với công tác xã hội ở địa phương; nhất là vận động phong trào "Vì tuyến đầu Tổ quốc", "Vì tương lai con em chúng ta".

Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên phường do đồng chí Đặng Hồng Ngọc lãnh đạo đã đi vận động tổ chức các lớp học tình thương ban đêm tham gia chiến dịch "Ánh sáng

văn hóa hè" giúp học sinh là con em các hộ nghèo không có điều kiện học ban ngày.

Hội Phụ nữ phường đã có nhiều hoạt động thiết thực, vận động trợ vốn xóa đói giảm nghèo để các chị có điều kiện làm ăn nuôi con vượt khó.

Hoạt động Đoàn Phường cũng có nhiều khởi sắc, nhiều thanh niên được thu hút vào hoạt động xã hội, tình nguyện tham gia canh gác giữ gìn trật tự an ninh, nhiều bạn trẻ được kết nạp Đoàn, Hội, nhiều đảng viên trẻ cũng từ nguồn cán bộ Đoàn Phường.

Nhiệm kỳ 1994 - 1996 là thời gian Phường 4 làm tốt công tác vận động quần chúng của Mặt trận, đoàn thể. Phường 4 đạt thứ hạng cao nhất và là đơn vị mạnh của Quận 10, làm đà cho các nhiệm kỳ sau.

V. Lãnh đạo phát triển kinh tế – xã hội, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 – 2000)

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 1996 – 2000

Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy Quận 10, Đảng bộ Phường 4 đã tiến hành Đại hội lần thứ IX nhiệm kỳ 1996 – 2000 để kiểm điểm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng tới, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ phường, đồng chí Nguyễn Thị Hiếu làm Bí thư, đồng chí Lâm Văn Phát là Phó Bí thư – Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã lãnh đạo phường vượt qua các khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra với nhiều thuận lợi. Đó là sự thành công tốt đẹp của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và cuộc bầu cử Quốc hội khóa X tạo thêm nền tảng thúc đẩy quá trình đổi mới đưa Phường tiến lên những bước vững chắc, tạo điều kiện để Phường 4 thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết cụ thể của Quận ủy và Thành phố đề ra.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1996 – 2000

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ IX, thúc đẩy phát triển sản xuất theo định hướng "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa", Đảng ủy Phường 4 có chủ trương, biện pháp động viên các cơ sở đầu tư vốn và trang thiết bị, cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội và tham gia xuất khẩu. Lãnh đạo Phường chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, giáo dục chấp hành pháp luật Nhà nước về nghĩa vụ thuế, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ,... tăng cường quản lý nhà nước, xử lý nghiêm những cơ sở sản xuất cố tình vi phạm pháp luật, vi phạm an toàn lao động.

Sản xuất Phường 4 đang phát triển thì giảm dần vì di dời các cơ sở sản xuất ảnh hưởng môi trường ra ngoại thành theo chỉ đạo chung của Quận và Thành phố. Tuy vậy

phường ghi nhận sự đóng góp rất lớn của các đơn vị Hợp tác xã sản xuất như:

+ Hợp tác xã Hợp Tiến (177 – 179 Vĩnh Viễn) gia công cơ khí – xuất khẩu ghế sắt, pat sắt.

+ Hợp tác xã Hòa Bình (của ông Trần Hoàng Thọ) sản xuất nệm xơ dừa.

+ Hợp tác xã Ba Tháng Hai (của ông Vũ Văn Cho) sản xuất nhôm gia dụng.

+ Hợp tác xã Đồng Tiến 4 (của ông Nguyễn Tuấn Bốn) gia công cơ khí, kệ bếp.

Để thiết thực nâng cao đời sống người dân, phát triển kinh tế vượt qua khó khăn, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân Phường đi sát cơ sở sản xuất, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện thuận lợi, nên nhiệm kỳ 1996 – 2000, lĩnh vực kinh tế Phường 4 tiếp tục vượt khó vươn lên, giá trị tổng sản lượng mỗi năm đều có nhiều tiến bộ đáng kể, như:

+ Năm 1996: thực hiện 71.163.000 đồng / 71 triệu, giá trị tổng sản lượng đạt 100,22%.

+ Năm 1997: thực hiện 84.051.000 đồng / 84 triệu, giá trị tổng sản lượng đạt 100,06%

+ Năm 1998: thực hiện 92.065.000 đồng / 92 triệu, giá trị tổng sản lượng đạt 100,07%.

+ Năm 1999: thực hiện 87.657.000 đồng / 86 triệu, giá trị tổng sản lượng đạt 101,94%.

+ Năm 2000: thực hiện 94.163.000 đồng / 96 triệu, giá trị tổng sản lượng đạt 98%.

Với quyết tâm cao, Đảng ủy chỉ đạo công tác thu thuế vượt qua khó khăn do chỉ tiêu năm sau thường cao hơn năm trước – chính quyền và các ban ngành đoàn thể tích cực hỗ trợ cho tổ thuế tuyên truyền giải thích cho người dân hiểu được những quyền lợi và nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước, đồng thời nắm sát năng lực sản xuất kinh doanh của cơ sở để quá trình điều chỉnh thuế đảm bảo công bằng và hạn chế thất thu, kiên quyết xử lý những trường hợp cố tình để nợ đọng thuế kéo dài hoặc trốn thuế. Do vậy công tác thực hiện chỉ tiêu thuế các năm ở Phường đều đạt và vượt kế hoạch.

Để thực hiện Luật Ngân sách mới được triển khai vào giữa năm 1997, Đảng ủy đã chỉ đạo từng bước chấn chỉnh việc điều hành ngân sách đúng theo luật định, phường đã có nhiều cố gắng tạo các nguồn thu để cân đối thu chi, đảm bảo chi cho các hoạt động phục vụ nhân dân và thực hiện tiết kiệm 5% theo quy định của Quận.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ có nhiều trở ngại khách quan nhưng Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 4 đã lãnh đạo tốt các mặt công tác, trong đó nổi bật việc vượt khó vươn lên, giữ vững và phát triển kinh tế địa phương, góp phần quan trọng vào lĩnh vực kinh tế chung của Quận.

2.2. Lĩnh vực văn hóa xã hội

Lĩnh vực văn hóa đã từng bước được đổi mới hoạt động để phù hợp với nhu cầu thực tế ở cơ sở, trong đó tăng cường công tác quản lý nhà nước, duy trì thường xuyên các đợt

kiểm tra và xử lý kịp thời những sai phạm trong hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa có điều kiện, chống văn hóa phẩm đồi trụy, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, dân tộc. Hoạt động thông tin tuyên truyền cũng tích cực, sôi nổi, đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tận khu phố.

Phong trào thể dục thể thao có bước phát triển phong phú. Hàng năm Ban Văn hóa Thông tin phường đều tổ chức nhiều đợt hội thao tại phường thu hút đông đảo thanh thiếu niên tham gia, đưa lực lượng vận động viên không chuyên tham gia thi đấu cấp quận đạt nhiều thứ hạng cao, trong đó bộ môn chạy việt dã, bóng bàn, cờ tướng là thế mạnh.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư" có nhiều chuyển biến tích cực. Nòng cốt là Mặt trận và các ngành, đoàn thể từ phường đến khu phố, tổ dân phố đã thật sự quan tâm tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích thiết thực của phong trào. Số hộ dân thực hiện tốt các chuẩn mực trong cuộc sống theo nội dung Thông tư 04 của Mặt trận Tổ quốc được nâng lên khoảng trên 80% tổng số hộ trên địa bàn Phường.

Từ những năm 1994 trở về trước, Phường 4 đạt hạng tốt về hoạt động văn hóa, và từ năm 1996 đến năm 1999, lãnh đạo Phường tập trung chỉ đạo xây dựng khu phố văn hóa, và được 4/4 khu phố đạt chuẩn văn hóa, tiến tới xây dựng Phường Văn hóa trong nhiệm kỳ sau.

Hoạt động giáo dục, y tế được các ban ngành quan tâm thực hiện tốt. Phường đã tổ chức Đại hội Giáo dục lần II

vào đầu năm 1997. Hội đồng giáo dục đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền vận động thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, hạn chế tối đa trẻ bỏ học, từng bước nâng cao chất lượng công tác xóa mù chữ, phổ cập cấp 1, cấp 2. Hàng năm các ban ngành, đoàn thể tiến hành điều tra khảo sát, nắm chắc trường hợp các cháu có hoàn cảnh khó khăn để giúp đỡ cho các cháu có điều kiện đến trường. Công tác tuyên truyền giáo dục thực hiện chủ trương dân số, kế hoạch hóa gia đình, tiêm chủng phòng bệnh, hiến máu nhân đạo,... đã lan truyền sâu rộng và được đại đa số các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng. Phường đã phấn đấu hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục cấp 2 trong năm 1997 và năm 1998.

Công tác y tế hoàn thành chỉ tiêu hiến máu nhân đạo trên 100 ca mỗi năm.

** Về công tác xã hội:*

Năm 1999 Phường có 2.524 căn hộ với 13.238 người dân và dân số tăng hàng năm, do vậy Đảng ủy rất quan tâm lãnh đạo công tác chăm lo đời sống nhân dân trên địa bàn dân cư. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đã có nhiều phong trào chăm lo cho các gia đình chính sách, các hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không để hộ nào trong tình trạng thiếu gạo, đói ăn mà không được giúp đỡ kịp thời. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo được thực hiện thường xuyên, liên tục và đã trở thành phong trào của toàn dân. Phong trào xóa nhà dột nát, xóa ngập nước cho dân nghèo được phường quan tâm thực hiện. Trong sáu

tháng đầu năm 1988, các ban ngành, đoàn thể tích cực đóng góp sửa chữa 5 căn nhà tình thương, chống dột 4 căn. Trong công tác giới thiệu và giải quyết việc làm đạt kết quả khá tốt, trong nhiệm kỳ đã giải quyết được gần 200 lao động có việc làm ổn định cuộc sống.

Về tôn giáo ở Phường 4: không có đạo là 10.000 người, có đạo là 3.238 người, trong đó Phật giáo là 2.392 người, Thiên Chúa: 776 người, Tin Lành: 56 người, Cao Đài: 9 người. Đảng ủy đã lãnh đạo đoàn kết tốt người không đạo và có đạo, sống "tốt đạo – đẹp đời", trong đó nổi bật công tác từ thiện xã hội được dân đồng tình.

** Về công tác "uống nước nhớ nguồn"*

Trên địa bàn Phường 4 có một địa chỉ đặc biệt, đó là nhà số 216 Nguyễn Tri Phương, nơi thờ tự nữ Anh hùng liệt sĩ Lê Thị Riêng, do con trai là Lê Chí Công ngày đêm hương khói.

Tiểu sử của bà được nhiều người dân và các bạn trẻ thành phố còn nhớ: Bà có bí danh Hai Riêng, quê ở Làng Vĩnh Mỹ, huyện Giá Rai, nay là xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, trong một gia đình tá điền nghèo, cha tham gia chống Pháp.

Bà tham gia cách mạng lúc mới 16 tuổi, rồi thành cán bộ Phụ nữ huyện Giá Rai, cán bộ Phụ nữ cứu quốc tỉnh Rạch Giá (tháng 3/1946). Năm 1949 bà là Ủy viên Ban Chấp hành Phụ nữ Nam bộ rồi Phó Hội trưởng Hội Phụ nữ Cứu quốc miền Đông (1950).

Năm 1954 bà thành hôn với ông Lê Văn Ba (còn gọi là Lê Trọng Tam) – nguyên là Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính Rạch Giá, có hai con trai là Lê Minh Chánh (đã mất) và Lê Chí Công – ông ra Việt Bắc rồi vào Nam chiến đấu. Hai vợ chồng gặp nhau một thời gian ngắn và chia tay ngày 28/10/1960 để mỗi người làm nhiệm vụ do cách mạng giao. Cuối năm 1961 ông hy sinh trong chiến đấu, nhiều tháng sau bà mới biết tin.

Từ đó bà hăng say chiến đấu theo lý tưởng cách mạng và để trả thù nhà, bà viết trong nhật ký: "Tôi sẽ chiến đấu cho hạnh phúc không tan, cho con sớm gần mẹ, cho người người không còn tang tóc chia ly... ". Trong quá trình đi hoạt động cách mạng, bà làm bài thơ "Ước mơ" gởi tặng cho hai con:

"Mẹ chiến đấu cho ngày mai tươi sáng
Cho Bắc – Nam thống nhất
Cho đất nước hòa bình
Cho mọi người được no ấm quang vinh
Cho con được hưởng trọn tình thương của mẹ."

Thời gian từ năm 1963 – 1967, bà được cử vào nội thành Sài Gòn công tác, tham gia xây dựng cơ sở cách mạng ở Chợ Lớn đến Biên Hòa. Bà đóng góp tích cực cho tờ báo Phụ nữ giải phóng và là một trong những người lãnh đạo trực tiếp phong trào phụ nữ đấu tranh biểu tình chống Mỹ – Diệm ở nội đô.

Ngày 09 tháng 5 năm 1967 bà bị địch bắt tại Đa Kao Quận 1 do một tên chiêu hồi chỉ điểm.

Trong lao tù, địch dùng đủ loại cực hình tra tấn dã man, đánh đập, tra điện, đốt 10 đầu ngón tay nhưng chúng vẫn không khai thác được gì.

Bất lực trước tinh thần bất khuất của bà, đêm mùng 2 Tết Mậu Thân 1968 địch đem đồng chí Lê Thị Riêng – Phó Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam – cùng đồng chí Trần Văn Kiểu (Chín K) là lãnh đạo Công đoàn Thành phố đi thủ tiêu trên đường Hồng Bàng Quận 5.

Sự hy sinh cao cả của bà lúc bấy giờ được cả nước Việt Nam và thế giới khâm phục, ngợi ca.

Tại Quận 10 có công viên Lê Thị Riêng ở Phường 15, thành phố có đường ở Quận 1, có bia tưởng niệm ở Quận 5, nhiều nơi trên cả nước có tên đường, công viên, trường học mang tên Lê Thị Riêng. Đảng và Nhà nước truy tặng cho bà nhiều Huân – Huy chương và Danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước.

Hàng năm, vào những ngày lễ, Tết, đông đảo nhân dân Quận 10 trong đó có người dân Phường 4 đến viếng mộ đồng chí Lê Thị Riêng, bia tưởng niệm và tại nhà ở Phường 4 để nghe kể chuyện chiến đấu hy sinh và để học tập, noi theo.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Đảng ủy phường đã chỉ đạo Trưởng Công an Phường là đồng chí Trần Văn Em, tích cực chỉ đạo Công an phường

chủ động phối hợp với các ban ngành phát động sâu rộng phong trào "Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc", củng cố lực lượng an ninh cơ sở, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nắm chắc địa bàn, quản lý sát đối tượng, xác định địa bàn trọng điểm về tội phạm và tệ nạn xã hội để tập trung truy quét và trấn áp. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục ý thức cảnh giác để mọi người, mọi nhà tham gia giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội. Quan tâm lãnh đạo xây dựng lực lượng công an vững về tư tưởng, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đoàn kết thống nhất trong nội bộ, tích cực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ, đơn vị Công an Phường 4 được Quận 10 khen thưởng, trong đó có công tác bài trừ tệ nạn ma túy và cướp giật.

Công tác quân sự ở địa phương có nhiều cố gắng, đồng chí Thái Nguyên Phương, Phường Đội trưởng đã lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu tuyển chọn gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm. Công tác xây dựng và huấn luyện dân quân, quân dự bị từng bước được nâng cao về chất lượng. Phương án sẵn sàng chiến đấu, phòng thủ khu vực được bổ sung hoàn chỉnh. Công tác lãnh đạo, điều hành diễn tập phòng chống bạo loạn, chống biểu tình được nâng cao. Công tác xây dựng lực lượng dân quân luôn được chú trọng, đã xây dựng được tiểu đội dân quân khu phố, tổ chức tuần tra canh gác thường xuyên nên hạn chế được tình trạng mất an ninh trật tự trên địa bàn phường.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Đảng ủy hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt là tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ; hàng năm Đảng bộ Phường 4 đều đạt danh hiệu Đảng bộ "Trong sạch, vững mạnh" của Quận 10. Trong đó:

** Công tác chính trị – tư tưởng*

Đảng ủy nhận thấy nhận thức của đảng viên là cực kỳ quan trọng, do vậy đã kịp thời chấn chỉnh nguy cơ "Diễn biến hòa bình", chệch hướng xã hội chủ nghĩa, tệ nạn tham nhũng, quan liêu. Trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng ủy được Ban Tuyên Giáo Quận ủy Quận 10 hỗ trợ chỉ đạo cho các chi bộ thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, nắm bắt tư tưởng của đảng viên, kịp thời uốn nắn những tư tưởng sai lệch, tổ chức cho đảng viên học tập quán triệt nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, tăng cường thông tin thời sự, sinh hoạt truyền thống cách mạng trong đảng viên và quần chúng nhằm củng cố niềm tin vào Đảng, vào công cuộc đổi mới của đất nước, đại bộ phận đảng viên và quần chúng nhất trí cao với mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa của Đảng, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, lòng tin được củng cố, ý thức xây dựng Đảng, tinh thần trách nhiệm của đảng viên được nâng lên, công tác xây dựng lực lượng tuyên huấn, tuyên truyền viên được chú trọng. Hàng tháng, hàng quý đều tổ chức sinh hoạt chính trị tư tưởng nhằm trang bị nhận thức về chính trị, thời sự cho lực lượng làm công tác tuyên truyền góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng bộ Phường 4.

** Công tác tổ chức cán bộ và công tác kiểm tra xây dựng Đảng* cũng được quan tâm thực hiện tốt, nên trong nhiệm kỳ công tác Đảng ở Phường 4 được Quận khen thưởng, biểu dương.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân phường trong nhiệm kỳ này có nhiều kết quả, thể hiện được vai trò là người đại diện của nhân dân, giám sát, phản biện góp ý chính quyền. Các đại biểu thường xuyên gần gũi nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri và kịp thời phản ánh cho tổ chức Đảng, chính quyền xem xét giải quyết.

Đồng chí Lâm Văn Phát – Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo hoạt động của Ủy ban nhân dân phường có nhiều chuyển biến tốt, thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân nghiêm túc, đã phân định rõ chức năng, quyền hạn lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền, khắc phục được tình trạng bao biện, làm thay. Từ khi triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII, Đảng ủy phường đã tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ, nhân viên phường, quy hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các đồng chí chủ chốt, sắp xếp lại một số chức danh cho phù hợp với khả năng, năng lực từng đồng chí. Qua đó đã khắc phục được một số mặt yếu kém, từng bước nâng cao tính chủ động trong công tác quản lý hành chính nhà

nước, có những quyết định kịp thời trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Đồng chí Huỳnh Thị Hồng Nga – Phó Chủ tịch Ủy ban đã lãnh đạo xây dựng lề lối, phong cách làm việc gần gũi, sâu sát với nhân dân, thường xuyên xem xét chấn chỉnh nội quy, những quy định không còn phù hợp để tránh gây phiền hà cho người dân. Quan tâm lãnh đạo, củng cố xây dựng Ban điều hành khu phố, tổ dân phố vững mạnh. Phường 4 là phường luôn đạt thứ hạng thi đua cao liên tục các năm của quận do thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và nhất là được người dân và cán bộ đồng tình ủng hộ.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Trong nhiệm kỳ, đời sống nhân dân trong Phường tiếp tục được cải thiện, tạo được sự phấn khởi tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, bà con nhiệt tình với các phong trào của địa phương.

Là đơn vị nòng cốt trong phong trào quần chúng, tổ chức Mặt trận đã phát huy tốt vai trò đầu mối phối hợp trong tuyên truyền vận động phong trào, đặc biệt quan tâm xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và chăm lo xây dựng phong trào người cao tuổi, từng bước củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Tích cực phối hợp với Hội đồng Nhân dân giám sát công tác quản lý nhà nước, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, góp phần xây dựng Đảng bộ, chính quyền Phường 4 trong sạch vững mạnh.

Đoàn Thanh niên Phường đã tập hợp được lực lượng thanh niên tiến bộ vào Đoàn Hội, thu hút, hướng dẫn thanh niên cá biệt tổ chức tốt sinh hoạt hè cho thanh thiếu niên, tích cực chăm lo lớp học phổ cập ban đêm và lớp học tình thương của phường. Trong quá trình hoạt động đã tổ chức nhiều loại hình giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ góp phần đưa phong trào "về nguồn" ngày càng thấm sâu trong lớp trẻ của Phường.

Hội Phụ nữ Phường 4 hoạt động đa dạng góp phần thiết thực nâng cao cuộc sống chị em phụ nữ, nổi bật là việc giúp phụ nữ phường vay vốn Quỹ Quận 10 để mua bán, làm ăn sinh sống.

Vận động Hội viên tham gia Quỹ tiết kiệm của Hội Phụ nữ thành phố để hỗ trợ cho Quỹ Phụ nữ Thành phố, cho Quận và cho Phường đạt 20 triệu đến 30 triệu/năm. Khi đáo hạn hàng năm thì Hội Phụ nữ của Phường vận động tiếp; và luôn vượt chỉ tiêu Quận giao.

Đảng ủy Phường đã tạo điều kiện để Hội Cựu chiến binh phường củng cố bộ máy nâng chất lượng hoạt động. Hội tích cực phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tăng cường công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên thanh niên, giáo dục hội viên giữ gìn tác phong đạo đức của "Bộ đội Cụ Hồ", quan tâm và phát triển lực lượng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ, công tác Mặt trận và các đoàn thể đạt được nhiều thành tích nổi bật. Mặt trận, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường được xếp thứ

hạng Nhất, Nhì trong quận. Nội bộ đoàn kết tốt, các cụ hưu trí luôn ủng hộ lãnh đạo phường thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao.

VI. Tiếp tục phát triển kinh tế – xã hội gắn với chỉnh trang đô thị, nhiệm kỳ 2000 – 2005

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 2000 – 2005

Được sự chỉ đạo của Thường vụ Quận ủy Quận 10, Đảng ủy Phường 4 tiến hành Đại hội Đảng bộ vào sáng ngày 15/9/2000 nhiệm kỳ 2000 – 2005, lần thứ X. Quận ủy chuẩn y kết quả bầu cử trong Đại hội gồm 07 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Thị Hiếu tiếp tục làm Bí thư Đảng ủy (đến tháng 1/2002 chuyển công tác), đồng chí Lâm Văn Phát làm Phó Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4. Các Đảng ủy viên là: đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ, đồng chí Huỳnh Thị Hồng Nga, đồng chí Lã Trung Tiến, đồng chí Trần Văn Em và đồng chí Huỳnh Tấn Nhơn.

Do nhu cầu công tác của Quận từ Quý I năm 2002, nhân sự của Phường có sự thay đổi lớn: đồng chí Lâm Văn Phát làm Bí thư thay đồng chí Hiếu, đồng chí Huỳnh Thị Hồng Nga làm Phó Bí thư - Chủ tịch Phường (đến tháng 8/2003). Đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ thay đồng chí Hồng Nga làm Phó Bí thư – Chủ tịch Phường 4 (từ tháng 8/2003 đến tháng 4/2009). Đồng chí Lâm Hương Huệ từ Quận ủy Quận 10 về Phường làm Thường trực Đảng ủy kiêm Trưởng Khối vận (tháng 9/2003), đến 2005 làm Phó Bí thư Đảng ủy Phường, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Phường 4. Đồng chí

Nguyễn Thị Thu Vân làm Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách Văn xã, đồng chí Thái Nguyên Phương làm Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách kinh tế (từ tháng 6/2004 đến tháng 9/2008).

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000 – 2005

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Đảng ủy phân công đồng chí Thái Nguyên Phương làm Phó Chủ tịch Ủy ban, phụ trách kinh tế, các đồng chí đã chỉ đạo hoạt động tích cực, lĩnh vực kinh tế vượt chỉ tiêu Quận giao để phát triển kinh tế địa phương. Đảng ủy phường định hướng "Thương mại – dịch vụ – sản xuất" theo Nghị quyết Đại hội đề ra, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân Phường kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành nghề chuyên doanh đồ gỗ trên đường Ngô Gia Tự, đồ nhôm, đồ inox, đồ nhựa, sản xuất phụ tùng xe đạp ở các tuyến đường trên địa bàn Phường phát huy hơn nữa.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp giữ vững và có hướng phát triển tốt, nhất là các cơ sở sản xuất nhỏ, lẻ. Phường chỉ đạo tạo điều kiện phát huy nghề mộc chuyên đóng giường, tủ, bàn ghế ở Khu phố 3, Khu phố 1 và nghề nhôm gia dụng ở Khu phố 4.

Tuy gặp khó khăn về điện sản xuất, nhưng lãnh đạo Phường đã quyết tâm tháo gỡ kịp thời phục vụ sản xuất như phối hợp Điện lực Phú Thọ khảo sát thực tế sản xuất để duyệt chỉ số điện kế, báo cáo cấp trên để được cấp điện sản

xuất cho dân. Cuối mỗi năm trong suốt nhiệm kỳ, Phường 4 đều đạt và vượt chỉ tiêu sản lượng Quận 10 giao.

Tổng sản lượng kinh tế của Phường tiến triển đều từng năm trong nhiệm kỳ đại hội, như:

– Năm 2001: thực hiện 103.926,511 triệu/103.000.000 đạt 100,90%.

– Năm 2002: thực hiện 116.743,142 triệu/116.400.000 đạt 100,29%.

– Năm 2003: thực hiện 135.450,909 triệu/131.000.000 đạt 103,39%.

– Năm 2004: thực hiện 155.218,086 triệu/155.000.000 đạt 100,14%.

– Năm 2005: thực hiện 180.399,605 triệu/179.000.000 đạt 100,78%.

Kinh tế phát triển tốt nên thực hiện thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Công tác thu thuế đạt theo chỉ tiêu đề ra, đảm bảo cân đối thu chi ngân sách hợp lý và có tiết kiệm theo quy định của trên.

2.2. Lĩnh vực văn hóa xã hội

Từ năm 2000, năm đầu tiên của thiên niên kỷ mới, lĩnh vực giáo dục luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện và hoàn thành tốt các yêu cầu đề ra. Trong năm 2002, với Nghị quyết "Thực hiện công tác phổ cập bậc trung học trên địa bàn" theo chỉ đạo của Quận, phường 4 đã hoàn thành

công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục bậc Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đúng thời gian quy định được ngành giáo dục Quận 10 và Thành phố công nhận. Hoạt động của Hội Khuyến học Phường như liên hoan gia đình hiếu học, trao học bổng, khen thưởng học sinh giỏi,... cũng được tổ chức hàng năm góp phần nâng cao trình độ dân trí trên địa bàn phường.

Đồng chí Lê Hồng Lệ Chi phụ trách mảng giáo dục, bảo vệ trẻ em đã có nhiều hoạt động thiết thực, chăm sóc các cháu, vận động nhiều mạnh thường quân hỗ trợ kinh phí, chăm sóc các cháu nhiệt tình được phụ huynh hoan nghênh.

Anh Trần Văn Tài rồi chị Lâm Thị Thu Ba chuyên trách công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, anh chị đã quan tâm thực hiện tốt, nhất là các chương trình quốc gia về y tế như: tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, các chỉ tiêu về dân số kế hoạch hóa gia đình đảm bảo đạt theo kế hoạch hàng năm. Phường luôn tạo điều kiện hỗ trợ về trang thiết bị, phương tiện làm việc, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng trong đó cùng đồng chí Đặng Khắc Văn, Hội Chữ thập đỏ phường thực hiện tốt kế hoạch phối hợp đã đề ra.

Đồng chí Hoàng Thanh Liêm (đã mất) rồi đồng chí Đào Huệ, anh Hoàng Quốc Nam (2005) được Đảng ủy giao nhiệm vụ phụ trách Văn hóa thông tin Phường, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhiệm kỳ qua đạt

được những kết quả tốt. Các câu lạc bộ dưỡng sinh, đờn ca tài tử thu hút đông đảo nhân dân tham gia luyện tập. Hoạt động hội thi, hội thao, hội diễn thường xuyên tổ chức trên địa bàn đã chăm lo tốt đời sống văn hóa tinh thần cho quần chúng nhân dân. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh doanh dịch vụ những ngành nghề dễ phát sinh tệ nạn thường xuyên được kiểm tra, kiểm soát, kịp thời xử lý vi phạm để phát huy văn hóa dân tộc và cách mạng.

Ông Nguyễn Văn Tình đã tham mưu cho lãnh đạo Phường quan tâm công tác chăm lo cho các hộ dân nghèo, gia đình chính sách nên đạt được nhiều kết quả khả quan, góp phần cải thiện mức sống, giúp các hộ gia đình nghèo, gia đình chính sách tự vượt qua khó khăn để nâng cao đời sống.

** Lĩnh vực xã hội:*

Nổi bật từ tháng 6/2002 – tháng 9/2002 Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận Đoàn thể Phường 4 đã tập trung cao độ chiến dịch triệt phá tụ điểm ma túy ở hẻm 412 Nguyễn Tri Phương thuộc Khu phố 1, trong đó có hộ ông T có nhiều người tham gia tệ nạn xã hội, nhiều kinh nghiệm trong mua bán "cái chết trắng" và nhiều cách tinh vi đối phó với địa phương. Với cách làm sáng tạo và kiên trì, Phường đã chỉ đạo Mặt trận – Thanh niên – Phụ nữ – Cựu Chiến binh và Công an Phường 4 liên tục trong 90 ngày và 24/24 giám sát hộ này và giám sát đối tượng nghiện hút đến đây, không để tệ nạn này làm băng hoại thế hệ trẻ của Phường. Do quyết liệt trong chỉ đạo và cả trong thực hiện nên sau đó hộ này đã bị xử lý vi phạm pháp luật và phải bán nhà đi nơi khác. Từ

đây, Phường 4 đúc kết rút kinh nghiệm và sáng tạo ra mô hình "5+1", đó là 5 đoàn thể đơn vị giám sát giúp đỡ một đối tượng nghiện từ trường trại về. Mô hình này nổi tiếng thành phố và cả nước được Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) mời ra Hà Nội báo cáo điển hình. Thời kỳ này, Phường 4 (và Phường 8) là phường tiêu biểu của Quận 10 đạt chuẩn Phường Văn hóa, được tặng cờ thi đua là đơn vị xuất sắc Phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Theo tổng điều tra ngày 01/10/2004 của Quận 10 thì:

Phường 4 có 2.390 hộ dân, trong đó KT1 là 2.317 hộ, KT2: 84 hộ, KT3 là 158 hộ.

Phường có 4 khu phố với 55 tổ dân phố.

Đa số người dân trong Phường là lao động, cuộc sống ngày càng khá hơn trước, một số người nghèo, neo đơn đã được lãnh đạo Phường và các vị hảo tâm quan tâm giúp đỡ diện nghèo trong giai đoạn này là thu nhập dưới 6 triệu/hộ/năm.

Phường 4 có nét riêng là có Trung tâm Medic Hòa Hảo mà Giám đốc là bác sĩ Phan Thanh Hải cũng là mạnh thường quân thường xuyên tích cực của Phường, đã giúp Phường 4 tổ chức khám bệnh cho người nghèo trên địa bàn đạt kết quả tốt. Đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ lãnh đạo hoạt động Chữ thập đỏ Phường 4 là đơn vị mạnh nhất nhì Quận 10.

Đồng chí Nguyễn Thị Thu Vân, Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách văn hóa xã hội đã tham mưu Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trong đó tiếp tục phát huy

mô hình phong trào "5+1", lấy Khu phố 1 làm điểm chống tệ nạn ma túy, nhất là kiểm tra chống mua bán lén lút với nhiều thủ đoạn. Hoạt động chống tệ nạn xã hội của Phường 4 đạt kết quả tốt qua từng năm trong nhiệm kỳ, được Quận 10 và Ủy ban Nhân dân Thành phố khen thưởng.

Đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lãnh đạo phường cho tìm hiểu các địa chỉ đỏ trên địa bàn. Theo người dân, Phường 4 có một hầm bí mật giấu vũ khí và nuôi giấu cán bộ cách mạng ở hẻm 270 Hòa Hảo (nơi này có cô con gái chủ nhà là cô Huệ ở đây).

** Công tác quản lý, phát triển đô thị*

Được sự tín nhiệm của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân Phường 4, đồng chí Nguyễn Ngọc Thành được giao trách nhiệm quản lý đô thị phường, là cán bộ công tác liên tục và lâu năm tại phường (từ năm 1975 đến năm 2016) đồng chí Thành đã tham mưu cho lãnh đạo từ những năm đầu nhiệm kỳ triển khai thực hiện tốt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000 tại các khu phố được dân đồng tình ủng hộ.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội, Đảng ủy Phường 4 có kế hoạch cụ thể chỉ đạo về an ninh quốc phòng, tăng cường công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kiện toàn tổ chức lực lượng công an, quân sự, dân phòng và dân quân, đảm bảo cơ cấu, số lượng, chất lượng hoạt động. Trong nhiệm kỳ an ninh chính trị được đảm bảo. Với các nghị quyết liên tịch giữa ngành công an và

các đoàn thể cùng với sự triển khai rộng rãi trong nhân dân phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ngày càng được tăng cường và có hiệu quả. Các vụ phạm pháp hình sự được kéo giảm, tỷ lệ điều tra phá án hàng năm đạt trên 80%, đã cơ bản xóa bỏ các tụ điểm phức tạp về ma túy ở Khu phố 1 và chuyển hóa các tuyến điểm phức tạp về hình sự, mại dâm trong khu dân cư. Công tác quản lý người nghiện được ngành công an tiếp tục phối hợp tham mưu cấp ủy phường nên mô hình "5+1" được Mặt trận và các đoàn thể thực hiện khá đồng bộ và chặt chẽ, đồng chí Trần Văn Em làm Trưởng Công an giai đoạn 2000 – 2005 và đồng chí Huỳnh Văn Tấn tiếp tục từ 2005 (đến 2012) được Quận và Thành phố khen thưởng.

Công tác quân sự địa phương có nhiều chuyển biến tốt, công tác kiểm tra rèn luyện sẵn sàng chiến đấu của quân dự bị động viên, công tác xây dựng, quản lý lực lượng, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu trong lực lượng dân quân được nâng lên về chất lượng. Công tác nắm nguồn, quản lý thanh niên tuổi 17 được thực hiện khá nền nếp đã góp phần cho phường đạt và vượt chỉ tiêu tuyển gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm. Đồng chí Thái Nguyên Phương (2002 – 5/2004), Hoàng Quốc Nam (5/2004 – 7/2009) làm Phường đội trưởng đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác có nhiều hiệu quả, sát yêu cầu của địa phương, Phường đội còn chú trọng công tác phát triển Đảng trong thanh niên trúng tuyển công tác nghĩa vụ quân sự hàng năm đều đảm bảo đúng quy trình, chất lượng và chỉ tiêu cấp trên giao. Các phương án tác chiến phòng thủ khu vực qua mỗi đợt diễn tập đều được kịp thời

bổ sung hoàn chỉnh cho phù hợp với tình hình mới. Công tác lãnh đạo, điều hành diễn tập phòng chống biểu tình bạo loạn ngày càng được hoàn thiện hơn trước.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Thường trực Đảng ủy nêu gương đoàn kết, trách nhiệm tập trung củng cố tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt 4 Chi bộ và trên 100 đảng viên, hướng về cơ sở và gắn kết chặt với các Ban xây dựng Đảng Quận ủy, Ủy ban Quận 10.

** Về công tác chính trị tư tưởng*

Đảng ủy Phường 4 phối hợp Ban Tuyên giáo Quận ủy Quận 10 quan tâm đến công tác giáo dục, chính trị tư tưởng. Đảng ủy thực hiện nền nếp việc tổ chức báo cáo thời sự hàng quý với các chuyên đề: công tác tôn giáo, tình hình an ninh chính trị trong nước, các sự kiện chính trị trong khu vực và trên thế giới, tạo điều kiện cho đảng viên học tập nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, sinh hoạt truyền thống nhằm củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuyệt đại bộ phận cán bộ, đảng viên đều kiên định mục tiêu lý tưởng cộng sản và khẳng định tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào Nghị quyết của Thành ủy, Quận ủy.

Công tác kiểm tra – xây dựng Đảng: Do chú trọng chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng cơ sở nên công tác kiểm tra Đảng được thực hiện nghiêm túc, không có đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật nhà nước.

Kết quả thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng

Ngoài việc xây dựng và quán triệt đầy đủ các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 trong toàn Đảng bộ theo từng năm công tác, Đảng ủy đã triển khai và quán triệt đến đảng viên tinh thần Chỉ thị 15-CT/TW và cuộc vận động "3 xây, 3 chống" trong cán bộ đảng viên; quy định tiêu chí rèn luyện phấn đấu trong đảng viên trên từng lĩnh vực công tác. Cấp ủy và các chi bộ luôn tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt, thực hiện tốt nền nếp tự phê bình và phê bình trong đảng viên để xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh. Đảng viên luôn thực hiện tốt nền nếp đăng ký rèn luyện đảng viên hàng năm. Qua thực hiện cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng, trong nhiệm kỳ tỷ lệ chi bộ trong sạch vững mạnh hàng năm đạt trên 90%, không có chi bộ trung bình hoặc yếu kém, số đảng viên đủ tư cách qua phân tích chất lượng đảng viên hàng năm đạt trên 98%.

Qua thực tế hoạt động ngày càng chuyển biến tốt, Quận xét thi đua Phường 4 đạt đơn vị "Trong sạch vững mạnh" dẫn đầu toàn Quận, hạng Nhất Cụm 2 (gồm các Phường 4, Phường 1, Phường 2, Phường 10, Phường 11).

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Đảng ủy Phường 4 đã nêu quyết tâm cao trong chỉ đạo hoạt động của Hội đồng Nhân dân, do vậy có nhiều đổi mới, nâng cao trách nhiệm tập thể và cá nhân đại biểu Hội đồng Nhân dân. Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân ngày càng cụ thể và thiết thực hơn. Chất lượng các kỳ họp được nâng lên theo hướng sinh hoạt chuyên đề, từ đó đã cơ bản giải quyết được những kiến nghị, bức xúc chính đáng của cử tri như: chăm lo đời sống dân cư, xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi phục vụ lợi ích cho nhân dân, việc tăng cường triệt phá tệ nạn ma túy ở các khu phố.

Qua đó, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường có nhiều chuyển biến tích cực tính chủ động trong quản lý hành chính nhà nước tại địa phương được phát huy. Thực hiện cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân phường xây dựng phong cách làm việc gần dân, công khai các thủ tục hành chính, tăng cường kỷ cương hành chính, thái độ thân thiện không gây phiền hà cho nhân dân. Thực hiện Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị, quy chế dân chủ ở phường đã được xây dựng, 100% tổ dân phố có xây dựng bản quy ước. Đảng ủy quan tâm chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo đúng yêu cầu, xây dựng quy ước tổ dân phố cụ thể và được bổ sung chỉnh sửa hàng năm để đạt được kết quả cao hơn, việc chấp hành chế độ hội họp nghiêm túc hơn, không còn tình trạng đi trễ về sớm và vắng trong các cuộc hội nghị lớn bàn về nâng cao đời sống người dân của phường.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Nhằm tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Đảng ủy đã củng cố về tổ chức bộ máy, nhân sự của Mặt trận và các đoàn thể như phân công đồng chí Phạm Ngọc Hiền làm Chủ tịch Mặt trận, chị Lý Thị Xuân Thu làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, anh Hồ Tấn Liêm làm Bí thư Đoàn phường, đồng chí Huỳnh Tấn Nhơn làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Phường, các đồng chí nâng chất hoạt động là luôn hướng về địa bàn dân cư. Trong nhiệm kỳ đại hội, Mặt trận và các đoàn thể đã tập trung đa dạng hóa các mô hình, phương thức tổ chức phù hợp và sát với thực tế, với từng thời điểm để tập hợp phát triển đoàn viên, hội viên.

Mặt trận đã chú trọng cùng với Đảng bộ, chính quyền chăm lo thiết thực đến đời sống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng của nhân dân, qua đó tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động chăm lo vì người nghèo, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, phong trào biểu dương gương "Người tốt việc tốt", phòng chống các tệ nạn xã hội, chủ động cùng chính quyền tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống, khối đoàn kết toàn dân được tăng cường. Nhiều công trình và mô hình có hiệu quả của Mặt trận được đúc kết từ thực tiễn công tác như: quản lý người sau cai nghiện, ngày thứ Bảy vì môi trường,... đã khẳng định được vai trò, vị trí của Mặt trận trong công tác vận động quần chúng.

Đoàn Thanh niên có nhiều cố gắng trong công tác tập hợp thanh niên, công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi

đồng. Với sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ, Đoàn Thanh niên đã thực hiện được nhiều công trình, mô hình, giải pháp góp phần tích cực trong việc hoàn thành công tác phổ cập giáo dục, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn khu dân cư. Qua rèn luyện thử thách trong phong trào, Đoàn Thanh niên đã giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp 15 đoàn viên ưu tú.

Hội Liên hiệp Phụ nữ luôn thực hiện tốt nhiệm vụ vận động hội viên tham gia các chương trình, phong trào do Đảng ủy chỉ đạo. Bằng các loại hình câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, tổ nhóm giúp nhau làm kinh tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ đã tạo được niềm tin trong chị em phụ nữ góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường. Hội Phụ nữ Phường 4 giới thiệu mỗi năm từ 5 đến 10 hội viên ưu tú để Đảng bộ Phường xem xét kết nạp, trong đó đã kết nạp 15 đảng viên từ các khu phố, nhiều chị về sau là nòng cốt của Chi bộ khu phố (đồng chí Thủy ở Khu phố 1, đồng chí Vân ở Khu phố 2) và ở Văn phòng Đảng ủy Phường (đồng chí Ngọc).

Hội Cựu chiến binh đã thể hiện tốt vai trò nòng cốt trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, ngoài việc tích cực trong công tác giáo dục truyền thống cho thanh niên, các hội viên cựu chiến binh luôn gương mẫu trong công tác vận động quần chúng, tích cực trong công tác góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

Hội Người Cao tuổi Phường 4 cũng được đồng chí Nguyễn Hữu Hiển quan tâm củng cố, có nhiều hoạt động

bổ ích, vận động có hiệu quả các phong trào cách mạng ở khu phố, tổ dân phố.

Đảng bộ Phường 4 đã thực sự đoàn kết, tập trung dân chủ, lãnh đạo chính quyền, Mặt trận, đoàn thể hướng về cơ sở, vì nhân dân phục vụ, nhất là đảng viên đã có nhiều chuyển biến tốt, trong đó có việc phát ngôn chuẩn mực, làm gương cho quần chúng noi theo.

Vì vậy trong nhiệm kỳ 2000 – 2005, Đảng bộ và nhân dân Phường 4 đã vinh dự đón tiếp đồng chí Phạm Thế Duyệt, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chủ trì phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa Trung ương về thăm Phường 4, biểu dương Ban lãnh đạo và nhân dân Phường, biểu dương phong trào quần chúng và đồng chí mong Phường tiếp tục phát huy hơn nữa. Với niềm vui to lớn ấy, Đảng bộ Phường 4 và nhân dân các khu phố tiếp tục phát huy sức mạnh tập thể, ý thức vì sự nghiệp chung, các khu phố hỗ trợ nhau có nhiều phong trào quần chúng phong phú, các đoàn thể cùng Công an, Phường đội, chính quyền và Đảng bộ gắn kết nhau chặt chẽ, hoạt động sôi nổi, Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 10 khen thưởng Phường 4 trong công tác vận động quần chúng, tập hợp quần chúng và chăm lo tốt cho nhân dân, đề nghị tiếp tục phát huy vai trò dẫn đầu của Mặt trận, Phụ nữ, Thanh niên và Cựu chiến binh phường.

VII. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục xây dựng và phát triển địa phương trong thời kỳ mới, nhiệm kỳ 2005 – 2010

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 2005 – 2010

Thực hiện chỉ đạo của Thường vụ Quận ủy Quận 10, Đảng bộ Phường 4 đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ mới 2005 – 2010 nhằm lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân Phường 4 tiếp tục xây dựng và phát triển địa phương trong giai đoạn mới.

Ban Chấp hành Đảng Bộ đã được Đại hội bầu ra, trong đó đồng chí Nguyễn Bắc Nam làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ tiếp tục làm Phó Bí thư – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 (đến tháng 4 năm 2009).

Trong nhiệm kỳ này Đảng bộ Phường đã có nhiều thay đổi về nhân sự:

+ Tháng 4/2005 đồng chí Lâm Hương Huệ làm Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Phường 4 (đến tháng 9/2009).

+ Tháng 9/2008, đồng chí Thái Nguyên Phương làm Chủ tịch Phường 4 thay đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ (đến tháng 7/2013).

+ Đồng chí Lâm Hương Huệ làm Bí thư Phường 4 (từ tháng 10/2009 đến tháng 9/2011).

+ Đồng chí Lê Nguyễn Hồng Quang, Bí thư Quận đoàn 10 được điều động về Phường 4 làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 12/2009 đến tháng 12/2010).

+ Đồng chí Lý Thị Xuân Thu – Phó Chủ tịch Ủy ban (từ năm 2005 – 2008), sau đó đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nga từ Quận đoàn 10 về thay đồng chí Xuân Thu làm Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách văn xã (từ năm 2008 – 2010).

+ Đồng chí Phan Tấn Phúc, Phó Chủ tịch phụ trách đô thị (từ tháng 10/2006 – 7/2009), sau đó đồng chí Hoàng Quốc Nam từ Phường đội trưởng lên thay đồng chí Tấn Phúc làm Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách kinh tế Phường 4 (từ tháng 8/2009 – 10/2013). Đồng chí Hà Tuấn Phương – Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách văn xã (từ tháng 11/2010 – 8/2013).

Tuy có biến động nhiều về nhân sự, nhưng Đảng ủy Phường đã đoàn kết quyết tâm vượt qua trở lực, lãnh đạo toàn Đảng bộ và nhân dân Phường 4 thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đã đề ra trên các mặt công tác.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2005 – 2010

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Đảng ủy Phường 4 đã tập trung lãnh đạo định hướng phát triển kinh tế tại địa phương trong thời kỳ mới theo định hướng "Thương mại – Dịch vụ – Sản xuất" và chỉ đạo Ủy ban thực hiện tốt hơn nữa trong công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế. Giá trị tổng sản lượng kinh tế trong nhiệm kỳ này có mức tăng trưởng hàng năm so với cùng kỳ như:

– Năm 2006: thực hiện 218.234,129 triệu/ 215.772.000 triệu đạt 101,14%.

– Năm 2007: thực hiện 249.271,291 triệu/ 244.422.225 triệu đạt 101,98%.

– Năm 2008: thực hiện 279.193,476 triệu/ 279.183.846 triệu đạt 100%.

– Năm 2009: thực hiện 311.192.709 triệu/ 307.150.000 triệu đạt 101,31%.

– Năm 2010: thực hiện 330.313,780 triệu/ 316.187.000 triệu đạt 104,46%.

Các mặt hàng sản xuất chủ lực của phường như: gỗ, sắt, nhôm, nhựa, đã không ngừng cải tiến mẫu mã đáp ứng thị hiếu nhằm phục vụ người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, từ đó cũng góp phần làm tăng giá trị tổng sản lượng hàng năm của Phường.

Sự tăng trưởng về kinh tế đã góp phần quan trọng nâng cao đời sống nhân dân, ổn định xã hội, làm đà cho các mặt khác vươn lên toàn diện hơn trước.

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Đồng chí Xuân Thu rồi đồng chí Thanh Nga đã nỗ lực đi cơ sở tham mưu chỉ đạo đồng chí Hà Tuấn Phương phát huy tiềm năng văn hóa thể thao để song hành với phát triển kinh tế, đẩy mạnh hoạt động văn hóa – xã hội trên địa bàn phường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Hoạt động văn hóa – văn nghệ sôi nổi, các hình thức tuyên truyền cổ động có nhiều nét mới, ngắn gọn dễ hiểu, dễ nhớ về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, các hoạt động của quận và phường. Các hoạt động văn hóa cơ sở được đầu tư, các câu lạc bộ âm nhạc dân tộc như đờn ca tài tử, dân ca,... thu hút được đông đảo người dân tham gia thưởng thức và tập luyện. Các hoạt động hội thi, hội thao, hội diễn thường xuyên được tổ chức để chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Ban Văn hóa Thông tin phối hợp ban ngành tiến hành hàng trăm đợt kiểm tra xử phạt vi phạm văn hóa, dịch vụ văn hóa trên địa bàn đã góp phần làm lành mạnh đời sống văn hóa ở cở sở, và nâng cao thêm chất lượng quản lý nhà nước về văn hóa trên phạm vi của phường. Tỷ lệ số hộ dân đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" khá cao (trên 80%), các khu phố văn hóa được giữ vững.

Thiết chế văn hóa cơ sở như Nhà Văn hóa Phường 4 đã được các đồng chí Phan Tấn Phúc – Chủ nhiệm; Đồng chí Trần Anh Dũng – Chuyên trách chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, trong đó hoạt động Văn nghệ: ca, múa, nhạc dân tộc, cách mạng phục vụ chính trị cho các Hội nghị, Ban ngành, đoàn thể phường. Tham gia biểu diễn, hội thi – hội diễn ở khu phố, Quận và Thành phố. Thành lập đội văn nghệ ở 4 khu phố.

Các hoạt động thể dục thể thao như:

– Bóng bàn, cờ tướng (trong nhà).

– Bóng đá, cầu lông (ngoài sân) cũng đã được phát huy sôi nổi, hoạt động Văn hóa Thông tin Phường đã tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước kịp thời, góp phần giúp người dân hiểu sâu hơn về Đảng, chính quyền cách mạng.

Lĩnh vực giáo dục luôn được cô Phạm Thị Mỹ Hương tham mưu cho Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện. Phường đã hoàn tất công tác phổ cập giáo dục bậc phổ thông trung học, hàng năm đều vận động 100% trẻ em 6 tuổi đến trường. Hội Khuyến học của phường hoạt động có hiệu quả, tổ chức nhiều đợt liên hoan gia đình hiếu học, trao tặng học bổng, khen thưởng học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó,... góp phần nâng cao trình độ dân trí trên địa bàn. Chất lượng giáo dục ở các trường Mầm non, Tiểu học trên địa bàn cũng được nâng lên hàng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt trên 99%, trong đó trên 80% học sinh đạt loại khá, giỏi; không có học sinh vi phạm hạnh kiểm, đạo đức.

Công tác y tế được cô Lâm Thị Thu Ba, cô Nguyễn Thị Nguyệt và Tổ công tác lập kế hoạch cụ thể hàng năm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, được lãnh đạo quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, các chương trình quốc gia về y tế như: tiêm chủng mở rộng, giảm tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng, các chỉ tiêu về dân số kế hoạch hóa gia đình đều đạt theo kế hoạch hàng năm. Về công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phường luôn tạo điều kiện hỗ trợ về trang thiết bị, phương tiện làm việc và chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp với các ban ngành đoàn thể.

Dân số Phường 4 năm 2005 đến năm 2009 là 6.389 người dân, 1.255 hộ. Năm 2010 là 6.379 người dân với 1.255 hộ. Việc chăm lo cho người nghèo, gia đình chính sách đạt được nhiều kết quả tích cực. Trong nhiệm kỳ Đại hội, cô Lê Hồng Lệ Chi - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ rồi Lao động Thương binh và xã hội Phường 4 đã tham mưu lãnh đạo phường chỉ đạo tập trung xây dựng mới 5 căn nhà tình nghĩa với tổng kinh phí gần 100 triệu đồng; xây dựng mới 20 căn nhà tình thương với tổng kinh phí hơn 300 triệu đồng để giúp đỡ các gia đình chính sách, khó khăn, hộ nghèo. Ngoài ra phường còn hỗ trợ giới thiệu việc làm, hỗ trợ vốn, phương tiện làm ăn cho các hộ dân trong chương trình xóa đói giảm nghèo. Phường 4 đã thực hiện tốt giai đoạn 1 và giai đoạn 2 về công tác xóa đói giảm nghèo từ năm 1992 – 2000 và từ năm 2000 – 2009.

Đồng chí Từ Thị Vân Thùy, Chủ tịch Mặt trận Phường đã phối hợp đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" trên địa bàn phường đạt được nhiều kết quả. Phường tiếp tục tập trung đầu tư cho công tác tuyên truyền về việc xây dựng khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa, xây dựng tinh thần đoàn kết phát huy tính dân chủ, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, thực hiện nếp sống văn minh đô thị. Trong nhiệm kỳ các khu phố đều được công nhận là khu phố văn hóa. Phường đã tổ chức ra mắt Ban Chủ nhiệm xây dựng Phường Văn hóa và cuối năm 2006 Phường 4 đạt chuẩn Phường Văn hóa và là Phường Văn hóa sớm nhất của Quận 10.

Hoạt động của Đoàn Phường 4 có không khí vui tươi, sôi nổi, thực hiện các kế hoạch tình nguyện xã hội, rèn luyện kỹ năng sống, mưu sinh lập nghiệp do đồng chí Trịnh Vũ Xuân Lan chỉ đạo được Quận Đoàn 10 khen thưởng.

Hệ thống cống rãnh trên địa bàn phường cũng được quan tâm nạo vét, làm mới để hạn chế ngập úng và dịch bệnh phát sinh. Hệ thống điện, nước đã được nâng cấp và mở rộng đến các hẻm nhỏ, hẻm sâu để thuận tiện cho người dân có thể sử dụng trực tiếp không còn phải sử dụng nhờ như trước nữa, đồng chí Phạm Minh Giàu – Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ đã phối hợp tốt các đơn vị trong phường không để dịch bệnh, tăng cường công tác huấn luyện sơ cấp cứu trong dân và cán bộ trong phường.

Đã có 99% hộ dân có nguồn điện, nước do Nhà nước cung cấp. Các công trình dân sinh đã góp phần thiết thực cải thiện môi trường sống của nhân dân trên địa bàn phường, tạo cảnh quan sạch, đẹp, an toàn nên rất được nhân dân đồng tình ủng hộ và tham gia giữ gìn, phát huy tác dụng.

2.3. Lĩnh vực an ninh – quốc phòng

Đảng ủy Phường 4 đã chỉ đạo đồng chí Hoàng Quốc Nam Phường đội trưởng (từ tháng 5/2004 – 7/2009) cùng đồng chí Huỳnh Văn Tấn – Trưởng Công an Phường (từ 5/2005 đến tháng 10/2012), chủ động phối hợp tham mưu hàng năm đều có Nghị quyết về công tác An ninh quốc phòng nhằm tăng cường lãnh đạo công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường, kiện

toàn tổ chức lực lượng công an, quân sự, dân phòng và dân quân chuyên trách, đảm bảo về cơ cấu, số lượng, chất lượng hoạt động. Trong nhiệm kỳ, không có vụ việc nào liên quan đến an ninh chính trị, khiếu kiện đông người xảy ra trên địa bàn phường. Với các nghị quyết liên tịch giữa ngành công an và các đoàn thể, cùng với sự triển khai rộng rãi trong nhân dân phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ngày càng được tăng cường và có hiệu quả. Các vụ phạm pháp hình sự được kéo giảm đáng kể, tỷ lệ điều tra phá án hàng năm đạt trên 80%. Công tác quản lý người nghiện được lực lượng công an tiếp tục phát huy thành quả nhiệm kỳ trước, việc phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể thực hiện khá hiệu quả.

Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy chỉ đạo có nhiều kết quả đáng khích lệ, công tác phúc tra quản lý quân dự bị động viên, công tác xây dựng, quản lý lực lượng, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu trong lực lượng dân quân được nâng cao về chất lượng. Công tác nắm nguồn, quản lý thanh niên tuổi 17 được thực hiện khá chặt chẽ (tỷ lệ đăng ký hàng năm đều đạt 100%) đã góp phần làm cho phường đạt và vượt chỉ tiêu tuyển gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm của quận giao. Công tác phát triển Đảng trong thanh niên trúng tuyển đều đảm bảo đúng quy trình, chất lượng và chỉ tiêu cấp trên giao. Các phương án chiến đấu phòng thủ khu vực qua mỗi đợt diễn tập đều được kịp thời bổ sung hoàn chỉnh cho phù hợp với tình hình mới. Công tác lãnh đạo, điều hành diễn tập phòng chống biểu tình, bạo loạn cũng ngày càng được hoàn thiện hơn để sẵn sàng khi có yêu cầu. Quận

đánh giá cao công tác an ninh quốc phòng của Phường 4 suốt nhiệm kỳ này.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng bộ

Đồng chí Lâm Hương Huệ – Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy đã tích cực tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo tốt các mặt công tác Đảng như:

** Lĩnh vực công tác xây dựng Đảng*

Công tác chính trị tư tưởng: Đảng ủy luôn quan tâm đến công tác giáo dục, quản lý đảng viên. Từ sau Đại hội, Đảng ủy đã thực hiện khá nền nếp lịch tổ chức báo cáo thời sự hàng quý về các chuyên đề, tình hình an ninh chính trị trong nước, các sự kiện chính trị trong khu vực và trên thế giới,... Tổ chức cho đảng viên học tập quán triệt nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sinh hoạt truyền thống nhằm củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Quán triệt trong toàn bộ đảng viên nội dung thực hiện Chỉ thị 05-CT/TU của Thành ủy về cuộc vận động "3 xây, 3 chống", Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", do vậy tuyệt đại bộ phận cán bộ đảng viên đều kiên định mục tiêu lý tưởng và khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.

Công tác tổ chức cán bộ: Năm 2008 có 89 đảng viên. Đảng ủy, Chi ủy duy trì thường xuyên chế độ sinh hoạt từ Đảng bộ đến chi bộ, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ,

nâng cao tính chiến đấu của đảng viên. Công tác phát triển đảng viên mới được các chi bộ quan tâm lãnh đạo việc tạo nguồn, bồi dưỡng đối tượng, đã kết nạp được 20 đảng viên mới (chỉ tiêu là 15 đảng viên mới). Công tác phân tích chất lượng đảng viên đều được thực hiện đúng quy trình hàng năm theo tinh thần Nghị quyết Đại hội.

Ban Chấp hành Đảng bộ có biến động, một số cán bộ chủ chốt phải bố trí sắp xếp lại, nhưng với tinh thần chủ động nên việc bố trí, sắp xếp lại cán bộ chủ chốt được thuận lợi và phù hợp với khả năng nhiệm vụ của từng đồng chí khi nhận nhiệm vụ mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác cho cán bộ đảng viên cũng được quan tâm.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng ủy quan tâm thực hiện tốt theo đúng quy định trong kết nạp Đảng và tuyển dụng. Thực hiện hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Quận ủy và Ban Tổ chức Quận ủy, Đảng ủy Phường 4 luôn nâng cao tinh thần cảnh giác của đảng viên trước âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, kịp thời uốn nắn những lệch lạc về nhận thức, tư tưởng, đảm bảo kỷ luật phát ngôn trong Đảng, phát huy vai trò gương mẫu của người đảng viên.

** Thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*

Đảng ủy Phường 4 phối hợp các Ban của Quận ủy tổ chức, triển khai thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong đảng viên và

cán bộ, công chức, viên chức thuộc Đảng bộ phường. Sau khi được học tập, các chi bộ đã triển khai thảo luận sôi nổi về các chuyên đề, trên cơ sở đó đảng viên, cán bộ, công chức tiến hành làm thu hoạch và đăng ký rèn luyện học tập, làm theo với nội dung cụ thể. Qua đợt kiểm tra của Đảng ủy cho thấy các đơn vị đã thực hiện tốt việc thảo luận, xây dựng tiêu chí rèn luyện đạo đức của Chi bộ và đăng ký rèn luyện của đảng viên. Đã có 100% đảng viên tiến hành đăng ký rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Qua ba năm triển khai thực hiện cuộc vận động, cho thấy các cấp ủy Đảng và người đứng đầu cơ quan, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể luôn thể hiện sự gương mẫu đi đầu thực hiện cuộc vận động. Một số cấp ủy Đảng năng động, sáng tạo triển khai nội dung cuộc vận động rất chi tiết, cụ thể và có theo dõi đánh giá thường xuyên.

Đảng ủy Phường 4 đánh giá thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đã tạo sự chuyển biến trong sinh hoạt Đảng, đoàn thể, nâng cao nhận thức trong toàn đảng viên cán bộ về tu dưỡng, rèn luyện theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng những việc làm hiệu quả và thiết thực, đảm bảo đúng quy trình quy định trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ nhân dân, chăm lo cho người nghèo, người già neo đơn,... Cán bộ, đảng viên là tấm gương để người dân noi theo.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Trong việc lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước: Đảng ủy đã lãnh đạo Hội đồng Nhân

dân có nhiều đổi mới, nâng cao trách nhiệm của tập thể và cá nhân đại biểu Hội đồng Nhân dân. Các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy được cụ thể hóa thành những nội dung, chỉ tiêu, chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân. Chất lượng các kỳ họp được nâng lên theo hướng sinh hoạt chuyên đề, từ đó đã cơ bản giải quyết được những kiến nghị, bức xúc chính đáng của cử tri như: chăm lo đời sống dân cư, xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi phục vụ lợi ích cho nhân dân. Tháng 4/2009, Đảng ủy đã lãnh đạo Hội đồng Nhân dân tiến hành tổng kết hoạt động để chuyển sang thời kỳ thí điểm không tổ chức Hội đồng Nhân dân tại phường theo chỉ đạo của quận.

Đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ – Chủ tịch Phường luôn quan tâm công tác quản lý địa bàn dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều chuyển biến tốt, đã nâng cao tính chủ động trong quản lý hành chính nhà nước tại địa phương, có những quyết định đúng đắn, kịp thời trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong thực hiện chương trình cải cách hành chính, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường xây dựng lề lối, phong cách làm việc theo hướng gần dân, công khai hóa các thủ tục hành chính, tăng cường kỷ cương hành chính, chấn chỉnh những quy định không còn phù hợp để tránh gây phiền hà cho nhân dân. Thực hiện Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị, quy chế dân chủ ở phường đã được xây dựng, 100% tổ dân phố có xây dựng bản quy ước tổ dân phố.

Đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ chỉ đạo Phường 4 tiếp tục tiến hành bài trừ tệ nạn ma túy có từ năm 2003 – 2004, đến

năm 2007 tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình "5+1" được Bộ Công an mời Phường 4 ra Hà Nội báo cáo điển hình toàn quốc, Phường đã cử cô Từ Thị Vân Thùy (Chủ tịch Mặt trận) báo cáo, sau hội nghị này, các đơn vị Trung ương đã nhân rộng ra cả nước mô hình của Phường 4 – Quận 10.

Năm 2008, đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ Chủ tịch Phường 4 đã phát động mô hình "1 Biết 4" ở tổ dân phố là: 1 nhà biết 4 nhà liền kề để nắm tình hình, giúp nhau quản lý tài sản, đề phòng trộm cắp, từ mô hình này lan tỏa ra toàn Quận, Thành phố và tình làng nghĩa xóm đã phát huy, đoàn kết nhau hơn và cũng hạn chế rõ rệt việc vi phạm pháp luật của các hộ dân trên địa bàn, công tác bảo vệ an ninh trật tự được giữ vững.

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng ủy Phường 4 đã thường xuyên chỉ đạo bổ sung củng cố bộ máy, nhân sự của Mặt trận Phường và các đoàn thể. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy phân công đồng chí Từ Thị Vân Thùy, rồi đồng chí Huỳnh Văn Phước làm Chủ tịch Mặt trận Phường, các đồng chí đã đổi mới hoạt động Mặt trận và các đoàn thể tập trung đa dạng hóa các mô hình, phương thức tổ chức phù hợp và sát với thực tế, với từng thời điểm để tập hợp phát triển đoàn viên, hội viên ngày càng đông hơn trước.

Đoàn Thanh niên Phường được đồng chí Trịnh Vũ Xuân Lan rồi đồng chí Huỳnh Tuấn Vũ làm Bí thư Đoàn có kế hoạch nỗ lực vận động thanh thiếu niên với nhiều

loại hình hoạt động thu hút giới trẻ, có nhiều cố gắng trong công tác tập hợp thanh niên, công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng. Đảng ủy đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Phường thực hiện nhiều công trình, mô hình, giải pháp góp phần tích cực trong việc hoàn thành công tác xây dựng Đoàn, Hội, Đội Thiếu niên Tiền phong, xây dựng nếp sống mới, phổ cập giáo dục, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn khu dân cư. Qua rèn luyện thử thách trong phong trào, đã có 10 đoàn viên ưu tú được Đảng ủy xét kết nạp Đảng.

Đồng chí Lê Hồng Lệ Chi rồi đồng chí Nguyễn Thị Bích Ngọc làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Phường tích cực cùng các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ, vận động hội viên tham gia các chương trình, phong trào quần chúng do Đảng ủy chỉ đạo. Bằng các loại hình sinh hoạt giới, học tập gương các Mẹ Việt Nam Anh hùng, Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, tổ nhóm giúp nhau làm kinh tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ Phường 4 đã tạo được niềm tin yêu trong chị em phụ nữ, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ giao cho.

Mô hình tốt được nhiều chị em phường đồng tình là vận động chị em kinh tế khá ở các khu phố góp quỹ, sau đó hỗ trợ lại cho chị em khó khăn mượn để có điều kiện làm ăn, buôn bán mà không có lãi suất, như mô hình ở khu phố 1 vận động các chị em tiểu thương ở chợ Nhật Tảo tham gia và giúp đỡ. Hội Phụ nữ Phường 4 còn vận động xây dựng Quỹ học bổng khuyến học giúp các cháu nghèo học giỏi, mỗi năm 30 đến 40 suất, trong đó cấp 1 là 500.000 (đồng)/em; cấp 2 là 700.000 (đồng)/em và cấp 3: 1.000.000

(đồng)/em. Người nhiệt tình nhất là cô Việt Thành giúp mỗi năm từ 6 đến 10 suất học bổng góp phần nâng cao chất lượng phong trào an sinh xã hội của Phường. Công tác phát triển hội viên đều đạt chỉ tiêu Quận giao, từ đó Hội Phụ nữ Phường 4 luôn đạt thi đua hạng Nhất, Nhì của Quận 10.

Hội Cựu Chiến binh phường đã được đồng chí Huỳnh Tấn Nhơn, đồng chí Trịnh Xuân Sáng lãnh đạo thể hiện tốt vai trò nòng cốt trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Ngoài việc tích cực trong công tác giáo dục truyền thống cho thanh niên, hội viên cựu chiến binh luôn tích cực gương mẫu trong công tác vận động quần chúng, nhiệt tình trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền Phường 4 ngày càng vững mạnh.

Hội Người Cao tuổi Phường 4 Chủ tịch là đồng chí Trần Quang Vinh (2008 - 2013 sau đó chuyển qua Chủ tịch Hội Cựu chiến binh) rồi đồng chí Nguyễn Ngọc Hoa đã phối hợp Hội Chữ thập đỏ Phường 4 do đồng chí Lê Thị Duyên rồi đồng chí Hoàng Thị Hà làm Chủ tịch, và bộ phận giáo dục chăm sóc trẻ em của chị Mỹ Hương có nhiều hoạt động thiết thực giúp đỡ các cháu trên địa bàn về sức khỏe, chống bạo hành trẻ và giáo dục về truyền thống dân tộc.

Cán bộ chuyên trách về kinh tế Phường như đồng chí Chu Thế Hải ngoài công tác chuyên môn quản lý các cơ sở ủy ban giao đã cùng chung tay lo cho các hộ nghèo, trẻ em học giỏi vượt khó.

Hoạt động của Mặt trận, đoàn thể Phường 4 đã được nhân dân đồng tình ủng hộ, nhất là công tác giám sát chính quyền, phản biện xã hội.

Đảng ủy chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể vận động nhân dân nắm bắt tình hình đối tượng chính trị, đề xuất Đảng ủy, Ủy ban Phường tham mưu Quận và Thành phố giải quyết, đã có kết quả tốt đẹp, nhân dân đồng tình, giữ vững được an ninh chính trị địa phương.

Trong nhiệm kỳ, Phường 4 nhiều lần được Quận 10 xét thi đua xếp hạng dẫn đầu Quận và hạng Nhất Cụm 2 trong đó có các Phường mạnh như Phường 1, Phường 2, Phường 10, Phường 11. Thắng lợi của nhiệm kỳ này đã làm nền cho những thắng lợi tiếp theo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

VIII. Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2010 - 2015 và 2015 - 2020

A. NHIỆM KỲ 2010 – 2015

1. Đại hội Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ 2010 – 2015

Đảng bộ Phường 4 đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015 với nhiệm vụ giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, khai thác tiềm năng, nguồn lực trong nhân dân để phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn mới.

Đại hội đã thống nhất các thành tựu trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng cho giai đoạn mới 2010 – 2015.

Tháng 6 năm 2010 Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới, trong đó đồng chí Lâm Hương Huệ tiếp tục làm Bí thư Đảng ủy (đến tháng 9 năm 2011) đồng chí Thái Nguyên

Phương tiếp tục làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4 (đến tháng 7 năm 2013).

Trước đó, vào tháng 12/2009 đồng chí Lê Nguyễn Hồng Quang – Bí thư Quận đoàn 10 (con đồng chí Nguyễn Thị Châu – Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Quận 10 đầu tiên vào tháng 5/1975) về Phường 4 làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường, đến tháng 12/2010 thì đồng chí về làm Bí thư Phường 10, Quận 10.

Trong nhiệm kỳ, do yêu cầu nhiệm vụ của Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 10 có sự luân chuyển cán bộ của Phường như sau:

Đồng chí Nguyễn Thị Thu Nga, Ủy viên Thường vụ Quận ủy Quận 10 về thay đồng chí Lâm Hương Huệ, làm Bí thư Đảng ủy Phường (từ tháng 9/2011 đến ngày 02/3/2015). 24/3/2015 đồng chí Nguyễn Trường Sơn – Quận ủy viên, Bí thư Đảng ủy Phường 5 về thay đồng chí Thu Nga làm Bí thư Phường 4. Đồng chí Lê Trọng Hiếu từ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy lên làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường (từ tháng 7/2013 đến tháng 5/2018) thay đồng chí Thái Nguyên Phương.

Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nga làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ 2010 – 2012), chuyển công tác về Ban Dân tộc Thành phố.

Các đồng chí trong Đảng ủy đã nêu cao quyết tâm lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân Phường 4 thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đề ra, cụ thể trên các mặt công tác:

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2010 – 2015

2.1. Lĩnh vực kinh tế

Nhiệm kỳ qua, mặc dù bị tác động bởi suy thoái kinh tế của đất nước nhưng tình hình phát triển kinh tế của địa phương vẫn duy trì ổn định và đạt được một số kết quả tích cực. Đảng bộ đã quán triệt nghiêm túc các chủ trương của Đảng, các giải pháp của Chính phủ, Nghị quyết của Quận ủy, vận dụng vào điều kiện cụ thể của địa phương,

Đảng ủy phân công đồng chí Hoàng Quốc Nam, Phó Chủ tịch phụ trách kinh tế (tháng 8/2009 đến tháng 10/2013) và đồng chí Châu Văn An (tháng 12/2013 đến nay) đã tích cực tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân Phường nâng cao trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước, hoạt động của các công ty, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn phường ngày càng tăng.

Năm 2010 có 342 cơ sở kinh doanh (trong đó có 112 doanh nghiệp, 230 hộ kinh doanh), cuối nhiệm kỳ 2015 cơ sở kinh doanh tăng lên, đã có 548 cơ sở (trong đó: có 296 hộ kinh doanh cá thể thương mại dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp, 252 doanh nghiệp). Xây dựng con đường khuyến mại Ngô Gia Tự từ năm 2014 đến nay, tiến tới hình thành xây dựng phố chuyên doanh trang trí nội thất Ngô Gia Tự theo nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 10 lần X. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại dịch vụ bước đầu đạt hiệu quả, khắc phục những khó khăn khách quan chung của nền kinh tế đất nước, thực hiện Nghị quyết 11/

CP của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, Đảng ủy vẫn lãnh đạo duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm bình quân từ 12% đến 15% so với Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ XIII đề ra bằng các giải pháp quyết liệt như: bồi dưỡng nguồn thu đi đôi với đốc thu, chống thất thu thuế, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế, khai thác và quản lý chặt các nguồn thu được phân cấp, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, đặc biệt là ngân sách, tiết kiệm tối đa trong chi tiêu 30% so với dự toán nhưng vẫn luôn đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách. Mức thu ngân sách mỗi năm đều tăng so với các năm trước và đều có kết dư để bổ sung cho các nhiệm vụ chi cho năm sau. Với những nỗ lực trên, Phường đều phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu nộp ngân sách và chỉ tiêu thuế công thương nghiệp hàng năm. Kết quả giá trị tổng sản lượng công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng bình quân 12% (chỉ tiêu đề ra là 12%), chỉ tiêu thuế đạt bình quân 95% (hoàn thành chỉ tiêu đề ra). Thu ngân sách phường tăng bình quân 8% (kế hoạch đề ra 8%).

2.2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Đảng ủy Phường 4 đã giao nhiệm vụ Phó Chủ tịch phụ trách Văn – Xã cho đồng chí Hà Tuấn Phương (11/2010 – 8/2013) và đồng chí Trịnh Vũ Xuân Lan (10/2013 – 6/2016) tham mưu cho Đảng ủy tập trung lãnh đạo, thực hiện một số chỉ tiêu văn hóa xã hội đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra; đời sống nhân dân được cải thiện, nâng lên khá rõ nét; các đối tượng chính sách, các đối tượng xã hội được chăm lo

chu đáo, chương trình giảm nghèo giải quyết việc làm thực hiện có nhiều tiến bộ, cụ thể:

Lãnh đạo thực hiện tốt phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", chăm lo tốt cho các đối tượng chính sách, người có công, hộ cận nghèo và bảo trợ xã hội. Thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các hộ gia đình tiêu biểu vào các dịp lễ, Tết. Định kỳ hàng năm đều xây dựng kế hoạch xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, tình thương, các loại học bổng... cho các diện chính sách khó khăn, hộ nghèo. Tổng kinh phí vận động trong nhiệm kỳ chăm lo cho diện chính sách và dân nghèo hơn 1 tỷ đồng.

Công tác giảm hộ nghèo tăng hộ khá được tập trung thực hiện có hiệu quả. Đặc biệt đã lãnh đạo hoàn thành chỉ tiêu không còn hộ nghèo theo tiêu chí giai đoạn 3 (chuẩn nghèo là 12.000.000 đồng/người/năm) và giai đoạn 2014 – 2015 của thành phố (là 16.000.000 đồng/người/năm), đảm bảo tính ổn định và sớm hơn so với thời gian quy định.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về Giáo dục và Đào tạo, Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về "Khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập", Đảng bộ lãnh đạo hệ thống chính trị phối hợp vận động nhân dân ủng hộ các loại học bổng chăm lo giúp học sinh nghèo, khuyến khích học sinh giỏi, ngăn chặn trẻ em bỏ học, tổng kinh phí vận động trong 5 năm là 300 triệu đồng. Trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ, Tiểu học Trần Quang Cơ và trường Mầm non luôn luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ về giảng dạy và học tập,

tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, kết hợp học đi đôi với hành, phát huy khả năng sáng tạo và tư duy học tập của học sinh. Các năm học đều đạt danh hiệu từ tiên tiến cấp Quận và Thành phố trở lên, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục và phổ cập giáo dục của địa phương.

Việc lãnh đạo các hoạt động văn hóa – thông tin tuyên truyền có nhiều tiến bộ, đã phục vụ kịp thời việc cổ động, khích lệ việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Hoạt động thể dục thể thao phát triển ngày càng rộng khắp địa bàn, cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" được đông đảo nhân dân hưởng ứng, thực hiện với nhiều loại hình phong phú. Hoạt động Nhà Văn hóa phường được duy trì và phát huy đúng mục đích, khai thác tốt công năng sử dụng, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người dân.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" từng bước đi vào chiều sâu, tỷ lệ hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa và đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa ngày càng đi vào đúng thực chất hơn. Tuy nhiên, kết quả bảo vệ giữ vững danh hiệu phường văn minh đô thị chưa đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra do năm 2014 phường xảy ra vụ cháy chết người. Chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" nay là "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới – đô thị văn minh" gắn với xây dựng hộ gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, phường văn minh đô thị chưa tương xứng với danh hiệu có được. Năm

2010 có 94% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, đến năm 2014 đạt 86,83% hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 2/4 khu phố giữ vững khu phố văn hóa trong suốt nhiệm kỳ qua (Khu phố 2 và 3); năm 2014 Khu phố 1, 4 không đạt khu phố văn hóa do vướng trọng án và cháy nổ gây chết người.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong thời gian qua được tích cực thực hiện tốt, các chỉ tiêu về y tế quốc gia, kế hoạch hóa gia đình đều đạt chỉ tiêu hàng năm, hoàn thành phường đạt chuẩn y tế, phù hợp trẻ em. Năm 2010 tăng dân số tự nhiên là 1,24% hiện nay còn 0,95%.

Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Ban Chỉ đạo Giảm hộ nghèo và tăng hộ khá của Phường tổ chức triển khai và thực hiện công tác điều tra, khảo sát bằng nhiều biện pháp như: trực tiếp triển khai đến các ban ngành đoàn thể, Ban Điều hành tổ dân phố. Đặc biệt là Ban chỉ đạo Giảm hộ nghèo và tăng hộ khá đến gặp gỡ trực tiếp với người lao động chính, lao động phụ trong từng hộ (đây là điều kiện tốt nhất, nắm chắc nhất về hoàn cảnh gia đình, về mức thu nhập...) để từ đó có những giải pháp cụ thể để trợ giúp cho các hộ như:

Tổng quỹ xóa đói giảm nghèo là 225.144.139 đồng, trong đó nợ trong dân là 191.400.000 đồng. Tháng 9/2012, Ban giảm nghèo tăng hộ khá phường đã đón tiếp đoàn Thành phố về phúc tra hộ nghèo giai đoạn 3, kết quả Phường đã được công nhận hoàn thành công tác giảm nghèo giai đoạn 3 (có mức thu nhập từ 6 triệu đồng/người/năm đến dưới 12

triệu đồng/người/năm) sớm hơn kế hoạch của Quận giao là 2 năm. Năm 2014, phường tiếp tục đăng ký với quận hoàn thành chương trình giảm nghèo giai đoạn 2014 – 2015 với mức thu nhập nâng lên tối thiểu 16 triệu/người/năm. Kết quả đã được công nhận hoàn thành.

Các hộ đã thoát nghèo từ năm 2009 đến nay, Ban giảm nghèo phường vẫn tiếp tục chăm lo học bổng, thẻ bảo hiểm y tế, sửa chữa nhà chống dột thông qua việc tiếp tục thực hiện mô hình "Gặp gỡ, tiếp xúc trực tiếp với hộ nghèo" để kịp thời nắm bắt tình hình thu nhập, việc làm và nhu cầu hộ nghèo nhằm có hướng chăm lo các hộ đang gặp khó khăn về kinh tế, giúp các hộ thoát nghèo bền vững trong những năm tới.

2.3. Lĩnh vực an ninh – quốc phòng

Qua sự tham mưu của đồng chí Huỳnh Văn Tấn (5/2005 – 10/2012) và đồng chí Khưu Ngọc Long (10/2012 đến nay) làm Trưởng Công an phường; đồng chí Phạm Thanh Long Phường đội (2009 – 2014) sau đó năm 2014 thay đồng chí Lê Quốc Phong làm chỉ huy Trưởng BCH Quân sự Phường cho đến nay. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội gắn với phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có sự chuyển biến tích cực. Số vụ phạm pháp hình sự giảm dần về cuối nhiệm kỳ (năm 2012 phạm pháp hình sự tăng đột biến so với năm 2010, 2011 nhưng sau đó giảm dần ở mỗi năm, đặc biệt năm 2014 đã giảm gần 50% so với năm 2013 (9/16 vụ). Tỷ lệ phá án hàng năm luôn đạt trên 75%. Đảng ủy đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường

phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể thực hiện ký kết liên tịch quản lý, giúp đỡ, giới thiệu học nghề, việc làm cho 27 người tái hòa nhập cộng đồng. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra trật tự đô thị, an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực về "An toàn giao thông, trật tự mỹ quan đô thị và an toàn xã hội" trên địa bàn phường. Một số địa bàn phức tạp về các tệ nạn xã hội, an ninh trật tự như mua bán – hút chích ma túy ở Khu phố 1, cướp giật, móc túi, tắc nghẽn giao thông,... trên tuyến đường Ngô Gia Tự, khu vực công ty TNHH Y tế Hòa Hảo đã được chuyển hóa cơ bản.

Đặc biệt trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy phường đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân, lực lượng an ninh cơ sở và lực lượng nòng cốt chính trị khu phố phối hợp với Công an quận và thành phố triển khai có hiệu quả công tác quản lý, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc đối với một số đối tượng chính trị hiện đang tạm trú trên địa bàn phường, kịp thời nắm sát các mối quan hệ, hoạt động của đối tượng để báo cáo về an ninh quận và quận ủy nhằm làm tốt công tác đấu tranh, giữ gìn ổn định an ninh chính trị.

Công tác quân sự địa phương, công tác giao quân và vận động đảng viên thi hành nghĩa vụ quân sự hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu trên giao, tạo tiền đề cho việc xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh. Trong năm năm giao 80/42 thanh niên lên đường nhập ngũ, vượt 90,4% chỉ tiêu trên giao. Bên cạnh đó, địa phương cũng quan tâm thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Một số quân nhân xuất ngũ về địa phương đã phấn đấu trở thành đảng viên, tham

gia vào hệ thống chính trị phường góp phần bổ sung vào nguồn cán bộ trẻ cho phường.

Đảng ủy cũng đã lãnh đạo chính quyền tiếp tục phát huy vai trò của lực lượng bảo vệ dân phố trong phối hợp giữ gìn an ninh trật tự địa phương, thực hiện chặt chẽ việc tuyển chọn nhân sự tham gia, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ. Đến nay lực lượng bảo vệ dân phố của phường có 16 thành viên, trong đó có 01 đảng viên.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và Đoàn thể

3.1. Công tác xây dựng Đảng

3.1.1. Công tác chính trị tư tưởng

Công tác trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nâng cao ý thức cảnh giác với âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, chủ động ngăn ngừa, đấu tranh trên mọi lĩnh vực công tác, ngăn chặn kịp thời những tư tưởng, hành động phá hoại nội bộ Đảng. Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị của địa phương, phát huy cao độ tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình. Đặc biệt trong nhiệm kỳ với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng và thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống, 27 biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa"*, Đảng ủy phường đã từng bước khắc phục được những hạn chế yếu kém trong công tác xây dựng đảng, chính quyền, mặt trận các đoàn thể nhằm xây dựng đảng bộ phường thật sự trong sạch vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng, củng cố niềm tin trong đảng và nhân dân. Qua đó, đã giúp cho Đảng bộ, chi bộ, các cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang của phường nhận thức rõ các biểu hiện trong cơ quan đơn vị mình về suy thoái và sai phạm trên ba vấn đề cấp bách, những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền, những thiếu sót trong hoạt động của các tổ chức mặt trận đoàn thể và nguyên nhân các khuyết điểm, qua đó tạo sự chuyển biến về nhận thức và quyết tâm sửa chữa khắc phục.

Ngoài ra, Đảng ủy cũng đã triển khai, phổ biến kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến cán bộ đảng viên, cán bộ công chức và nhân dân, trong đó đã lãnh đạo tổ chức tốt việc lấy ý kiến nhân dân góp ý cho dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Lãnh đạo tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị chào mừng các ngày lễ lớn và nghe báo cáo chuyên đề về các chủ đề học tập đạo đức Hồ Chí Minh hàng năm; duy trì tốt chế độ thông tin, báo cáo thời sự, nhất là về tình hình Biển Đông; quan tâm công tác nắm bắt dư luận xã hội, nắm bắt tư tưởng cán bộ, đảng viên, nhất là sau các sự kiện thời sự chính trị – xã hội quan trọng của đất nước, kết hợp định hướng kịp thời tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân

để có cái nhìn đúng đắn và củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của đảng, ủng hộ lập trường của Đảng ta trong việc giải quyết các vấn đề lớn của đất nước.

3.1.2. Công tác tổ chức, cán bộ

Về công tác xây dựng tổ chức: Đảng bộ Phường đầu nhiệm kỳ 2010 – 2015 có 11 chi bộ với 127 đảng viên, đến 2018 có 192 đảng viên. Xuất phát từ yêu cầu thực tế của nhiệm vụ xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, Đảng ủy không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt Đảng, xác định nhanh chóng kiện toàn tổ chức, chú ý việc nâng cao chất lượng, sinh hoạt các chi bộ theo tinh thần Chỉ thị 10-CT/TW của Bộ Chính trị về "tăng cường nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng". Từng chi bộ hàng năm đều chủ động xây dựng tốt chương trình hành động gắn với nhiệm vụ xây dựng chi bộ "trong sạch vững mạnh". Đại đa số đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, tham gia tốt việc học tập và rèn luyện làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chấp hành sinh hoạt thường xuyên, đầy đủ, nghiêm túc.

Chế độ sinh hoạt đảng từ Đảng ủy đến các chi bộ tiếp tục được duy trì nền nếp theo quy chế hoạt động, có nhiều tiến bộ trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt; công tác quản lý đảng viên và phân công nhiệm vụ cho đảng viên tiếp tục được thực hiện, nội dung sinh hoạt cấp ủy, chi bộ sinh hoạt chuyên đề từng bước được cải tiến có chất lượng gắn với tình hình chi bộ, tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt, học tập

đạt từ 87% trở lên đối với chi bộ khu phố và từ 95% trở lên đối với chi bộ đảng viên đương chức. Công tác quản lý đảng viên đương chức giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương nơi cư trú theo Quy định 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện tốt.

Hàng năm Đảng ủy đều tiến hành rà soát, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường để phù hợp với tình hình mới. Đồng thời cũng chỉ đạo cấp ủy các chi bộ trực thuộc tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc theo chỉ đạo của Quận ủy nhằm tạo điều kiện cho các chi bộ thực hiện đầy đủ vai trò, chức năng lãnh đạo.

Thực hiện Chỉ thị 10-CT/TU (trước đây là Chỉ thị 11-CT/TU) của Thành ủy về xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể, phát triển đảng viên, đoàn viên trong các doanh nghiệp tư nhân, trong nhiệm kỳ qua Đảng ủy đã lãnh đạo phát triển được 3 chi đoàn, 10 chi hội thanh niên.

Đã cử 10 đồng chí học trung cấp chính trị – hành chính, 10 đồng chí theo học các chương trình đại học, có 3 đồng chí đã hoàn tất chương trình đại học.

Đánh giá chỉ tiêu chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên so với đầu nhiệm kỳ: cho đến cuối nhiệm kỳ 78,9% tổng số cán bộ công nhân viên phường có trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp, cao đẳng trở lên (tăng 32,8% so với đầu nhiệm kỳ, trong đó 45% có trình độ đại học), 42,1% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (tăng 19% so với đầu nhiệm kỳ). Trong đó 15/15 cán bộ công chức

phường (đạt 100%) có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Kết quả xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh: đại đa số đảng viên luôn thể hiện tính gương mẫu và nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm trong công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành chủ trương chính sách, nghị quyết của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Lực lượng đảng viên lão thành cách mạng phát huy tốt vai trò nòng cốt trong các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, tham gia vào hoạt động của cấp ủy, ban ngành đoàn thể như Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi và hoạt động ban điều hành khu phố – tổ dân phố, động viên được lớp đảng viên trẻ hăng hái sôi nổi, tích cực trong công tác, học tập, nên được quần chúng tín nhiệm cao. Qua các đợt phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm, gần 100% đảng viên được công nhận đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ (trừ năm 2013 có 1 trường hợp đảng viên chi bộ quân sự vi phạm tư cách, bị khai trừ đảng do vi phạm pháp luật, chiếm tỷ lệ 0,6%); chất lượng chi bộ đạt trong sạch vững mạnh ngày càng tiến dần về thật chất. Số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm đạt từ 50% trở lên, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ có 4/5 đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, riêng năm 2013 đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2010, 2011: có 11/11, tỷ lệ 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Năm 2012: có 9/11 tỷ lệ 81,8% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Năm 2013: có 7/11 tỷ lệ 63,6% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ hoàn thành tốt

nhiệm vụ. Năm 2014: có 5/11 tỷ lệ 45,4% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Năm 2015: có 7/11 tỷ lệ 63,6% Chi bộ đạt TSVM. Đảng bộ đạt TSVM tiêu biểu.

Về công tác tạo nguồn phát triển Đảng: hàng năm Đảng ủy đều xây dựng và triển khai kế hoạch khảo sát tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp Đảng gối đầu cho những năm tiếp theo. Có nhiều nỗ lực trong thực hiện các quy trình từ tạo nguồn, hướng dẫn viết lý lịch đến việc thẩm tra, xác minh. Kết quả đã phát triển được 22/20 đảng viên trong nhiệm kỳ, đạt 110% chỉ tiêu đại hội.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Thường xuyên thực hiện tốt Quy định 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị về "Quy định một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng", từ việc thẩm tra, xác minh nguồn phát triển Đảng, đến việc bố trí cán bộ công chức vào các vị trí chức danh chủ chốt; tạo nguồn, xây dựng quy hoạch; quản lý đảng viên đi công tác, du lịch nước ngoài; quản lý con dấu, lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Đảng luôn đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

3.1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Hàng năm, Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra tiếp tục duy trì tốt nền nếp chương trình công tác kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát thường xuyên; đồng thời thực hiện triển khai kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về giảm nghèo, phong trào toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa, việc lãnh đạo khắc phục các khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, việc thực hiện Chỉ thị 03, về chất lượng sinh hoạt chi bộ... phục vụ công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng. Xác định mục tiêu kiểm tra là giáo dục, phòng ngừa nên trong nhiệm kỳ qua ngoài việc thực hiện kiểm tra, giám sát một số chuyên đề đối với tổ chức Đảng và đảng viên, Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra còn tập trung vào nội dung kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện Quy định 47– QĐ/TW của Bộ Chính trị, kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ được phân công kể cả kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Đảng ủy đã thực hiện 27 cuộc kiểm tra, giám sát; Ủy ban kiểm tra thực hiện 22 cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức Đảng và đảng viên.

Năm 2013 Đảng ủy đã kiến nghị Quận ủy xử lý khai trừ 01 trường hợp đảng viên.

Về kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm: thông qua công tác nắm tình hình và các nguồn thông tin trong công tác quản lý đảng viên, trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành 9 cuộc kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 2 tổ chức cơ sở đảng và 7 đảng viên. Kết quả qua kiểm tra chủ yếu là nghiêm túc phê bình rút kinh nghiệm những vấn đề còn thiếu sót để tổ chức đảng và đảng viên quan tâm khắc phục.

3.1.4. Kết quả lãnh đạo thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW

Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo

đức Hồ Chí Minh và Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Việc triển khai đẩy mạnh việc "học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" gắn với Quy định 101-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đã được Đảng ủy phường quan tâm tổ chức thực hiện hàng năm. Vai trò của cấp ủy chi bộ, đảng viên trong việc đăng ký làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được chú trọng; nội dung đăng ký rèn luyện của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên từng bước đi vào thực chất gắn với nhiệm vụ cụ thể và duy trì tốt hàng năm. Đảng ủy luôn gắn và lồng ghép với việc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng đã mang lại một số hiệu quả thiết thực. Ý thức chấp hành của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân ngày một nâng lên và có chuyển biến khá rõ. Hàng năm có nhiều nhân tố mới được nêu gương "người tốt – việc tốt" và gương điển hình tiêu biểu về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức của Bác.

3.2. Công tác xây dựng chính quyền

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương được tăng cường và thực thi một cách có hiệu quả. Công tác quản lý điều hành kinh tế – văn hóa – xã hội có nhiều tiến bộ, phát triển đúng định hướng, việc triển khai các chỉ tiêu pháp lệnh Nhà nước luôn đạt và vượt chỉ tiêu trên giao mỗi năm. Hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều tiến bộ

trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, thời gian qua phường luôn chú trọng thực hiện tốt việc cải tiến lề lối tiếp dân, thực hiện niêm yết công khai các quy định, trình tự thủ tục hành chính có liên quan quyền lợi nghĩa vụ công dân. 100% cán bộ công chức có chức danh theo Nghị định của Chính phủ đã được sắp xếp lại theo hướng chuẩn hóa, phát huy được trách nhiệm trong xử lý công vụ, giải quyết thủ tục hành chính cho dân đúng quy trình, đúng luật và thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Các trường hợp khiếu nại tố cáo của nhân dân, được giải quyết kịp thời đúng pháp luật, đây là hoạt động có hiệu quả được nhân dân đồng tình, khắc phục tối đa các hiện trạng nhũng nhiễu, phiền hà đồng thời phát huy được vai trò làm chủ của nhân dân đối với chính quyền cơ sở. Đồng thời, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật, quyền và lợi ích chính đáng của người dân... do đó, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn phường có chiều hướng giảm và cơ bản không phát sinh những vụ việc phức tạp tạo điểm nóng khiếu nại đông người, không để tồn đọng kéo dài.

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được tăng cường; Đảng ủy đã triển khai nghiêm túc chương trình phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đã tạo được sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch, đúng quy định.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Phường 4 tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần

trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ nhân dân; xây dựng và phát huy vai trò của văn hóa công sở. Từ đó, mỗi cán bộ, công chức nhận thức được ý nghĩa của việc tiết kiệm, nâng cao hiệu quả giờ làm việc và nhận thức việc tự giác, sử dụng đúng, sử dụng có hiệu quả giờ làm việc, thái độ phục vụ nhân dân, xem đó là nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

Thực hiện nghiêm túc chế độ công chức gắn liền với chế độ công vụ để đánh giá năng lực hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, lấy chất lượng công việc làm thước đo, chất lượng cán bộ làm cơ sở để đề xuất bố trí, đề bạt, khen thưởng (hoặc kỷ luật) cán bộ. Quan tâm bổ sung cán bộ có trình độ, năng lực vào danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của phường, qua đó đề xuất đưa đi đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bố trí cán bộ vào các chức danh còn thiếu và yếu của phường. Năm 2013, Phường đã đề xuất 02 cán bộ tại chỗ lên giữ cương vị lãnh đạo phường (Chủ tịch – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường), đề xuất 01 cán bộ lãnh đạo chính quyền (Phó Chủ tịch) qua làm trưởng đoàn thể (Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường), bố trí 02 đồng chí cán bộ công chức vào đúng chức danh công chức của phường (Tư pháp và Kế toán). Sắp xếp luân chuyển 12 cán bộ không chuyên trách từ vị trí này sang vị trí khác của phường đảm bảo bộ máy hoạt động của Phường đạt hiệu quả (năm 2013 luân chuyển 4 cán bộ, năm 2014 luân chuyển 6 cán bộ, năm 2015 luân chuyển 2 cán bộ). Hàng năm 100% cán bộ phường được công nhận đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở đạt tỷ lệ theo

quy định. 01 đồng chí được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức; thái độ ứng xử của cán bộ, công chức đối với công dân nhất là những vị trí công tác nhạy cảm như bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hành chính, bộ phận một cửa liên thông, cán bộ làm công tác địa chính – xây dựng, quản lý đô thị, hộ tịch, sản xuất kinh doanh... Nếu để xảy ra tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà tổ chức và công dân đều xử lý nghiêm minh.

Đảng ủy lãnh đạo đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng:

Nhiệm vụ chủ yếu của địa phương là rà soát – công khai quy hoạch hẻm, chỉnh trang, nâng cấp các tuyến hẻm, tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, cải tạo nâng cấp các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn. Kết quả qua 5 năm triển khai thực hiện:

Đã triển khai tổng thể rà soát, quy hoạch hẻm dưới 12m của phường để lấy ý kiến nhân dân đồng thời gửi về Quận đúng tiến độ quy định.

Giải quyết 14 trường hợp đăng ký sửa chữa chống dột, chống sập. Qua kiểm tra, giám sát không có trường hợp nào thay đổi kiến trúc, vi phạm trong xây dựng.

Thực hiện các công trình như: thực hiện thông nạo vét cống hẻm 383 Bà Hạt, lắp đặt 4m cống mới hẻm nhánh 383/4 Bà Hạt, thay mới 10m cống hẻm 295 Hòa Hảo, cùng công ty điện lực ngầm hóa lưới điện tuyến Nguyễn Tri Phương,

Ngô Gia Tự, sửa chữa thay mới 04 hố ga và 20m cống hẻm 383/11 Bà Hạt, thông nạo vét cống chợ Nhật Tảo gồm 25 hố ga và 50m cống; với tổng kinh phí là 37.700.000 đồng, do nhân dân đóng góp. Phối hợp với công ty thoát nước Kênh Tàu Hủ thông nạo vét cống đường Ngô Gia Tự – Nguyễn Tri Phương – Hòa Hảo – Vĩnh Viễn, thay nắp cống bị bể tại 286 Hòa Hảo, sửa chữa cống hẻm 268 Vĩnh Viễn, cải tạo 01 miệng thu, tô 39 vách hầm ga, thay mới 4 nắp đan, thay cống Ø 400 và Ø 500.

Đảng ủy xây dựng các Nghị quyết chuyên đề, xác định bước đi, giải pháp đồng bộ, tăng cường kiểm tra, giám sát, tập trung sức mạnh lãnh đạo, chỉ đạo phát triển cơ sở hạ tầng, hoàn chỉnh về quy hoạch, thực hiện tốt phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", cụ thể:

Đã lãnh đạo thực hiện xong việc rà soát, đề nghị xóa bỏ quy hoạch hẻm không khả thi, tổ chức công bố quy hoạch hẻm dưới 12m, quy hoạch xây dựng đô thị, tạo điều kiện cho nhân dân đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà để ổn định cuộc sống. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường quan tâm kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm Luật Xây dựng để giữ gìn kỷ cương pháp luật; chỉ đạo giải quyết xong cơ bản thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở – quyền sở hữu nhà ở cho dân.

Tập trung lãnh đạo công tác đầu tư xây dựng cơ bản, cải tạo nâng cấp các công trình tráng bê tông nhựa nóng hai tuyến đường Ngô Gia Tự và Nguyễn Tri Phương; nâng cấp cải tạo hệ thống cấp, thoát nước, hố ga và tráng bê tông 15

tuyến hẻm lớn, nhỏ, tổng kinh phí đã thực hiện trong 5 năm là 181.376.000 đồng (trong đó ngân sách Phường 9.000.000 đồng, còn lại là nhân dân đóng góp). Lắp đặt đường ống cấp nước sinh hoạt và gắn đồng hồ nước cho 05 hộ trên nhiều tuyến hẻm thuộc địa bàn 4 khu phố, bảo đảm 100% hộ dân có nước sạch sinh hoạt; hoàn chỉnh lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng, nâng cấp sửa chữa trụ sở Ủy ban nhân dân, Nhà Văn hóa, trụ sở Bảo vệ dân phố, góp phần nâng cao đời sống phúc lợi cho nhân dân trên địa bàn phường.

Công tác quản lý đô thị luôn được quan tâm và có một số chuyển biến tích cực. Thường xuyên và định kỳ phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng của Quận tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường, từng bước chấn chỉnh và đưa công tác quản lý, chỉnh trang đô thị đi vào nền nếp. Đã tiến hành phát hiện xử lý 1.854 trường hợp vi phạm gồm: xây dựng sai phép, mua bán lấn chiếm lòng lề đường, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông lập lại trật tự đô thị. Từ đó, hạn chế cơ bản tình trạng vi phạm trong trật tự xây dựng; công tác giữ gìn vệ sinh môi trường có nhiều tiến bộ, giảm đáng kể tình trạng bỏ rác nơi công cộng, hoạt động thu gom rác dân lập được quản lý có nền nếp hơn, nhân dân ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và quan tâm thực hiện tốt nếp sống văn minh mỹ quan đô thị gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" nay là phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

3.3. Công tác xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Nhận thức của cấp ủy, các thành viên hệ thống chính trị về công tác dân vận đã có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy xác định, công tác dân vận không chỉ là nhiệm vụ của riêng Mặt trận, các đoàn thể, mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Do đó, Đảng ủy đã chủ động trong việc xây dựng và thực hiện khá nghiêm túc Quyết định 290 ngày 25/2/2010 của Bộ Chính trị về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; các nghị quyết của Trung ương về chính sách đại đoàn kết dân tộc, về tôn giáo, dân tộc và các nghị quyết về công tác dân vận, vận động quần chúng; quy chế làm việc của khối Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Đảng ủy phân công đồng chí Huỳnh Văn Phước (2011 – 9/2013) và đồng chí Hà Tuấn Phương (10/2013 đến 12/2017), đồng chí Ngô Quốc Huy (01/2018 đến nay) làm Chủ tịch Mặt trận, các đồng chí rất nhiệt tình, trách nhiệm cao, đã tham mưu cho Đảng bộ Phường hết sức quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh công tác vận động quần chúng theo tinh thần Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân vận trong tình hình mới"; tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân thông qua việc thực hiện Quyết định 217–QĐ/TW về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và Quyết định 218– QĐ/TW về ban hành quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân tham gia góp

ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đã có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp đổi mới của Đảng trong tình hình hiện nay. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, chuyên đề và hoạt động của địa phương đã có tác động tích cực đến nhận thức của người dân về quyền và nghĩa vụ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Đồng chí Ngô Quốc Huy, Phạm Hoàng Thanh Thảo, Đỗ Đức Anh, Bí thư Đoàn Phường 4, cùng đồng chí Vũ Thị Phượng, Hoàng Thị Hà là Chủ tịch Hội Phụ nữ Phường kết hợp đồng chí Trần Quang Vinh – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Phường cùng chính quyền xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đã thực hiện ở 4 khu phố và 55 tổ dân phố dựa trên đặc điểm tình hình ở từng tổ dân phố, do nhân dân tự đề ra và thực hiện trên tinh thần vì lợi ích chung của cộng đồng. Trên 90% đảng viên đều đăng ký thực hiện công tác vận động quần chúng ở từng nội dung cụ thể theo Quy định 1043-QĐ/TU về đảng viên làm công tác vận động quần chúng gắn với bản đăng ký tự rèn luyện hàng năm.

Phong trào thi đua "Dân vận khéo" luôn được Đảng ủy quan tâm, đã bình chọn tuyên dương nhiều tập thể và gương cá nhân điển hình từ hệ thống chính trị phường đạt danh hiệu điển hình "Dân vận khéo" với nhiều nhân tố tích cực, gắn với phong trào thi đua, đem lại hiệu quả thiết thực tại địa phương.

Đảng ủy tập trung chỉ đạo khối vận, Mặt trận và các đoàn thể tiếp tục đổi mới phương thức vận động quần

chúng; nâng cao hiệu quả Đề án củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ làm công tác đoàn thể. Từ đó, hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều chuyển biến tích cực, nội dung, phương thức vận động quần chúng gắn với các hoạt động chăm lo đời sống thiết thực của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã từng bước thể hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với một số hoạt động của các cơ quan nhà nước như: có kế hoạch chuyên đề giám sát cán bộ, công chức, cảnh sát khu vực, giáo viên trường học trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, tinh thần thái độ trong phục vụ nhân dân; tổ chức hội nghị tiếp xúc, trao đổi trực tiếp giữa lãnh đạo phường với nhân dân 4 khu phố. Qua đó, cũng giúp cho Đảng, chính quyền tăng cường hơn nữa mối quan hệ gắn bó, gần gũi và chia sẻ với nhân dân. Kết quả sau các đợt giám sát đã giúp lãnh đạo các cơ quan đơn vị hiểu rõ hơn về cán bộ của mình, góp phần chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, cách ứng xử với nhân dân, từng bước cải thiện hình ảnh người cán bộ trong mắt nhân dân.

B. NHIỆM KỲ 2015 – 2020

Ngày 20/5/2015 Thường vụ Quận ủy Quận 10 có Quyết định số 2809-QĐ/Q.U về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ Phường 4 nhiệm kỳ lần thứ XIII 2015 – 2020 trong Đại

hội ngày 09 tháng 5 năm 2015, gồm 11 đồng chí. Trong đó đồng chí Nguyễn Trường Sơn làm Bí thư Đảng ủy đến tháng 2/2018 về Quận làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động Quận 10.

Đồng chí Nguyễn Đức Vinh từ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Phường 14 về làm Phó Bí thư Thường trực Phường 4 từ tháng 10/2013 đến nay.

Đồng chí Lê Trọng Hiếu làm Chủ tịch Phường 4 từ tháng 7/2013, đến tháng 4/2018 làm Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường 4 thay đồng chí Trường Sơn về Quận, Ban Chấp hành mới có 8 Đảng ủy viên gồm: đồng chí Hà Tuấn Phương (Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường), đồng chí Trịnh Vũ Xuân Lan (Phó Chủ tịch Ủy ban sau nhận chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Phường), đồng chí Châu Văn An (Phó Chủ tịch Ủy ban Phường), đồng chí Nguyễn Thị Bích Ngọc (Thư ký Đảng ủy), đồng chí Khưu Ngọc Long (Trưởng Công an Phường), đồng chí Lê Quốc Phong (Chỉ Huy trưởng BCH Quân sự Phường), đồng chí Đỗ Đức Anh (Bí thư Đoàn Phường) và đồng chí Trần Diệu Tôn (Hiệu trưởng Trường Hoàng Văn Thụ). Do công tác luân chuyển cán bộ vì vậy một số đồng chí Đảng ủy viên có thay đổi trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 như: đồng chí Hà Tuấn Phương về Quận ủy nhận nhiệm vụ Phó Bí thư Đảng bộ Doanh nghiệp quận 10 và đồng chí Ngô Quốc Huy thay làm Đảng ủy viên – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường; đồng chí Đỗ Đức Anh được rút về Quận đoàn nhận nhiệm vụ Phó Ban Tuyên giáo Quận đoàn 10 và đồng chí Hoàng Thị Hà – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ

bổ sung làm Đảng ủy viên; đồng chí Nguyễn Khoa Khanh – Hiệu trưởng Trường Hoàng Văn Thụ thay đồng chí Trần Diệu Tôn.

Thực hiện mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 Nghị quyết Đại hội nêu rõ:

Quyết tâm khắc phục khó khăn, những tồn tại hạn chế của nhiệm kỳ 2010 – 2015, đoàn kết thống nhất ý chí hành động hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong 5 năm tới quyết định. Trọng tâm là tiếp tục nâng cao đời sống nhân dân, phấn đấu không để tái nghèo trên địa bàn phường; giải quyết tốt những nhu cầu bức thiết chính đáng của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố tăng cường quốc phòng địa phương đáp ứng tình hình mới; bảo vệ thành công danh hiệu Phường văn minh đô thị; xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thật sự trong sạch vững mạnh, bảo đảm yêu cầu mới hiện nay; tăng cường đổi mới phương thức hoạt động của mặt trận đoàn thể, gắn chặt phát triển tổ chức với xây dựng lực lượng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc với chủ đề đề ra cho cả nhiệm kỳ tới là "*Chung sức xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thật sự vững mạnh; Quyết tâm đổi mới để nâng cao đời sống người dân và phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững*", trong đó có các chỉ tiêu cụ thể:

1/ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu pháp lệnh về thu chi ngân sách được giao, phấn đấu vượt chỉ tiêu pháp lệnh từ 8% đến 10% mỗi năm.

2/ Phấn đấu đến năm 2020 hoàn thành tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới trước ít nhất 1 năm theo kế hoạch của Thành phố.

3/ Phấn đấu mở rộng, chỉnh trang 5 tuyến hẻm theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4/ Hàng năm đảm bảo tuyển gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao cả về số lượng và chất lượng chính trị.

5/ Phấn đấu giữ vững an ninh chính trị, kiềm chế, kéo giảm phạm pháp hình sự bình quân hàng năm 10%. Tỷ lệ khám phá án hàng năm đạt trên 75%.

6/ Thực hiện tốt 05 nội dung của chương trình cải cách hành chính, phấn đấu đến 2020 chuẩn hóa đội ngũ công chức hành chính theo chức danh.

7/ Phát triển 20 đảng viên mới trở lên. Tỷ lệ đảng viên vi phạm kỷ luật bị xử lý dưới 1,3% tổng số đảng viên của Đảng bộ.

8/ Xây dựng và bảo vệ danh hiệu phường văn minh đô thị đến cuối nhiệm kỳ.

9/ Phát triển 1 chi bộ và ít nhất 2 chi đoàn, 2 chi hội ngoài quốc doanh.

10/ 75% cán bộ công chức đạt trình độ Đại học, trung cấp chính trị trở lên.

11/ 80% Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt vững mạnh, xuất sắc hàng năm.

I. Thực hiện nhiệm vụ chính trị

1. Lĩnh vực kinh tế

Phát huy tiềm lực kinh tế hiện có của địa phương, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, đi đôi với đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, thuận lợi thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách theo đúng pháp luật, thực hiện có hiệu quả chủ trương khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính, vừa đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ đạt chất lượng và hiệu quả công tác, vừa tạo điều kiện tăng thu nhập cho cán bộ công chức để mọi người gắn bó với công việc; khai thác đúng, quản lý sử dụng chặt chẽ các nguồn thu, đi đôi với thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu, bảo đảm công khai, minh bạch; quan tâm tạo nguồn tích lũy cho đầu tư phát triển. Phấn đấu giá trị tổng sản lượng hàng năm tăng 8% trở lên. Thu thuế đạt 100% chỉ tiêu Quận giao; bảo đảm cân đối thu chi, đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong đó sản xuất tiểu thủ công nghiệp gỗ đóng bàn ghế, giường tủ, kệ và hoạt động các dịch vụ ăn uống, buôn bán, vận chuyển phát triển hàng năm.

Giá trị sản lượng:

– Năm 2016: Thực hiện 591.590.725 (đơn vị tính: 1.000 đồng) trên chỉ tiêu giao 521.931.533, đạt 113,34%.

– Năm 2017: Thực hiện 563.840.852 (đơn vị tính: 1.000 đồng) trên chỉ tiêu giao 535.840.852, đạt 105,23%.

2. Về xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý đô thị

Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân và hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng cấp trên và Ban quản lý dự án, đơn vị thi công, hoàn thành nâng cấp mở rộng ít nhất ba tuyến hẻm phục vụ nhu cầu dân sinh, phòng cháy chữa cháy, triển khai dự án giải tỏa chợ Nhật Tảo, nâng cấp hệ thống cấp thoát nước đường Nhật Tảo. Quá trình thực hiện giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, đặc biệt chú trọng công tác giải tỏa chợ Nhật Tảo đúng pháp luật, tránh giải quyết hậu quả để lại.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà đất, công trình công cộng, nhất là lĩnh vực xây dựng, sửa chữa nhà theo thẩm quyền, trách nhiệm của địa phương. Hàng năm triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả "An toàn giao thông, trật tự mỹ quan đô thị và an toàn xã hội", thực hiện tốt Quyết định 88 của Ủy ban nhân dân Thành phố về "Thu phí vệ sinh và bảo vệ môi trường". Phát huy vai trò của tổ trật tự đô thị , bảo vệ dân phố, lực lượng Công an, tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời những vi phạm và giải quyết triệt để những địa điểm làm mất an ninh trật tự. Song song đó chống mọi biểu hiện tiêu cực của cán bộ công chức trong khi thi hành công vụ, tạo được sự chuyển biến rõ nét trong việc cải thiện tình hình vệ sinh môi trường và nếp sống văn minh mỹ quan đô thị của địa phương. Xây dựng một số khu phố điển hình tốt về vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

3. Về văn hóa xã hội

Tiếp thu đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa các phong trào trên lĩnh vực văn hóa xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và bậc trung học, nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của Thành phố giai đoạn 2010 – 2020, tiếp cận chuẩn Quốc gia về phổ cập giáo dục bậc trung học, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trường lớp ngoài công lập. Phấn đấu Phường luôn được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục các bậc học.

Nâng cao khả năng phòng chống dịch bệnh; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; tiếp tục triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế toàn dân; thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư lĩnh vực y tế.

Tiếp tục triển khai chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em giai đoạn 2015 – 2020, lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hàng năm, ưu tiên nguồn lực để giải quyết một số vấn đề trẻ em đang bức xúc, có biện pháp giảm tai nạn thương tích cho trẻ em.

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2015 – 2020, từng bước bảo đảm về bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; tiếp cận vốn tín dụng và thực hiện bình đẳng các chính sách về tiền lương, phụ nữ có con nhỏ, làm tốt công tác truyền thông chống bạo hành trong gia đình.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Giảm nghèo giai đoạn 2015 – 2020; huy động và lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, đề án giảm nghèo để giảm nghèo bền vững; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội của Chính phủ về khám chữa bệnh, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ về nhà ở, chính sách tín dụng cho hộ nghèo, học sinh, sinh viên nghèo vay vốn.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực, trọng tâm là đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với triển khai Kế hoạch khắc phục sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm; thông tin đầy đủ, kịp thời sâu rộng trong nhân dân về các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế – xã hội của Đảng, Nhà nước và của địa phương; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

4. Về an ninh quốc phòng

Đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả nghị quyết về công tác an ninh quốc phòng. Tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý nhân khẩu, quản lý chặt chẽ các đối tượng. Thường xuyên làm tốt công tác xây dựng lực lượng; củng cố kiện toàn, nâng chất lực lượng Ban bảo vệ dân phố, dân quân, dân phòng chuyên trách; xây dựng phương án phòng thủ, phòng chống bạo loạn, phòng chống cháy nổ.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", củng cố, kiện toàn nhân sự, nâng cao chất lượng hoạt động của "Nhóm hộ tự quản"; Tổ bảo vệ dân phố và ban bảo vệ dân phố. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý, giữ vững địa bàn đã được chuyển hóa, không để phát sinh các tụ điểm cờ bạc, hút chích, mua bán ma túy, mại dâm và bạo lực. Phối hợp và quản lý tốt và tạo điều kiện cho những người cai nghiện ma túy làm ăn sinh sống, tái hòa nhập cộng đồng, ngăn chặn các trường hợp tái nghiện và phát sinh con nghiện mới. Phấn đấu giảm tỷ lệ phạm pháp hình sự hàng năm, tăng tỷ lệ điều tra khám phá án đạt trên từ 75% trở lên. Kiên quyết không để phát sinh điểm nóng trên địa bàn.

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng tinh thần sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an – ban bảo vệ dân phố và Quân sự địa phương; tổ chức diễn tập bổ sung hoàn thiện phương án phòng thủ khu vực; phương án phòng chống biểu tình, bạo loạn, không để xảy ra các điểm nóng trên địa bàn. Xây dựng và quản lý, nâng chất lực lượng dự bị động viên, dân quân, đạt được các chỉ tiêu và kế hoạch trên giao, phù hợp với tình hình địa phương, phát hiện bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ quân sự địa phương. Quản lý, nắm chắc nguồn tuyển quân, đạt và vượt chỉ tiêu giao quân hàng năm, phấn đấu có đảng viên trong thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự. Đảng ủy – Ủy ban nhân dân giữ mối liên hệ với lãnh đạo chỉ huy Công an – Quân sự Quận để phối hợp trách nhiệm xây dựng lực lượng Công an – Quân sự.

Chú trọng nâng cao trình độ, chất lượng, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang để đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động cho các lực lượng vũ trang theo khả năng và đúng chế độ chi tiêu ngân sách.

II. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

1. Về xây dựng Đảng

1.1. Công tác chính trị tư tưởng

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời nắm bắt và định hướng tư tưởng cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác quán triệt thông suốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng gắn với chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động để chỉ thị, nghị quyết nhanh chóng đi vào cuộc sống góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng. Tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao trình độ nhận thức, lập trường quan điểm và bản lĩnh chính trị. Kiên định, vững vàng trước các luận điệu sai trái và âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Thường xuyên thông tin kịp thời tình hình thời sự trong và ngoài nước cho cán bộ, đảng viên. Tập trung giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên nhất là lực lượng đảng viên trẻ; tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên

Nâng cao chất lượng chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ; tăng cường sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; đầu tư xây dựng các Nghị quyết, chương trình kế hoạch của Đảng bộ, chi bộ thiết thực, phù hợp và đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn. Đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Nâng chất nội dung hoạt động của Đảng bộ, các chi bộ. Quyết tâm giữ vững Đảng bộ và 100% chi bộ đạt từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi bộ yếu kém; đảm bảo 100% đảng viên đủ tư cách, không có đảng viên bị kỷ luật, đảng viên yếu kém. Trong nhiệm kỳ phát triển mới từ 20 đảng viên trở lên.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật của Đảng; bảo vệ cán bộ, đảng viên vững vàng trước những âm mưu hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch nhằm xuyên tạc, kích động chia rẽ nội bộ. Thực hiện đúng quy trình về tuyển dụng, đề bạt, kết nạp đảng theo quy định. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ trẻ có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phấn đấu đến năm 2015 có 100% cán bộ chủ chốt Phường, đảng viên đương chức đạt trình độ chuyên môn từ cao đẳng đến đại học; trình độ lý luận từ trung cấp trở lên.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 10-CT/TU của Thành ủy, tập trung trong nhiệm kỳ phát triển thêm 01 chi bộ và ít nhất 2 chi đoàn, 2 chi hội ngoài quốc doanh.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra và của cấp ủy các chi bộ; phát huy tốt vai trò của cấp ủy chi bộ, đảng viên trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, chuyên đề theo kế hoạch của Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng và đảng viên trong thực hiện điều lệ, nguyên tắc, chỉ thị và nghị quyết Đảng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là cán bộ, đảng viên nhũng nhiễu tiêu cực, lãng phí, vi phạm về đạo đức lối sống. Gắn kết chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác giám sát của Thanh tra nhân dân, Mặt trận – các đoàn thể và nhân dân.

Quan tâm kiện toàn, nâng chất hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát và tạo điều kiện thuận lợi phát huy tốt chức năng giám sát của Mặt trận – các đoàn thể phường đối với hoạt động của chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phấn đấu trong nhiệm kỳ không để xảy ra tổ chức Đảng và đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật.

1.4. Lãnh đạo thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp

Bám sát chủ đề của từng năm để triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Chú trọng xây dựng nhiều mô hình, giải pháp tuyên truyền sâu rộng các gương điển hình làm tốt theo tấm gương của Bác.

Đầu tư xây dựng các giải pháp lãnh đạo chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động với phương châm "tích cực học tập, nỗ lực làm theo"; Thường xuyên tuyên truyền quán triệt đến tất cả cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang đăng ký rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với sự tham gia kiểm tra, giám sát rộng rãi của quần chúng nhân dân.

Tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh các tiêu chí rèn luyện đạo đức, lối sống, phong cách làm việc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao và yêu cầu rèn luyện của bản thân từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Triển khai cho cán bộ đảng viên đăng ký rèn luyện theo những nội dung sát với thực tế, dễ thực hiện và dễ kiểm tra; đồng thời công khai cho quần chúng nhân dân giám sát, kiểm tra cán bộ đảng viên thực hiện cuộc vận động.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy chi bộ trong triển khai thực hiện cuộc vận động, các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy về nội dung, cách làm của từng chi bộ, cơ quan đơn vị; đồng thời từng chi bộ, cơ quan, đơn vị cũng tự tiến hành kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức trong việc đăng ký rèn luyện sát với yêu cầu đạo đức nghề nghiệp, nhiệm vụ được phân công và các yêu cầu chấn chỉnh và khắc phục các tồn tại khuyết điểm, nhất là tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo phát hiện và nhân rộng các điển hình tập thể và cá nhân thực hiện tốt cuộc vận động.

1.5. Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-TW Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"

Định kỳ hàng năm, căn cứ kế hoạch thực hiện các giải pháp sửa chữa, khắc phục khuyết điểm sau hội nghị kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết số 12 đã được ban hành và tình hình triển khai các giải pháp sửa chữa khuyết điểm cũng như những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện, Đảng ủy sẽ tiến hành rà soát, bổ sung các giải pháp cụ thể vào kế hoạch hàng năm để tiếp tục triển khai thực hiện. Trong đó Đảng ủy sẽ tập trung thực thi tốt các nhóm giải pháp về công tác cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt nhấn mạnh và phát huy vai trò tham gia giám sát của các đoàn thể và nhân dân để cùng Đảng bộ làm trong sạch bộ máy, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân.

Ngoài những nhiệm vụ tập trung nêu trên, Đảng ủy cũng tăng cường công tác giáo dục, tập trung và triển khai Đề án 02 của Thành ủy để giúp cho Đảng bộ, chi bộ, các

cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang của phường nhận thức rõ các biểu hiện trong cơ quan đơn vị mình về suy thoái và sai phạm trên ba vấn đề cấp bách, những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền, những thiếu sót trong hoạt động của các tổ chức mặt trận đoàn thể và nguyên nhân của các khuyết điểm, qua đó tạo sự chuyển biến về nhận thức và quyết tâm sửa chữa khắc phục.

2. Công tác xây dựng chính quyền

Lãnh đạo nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo thực hiện đúng pháp luật và hoàn chỉnh các nhiệm vụ chỉ tiêu kinh tế – văn hóa xã hội và an ninh quốc phòng hàng năm. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính "một cửa" gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, hội họp. Từng cán bộ, đảng viên đương chức tăng cường bám sát địa bàn khu phố tổ dân phố, tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân giải quyết kịp thời những bức xúc trong dân; nhất là trên lĩnh vực quản lý đô thị. Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng; nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công nhân viên phường đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết không để tình trạng cán bộ công nhân viên gây phiền hà cho nhân dân.

Tập trung lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường kiện toàn nâng chất lượng hoạt động của Ban điều hành tổ dân phố, tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận và kiến

thức pháp luật đội ngũ Ban điều hành tổ dân phố. Đối với công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm theo kế hoạch, tiêu chuẩn ISO 9001 – 2000 đã đăng ký và kiểm tra. Lãnh đạo địa phương phải tăng cường đi cơ sở nhiều hơn để kịp thời nắm bắt tình hình và xử lý giải quyết ngay các vấn đề bức xúc của nhân dân trong phạm vi và quyền hạn của mình và những vấn đề ngoài khả năng thì báo cáo cơ quan cấp trên cùng giải quyết. Giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân, tập thể cơ quan. Phấn đấu trong nhiệm kỳ tất cả cán bộ, công chức đều có trình độ chuyên môn và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Chú trọng đào tạo đúng ngành nghề chuyên môn cho từng bộ phận.

Hàng năm lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch hành động "năm dân vận của chính quyền"; duy trì hoạt động tổ dân phố theo quy định, chú trọng công tác tập huấn cho ban điều hành tổ dân phố 2 lần/năm; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong cơ quan và trong nhân dân trên địa bàn; thực hiện tốt chính sách tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan và vận động nhân dân cùng tham gia; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, kiên quyết xử lý đối với cá nhân và tập thể có vi phạm.

3. Xây dựng Mặt trận và đoàn thể

Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể triển khai tốt Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW và Nghị quyết 25-NQ/TW về công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định 290 ngày 25/2/2010 của Bộ Chính trị về Quy chế công

tác dân vận của hệ thống chính trị; Quy định 1043/TU về phân công đảng viên trực tiếp làm công tác vận động quần chúng, phong trào thi đua "Dân vận khéo" đến cả hệ thống chính trị thực hiện tốt công tác Dân vận. Tập trung phát huy vai trò, chức năng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận. Tiếp tục lãnh đạo Mặt trận, các đoàn thể chính trị xã hội tiếp tục đầu tư đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đổi mới và nâng chất công tác vận động nhân dân và tập hợp quần chúng theo hướng đi sâu vận động từng đối tượng cụ thể với những nội dung phù hợp. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền vận động, mở rộng các loại hình tập hợp quần chúng phù hợp với yêu cầu, lợi ích của từng đối tượng.

Lãnh đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, cụ thể hóa phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Không ngừng đổi mới nội dung phương thức hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, từng bước định hướng hoạt động đoàn viên, hội viên gắn với nhiệm vụ chính trị. Từ đó, đẩy mạnh phát động nhân dân tích cực tham gia các phong trào hành động cách mạng tại địa phương; nhân rộng các gương điển hình trên các lĩnh vực. Chú trọng bồi dưỡng xây dựng những nhân tố mới, điển hình để phát triển lực lượng chính trị nòng cốt. Tập trung củng cố, nâng chất đội ngũ cán bộ chuyên trách Mặt trận và các đoàn thể về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và năng lực thực tiễn, phấn đấu 100% Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể kết quả cuối năm đạt xuất sắc.

TIỂU KẾT
PHẦN THỨ HAI

Trong suốt 32 năm (1986 – 2018) sau thời kỳ bắt đầu đổi mới đất nước, Đảng bộ và nhân dân Phường 4 dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 10 đã cùng nhau đoàn kết nêu cao quyết tâm, vượt qua mọi trở lực, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo cán bộ đảng viên và nhân dân phường cùng nhau xây dựng địa phương ngày càng phát triển, đời sống nhân dân ngày một tươi đẹp, cảnh quan hiện đại hơn, nhà nhiều tầng vươn cao, khu dân cư ngày càng an toàn sạch đẹp, đạt chuẩn của khu phố văn hóa, Phường văn minh đô thị, đường phố ngõ hẻm rộng mở, đèn điện khắp nơi, tệ nạn xã hội đẩy lùi, khu phố trật tự nền nếp hơn, đời sống văn hóa tinh thần ngày một phát triển, bà con các dân tộc và tôn giáo cùng sống trong môi trường thân thiện, chan hòa, bộ mặt tươi sáng của Phường 4 ngày một hiển hiện.

Dấu ấn 32 năm kể từ ngày đổi mới đã ghi nhận nét son "Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, Nhân dân làm chủ".

Tất cả những điều trên đã là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân Phường 4 tiếp tục bước đi trên con đường phát triển và hội nhập, sẵn sàng cho giai đoạn mới hòa vào đời sống chung tiến bộ của Thành phố và của khu vực.

Đây là thời kỳ rực rỡ nhất của Đảng bộ và nhân dân Phường 4, và cũng là thời kỳ đầy quyết tâm sẵn sàng vượt qua mọi gian khó để đi lên như thời kỳ chiến đấu giải phóng dân tộc và giai đoạn 10 năm sau ngày giải phóng.

KẾT LUẬN

Lịch sử truyền thống cách mạng của Quận 10 thật vẻ vang, trong dòng lịch sử đó Đảng bộ và nhân dân Phường 4 rất tự hào đã đóng góp những trang sử vàng bằng cả xương máu và sự hy sinh thầm lặng của biết bao anh hùng liệt sĩ, cán bộ đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 vào tiến trình cách mạng chung của quận, thành phố và của đất nước ta.

Từ ngày đầu khi mới hình thành vùng đất Phường 4 là vùng hoang địa, sình lầy, vắng bóng con người đến khi đón những cư dân vùng Ngũ Quảng đầu tiên vào Nam bộ khai khẩn đất hoang, lập ấp lập làng, sinh cơ lập nghiệp, họ đã xây nên làng mới, ấp mới, mang theo bao khát vọng đổi đời khi đến vùng đất này. Với tinh thần bất khuất không cam chịu bất công áp bức, những cư dân nơi đây đã cùng nhau chống lại bọn cường quyền, quyết bám đất giữ làng, tìm kế sinh nhai mong thoát khỏi cảnh đói rét, áp bức như đã từng gặp ở quê nhà.

Khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời từ ngày 03 tháng 02 năm 1930, dưới ngọn cờ cách mạng, nhân dân vùng đất Phường 4 lúc bấy giờ đã bừng tỉnh, nhận ra ánh sáng của con đường giải phóng giai cấp bần cùng, giải phóng dân tộc, giải phóng cho cả cuộc đời mình và cho chính gia đình mình, nên họ đã hăng hái cùng giai cấp tiên phong đấu tranh cho cuộc sống tự do, ấm no, mưu cầu hạnh phúc cho con cháu mai sau.

Lịch sử oai hùng của Đảng bộ và nhân dân Sài Gòn – Gia Định chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) đã trân trọng ghi nhận sự đóng góp to lớn của quân và dân vùng đất Phường 4 Quận 10, ghi nhận tinh thần quyết tâm cao độ của người dân vùng đất này thủy chung cùng Đảng, cùng dân tộc Việt Nam anh hùng giành lấy thắng lợi chấn động địa cầu.

Dưới ngọn cờ của Đảng, quân và dân Phường 4 đã tiếp bước trên con đường cách mạng, quyết chiến đấu không nề hà gian khổ hy sinh để giành cho được độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc. Đây cũng là động lực, là tiền đề cho cuộc đấu tranh quyết định đi đến chiến thắng vang dội đánh đuổi đế quốc Mỹ xâm lược cùng bọn tay sai bán nước giai đoạn 1954 – 1975 để đi đến giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong quá trình đấu tranh giành độc lập, phong trào cách mạng có lúc thăng – lúc trầm, nhưng lúc nào cũng được Đảng dẫn đường, phong trào cách mạng tại địa phương lại bùng lên mãnh liệt hơn trước.

Từ năm Mậu Thân 1968, nhân dân vùng đất Phường 4 đã lập chiến công hiển hách trên vùng Ngã Bảy Vườn Lài, địch đã điên cuồng thả bom đốt cháy cả một vùng rộng lớn nơi đây, vùng đất Phường 4 Quận 10 cũng là nơi có nhiều cơ sở cách mạng bí mật hoạt động trong suốt thời kỳ chiến tranh vệ quốc. Ở sâu bên trong vùng đất này lực lượng cách mạng bí mật đã ngày càng lớn mạnh, cơ sở Binh vận của Trung ương Cục miền Nam đã hoạt động âm thầm nhưng vô cùng hiệu quả, an toàn, và liên tục cho đến ngày giải phóng 30/4/1975 lịch sử.

Để phong trào cách mạng của nhân dân hoạt động được như vậy, là có sự hòa quyện nhuần nhuyễn giữa "Ý Đảng và lòng dân". Đó là sự chỉ đạo đúng đắn, mưu trí, sáng tạo của Đảng kết hợp dũng cảm, đoàn kết không ngại hy sinh gian khổ của cán bộ, đảng viên, của quân và dân vùng đất Phường 4 anh hùng góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lịch sử: đấu tranh giành được độc lập, tự do, thống nhất, đi vào giai đoạn mới hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển kinh tế văn hóa xã hội, đưa vùng đất Phường 4 vươn lên trên đà tiến chung của Quận 10, thành phố và cả nước.

Qua hơn 43 năm thành công trong xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, Mặt trận, đoàn thể, kể từ sau năm 1975 đến năm 2018 là giai đoạn lịch sử rực rỡ, kiên cường của quân và dân Phường 4 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ phường và Quận 10 qua các thời kỳ lịch sử.

Thắng lợi trong công cuộc cải tạo và xây dựng một vùng đất của chế độ Sài Gòn để lại với cơ sở hạ tầng vừa thiếu vừa yếu, thì dưới chế độ mới xã hội chủ nghĩa, vùng đất Phường 4 đã đổi mới thần kỳ, được thay da đổi thịt, đường sá cống rãnh được mở mang khang trang thuận lợi. Phường 4 từ chỗ nghèo nàn, tăm tối nay đã là đơn vị mạnh về kinh tế của quận, hoạt động văn hóa, xã hội, đoàn thể quần chúng mạnh nhất nhì của quận, đời sống xã hội phát triển, năng động, nhà cửa buôn bán sầm uất, hiện đại và người dân trong phường có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, là bước nhảy vọt như mơ mà chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới có đủ tư cách, bản lĩnh, năng lực để chuyển hóa địa bàn đặc biệt phức tạp như Phường 4 Quận 10.

Qua quá trình hoạt động từ Chi bộ Vườn Lài năm 1953 rồi với chi bộ cùng một ít đảng viên sau ngày giải phóng, đến nay Đảng bộ phường đã có hàng trăm đảng viên với nhiều chi bộ "Trong sạch vững mạnh"; từ bộ máy chính quyền cách mạng lâm thời ngày đầu còn non trẻ năm 1975 đến nay ta đã có chính quyền nhân dân, cán bộ được trui rèn trong thực tiễn cách mạng ở địa phương, được quan tâm chỉ đạo nhiều mặt, năng lực được nâng lên, trách nhiệm được xác định mà cụ thể là phục vụ nhân dân, sát với dân, lắng nghe ý kiến nhân dân... để góp phần làm cho cuộc sống của người dân ngày càng phát triển, tổ chức Đảng ở địa phương là chỗ dựa của người dân để cùng nhau xây dựng một xã hội do dân, vì dân mà phục vụ.

Phường 4 ngày càng ổn định, phát triển là do có các đồng chí cấp ủy các thời kỳ luôn nêu cao vai trò đảng viên,

trách nhiệm gương mẫu trước dân, là do có Chi bộ, Đảng bộ phường sáng suốt, linh hoạt lãnh đạo, quyết định mọi thắng lợi trên địa bàn phường trong suốt chiều dài lịch sử cách mạng ở địa phương Phường 4.

Qua hơn 43 năm từ ngày giải phóng 30/4/1975 hệ thống chính trị của phường luôn vững mạnh cũng là do có tổ chức Mặt trận và các đoàn thể quần chúng ở địa phương có nhiều hình thức tuyên truyền vận động nhân dân linh hoạt, phong phú đa dạng nên đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tham gia đóng góp vào các hoạt động chính trị – xã hội ở địa phương, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cũng như xây dựng kinh tế văn hóa xã hội ở địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn Phường 4.

Mặt trận, các đoàn thể và các đơn vị trực thuộc của phường đã vượt qua bao trở lực để vận động và lãnh đạo nhân dân Phường 4 tích cực tham gia các phong trào quần chúng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị ở địa phương, nhiều lần được Quận 10 công nhận là đơn vị xuất sắc dẫn đầu với nhiều thành tích trong công tác xã hội như việc xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống của nhân dân, bài trừ tệ nạn xã hội và bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Qua hơn 85 năm đấu tranh và xây dựng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân vùng đất phường Nhật Tảo, Phường 9 và Phường 8, rồi Phường 4 ngày nay đã đạt được những thắng lợi to lớn là do Đảng và chính quyền biết rút ra

những kinh nghiệm từ thực tiễn cách mạng của địa phương, đó là:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Phường 4 đã mưu trí, dũng cảm, không ngại hy sinh gian khổ trong đấu tranh giành độc lập và kiên cường sáng tạo trong xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương.

Gìn giữ và phát huy truyền thống yêu nước từ ngàn xưa của dân tộc Việt Nam. Dưới ngọn cờ của Đảng, truyền thống ấy ngày càng được Đảng bộ và nhân dân vùng Phường 4 nhân lên và cụ thể hóa bằng đường lối đúng đắn của Đảng, bằng việc kiên cường lãnh đạo nhân dân chiến đấu để chiến thắng những thế lực thù địch xâm lược đất nước, cũng như chiến thắng các trở lực trong việc xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội trong thời kỳ mới.

Đoàn kết từ trong cấp ủy, trong chính quyền, trong Đảng đến các tầng lớp nhân dân thành một khối thống nhất để phát huy sức mạnh tổng hợp nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị – xã hội đề ra.

Mặt trận và đoàn thể với nhiều hình thức phong phú, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã vận động nhân dân đồng lòng vì sự nghiệp cách mạng, chung tay xây dựng chính quyền vì nhân dân, đưa nhân dân đến bến bờ ấm no, hạnh phúc.

Công tác xây dựng Đảng mang tính quyết định trong sự nghiệp cách mạng. Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đảng viên gương mẫu đi đầu, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng, chú ý công tác xây dựng Đoàn, Hội, Đội, chặt chẽ trong

công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trong công tác kiểm tra Đảng,... Khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh,... là nền tảng giữ vững kỷ cương sức mạnh của Đảng, là tổ chức gương mẫu để nhân dân noi theo và góp phần thúc đẩy các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, xây dựng xã hội mới vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân.

Những trang sử vàng chói lọi của Đảng bộ và nhân dân Phường 4 Quận 10 mãi mãi là niềm tự hào của các thế hệ đảng viên, cán bộ và nhân dân trong phường, và cũng từ đấy nhân dân Phường 4 tiếp tục vững tin vào tương lai tươi sáng để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, sánh vai các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong ước.

Những bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong suốt dòng lịch sử cách mạng vừa qua là tài sản vô giá cho các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên hiện nay và sau này nghiên cứu, học tập, thực hành, góp phần tu dưỡng đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực, nâng cao kỹ năng, hoàn thiện dần công tác lãnh đạo toàn diện của Đảng trong tình hình mới, giai đoạn mới, để đời sống nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc, địa phương ngày càng phát triển, phồn vinh.

Chi bộ, Đảng bộ Phường 4 đã là đơn vị trong sạch vững mạnh và sẽ là đơn vị vững mạnh toàn diện tiêu biểu của Đảng bộ Quận 10 dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng Cộng sản Việt Nam.

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X, nhiệm kỳ 2000 – 2005

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI , nhiệm kỳ 2005 – 2010

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010 – 2015

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 – 2020

Lễ đăng ký xây dựng phường đạt chuẩn Phường Văn hóa 2003

Lễ đón nhận danh hiệu Phường Văn hóa giai đoạn 2006 – 2008

Đại hội Phụ nữ phường 9 lần IV (nay là Phường 4)

Lễ Quốc tế Thiếu nhi 1/6 và lễ khai mạc hè năm 1987

Họp mặt truyền thống cán bộ, công nhân viên Phường Nhật Tảo nhân kỷ niệm 30/4/1975 – 30/4/1994. Đồng chí Đỗ Trung Dũng - Bí thư đầu tiên Phường Nhật Tảo (người thứ hai từ trái qua)

Lãnh đạo Quận, Phường trong lễ ra quân Phòng, chống ma túy năm 1998

Hội nghị tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân, nhiệm kỳ 1994 – 1999

Đồng chí Lâm Văn Phát - Chủ tịch UBND Phường 4 trao giấy khen cho công đoàn viên xuất sắc năm 1998

Đồng chí Lâm Văn Phát - Bí thư Đảng ủy tặng quà cho các đồng chí Nguyên là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các thời kì

Lễ đón nhận cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố tặng Phường 4

Đồng chí Nguyễn Thị Hiếu - Bí thư Đảng ủy tặng quà cho các đồng chí hoàn thành tốt công tác Đảng năm 1998

Lãnh đạo Quận trao giấy khen cho các cá nhân có thành tích trong hoạt động HĐND - UBND nhiệm kỳ 1999 - 2004

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 4 lần thứ VII, nhiệm kỳ 1994 – 1996

Đại hội đại biểu Phụ nữ Phường 4, nhiệm kỳ 1995 – 1997

Đại hội Hội Cựu chiến binh Phường 4, nhiệm kỳ 1998 – 2002

Đại hội Giáo dục Phường 4, nhiệm kỳ 2006 – 2010

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 4 lần thứ XII, nhiệm kỳ 2008 – 2013

Đại hội đại biểu Phụ nữ Phường 4 lần thứ XI, nhiệm kỳ 2011 – 2016

Ban chủ nhiệm Nhà Văn hóa trong buổi lễ khánh thành Nhà Văn hóa Phường 4 năm 2006

Lễ ra mắt Thường trực HĐND – UBND – Trưởng, Phó Ban KTXH, Ban Pháp chế HĐND Phường 4 khóa X, nhiệm kỳ 2016 – 2021 tại kỳ họp lần thứ nhất

Hội thi Liên hoan Khu phố Văn hóa – Đơn vị văn hóa Phường 4 lần 1 năm 2008

Đồng chí Nguyễn Thị Thu Nga - Ủy viên Thường vụ - nguyên Bí thư Đảng ủy Phường 4 trao thư cảm ơn cho các mạnh thường quân trong buổi họp mặt Mừng Đảng – Mừng xuân và ngày hội an sinh xã hội Tết Giáp Ngọ 2014

PHỤ LỤC

DANH SÁCH LIỆT SĨ CỦA PHƯỜNG

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày nhập ngũ	Cấp bậc chức vụ	Hy sinh ngày
1	Đặng Văn Ban	1914	1940	Công an	15/03/1952
2	Hoàng Bá Bích	1904	19/08/1945	Tổng thư ký quyền chủ tịch	15/03/1946
3	Nguyễn Văn Cẩn	1906	1931	Tổ trưởng	04/11/1960
4	Võ Văn Cẩm	1922	1945	Trưởng ban thông tin văn hóa xã Nhuận Đức	23/11/1965
5	Nguyễn Văn Cầm	1925	1945	Phó văn phòng khu Sài Gòn - Gia Định	03/03/1974

6	Nguyễn Chuân	1908	10/04/1928	Ủy viên ban chấp hành	24/09/1932
7	Cao Văn Còn	1908	25/01/1945	Cán bộ công an xung phong huyện	30/03/1948
8	Phan Thị Cưng	1927	8/1945	Ủy viên ban chấp hành phụ nữ liên huyện	15/11/1952
9	Trần Văn Ca	1920	8/1945	Nguyên chủ tịch UBKCHC huyện Thủ Thừa	24/04/1953
10	Nguyễn Văn Dậu	1920	8/1945	Trung đội trưởng	16/08/1948
11	Nguyễn Đình Giỏi	1919	8/1945	Trung đội trưởng	8/1947
12	Huỳnh Kế Giỏi	1912		Chủ tịch UBKCHC xã	14/05/1949
13	Lê Thị Huân	1919	1947	Giao liên	07/12/1956
14	Mai Ngọc Hương	1927	8/1945	Chiến sĩ	7/1950
15	Mai Tấn Hưng	1929	8/1945	Trung đội trưởng	18/07/1954
16	Phạm Như Khuông	1908	8/1945	Chánh văn phòng công an huyện Cần Đước	17/09/1948

17	Lê Lăng	1918	1945	Quận ủy viên	7/1967
18	Nguyễn Văn Lỳ	1919	1945	Đội trưởng đội giao bưu	07/06/1967
19	Võ Văn Lực		3/1950	Tiểu đội trưởng	06/10/1952
20	Nguyễn Văn Lượng	1888		Cán bộ quân lương	1947
21	Trần Thị Mận	1926	1945	Nhân viên quốc gia tự vệ cuộc Thủ Dầu Một	24/12/1946
22	Văn Đắc Mẫn	1919	1945	Trưởng ban kinh tài xã	11/05/1948
23	Nguyễn Văn Nhiều	1894	1945	Trưởng ban kinh tài xã	11/05/1948
24	Võ Văn Nhơn	1926	01/01/1949	Bí thư xã	02/9/1959
25	Nguyễn Hải Phước	1928	8/1945	Bí thư chi bộ xã Hiệp Đức	10/1951
26	Lê Quang Phú		8/1945	Phó công an xã	22/12/1946
27	Nguyễn Quang		1946	Trung úy đại đội trưởng	1946
28	Lê Thị Riêng	1925	8/1945	Khu ủy viên	2/1968
29	Phạm Văn Sáng	1898	1925	Hội viên nông hội đỏ	1925
30	Lê Thanh Sung	1927	8/1945	Trung sĩ	22/10/1947

31	Huỳnh Trí Thiện	1907	1930	Đảng viên cộng sản	1930
32	Lê Trọng Tam		1945	Trưởng ban Trí vận	1960
33	Huỳnh Văn Thâu	1907	1945	Chủ tịch xã Tân Bửu	03/11/1952
34	Nguyễn Minh Tuệ	1918	8/1945	Trung đội trưởng	15/07/1951
35	La Xuân Thu	1942	30/08/1945		
36	Lưu Văn Tỷ	1907	9/1945	Tiểu đội trưởng	15/11/1946
37	Ngô Xuân Thới	1918	9/1945	Đại đội phó	4/1946
38	Phan Thanh Trung	1928	7/1954	Trung đội trưởng quân y sĩ	10/1964
39	Trần Văn Yên	1922		Du kích	06/08/1951

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày nhập ngũ	Cấp bậc chức vụ	Hy sinh ngày
1	Đoàn Vũ Anh		7/1962	A trưởng	10/1969
2	Trần Văn Chân	1944	12/1963	Trung sĩ tiểu đội phó	07/03/1966

3	Nguyễn Đình Cự	1943	9/1964	Tham mưu tỉnh đội	27/07/1967
4	Nguyễn Thị Căng	1929	6/1965	Cơ sở cách mạng	08/04/1968
5	Lưu Tấn Chức	1946	04/02/1968	Binh nhất chiến sĩ	28/04/1968
6	Đàm Xây Cửu	1945	3/1968	Chiến sĩ	5/1968
7	Nguyễn Văn Diệp	1926	1960	Du kích	20/08/1963
8	Lương Xuân Đài	1945	4/1966	A phó	13/02/1970
9	Lý Phước Hiểu	1932	3/1960	Ủy viên ban binh vận tỉnh Gò Công	14/06/1970
10	Nguyễn Văn Hai		1/1969	Cơ sở ban liên lạc K	12/1972
11	Mai Văn Hanh	1933		Tiểu đội phó tiểu đội du kích	12/12/1962
12	Võ Văn Huê			Chủ tịch xã	1957
13	Trần Triệu Luật	1944	1965	Ủy viên thường vụ	11/10/1968
14	Nguyễn Văn Lặc		3/1963	C phó	12/1968
15	Phạm Văn Lang	1953	1/1967	Chiến sĩ	03/03/1968
16	Trần Văn Méo	1940	3/1959	Chiến sĩ	30/06/1960

17	Nguyễn Văn Mách	1930	4/1966	Trưởng ban tài chánh xã	23/09/1969
18	Nguyễn Mạnh	1937	3/1967	Chiến sĩ	12/04/1968
19	Nguyễn Văn Minh	1936	01/01/1968	Tiểu đội trưởng	2/1968
20	Đặng Văn Ngo		2/1962	Ấp đội trưởng	10/1970
21	Lê Văn Ngọ	1906		Giao liên	8/1/19460
22	Lê Văn Quang	1940	10/1964	Đại đội phó	17/08/1969
23	Phạm Thị Song	1952	1/1967	Chiến sĩ giao liên	20/06/1968
24	Lê Phỉ Sự	1937	31/01/1968	Y tá	20/05/1970
25	Lê Thành Trung	1950	1/1963	Thượng sĩ tiểu đội trưởng	24/04/1966
26	Nguyễn Hương Tâm	1947	1/1964	Trung đội phó	23/03/1975
27	Nguyễn Văn Theo		1/1964	Nhân viên	25/03/1969
28	Trần Thanh Tần	1927		Bí thư chi bộ	11/12/1961
29	Trần Văn Tấn			Du kích	24/02/1969
30	Lê Văn Tất	1936			25/04/1969

DANH SÁCH LIỆT SĨ TRONG CHIẾN TRANH BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày nhập ngũ	Cấp bậc chức vụ	Hy sinh ngày
1	Lê Tín Dũng	1963	5/1981	Trung sĩ y tá	16/09/1983
2	Phan Ngọc Điền	1965	3/1983	Tiểu đội trưởng	05/03/1985
3	Nguyễn Văn Đời				
4	Nguyễn Minh Hiệp	1966	2/1985	Binh nhất chiến sĩ	12/10/1986
5	Trương Công Khanh	1958	11/1977	Tiểu đội trưởng	15/01/1979
6	Nguyễn Văn Kiên				
7	Nguyễn Đức Lộc		1976	Chiến sĩ	1979
8	Nguyễn Cao Lâm	1962	2/1982	Trung úy đại đội phó	16/10/1987
9	Đặng Đình Phấn	1960	8/1978	Binh nhất	22/12/1978
10	Hà Ngọc Sửu	1965	3/1983	Chiến sĩ	16/11/1984
11	Nguyễn Dũng Tiến	1963	2/1982	Chiến sĩ	04/04/1983
12	Bùi Văn Tài	1964	8/1984	Chiến sĩ	20/06/1985
13	Huỳnh Thanh Tâm	1969	3/1989	Trung sĩ	23/01/1991
14	Trần Văn Trúng			Trưởng phòng	
15	Nguyễn Văn Xuân	1961	8/1979	Chiến sĩ	20/04/1981

16	Ngô Minh Mẫn		1947	Cán bộ cơ sở	25/11/1973
17	Lâm Văn Quýnh	1924	1945	Trưởng ban y tế	01/09/1966
18	Trần Văn Hoàng	1960	5/1978	Binh nhất chiến sĩ	27/1/1979
19	Trần Văn Minh	1940		Du kích xã	10/11/1973
20	Võ Văn Thọ		8/1960	Thượng sĩ	1968
21	Nguyễn Văn Nghiệp				
22	Huỳnh Văn Bảy		1960	Trưởng Văn phòng	29/11/1969
23	Đặng Phương Hải	1964		TB1/4	19/8/1995
24	Nguyễn Văn Diệu	1937	1959	Trưởng ban an ninh thị trấn Chợ Gạo	20/3/1972
25	Lê Văn Lung	1927		Trưởng ban tài chính xã	11/10/1962
26	Võ Thế Tạo	1902	8/1945	Ủy viên ba nông hội xã	11/11/1951
27	Nguyễn Văn Tạc	1931	1/1968	Phó ban công an xã	17/8/1968
28	Nguyễn Văn Na	1919		Trưởng ban y tế xã Bình minh	24/2/1969
29	Phạm Minh Hưng	1965	9/01/1983	Binh nhì	3/1983
30	Trần Văn Đà		1961	Trưởng công an xã	1969
31	Trần Văn Minh	1940		Du kích xã	11/10/1973

DANH SÁCH CHI ỦY, ĐẢNG ỦY PHƯỜNG CÁC THỜI KỲ

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG NHẬT TẢO GIAI ĐOẠN 1975 - 1976

Đỗ Trung Dũng	Bí thư chi bộ Phường
Lưu Văn Lục	Phó Chủ tịch UBND
Trần Văn Điển	Chi ủy viên
Nguyễn Văn Thi	Chi ủy viên
Nguyễn Thị Ngọc Nữ	Chi ủy viên
Lâm Hiệp Nghĩa	Chi ủy viên
Đỗ Văn Đủ	Chi ủy viên

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 1976 - 1977

Đặng Xuyến (Năm Xuyến)	Bí thư
Huỳnh Văn Ký (Chín Trường)	Phó Bí thư
Võ Thanh Tân	Chủ tịch UBND
Trần Văn Bê	Phó Chủ tịch
Nguyễn Đức Cảo	Chi ủy viên
Trần Văn Cung	Chi ủy viên

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG
NHIỆM KỲ 1977 - 1979

Huỳnh Văn Ký (Chín Trường)	Bí thư
Đặng Xuyến (Năm Xuyến)	Phó Bí thư
Võ Thanh Tân	Chủ tịch
Trần Văn Bê	Phó Chủ tịch
Nguyễn Đức Cảo	Chi ủy viên
Trần Văn Cung	Chi ủy viên

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG
NHIỆM KỲ 1978 - 1979

Đặng Xuyến (Năm Xuyến)	Bí thư
Võ Thanh Tân	Chủ tịch
Trần Văn Bê	Chi ủy viên
Ngô Thị Dung	Chi ủy viên
Trần Văn Cung	Chi ủy viên
Bùi Đức Cải	Chi ủy viên

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG
NHIỆM KỲ 1979 - 1981

Đặng Xuyến	Bí thư
Võ Thanh Tân	Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Bùi Văn Trọng	Phó Chủ tịch (không là đảng viên)
Trần Văn Bê	Chi ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Nguyễn Đức Nhung được Quận bổ sung về phường giữ nhiệm vụ Bí thư thay đồng chí Đặng Xuyến.

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG
NHIỆM KỲ 1981 - 1983

Nguyễn Đức Nhung	Bí thư
Nguyễn Văn Ri	Phó Bí thư
Trần Văn Bê	Chủ tịch
Ngô Thị Dung	Chi ủy viên
Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Chi ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Nguyễn Đức Nhung được điều động về Ủy ban nhân dân quận 10.

Đồng chí Trần Văn Bê, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đồng thời thực hiện xử lý các công việc của Bí thư thay cho đồng chí Nguyễn Đức Nhung.

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG
NHIỆM KỲ 1983 – 1985

Lê Thị Xử	Bí thư
Nguyễn Văn Ri	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Bùi Văn Trọng	Phó chủ tịch
Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Chi ủy viên
Nguyễn Thanh Phong	Chi ủy viên
Nguyễn Hoàng Dân	Chi ủy viên

DANH SÁCH CHI ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 1986 – 1988

Lê Thị Xử	Bí thư
Nguyễn Văn Ri	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Ngô Thị Dung	Phó chủ tịch
Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Chi ủy viên
Nguyễn Thanh Phong	Chi ủy viên
Nguyễn Hoàng Dân	Chi ủy viên

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 1988 – 1994

Nguyễn Kim Đặng	Bí thư
Nguyễn Thị Hạnh	Phó Bí thư
Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Chủ tịch
Nguyễn Hoàng Dân	Chi ủy viên
Trần Văn Em	Chi ủy viên
Bùi Hữu Ngân	Chi ủy viên

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 1994 – 1996

Nguyễn Thanh Phong	Bí thư
Nguyễn Thị Hiếu	Chủ tịch
Huỳnh Thị Hồng Nga	Phó Chủ tịch
Trần Văn Em	Đảng ủy viên
Thái Nguyên Phương	Đảng ủy viên
Lã Trung Tiến	Đảng ủy viên

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 1996 – 2000

Nguyễn Thị Hiếu	Bí thư
Nguyễn Tấn Mỹ	Phó Bí thư
Lâm Văn Phát	Chủ tịch
Huỳnh Thị Hồng Nga	Đảng ủy viên
Trần Văn Em	Đảng ủy viên
Thái Nguyên Phương	Đảng ủy viên
Lã Trung Tiến	Đảng ủy viên

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 2000 – 2005

Nguyễn Thị Hiếu	Bí thư
Lâm Văn Phát	Chủ tịch

Nguyễn Tấn Mỹ	Phó Bí thư Thường trực
Huỳnh Thị Hồng Nga	Đảng ủy viên
Lã Trung Tiến	Đảng ủy viên
Huỳnh Tấn Nhơn	Đảng ủy viên
Trần Văn Em	Đảng ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Lâm Văn Phát – giữ nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Nguyễn Thị Hiếu – được điều động qua đơn vị mới.

Đồng chí Huỳnh Thị Hồng Nga – Phó Bí thư, Chủ tịch Phường đến tháng 8/2003 về công tác tại Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 10.

Đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ giữ nhiệm vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường thay đồng chí Huỳnh Thị Hồng Nga – được điều động về công tác tại Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 10.

Đồng chí Lâm Hương Huệ được điều động về Phường giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Phường thay đồng chí Nguyễn Tấn Mỹ.

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ 2005 – 2010

Nguyễn Bắc Nam	Bí thư
Lâm Hương Huệ	Phó Bí thư Thường trực
Nguyễn Tấn Mỹ	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Thái Nguyên Phương	Đảng ủy viên
Huỳnh Văn Tấn	Đảng ủy viên
Từ Thị Vân Thùy	Đảng ủy viên
Nguyễn Văn Lý	Đảng ủy viên
Huỳnh Tấn Nhơn	Đảng ủy viên
Hoàng Quốc Nam	Đảng ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Lâm Hương Huệ giữ nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Nguyễn Bắc Nam chuyển công tác về đơn vị mới (10/2009).

Đồng chí Lê Nguyễn Hồng Quang được điều động về phường giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực từ 12/2009 đến tháng 12/2010.

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ XII (2010 – 2015)

Lâm Hương Huệ	Bí thư
Lê Nguyễn Hồng Quang	Phó Bí thư Thường trực

Thái Nguyên Phương	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Nguyễn Thị Thanh Nga	Đảng ủy viên
Hoàng Quốc Nam	Đảng ủy viên
Trịnh Vũ Xuân Lan	Đảng ủy viên
Huỳnh Văn Tấn	Đảng ủy viên
Phạm Thanh Long	Đảng ủy viên
Huỳnh Văn Phước	Đảng ủy viên
Lương Văn Bằng	Đảng ủy viên
Trần Diệu Tôn	Đảng ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Nguyễn Thị Thu Nga giữ nhiệm vụ Bí thư thay đồng chí Lâm Hương Huệ được điều động về Quận từ tháng 9/2011.

Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nga giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Lê Nguyễn Hồng Quang chuyển về đơn vị mới.

Đồng chí Lê Trọng Hiếu giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nga được điều động về Thành phố năm 2012.

Đồng chí Thái Nguyên Phương được điều động về đơn vị mới từ tháng 7/2013, đồng chí Lê Trọng Hiếu giữ nhiệm vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tháng 8/2013.

Đồng chí Nguyễn Đức Vinh giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Lê Trọng Hiếu từ tháng 10/2013.

DANH SÁCH ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHIỆM KỲ XIII (2015 – 2020)

Nguyễn Trường Sơn	Bí thư
Nguyễn Đức Vinh	Phó Bí thư Thường trực
Lê Trọng Hiếu	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Trịnh Vũ Xuân Lan	Đảng ủy viên
Châu Văn An	Đảng ủy viên
Khưu Ngọc Long	Đảng ủy viên
Lê Quốc Phong	Đảng ủy viên
Hà Tuấn Phương	Đảng ủy viên
Đỗ Đức Anh	Đảng ủy viên
Nguyễn Thị Bích Ngọc	Đảng ủy viên
Trần Diệu Tôn	Đảng ủy viên

Thay đổi nhân sự chủ chốt trong nhiệm kỳ

Đồng chí Nguyễn Trường Sơn được điều động về đơn vị mới tháng 3/2018, đồng chí Lê Trọng Hiếu giữ nhiệm vụ Bí thư từ tháng 4/2018.

Đồng chí Lê Thị Bảo Anh được điều động về phường giữ nhiệm vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay đồng chí Lê Trọng Hiếu từ tháng 5/2018.

HÌNH ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ PHƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đ/c Đỗ Trung Dũng
Bí thư chi bộ
6/1975 - 6/1976

Đ/c Đặng Xuyến
Bí thư chi bộ
6/1976 – 12/1976

Đ/c Huỳnh Văn Ký
Bí thư chi bộ
12/1976

Đ/c Nguyễn Thanh Phong
Bí thư Đảng bộ
1994 – 1996

Đ/c Nguyễn Thị Hiếu
Bí thư Đảng bộ
1996 – 2002

Đ/c Lâm Văn Phát
Bí thư Đảng bộ
2002 – 2005

Đ/c Nguyễn Đức Nhung
Bí thư chi bộ
1979 – 1981

Đ/c Lê Thị Xử
Bí thư chi bộ
1983 – 1988

Đ/c Nguyễn Kim Đặng
Bí thư Đảng bộ
1988 – 1994

Đ/c Nguyễn Bắc Nam
Bí thư Đảng bộ
2005 – 2009

Đ/c Lâm Hương Huệ
Bí thư Đảng bộ
2010 – 2011

Đ/c Nguyễn Thị Thu Nga
Bí thư Đảng bộ
2011 – 2015

Đ/c Nguyễn Trường Sơn
Bí thư Đảng bộ
5/2015 - 2/2018

Đ/c Lê Trọng Hiếu
Bí thư Đảng bộ
4/2018 – đến nay

HÌNH ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đ/c Võ Thanh Tân
Chủ tịch UBND
12/1976 – 1979

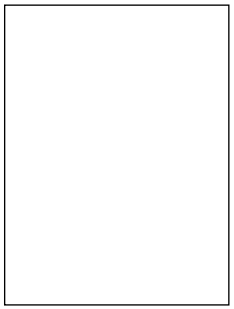

Đ/c Trần Văn Bê
Chủ tịch UBND
1979 – 1983

Đ/c Nguyễn Văn Ri
Chủ tịch UBND
1983 – 1988

Đ/c Nguyễn Thị Ngọc Thúy
Chủ tịch UBND
01/1989 – 7/1994

Đ/c Nguyễn Thị Hiếu
Chủ tịch UBND
8/1994 – 5/1996

Đ/c Lâm Văn Phát
Chủ tịch UBND
1996 – 2/2002

Đ/c Huỳnh Thị Hồng Nga
Chủ tịch UBND
2002 – 2003

Đ/c Nguyễn Tấn Mỹ
Chủ tịch UBND
8/2003 – 4/2009

Đ/c Thái Nguyên Phương
Chủ tịch UBND
5/2009 – 6/2013

Đ/c Lê Trọng Hiếu
Chủ tịch UBND
7/2013 – 5/2018

Đ/c Lê Thị Bảo Anh
Chủ tịch UBND
5/2018 – đến nay

BẢNG TỔNG HỢP ĐỊA CHỈ ĐỎ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

STT	Tên địa chỉ	Nội dung tóm lược
01	312 Hòa Hảo (Số cũ 266/233 Nguyễn Tri Phương)	Nơi nuôi giấu cán bộ do ông Lê Văn Ất phụ trách hoạt động đến năm 1950
02	297 Nguyễn Duy Dương	Nơi liên lạc, in ấn tài liệu truyền đơn của Đặc khu Sài Gòn – Gia Định từ năm 1956 – 1959.
03	322/14/1B Vĩnh Viễn (Số cũ 322/930A Vĩnh Viễn)	Nơi hoạt động của Ban Tuyên huấn Hoa vận do bà Tiêu Thị Đảm trách.
04	428/428A Ngô Gia Tự	Nơi nuôi giấu cán bộ cách mạng hoạt động đến năm 1975.

LƯỢC SỬ TÊN ĐƯỜNG PHƯỜNG 4 – QUẬN 10

A. ĐƯỜNG NGÔ GIA TỰ

Thời Pháp thuộc, đường này lúc đầu mang tên Le Myre de Vilers. Ngày 23/01/1943 đổi là đường Pierre Pasquier. Ngày 22/03/1955 đổi là đường Minh Mạng. Ngày 14/08/1975 đổi thành đường Ngô Gia Tự.

Ngô Gia Tự sinh ngày 03/12/1908 ở làng Lam Sơn, phủ Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Năm 1926 gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, được Kỳ bộ Bắc kỳ chỉ định vào tỉnh bộ Bắc Ninh, tích cực xây dựng Đảng ở cơ sở. Cuối năm 1928 ông vào Sài Gòn hoạt động dưới vai công nhân khuân vác bến cảng Sài Gòn, để tuyên truyền giáo dục cách mạng, vận động tổ chức, lãnh đạo công nhân đấu tranh.

Sau ngày thành lập Đảng ông được bầu làm Bí thư Xứ ủy lâm thời Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam ở Nam kỳ.

Cuối năm 1930, ông bị Pháp bắt tại Sài Gòn, đến tháng 5 năm 1933 thì bị đày ra Côn Đảo.

Vào một đêm cuối tháng 1 năm 1935, Chi bộ ở nhà tù tổ chức cho ông và một nhóm người tù vượt Côn Đảo, không may ông và các đồng chí đã mất tích giữa biển khơi. Năm ấy, Ngô Gia Tự mới 27 tuổi, trở thành liệt sĩ Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn đầu thành lập Đảng.

B. ĐƯỜNG VĨNH VIỄN

Là đường được xây dựng từ thập niên 1950, và được đặt tên đường Vĩnh Viễn cho đến ngày nay.

Theo địa bạ lập năm Minh Mạng thứ 17 (1836), Vĩnh Viễn là địa danh xưa của đất Gia Định, vị trí Vĩnh Viễn thuộc thôn Tòng Chánh, gần thôn Tân Thành – Tân Phước xưa, nay là hai con đường thuộc thành phố.

Đặt tên đường này để ghi nhớ địa danh có từ xưa của vùng Sài Gòn – Chợ Lớn.

C. ĐƯỜNG HÒA HẢO

Thời Pháp thuộc được xây dựng một đoạn ngắn từ một con đường nhỏ trong thôn. Từ năm 1955 làm tiếp đoạn đường và hình thành như ngày nay.

Hòa Hảo là tên một thôn cũ ở vùng này khi khu vực Chợ Lớn còn thuộc triều đình Huế. Khi Pháp chiếm thành Gia Định, thành lập Thành phố Sài Gòn và Chợ Lớn thì xóa dần các thôn cũ, nhường chỗ cho tổ chức hành chánh mới gọi là Hộ. Thôn Hòa Hảo cũng ở trong số phận chung ấy.

Tuy nhiên, người dân nơi đây vẫn thường quen gọi con đường nhỏ chạy qua thôn này là đường Hòa Hảo, do vậy người Pháp buộc phải công nhận và chính thức hóa tên đường này khi họ lập bản đồ chỉnh trang thành phố.

D. ĐƯỜNG BÀ HẠT

Từ đường Ngô Gia Tự đến đường Nguyễn Lâm, có từ thời Pháp thuộc.

Theo sách "Sài Gòn – Chợ Lớn chỉ nam" thì xưa kia, lúc Pháp chiếm Sài Gòn, có một bà cụ tục danh là bà Hạt mở quán buôn bán ở nơi đây. Dân lao động thường lui tới ăn uống và thường dùng tên "Quán Bà Hạt" để chỉ cả vùng này. Lâu ngày tên Bà Hạt thành địa danh. Khi người Pháp chỉnh trang vùng Chợ Lớn bèn lấy tên Bà Hạt đặt cho con đường chạy qua nơi đây theo người dân địa phương thường gọi.

E. ĐƯỜNG NHẬT TẢO

Trước năm 1955, đây là con đường nhỏ trong xóm được dân quen gọi là đường Da Bà Bầu. Sau năm 1955 được mở rộng và năm 1959 được đặt tên đường Nhật Tảo cho đến nay.

Nhật Tảo là địa danh chống Pháp xâm lược ở vùng Long An.

Là tên con sông nhánh về hữu ngạn sông Vàm Cỏ Đông, thuộc làng Nhật Tảo, tổng Cửu Hạ, huyện Cửu An, phủ Tân An, nay là huyện Vàm Cỏ, tỉnh Long An. Tại đây đã xảy ra trận đánh của nghĩa quân Nguyễn Trung Trực, đốt cháy chiếc tàu chiến Espérance của Pháp trưa ngày 10/12/1861. Khi Nguyễn Trung Trực hy sinh ở Rạch Giá năm 1868, Huỳnh Mẫn Đạt đã có bài thơ tứ bất hủ khóc ông Nguyễn như sau:

"Lửa hồng Nhật Tảo vang trời đất
Kiếm lóe Kiên Giang rúng quỷ thần
Ngẩng cổ anh hùng danh thọ mãi
Cúi đầu thẹn chết lũ phi nhân".

F. NGUYỄN TRI PHƯƠNG

Từ bến Hàm Tử đến đường Ba Tháng Hai.

Từ thời Pháp thuộc đường này có tên là đường Lacaze. Ngày 04/04/1954 cắt đoạn từ đường Nguyễn Chí Thanh đến đường Ba Tháng Hai thành đường riêng, đặt tên là đường Nguyễn Du.

Ngày 22/3/1955, nối hai đường làm một, đặt tên là đường Nguyễn Tri Phương cho đến ngày nay.

Nguyễn Tri Phương (sinh năm Canh Thân 1800 – mất 1873) là đại thần triều Nguyễn, tên thật là Nguyễn Văn Chương, sanh ngày 21 tháng 7 Canh Thân, quê ở làng Đường Long, tổng Chánh Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên; có tài đức được nhiều người yêu mến. Năm 1823, vua Minh Mạng chọn cho làm ở Nội điện, làm Thị giảng học sĩ. Năm 1832 được sung vào phái bộ sang Trung Quốc đàm thoại về thương mại – ngoại giao. Năm 1835 nhận lệnh vua Minh Mạng đi vào vùng Gia Định, phối hợp cùng Trương Minh Giảng bình định, phát triển các vùng đất mới khai hoang. Năm 1840, ông được bổ làm Tuần Phủ Nam – Ngãi (Quảng Nam – Quảng Ngãi) trông coi bố phòng cửa biển Đà Nẵng phòng chống ngoại xâm, sau đó là Tổng đốc An Hà (An Giang – Hà Tiên), rồi Tổng đốc Long Tường (Vĩnh Long – Định Tường).

Năm 1847 được triệu về kinh, thăng chức Hiệp biện Đại học sĩ lãnh Thượng thư bộ Công. Khi Pháp đến uy hiếp Đà Nẵng vào năm Mậu Ngọ 1858, vua Tự Đức cử ông trực tiếp

chỉ huy quân ta chống giặc. Năm 1860, ông được sung chức Gia Định quân thứ, Thống đốc quân vụ cùng đại thần Phạm Thế Hiển trông coi việc quân ở miền Nam.

Tại vùng đất Quận 10 ngày nay, ông chỉ huy xây dựng đại đồn Chí Hòa (Pháp gọi Kỳ Hòa) để chống quân Pháp xâm lược.

Ngày 25/10/1861 quân Pháp tấn công đại đồn, ông chỉ huy quân lính chống cự quyết liệt. Trong quá trình chiến đấu, do lực yếu, đại đồn thất thủ, em ông là Nguyễn Duy tử trận, ông bị thương, Gia Định bị chiếm, ông được điều về Hà Nội.

Năm 1873, soái phủ Sài Gòn phái Francis Garnier đem quân ra Hà Nội cùng Jean Dupuis uy hiếp thành Hà Nội. Lúc này Nguyễn Tri Phương đang được giao chỉ huy trấn giữ thành. Trong suốt thời gian chống giặc ông cùng quân sĩ quyết chiến với quân thù, do giặc có lực mạnh hơn, quân ta tổn thất nặng ông bị trọng thương, quân Pháp có ý cứu chữa nhưng ông cự tuyệt và nói rằng "... ta ung dung mà chết vì việc nghĩa". Sau đó, ông tuyệt thực gần một tháng và mất vào ngày 20/12/1873, thọ 73 tuổi.

Tấm gương vì nước vì dân của ông đã được nhân dân và vua cảm phục. Ông được triều đình cho đưa về tỉnh Thừa Thiên để an táng ở quê nhà.

G. ĐƯỜNG NGUYỄN DUY DƯƠNG

Từ đường Trần Phú đến đường Bà Hạt.

Thời Pháp thuộc, đường này chỉ đoạn từ đường Bà Hạt đến Hùng Vương và có tên là đường Des Vignes, còn

đoạn đường từ An Dương Vương đến Trần Phú được mang số 11. Từ năm 1955 làm thêm đoạn từ An Dương Vương đến Hùng Vương, và ngày 04/05/1955 đặt tên toàn tuyến là đường Nguyễn Công Trứ. Ngày 06/10/1955 đổi tên là Nguyễn Duy Dương cho đến ngày nay.

Nguyễn Duy Dương không rõ ngày năm sinh (cũng có tài liệu ghi là năm 1827), ông mất năm 1866, là anh hùng chống Pháp, có gốc gác ở miền Trung, sau vào Gia Định sinh sống (có sách ghi họ của ông là Võ).

Ông kết bạn tâm giao với Trương Định, nên khi giặc Pháp xâm chiếm miền Nam, ông liền đứng trong hàng ngũ kháng chiến do Trương Định lãnh đạo.

Năm 1864, chủ soái Trương Định hy sinh, ông về Đồng Tháp Mười lập chiến khu tiếp tục đánh quân xâm lược. Nghĩa quân của ông đã đánh thắng nhiều trận vang dội như trận ở Mỹ Trà, Cao Lãnh, Cai Lậy.

Để đàn áp lực lượng nghĩa binh, tướng Pháp là De Lagrandiere đưa quân về đánh phá ác liệt ở vùng Đồng Tháp. Ông bèn rút quân về An Giang với ý định sẽ cùng Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân bổ sung thêm lực lượng rồi tiếp tục chiến đấu.

Năm 1866, quân Pháp huy động lực lượng quân đội lớn, chia làm ba mặt tấn công Đồng Tháp Mười. Lần này quân ta thất trận. Phong trào chống Pháp dưới sự lãnh đạo của Thiên hộ Dương tan rã.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU 8

Phần mở đầu
ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10

I. Điều kiện tự nhiên 12

II. Đặc điểm dân cư và kinh tế, xã hội 28

III. Truyền thống yêu nước của nhân dân vùng đất Phường 4 trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời 36

Phần thứ nhất
ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4 TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1930 - 1975)

Chương I: ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4 TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930 – 1954) 44

I. Phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân vùng đất Phường 4 từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến Cách mạng Tháng Tám thành công (1930 – 1945) 44

II. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược lần thứ II (1945 - 1954) 65

Chương II: ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 4, QUẬN 10 TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975) 82

I. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong thời kỳ đấu tranh đòi Mỹ – Diệm thi hành hiệp định Genève (1954 - 1960) 82

II. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 trong thời kỳ đấu tranh chống lại các chiến lược 102

III. Đảng viên và nhân dân vùng đất Phường 4 từ sau hiệp định Paris đến Chiến dịch Hồ Chí Minh (1973 – 1975) 136

TIỂU KẾT PHẦN THỨ NHẤT 146

Phần thứ hai
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 4 - QUẬN 10 TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975 - 2015)

Chương I: KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, XÂY DỰNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG SAU NGÀY MIỀN NAM HOÀN TOÀN GIẢI PHÓNG (1975 - 1985) 150

I. Lãnh đạo xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội và đời sống nhân dân (1975 - 1977) 150

II. Lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nghị quyết đại hội Chi bộ (nhiệm kỳ 1977 - 1979) 164

III. Lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội (1979 - 1981) 174

IV. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1981 - 1983 185

V. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1983 - 1985 195

TIỂU KẾT ĐÁNH GIÁ NHỮNG THÀNH TỰU VÀ TỒN TẠI TRONG 10 NĂM XÂY DỰNG VÀ CẢI TẠO CHÍNH QUYỀN (1975 – 1985) 204

Chương II: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, GÓP PHẦN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1986 - 2015) 206

I. Những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới (1986 - 1988) 206

II. Tiếp tục vận dụng đường lối đổi mới vào thực tiễn của phường (1989 – 1991) 213

III. Từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội nhiệm kỳ 1992 - 1994 223

IV. Tiếp tục giữ vững ổn định, thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển sản xuất, định hình cơ chế quản lý tại địa phương trong những năm 1994 - 1996 231

V. Lãnh đạo phát triển kinh tế – xã hội, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 – 2000) 240

VI. Tiếp tục phát triển kinh tế – xã hội gắn với chỉnh trang đô thị, nhiệm kỳ 2000 – 2005 254

VII. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục xây dựng và phát triển địa phương trong thời kỳ mới, nhiệm kỳ 2005 – 2010 268

VIII. Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2010 - 2015 và 2015 - 2020 283

TIỂU KẾT PHẦN THỨ HAI 324

KẾT LUẬN 326

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG 333

PHỤ LỤC 347

– Danh sách liệt sĩ của phường 347

– Danh sách Chi ủy, Đảng ủy phường các thời kỳ 355

– Hình ảnh các đồng chí Bí thư Chi bộ, Đảng bộ phường qua các thời kỳ 364

– Hình ảnh các đồng chí Chủ tịch UBND phường qua các thời kỳ 367

– Bảng tổng hợp địa chỉ đỏ trên địa bàn phường 369

– Lược sử tên đường Phường 4 – Quận 10 370

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN
PHƯỜNG 4 - QUẬN 10
(1930-2015)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA – VĂN NGHỆ TP. HCM
HOCHIMINH CITY CULTURE-LITERATURE AND ARTS PUBLISHING HOUSE
88-90 Ký Con, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1 – TP. HCM
ĐT: (028)38216009 – 39142419 – Fax: (028) 39142890
Email: nxbvhvn@nxbvanhoavannghe.org.vn
nxbvanhoavannghe@yahoo.com.vn
Website và bán hàng trực tuyến: nxbvanhoavannghe.org.vn
Cửa hàng sách: 310 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM
Gian hàng 03 Đường sách TP.HCM, đường Nguyễn Văn Bình, Quận 1, TP.HCM

*

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ PHƯƠNG THẢO

Biên tập: Khưu Thế Quang
Sửa bản in: Trọng Tâm
Bìa & trình bày: Ngọc Huệ

Đối tác liên kết:
???????

Số lượng: ????? cuốn, khổ 14,5x20,5cm. Tại Công ty CP in Khuyến học phía Nam.
Địa chỉ: Lô B5-8 đường D4, KCN Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, Củ Chi, TP. HCM.
Số đăng ký KHXB: ????/CXBIPH/?????/VNTPHCM.
Quyết định xuất bản số: ????-QĐ/NXBVHVN, ký ngày ????/2018.
Mã số ISBN: ??????. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2018.